

THE MILLION COPY BESTSELLER

THE GHOST ATLANTIS

A. G. RIDDLE

XUÂN YẾN DỊCH



THE ATLANTIS WORLD
Copyright © 2014 by A. G. Riddle
All rights reserved

Thông tin eBook

Tên sách:
Thế giới Atlantis

Nguyên tác:
The Atlantis World

Tác giả:
A. G. Riddle

Dịch giả:
Xuân Yên

Phát hành:
Cty Văn hóa & Truyền thông Nhã Nam

Xuất bản:
NXB Hội Nhà Văn

ISBN:
978-604-967-845-5

Số trang / Khổ giấy:
340 / 15.5 x 24 cm

Giá bìa:
185.000đ

Ngày phát hành:
12/2023

Tạo Ebook:
@huyetleid0907, 02/2024

Giới thiệu Tác giả

A. G. RIDDLE đã kinh doanh trên internet 10 năm trước khi nghỉ hưu để theo đuổi đam mê thực sự của mình: viết tiểu thuyết.

Thế giới Atlantis là phần kết ly kỳ cho bộ ba tiểu thuyết bom tấn Bí ẩn Nguồn gốc của A. G. Riddle tiếp theo *Gene Atlantis* và *Dịch bệnh Atlantis*. Bộ sách đã được dịch ra hơn hai mươi ngôn ngữ, xuất bản tại hơn ba mươi quốc gia và bán được hơn ba triệu bản trên toàn thế giới.

Riddle hiện đang sống tại Raleigh, Bắc Carolina.

Giới thiệu Sách

Một thảm họa ngoài sức tưởng tượng bao trùm toàn cầu.

Một tín hiệu bí ẩn từ vũ trụ sâu thẳm.

Một cơ hội sống sót cuối cùng cho loài người...

Khi đồng hồ điểm thời khắc sụp đổ của nền văn minh nhân loại, Tiến sĩ Kate Warner, đặc vụ David Vale cùng nhóm của họ đã bị đưa vào thử thách tối thượng.

Đối diện với sự truy đuổi của Dorian và âm mưu tàn độc của Ares, họ đã bất chấp hiểm nguy để chạy đua với thời gian, băng qua đồng đố nát của con tàu Atlantis còn sót lại trên Trái đất và các trạm khoa học Atlantis trên khắp thiên hà, cuối cùng đi vào quá khứ của một nền văn hóa bí ẩn: Thế giới Atlantis.

Ai sẽ thắng trong cuộc đua khốc liệt để vén màn những bí mật có thể cứu rỗi nhân loại trong giờ phút đen tối nhất?

"Thế giới Atlantis khác với Gene Atlantis và Dịch bệnh Atlantis theo nhiều cách. Hầu hết bối cảnh không diễn ra trên Trái đất, không nói nhiều về khoa học-lịch sử mà chủ yếu về viễn cảnh tương lai và những bí ẩn định hướng bước tiến của nhân loại. Tôi hy vọng Thế giới Atlantis sẽ được những độc giả đã yêu thích hai cuốn sách đầu tiên đón nhận."

A. G. RIDDLE

**THẺ GIỚI
ATLANTIS**

Tiểu thuyết này là hư cấu,
trừ những phần không hư cấu.

Kính tặng cha mẹ
đã luôn động viên con đừng bỏ cuộc.

DẪN NHẬP

Đài thiên văn Arecibo
Arecibo, Puerto Rico

Suốt bốn mươi tám giờ qua, Tiến sĩ Mary Caldwell đã dành từng giây tỉnh táo nghiên cứu tín hiệu kính viễn vọng vô tuyến nhận được. Cô mệt rã rời, nhưng cũng đầy hồ hởi, và chắc chắn về một thứ: nó có tổ chức, một dấu hiệu của sự sống thông minh.

Phía sau cô, John Bishop, nhà nghiên cứu khách mời được bổ nhiệm tới đài quan sát, rót cho mình một ly đồ uống nữa. Anh ta đã uống hết sạch cả rượu Scotch, bourbon, rum, lẫn đủ loại rượu mà các nhà nghiên cứu qua đời tích trữ, cho đến khi chỉ còn sót lại mỗi schnapps đào. Anh ta uống rượu chay vì họ không có gì để pha cùng. Anh ta nhăn nhó khi tợp ngụm đầu tiên.

Bây giờ là 9 giờ sáng, ly rượu thứ ba được anh ta uống cạn sau hai mươi phút.

"Cô chỉ đang tưởng tượng thôi, Mare," anh ta vừa nói vừa đặt chiếc ly rỗng xuống và tập trung vào việc rót đầy trở lại.

Mary ghét bị anh ta gọi là "Mare". Chưa từng có ai gọi cô như thế. Cái tên đó làm cô liên tưởng đến một con ngựa cái¹. Nhưng anh ta là bạn đồng hành duy nhất của cô, và hai người họ đã đạt đến ngưỡng gọi là thấu hiểu.

Sau cuộc bạo động khiến số người thiệt mạng ở Puerto Rico lên đến vài chục nghìn, họ đã ẩn náu trong Đài thiên văn này, và John đã lập tức tán tỉnh cô. Cô đã gọt đi. Lần tiếp theo là sau đó hai ngày. Sau đó, mỗi ngày anh ta đều tiến tới, lần sau còn quyết liệt hơn lần trước, cho đến khi anh ta hoàn toàn phải chịu khuất phục. Từ đây trở đi, anh ta điềm tĩnh hơn, chỉ tập trung uống và bưng lời cạnh khóe.

Mary đứng dậy và dậm bước đến bên khung cửa sổ trông ra những cánh rừng và quả đồi Puerto Rico xanh mướt rậm rạp. Dấu hiệu duy nhất của văn minh là chảo vệ tinh nấu mình trên một cao nguyên nằm giữa những quả đồi, hướng thẳng lên trời. Kính viễn vọng vô tuyến ở Đài thiên văn Arecibo là loại lớn nhất thế giới, thành tựu kỹ thuật của nhân loại. Nó là sự kết hợp hài hòa của các ngành khoa học đại diện cho đỉnh

¹ "Mare" trong tiếng Anh có nghĩa là "ngựa cái".

cao thành tựu của nhân loại gắn liền với một cảnh quan nguyên thủy tượng trưng cho quá khứ. Và giờ nó đã hoàn thành sứ mệnh tối thượng. Duy trì liên lạc.

"Là thật đó," Mary nói.

"Sao cô biết?"

"Có địa chỉ của ta trên đó."

John ngừng nhâm nhi đồ uống và nhìn lên. "Chúng ta nên ra khỏi đây, Mare. Quay về xã hội văn minh, về với con người. Sẽ tốt cho cô..."

"Tôi có thể chứng minh điều đó." Mary di chuyển từ cửa sổ trở lại bên máy tính, gõ vài phím và bật tín hiệu. "Có hai chuỗi. Tôi thừa nhận mình không biết chuỗi thứ hai là gì... Nó quá phức tạp. Nhưng chuỗi thứ nhất đầu tiên bao gồm một vòng lặp đơn giản. Bật-Tắt. 0-1. Các số nhị phân."

"Các bit."

"Chính xác. Và có một mã thứ ba - một mã kết thúc. Nó xuất hiện sau mỗi bit thứ tám."

"Tám bit. Một byte." John để ly rượu sang bên cạnh.

"Nó là một mật mã."

"Để làm gì?"

"Tôi chưa biết," Mary bước lại chỗ máy tính để kiểm tra tiến độ. "Chưa đầy một giờ nữa quá trình phân tích sẽ hoàn tất."

"Rất có thể chỉ ngẫu nhiên."

"Không. Đoạn đầu, đoạn được mã hóa, bắt đầu bằng địa chỉ của chúng ta."

John phá lên cười và lại nâng ly. "Tôi cho cô một phút đó, Mare!"

"Nếu anh định gửi tín hiệu đến một hành tinh khác, nội dung đầu tiên anh nhập vào là gì? Chính là địa chỉ."

John vừa gạt đầu vừa dốc thêm rượu vào ly. "Hừm, nhập cả mã zip nữa."

"Các byte đầu tiên đại diện cho hai số: 27.624 và 0,00001496."

John ngừng bật.

"Nghĩ xem," Mary nói tiếp. "Hằng số duy nhất xuyên suốt toàn bộ vũ trụ là gì?"

"Trọng lực?"

"Trọng lực là không đổi, nhưng cách tính trọng lực phụ thuộc vào độ cong của không-thời gian, khoảng cách giữa một vật thể có khối lượng với vật thể khác. Anh cần một mẫu số chung, thứ bất cứ nền văn minh nào, hành tinh nào, bất kể khối lượng hay vị trí ra sao, ở bất kỳ đâu trong vũ trụ, đều biết."

John nhìn quanh.

"Tốc độ ánh sáng. Chính là hằng số của vũ trụ. Tốc độ ánh sáng không bao giờ thay đổi, bất kể cô ở đâu."

"Đúng..."

"Con số đầu tiên, 27.624, là khoảng cách từ Trái đất đến trung tâm thiên hà của chúng ta, tính theo năm ánh sáng."

"Khoảng cách đó có thể áp dụng cho cả tá hành tinh..."

"Con số thứ hai, 0,00001496, là khoảng cách chính xác từ Trái đất đến mặt trời, tính theo năm ánh sáng."

John nhìn chằm chằm về phía trước hồi lâu, rồi gạt cái chai và ly rượu đã vơi một nửa sang bên. Anh ta tập trung hoàn toàn vào Mary. "Đây là tấm vé của chúng ta."

Mary nhú lông mày.

John ngả người ra ghế. "Ta sẽ bán nó."

"Để làm gì? Tôi tưởng các siêu thị đã đóng cửa rồi."

"À thì, tôi nghĩ hệ thống trao đổi hàng vẫn được áp dụng. Chúng ta yêu cầu sự bảo vệ, thức ăn ngon, và bất cứ thứ gì ta muốn."

"Đây là khám phá vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại. Ta sẽ không bán nó."

"Đây là khám phá vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại... vào thời điểm tuyệt vọng nhất. Đây là dấu hiệu hy vọng. Một trò tiêu khiển. Đừng ngốc thế, Mare."

"Đừng gọi tôi là Mare."

"Hồi dịch bệnh bùng phát, cô rút lui về đây bởi vì cô muốn làm việc mình thích trong lúc chờ thời đến. Còn tôi, tôi đến đây bởi tôi biết đây là kho trữ rượu lớn nhất trong phạm vi đi bộ, và tôi còn biết cô sẽ đến đây. Phải, tôi đã phải lòng cô ngay từ lúc tôi đặt chân đến San Juan." Anh ta giơ hai tay lên ngăn lại trước khi Mary kịp nói gì đó.

"Đó không phải ý của tôi. Ý tôi là thế giới như cô vẫn biết đã chấm dứt. Con người chìm vào tuyệt vọng. Họ hành động vì lợi ích cá nhân. Với tôi là tình dục và rượu. Với những kẻ cô sắp liên lạc thì là bảo toàn quyền lực. Cô đang trao cho họ phương tiện để làm điều đó: hy vọng. Khi cô xong việc, họ sẽ không cần cô nữa. Đây không còn là thế giới mà cô nhớ. Thế giới này sẽ vùi dập cô tươi tắn, Mare ạ."

"Ta sẽ không bán."

"Cô là đồ ngốc. Thế giới này sẽ diệt hết đám chủ nghĩa duy tâm."

Đằng sau cô, máy tính phát ra tiếng bíp. Phân tích đã hoàn tất.

Trước khi cô kịp đọc kết quả, một tiếng động từ phía bên kia tòa nhà vọng qua hành lang bên ngoài văn phòng. Ai đó đang đập cửa? Mary và John nhìn nhau. Họ chờ đợi.

Tiếng đập cửa vang to hơn, kết thúc bằng âm thanh của kính vỡ văng khắp mặt sàn.

Những tiếng bước chân chậm rãi đi tới.

Mary tiến về phía cửa văn phòng, nhưng John đã nắm lấy cánh tay cô. "Ở nguyên đây," anh ta thì thào.

Anh ta nhặt một cây gậy bóng chày anh ta đã mang theo trong đợt dịch bùng phát. "Khóa cửa này lại. Nếu bọn chúng ở đây tức là đảo đã cạn thức ăn."

Mary giơ tay với điện thoại. Cô biết giờ mình cần gọi cho ai. Hai tay cô run rẩy khi ấn số gọi người duy nhất cứu được họ: chồng cũ của cô.

PHẦN I

TRỜI DẬY
VÀ SUY TÀN

CHƯƠNG 1

Tàu *Alpha Lander*

Hơn 360 mét dưới mực nước biển

Ngoài khơi bờ biển Bắc Maroc

David Vale phát ngán với việc đi đi lại lại trong căn phòng ngủ nhỏ xíu, tự hỏi liệu Kate có trở về không, hay khi nào Kate mới trở lại. Anh liếc nhìn chiếc gối dính máu. Cái vũng mủi ngày trước chỉ là vài giọt giờ chảy lênh láng từ gối của cô xuống giường.

"Em ổn," Kate nói vào mỗi buổi sáng.

"Mỗi ngày em đều đi đâu thế?"

"Chỉ là em cần chút thời gian. Và không gian riêng."

"Thời gian và không gian để làm gì?" David gắng hỏi.

"Để khỏe lên."

Nhưng cô không khỏe lên. Mỗi ngày khi trở về, tình trạng của Kate lại tệ đi. Những cơn ác mộng, mồ hôi và những lần đổ máu cam mà David tưởng chừng như không cảm nổi mỗi đêm ngày càng dữ dội. Anh đã ôm lấy cô, kiên trì, chờ đợi, hy vọng người phụ nữ từng cứu mạng anh cũng là người anh từng cứu hai tuần trước, sẽ xoay chuyển tình thế và vượt qua được. Nhưng càng ngày cô càng lặng lẽ mỗi lần rời đi. Và giờ cô còn về muộn. Trước đây cô chưa bao giờ về muộn.

Anh kiểm tra đồng hồ. Muộn ba tiếng.

Cô có thể đang ở bất cứ đâu trên con tàu Atlantis khổng lồ rộng sáu mươi dặm vuông, và bị chôn vùi ngay ngoài khơi bờ biển miền núi phía Bắc Maroc, đối diện với Gibraltar.

David đã dành cả mười bốn ngày Kate vắng mặt để học cách vận hành các hệ thống của con tàu. Anh vẫn còn đang tiếp tục học. Kate đã kích hoạt lộ trình ra lệnh bằng giọng nói để hỗ trợ bất kỳ lệnh nào David chưa nắm được.

"Alpha, vị trí của bác sĩ Warner ở đâu?" Anh hỏi.

Giọng máy tính quái gở của tàu *Alpha Lander* vọng trong căn phòng nhỏ.
"Thông tin tuyệt mật."

"Tại sao?"

"Anh không phải thành viên cấp cao của ban nghiên cứu."

Có vẻ các hệ thống máy tính của tàu Atlantis không tránh khỏi việc tuyên bố những thứ rõ ràng. David ngồi trên giường, ngay bên cạnh vết máu. Thứ tự ưu tiên là gì? Tôi cần biết liệu cô ấy có ổn không? Một ý nghĩ lóe lên trong đầu anh.

"Alpha, có thể cho tôi xem các dấu hiệu sinh tồn của bác sĩ Warner?"

Một bảng điều khiển trên vách ngăn đối diện chiếc giường nhỏ sáng lên, David vội đọc các con số và biểu đồ - những thông tin anh có thể hiểu.

Huyết áp: 92/47

Mạch: 31

Cô ấy bị thương. Hoặc tệ hơn - đang hấp hối. Có chuyện gì với cô ấy vậy?

"Alpha, tại sao các dấu hiệu sinh tồn của bác sĩ Warner lại bất thường?"

"Thông tin tu..."

"Tuyệt mật." David đá chiếc ghế sát vào bàn.

"Như thế có làm anh ngừng thắc mắc không?" Alpha hỏi.

"Hoàn toàn không."

David bước lên cánh cửa đôi, cửa rít lên rồi bật mở. Anh ngừng bước, nắm lấy vũ khí đeo bên sườn. Chỉ để phòng bất trắc.



David bước dọc theo những hành lang le lói sáng được chừa mười phút thì chợt nghe thấy cử động của một hình thù trong bóng tối. Anh dừng lại và chờ đợi, ước rằng mắt sẽ thích nghi với ánh sáng yếu ớt ở sàn và trần. Có thể người Atlantis nhìn được trong điều kiện ánh sáng yếu hoặc có lẽ con tàu - hay phần tàu họ đang chiếm cứ - đang được vận hành ở chế độ tiết kiệm năng lượng. Dù ra sao thì nó cũng khiến con tàu ngoài hành tinh trông càng bí ẩn.

Một bóng người bước ra khỏi bóng tối.

Milo.

David kinh ngạc thấy cậu thiếu niên người Tây Tạng ở sâu trong con tàu đến thế. Milo là người duy nhất ở chung với Kate và David trên con tàu này, nhưng hầu hết thời gian cậu ở bên ngoài. Cậu ngủ ngay bên ngoài đường hầm

dẫn từ con tàu bị chôn vùi tới đỉnh núi, nơi những người Berber để lại thức ăn cho họ. Milo thích ngủ dưới trời sao và ngắm mặt trời lên. David thường thấy cậu ngồi khoanh chân thiền khi anh và Kate đến dùng bữa tối cùng cậu hàng đêm. Milo chính là người khích lệ tinh thần cho họ suốt hai tuần qua, nhưng qua ánh sáng lờ mờ, David chỉ thấy nét lo âu hiển hiện trên khuôn mặt chàng trai trẻ.

"Em không thấy chị ấy," Milo nói.

"Gọi anh qua bộ đàm của tàu nếu em thấy cô ấy nhé." David tiếp tục sải bước nhanh.

Milo tụt lại sau anh, bèn tăng tốc để theo kịp. Thân hình vạm vỡ và chiều cao mét chín của David làm cho Milo, thấp hơn cả mấy chục phân, trông như một chú lùn. Bên nhau, họ trông như một người khổng lồ và anh bạn đồng hành trẻ tuổi đang băng qua mê cung tăm tối.

"Em sẽ không làm thế đâu," Milo hỗn hển.

David lờm cậu ta.

"Em sẽ đi cùng anh."

"Em nên quay lên nóc."

"Anh biết em không thể mà," Milo đáp.

"Cô ấy sẽ giận đấy."

"Em không quan tâm, miễn chị ấy an toàn."

Anh cũng thế, David thầm nghĩ. Họ im lặng bước đi, thanh âm duy nhất là tiếng đôi boot của David nện thành nhịp trên nền kim loại, theo sau là tiếng bước chân nhẹ nhàng hơn của Milo.

David ngừng bước trước một cánh cửa đôi đồ sộ và kích hoạt bảng điều khiển trên tường. Màn hình hiển thị dòng chữ:

Khoang Y tế Phụ 12

Đó là khoang y tế duy nhất thuộc phần tàu họ đang ở, phỏng đoán khả dĩ nhất của David về nơi Kate đến mỗi ngày.

Anh đưa tay vào sâu trong đám mây ánh sáng xanh lục phát ra từ bảng điều khiển trên tường, gõ ngón tay vài giây và cánh cửa rít lên khi bật mở.

David nhanh chóng băng qua căn phòng.

Có bốn bàn y tế ở chính giữa. Những màn hình ba chiều trên tường choán hết bề dài phòng - căn phòng trống không. Có thể cô ấy đã đi rồi?

"Alpha, cho tôi biết lần cuối cùng khoang này được sử dụng?"

"Khoang này được sử dụng lần cuối vào ngày thực hiện nhiệm vụ, 9.12.38.28, ngày tiêu chuẩn 12.39.12.47.29..."

David lắc đầu. "Là cách đây bao nhiêu ngày địa phương?"

"Chín triệu, một trăm hai mươi tám ngàn..."

"Thôi, được rồi. Liệu có còn khoang y tế nào khác trong khu vực này của tàu không?"

"Vô hiệu."

Cô ấy đi đâu được chứ? Rất có thể còn cách khác để truy vết.

"Alpha, có thể cho tôi xem khu nào của tàu đang tiêu thụ nhiều năng lượng nhất không?"

Một màn hình trên tường sáng lên và mô hình ba chiều của con tàu hiển thị. Ba phân khu sáng: Phòng vòm 1701-D, Khoang Y tế Phụ 12 và Phòng thí nghiệm Nghiên cứu Thích nghi 47.

"Alpha, Phòng thí nghiệm Nghiên cứu Thích nghi 47 là gì?"

"Một Phòng thí nghiệm Nghiên cứu Thích nghi có thể được thiết lập cho hàng loạt những thí nghiệm sinh học và nhiều thí nghiệm khác nữa."

"Phòng thí nghiệm Nghiên cứu Thích nghi 47 hiện tại được thiết lập như thế nào?" David căng thẳng chờ câu trả lời.

"Thông tin đó tu..."

"Tuyệt mật," David lầm bầm. "Phải rồi..."

Milo chìa ra một thanh protein. "Cho cuộc dạo bộ của chúng ta."

David dẫn Milo trở lại hành lang, tại đây anh xé lớp giấy gói, cắn một miếng lớn của thanh màu nâu và nhai trong im lặng. Dường như nó cũng giúp giải tỏa nỗi thất vọng.

David khựng lại ở hành lang, còn Milo suýt đâm sầm vào lưng anh.

David ngồi xổm kiểm tra gì đó trên sàn.

"Gì vậy ạ?" Milo hỏi.

"Máu."

Sau đó David bước nhanh hơn và máu trên sàn từ vài giọt giờ đã thành vệt dài.

Tại cánh cửa đôi dẫn vào Phòng Nghiên cứu Thí nghiệm 47, David lần mò ngón tay dưới ánh sáng xanh của bảng điều khiển trên tường. Anh nhập lệnh mở sáu lần, mỗi lần màn hình hiển thị lại nhấp nháy đoạn thông báo y hệt:

Không đủ quyền truy cập

"Alpha! Sao tôi không mở được cửa này?"

"Anh không đủ quyền truy cập..."

"Vậy làm thế nào vào được bên trong?"

"Anh không thể." Giọng dứt khoát của Alpha vang khắp hành lang.

David và Milo đứng ngây ra một lúc.

David nói khẽ. "Alpha, cho tôi xem dấu hiệu sinh tồn của bác sĩ Warner."

Màn hình hiển thị thay đổi, các con số và biểu đồ xuất hiện:

Huyết áp: 87/43

Mạch: 30

Milo quay sang David.

"Đang giảm," David nói.

"Tính sao giờ?"

"Đợi thôi."

Milo ngồi khoanh chân và nhắm mắt. David biết cậu đang cố tìm cảm giác tỉnh tại. Và trong khoảnh khắc ấy, David chỉ mong anh cũng có thể làm y hệt, có thể gạt bỏ mọi thứ khỏi tâm trí. Nỗi sợ hãi che mờ những suy nghĩ của anh. Anh tuyệt vọng muốn cánh cửa đó mở ra, nhưng anh cũng sợ điều đó, sợ sẽ phát hiện ra chuyện gì đã xảy ra với Kate, cô đang tiến hành thí nghiệm gì, cô đang làm gì với bản thân mình.



David suýt nữa ngủ thiếp đi khi chuông báo động kêu. Giọng Alpha vang như sấm dậy suốt hành lang chật hẹp.

"Đối tượng cấp cứu y tế. Tình trạng nguy cấp. Thực hiện quyền truy cập vượt quyền."

Cánh cửa đôi rộng dẫn vào phòng thí nghiệm trượt mở.

David vội chạy vào, vừa dụi mắt, cố hiểu điều anh vừa nhìn thấy.

Đằng sau anh, tiếng Milo cất lên trong kính ngạc, "Ôi trời."

CHƯƠNG 2

Tàu *Alpha Lander*

116 mét dưới mực nước biển

Ngoài khơi bờ biển Bắc Maroc

"Gì đây ạ?" Milo hỏi.

David nhìn lướt một lượt khắp phòng thí nghiệm nghiên cứu. "Anh không biết."

Căn phòng rộng thênh thang, dài ít nhất 30 mét, cao 15 mét, nhưng không giống một kén y tế, trong phòng không có bàn. Thực tế, trên sàn chỉ có hai bể chứa thủy tinh khổng lồ, đường kính ít nhất 3 mét. Ánh sáng vàng rực rỡ bên trong, các phần tử trắng lấp lánh trôi từ đáy lên miệng bể. Bể bên phải trống không, bể còn lại nhốt Kate.

Cô lơ lửng cách đáy bể vài thước, hai cánh tay duỗi thẳng. Cô vẫn mặc bộ quần áo đơn giản cô đã mặc khi rời phòng ngủ của họ sáng nay, nhưng có thêm một món mới: chiếc mũ bảo hộ bạc. Chiếc mũ che hoàn toàn khuôn mặt cô, kín cả dưới cằm. Mái tóc nâu mới nhuộm xõa xuống vai. Phần kính che màu đen che hết mắt cô, che luôn mọi manh mối có thể tiết lộ chuyện gì đang xảy ra với cô. Manh mối duy nhất là dòng máu chảy từ mũ xuống cổ và làm xỉn màu chiếc áo phông xám. Vệt máu dường như lan rộng ra từng giây.

"Alpha, chuyện... gì đang diễn ra ở đây?" David hỏi.

"Yêu cầu cụ thể hơn."

"Cái... thí nghiệm này là gì? Quy trình?"

"Mô phỏng ký ức hồi sinh."

Điều đó nghĩa là gì? Chính mô phỏng này khiến cô ấy bị thương chẳng?

"Làm sao tôi có thể ngăn chặn nó?"

"Anh không thể."

"Tại sao không?" David bắt đầu sốt ruột.

"Gián đoạn một quy trình ký ức hồi sinh sẽ hủy diệt đối tượng."

Milo quay sang David, vẻ sợ hãi ánh lên trong đôi mắt cậu.

David dò tìm quanh phòng. Làm gì bây giờ? Anh cần vài manh mối, cần biết nên bắt đầu từ đâu. Anh ngửa đầu ra sau, cố suy nghĩ. Trên trần, một vòm mái nhỏ bằng kính đen trờng trờng nhìn xuống anh.

"Alpha, có hệ thống video ghi từ xa của phòng thí nghiệm này chứ?"

"Có."

"Bắt đầu phát lại."

"Chỉ định phạm vi ngày."

"Bắt đầu từ lúc bác sĩ Warner bước vào hôm nay."

Một làn sóng ánh sáng phát ra từ bức tường bên trái, từ từ tạo thành một hình ảnh ba chiều của phòng thí nghiệm. Hai bể chứa trống không. Cánh cửa đôi trượt mở và Kate sải bước đi vào. Cô tiến tới bức tường bên phải, bức tường sáng lên và một loạt các màn hình bắt đầu nhấp nháy đầy những văn bản và ký tự mà David không thể luận nổi. Kate đứng im, khẽ đảo mắt sang trái rồi sang phải, vừa đọc vừa kéo các màn hình, dừng lại trước mỗi màn hình chỉ vài giây.

"Ngầu quá," Milo thì thào.

David lùi lại một bước. Trong khoảnh khắc đó, anh nhận ra phần nào về những gì Kate đã trở thành, ngăn cách ngày càng lớn của sức mạnh tâm trí tồn tại giữa cô và anh.

Hai tuần trước, Kate đã tìm ra phương pháp chữa trị Dịch bệnh Atlantis, một dịch bệnh toàn cầu đã cướp đi mạng sống của hàng tỷ người trong đợt bùng phát đầu tiên và thêm vô số sinh mạng trong lần đợt biến cuối cùng. Dịch bệnh đã chia cắt thế giới. Tỷ lệ sống sót vốn đã thấp, những người này còn bị biến đổi ở cấp độ gene. Một số người hưởng lợi từ dịch bệnh - họ trở nên mạnh khỏe và thông minh hơn. Phần còn lại bị hủy hoại, lui về một dạng sinh tồn nguyên thủy. Dân số thế giới quay cuồng quanh hai phe đối nghịch: Liên minh Phong Lan, phe tìm cách trì hoãn và trị dứt điểm dịch bệnh, và Immari International, phe nới lỏng cho dịch bệnh bùng phát và ủng hộ để mặc biến đổi gene phát triển. Kate, David, cùng một nhóm nhỏ binh lính và nhà khoa học đã ngăn chặn được dịch bệnh và kế hoạch của Immari bằng cách cô lập các phần nhỏ của phương pháp chữa trị: virus sao chép ngược nội sinh do những can thiệp của người Atlantis để lại trong lịch sử tiến hóa

của nhân loại. Các virus sao chép ngược này cơ bản chính là những hóa thạch virus, mẫu vụn gene từ các trường hợp người Atlantis từng điều chỉnh bộ gene người.

Trong những giờ cuối cùng của dịch bệnh với hàng triệu người chết mỗi phút, Kate đã tìm ra được một cách dung hòa tất cả hóa thạch virus ấy và xử lý dịch bệnh. Liệu pháp của cô đã tạo ra một bộ gene lai người - Atlantis hợp nhất, ổn định, nhưng cô cũng phải trả một cái giá đắt cho bước đột phá này.

Kiến thức đó đến từ những ký ức bị nén chặt trong tiềm thức của Kate - những ký ức của một trong hai nhà khoa học Atlantis từng tiến hành các thí nghiệm gene trên người xuyên suốt tiến trình hàng nghìn năm. Những ký ức Atlantis có thể giúp cô đối phó với dịch bệnh, nhưng chúng cũng lấy đi phần nhân tính của riêng cô - phần khác biệt vốn chỉ của riêng Kate mà không phải nhà khoa học Atlantis. Khi đồng hồ điểm và dịch bệnh lan ra toàn cầu, Kate đã chọn giữ kiến thức về người Atlantis và tìm phương thuốc điều trị bệnh dịch thay vì giải thoát bản thân khỏi những ký ức và bảo vệ bản thể của riêng mình.

Cô đã nói với David rằng cô tin mình có thể khắc phục thiệt hại mà những ký ức Atlantis gây ra, nhưng càng ngày David càng thấy rõ các thí nghiệm của Kate không hiệu quả. Cô ngày càng ốm yếu, và nhất định không chịu nói về tình trạng của bản thân với anh. Anh cảm giác cô ngày càng xa cách, và giờ, khi xem đoạn băng phát lại này và thấy Kate đọc nhiều màn hình cùng lúc, anh biết mình đã đánh giá thấp mức độ thay đổi mạnh mẽ nơi cô.

"Chị ấy đọc nhanh thế sao?" Milo hỏi.

"Còn hơn thế. Anh nghĩ cô ấy học cũng nhanh không kém đâu," David thì thào.

David cảm thấy nỗi sợ hãi khác dâng lên trong anh. Có phải vì Kate đã thay đổi quá nhiều hay bởi anh nhận ra mình đang làm nghiêm trọng hóa mọi chuyện?

Hãy bắt đầu từ những thứ đơn giản, anh tự nhủ.

"Alpha, bác sĩ Warner vận hành người như thế nào khi không cần đầu vào bằng giọng nói hoặc cảm ứng?"

"Bác sĩ Warner tiếp nhận cấy ghép thần kinh cách đây chín ngày theo giờ địa phương."

"Tiếp nhận? Bằng cách nào?"

"Bác sĩ Warner lên chương trình để tôi tiến hành phẫu thuật cấy ghép."

Lại thêm một thứ nữa đã không xuất hiện trong cuộc thảo luận Em yêu, hôm nay em bận làm gì vậy hằng đêm của họ.

Milo liếc nhìn David, khẽ nở nụ cười trên môi. "Em cũng muốn phẫu thuật kiểu thế."

"Tính cả anh nữa," David tập trung vào cảnh quay ba chiều. "Alpha, tăng tốc độ phát."

"Khoảng thời gian?"

"Năm phút trên giây."

Màn hình toàn văn bản nhấp nháy biến thành những đợt sóng liên tục, giống như làn nước trắng xóa tấp vào một bể cả đen sì. Kate không nhúc nhích.

Vài giây trôi qua, màn hình tắt và Kate đang lơ lửng trong chiếc bể chứa ánh vàng lấp lánh.

"Dừng lại," David ra lệnh. "Tua lại viễn trắc ngay trước khi bác sĩ Warner bước vào cái... vòng tròn... mặt xác nó là gì."

David nín thở theo dõi. Màn hình kèm văn bản hiện ra, và Kate đi về phía cuối căn phòng, ngay cạnh hai bể chứa. Một bức tường trượt mở, cô vớ lấy cái mũ bảo hộ màu bạc rồi bước tới bể chứa vừa mở. Cô bước vào trong rồi đội mũ, và sau khi bể chứa thủy tinh bít kín lại, cô nổi lên khỏi đáy.

"Alpha, tiếp tục tăng tốc độ phát."

Căn phòng không có gì thay đổi với một ngoại lệ duy nhất: máu từ từ chảy ra từ mũ của Kate.

Trong giây cuối cùng, David và Milo bước vào, bốn từ lóe sáng trên màn hình:

Kết thúc viễn trắc

Milo quay sang David. "Giờ tính sao?"

David liếc nhìn màn hình và cái bể chứa Kate. Rồi lại nhìn chăm chăm cái bể rỗng.

"Alpha, tôi có thể tham gia thí nghiệm... của Tiến sĩ Warner không?"

Tám pa nô cuối căn phòng trượt mở để lộ ra một chiếc mũ bảo hộ bạc.

Mắt Milo mở lớn. "Đây không phải ý hay đâu, anh David."

"Em có ý tưởng nào khác hơn không?"

"Anh không phải làm đến mức này đâu."

"Em biết anh phải làm thế mà."

Bể chứa xoay vòng tách mở lớp thủy tinh. David bước vào, đội mũ lên, và phòng thí nghiệm nghiên cứu biển mất.

CHƯƠNG 3

Mất vài giây, mắt David mới thích nghi được với ánh sáng chói lóa đang rọi vào khoảng không. Ngay trước mặt, một màn hình chữ nhật nhấp nháy những dòng chữ anh không thể luận nổi. Nơi này gợi cho anh nhớ tới một ga tàu có bảng giờ đến/đi, ngoại trừ nó dường như không có lối vào hay lối thoát ra khoảng không hun hút, chỉ thấy một mặt sàn cứng màu trắng và các cột trụ có mái vòm để ánh sáng chiếu qua.

Giọng trầm vang của Alpha vọng tới. "Chào mừng đến Kho Lưu trữ Hồi sinh. Hãy đọc lệnh."

David bước lại gần tấm bảng và bắt đầu đọc.

Ngày ghi nhớ	(Tình trạng)	Phát lại
=====	=====	=====
12.37.40.13	(bị lỗi)	Hoàn thành
12.37.40.13	(nguyên vẹn)	Hoàn thành
13.56.64.15	(bị lỗi)	Hoàn thành

Hơn chục dòng tiếp tục hiện ra - tất cả đều hoàn thành. Mục nhập cuối cùng là:

14.72.47.33	(bị lỗi)	Đang xử lý
-------------	----------	------------

"Alpha, tôi có những lựa chọn nào?"

"Anh có thể mở một bộ nhớ lưu trữ hoặc tham gia quá trình mô phỏng đang xử lý."

Đang xử lý. Vậy Kate sẽ ở đó. Lỡ cô ấy bị thương... hay bị tấn công. David liếc nhìn xung quanh. Anh không có vũ khí, không có gì để bảo vệ cô. Không thành vấn đề.

"Tham gia mô phỏng đang xử lý."

"Thông báo cho các thành viên hiện có?"

"Không," anh nói theo bản năng. Yếu tố bất ngờ có thể bảo toàn lợi thế cho anh.

Ga tàu và bảng hiệu mờ dần, một nơi tối và hẹp hơn hình thành. Khoang chỉ huy của một con tàu vũ trụ. David đứng ở phía sau. Văn bản, đồ thị và hình ảnh cuộn lên xuống phủ kín bốn bức tường căn phòng hình bầu dục. Hai hình dáng xuất hiện trước một màn hình rộng đang nhìn chằm chằm vào một thế giới lơ lửng trên nền đen vũ trụ. David ngay lập tức nhận ra cả hai.

Bên trái là Tiến sĩ Arthur Janus, thành viên còn lại của nhóm nghiên cứu Atlantis. Anh ta đã giúp David cứu Kate từ tay Dorian Sloane và Tướng Ares trong những giờ khắc cuối cùng của Dịch bệnh Atlantis, nhưng David vẫn có cảm xúc hỗn độn về Janus. Nhà khoa học sáng giá đã chế sai phương thuốc điều trị Dịch bệnh Atlantis, xóa sổ bảy mươi ngàn năm tiến hóa của nhân loại - đưa loài người trở về cột mốc trước khi Gene Atlantis xuất hiện. Janus từng dứt khoát tin rằng đẩy lùi quá trình tiến hóa là cách duy nhất cứu nhân loại khỏi một kẻ thù không tưởng.

David không cảm thấy có chút mâu thuẫn nào với nhà khoa học đang đứng cạnh Janus. Chỉ có tình yêu. Trong ảnh phản chiếu các vùng đen vũ trụ trên màn hình, David chỉ có thể nhận ra những đường nét nhỏ nhắn trên khuôn mặt xinh đẹp của Kate. Cô nghiêm nghị tập trung vào hình ảnh của thế giới. David đã chứng kiến dáng vẻ ấy nhiều lần. Anh gần như bị hút hồn, nhưng một giọng nói sắc bén từ trên cao vang lên đột ngột kéo anh trở lại.

"Đây là khu vực cách ly quân sự. Sơ tán ngay lập tức. Nhắc lại: đây là khu vực cách ly quân sự."

Một giọng nói khác xen ngang. Tương tự giọng Alpha. "Quy trình sơ tán được thiết lập. Thực thi?"

"Vô hiệu," Kate lên tiếng, "Sigma, tắt thông báo từ các phao quân đội và duy trì quỹ đạo địa đồng bộ."

"Làm thế thật liêu lĩnh," Janus lên tiếng.

"Tôi cần biết."

David tiến lại gần màn hình hơn. Thế giới đó tương tự Trái đất nhưng các màu sắc thì khác biệt. Các đại dương quá xanh, mây quá vàng, đất chỉ có sắc đỏ, nâu và nâu nhạt. Không có cây cối. Chỉ có những miệng hố đen sì làm gián đoạn cảnh quan căn cõi.

"Có thể chỉ là một hiện tượng tự nhiên," Janus nói. "Một loạt sao chổi hoặc một trường tiểu hành tinh."

"Không phải."

"Cô không định..."

"Không phải." Màn hình được phóng cận cảnh một trong các hố va chạm. "Một loạt con đường dẫn tới từng miệng hố. Có các thành phố ở đó. Đây là một vụ tấn công. Có thể chúng đã chia cắt một trường tiểu hành tinh và dùng các mảnh đó cho cuộc bắn phá động lượng." Màn hình lại thay đổi. Một thành phố đổ nát trong một phối cảnh hoang mạc hiện lên, các tòa nhà chọc trời sụp đổ. "Bọn chúng để mặc bụi phóng xạ ảnh hưởng đến bất kỳ ai ở ngoài các thành phố lớn. Có thể có đáp án ở đó." Giọng Kate dứt khoát. David cũng biết giọng nói đó. Anh đã đích thân trải nghiệm vài lần.

Rõ ràng Janus cũng thế. Anh ta cúi đầu. "Hãy thử tàu *Beta Lander*. Nó sẽ cho cô khả năng linh động hơn nhiều mà không cần phòng vòm."

Anh xoay người tiến về phía cửa cuối khoang chỉ huy.

David chuẩn bị tinh thần. Nhưng Janus không thể nhìn thấy anh. Liệu Kate có thấy không?

Kate lùi ra phía sau Janus, đột nhiên dừng lại và nhìn chăm chăm David. "Anh không nên ở đây."

"Chuyện này là sao, Kate? Có chuyện gì đó đang xảy ra với em ngoài kia. Em đang hấp hối."

Kate sải hai bước dài về phía cửa. "Ở đây, em không thể bảo vệ anh."

"Bảo vệ anh khỏi chuyện gì?"

Cô tiến thêm một bước. "Đừng đi theo em." Cô lao ra khỏi cửa.

David đuổi theo cô.

Anh đứng ở bên ngoài. Trên hành tinh. Anh lão đảo, cố gắng...

Kate. Cô đi trước anh, trong bộ đồ bảo hộ EVA, hướng về thành phố đổ nát. Đằng sau họ, một con tàu nhỏ màu đen đậu trên địa hình gồ ghề đá đỏ.

"Kate!" David gọi, vội chạy theo cô.

Cô dừng lại.

Mặt đất rung chuyển hết lần này đến lần khác, khiến David ngã nhào. Bầu trời mở ra, và một vật thể màu đỏ lọt qua khiến David lóa mắt và nghẹt thở vì sức nóng. Anh cảm thấy như thể một quả cầu lửa cỡ tiểu hành tinh đang cuộn cuộn lao về phía mình.

Anh cố đứng dậy nhưng mặt đất rung chuyển lại kéo anh ngã xuống.

Anh bò lê, cảm nhận rõ hơi nóng bên trên và đá xèo xèo bên dưới đang sắp nung chảy mình.

Kate dường như đang lơ lửng bên trên mặt đất rung lắc. Cô nhảy lên, căn thời điểm tiếp đất theo những cơn rung chấn để bật thật cao về phía trước, về phía David.

Cô che chắn cho anh, và David ước chi anh có thể nhìn rõ khuôn mặt cô qua tấm kính tráng gương của bộ đồ bảo hộ EVA.

Anh cảm thấy mình đang rơi xuống. Chân anh chạm mặt sàn lạnh lẽo, đầu đâm sầm vào kính. Cái bể chứa. Phòng thí nghiệm nghiên cứu.

Kính xoay mở, Milo chạy ào về phía anh, lông mày nhướng cao, miệng há hốc. "Anh David..."

David nhìn xuống. Cơ thể anh không bị bỏng, nhưng nhể nhại mồ hôi. Mũi chảy máu.

Kate.

Cơ bắp David run bần bật khi anh đẩy người đứng dậy và lao đảo đi tới bể chứa. Kính mở ra và cô rơi thẳng xuống, như một đầu thủ trong bể nhúng².

David đỡ lấy cô nhưng anh không đủ sức để đứng vững. Họ ngã xuống mặt sàn lạnh lẽo và cô đáp lên ngực anh.

David chạm vào cổ cô. Mạch yếu nhưng vẫn đập.

² "Dunking booth" (bể nhúng) rất phổ biến tại các hội chợ và lễ kỷ niệm ở Canada và Mỹ. Nó bao gồm một bể chứa nước khổng lồ với tình nguyện viên ngồi trên băng ghế có thể gấp gọn. Cơ chế nhúng của bể được kích hoạt bằng cách một quả bóng chạm vào mục tiêu, khi đó ghế sẽ gấp lại và "nhúng" tình nguyện viên xuống nước.

"Alpha! Người giúp cô ấy được không?"

"Không rõ."

"Sao lại không rõ?" David quát.

"Hiện tại không có chẩn đoán."

"Phải làm thế quái nào mới có chẩn đoán?"

Một ô tròn mở ra và một chiếc bàn phẳng kéo dài vào phòng.

"Quét chẩn đoán tổng thể."

Milo vội chạy tới nhấc chân Kate lên, David xốc nách cô, dốc toàn bộ sức lực còn lại để nhấc cô lên bàn.

David nghĩ chiếc bàn đã trượt vào lại bức tường một cách nhẹ nhàng. Một mảnh kính sẫm màu che kín ô tròn, và nhìn vào trong, anh thấy một tia sáng xanh di chuyển dọc từ đầu tới chân Kate.

Màn hình trên tường nhấp nháy rồi hiển thị một thông báo duy nhất:

ĐANG CHỤP CHẨN ĐOÁN

"Có chuyện gì vậy ạ?" Milo hỏi.

"Anh... chúng ta..." David lắc đầu. "Anh không biết nữa."

Thông báo trên màn hình thay đổi.

Chẩn đoán cơ bản:

Thoái hóa thần kinh do Hội chứng Hồi sinh

Tiên lượng bệnh:

Giai đoạn cuối

Tiên liệu sống:

4 đến 7 ngày địa phương

Các vấn đề trước mắt:

Xuất huyết dưới nhện

Xuất huyết não

Giải pháp đề xuất:

Can thiệp phẫu thuật

Ước tính tỷ lệ phẫu thuật thành công:

39%

David đọc đến đâu, không gian trong phòng biến mất tới đó. Ý thức mờ dần. Anh thấy tay mình với ra đỡ lấy bể thủy tinh, mắt nhìn chăm chăm màn hình.

Thông báo của Alpha đã giáng một đòn xuống anh, nghiền nát anh như sức nóng từ que cời lửa trên hành tinh đỏ nát kia. "Tiến hành phẫu thuật được đề xuất?"

David nghe thấy mình nói đồng ý, và anh mơ hồ ý thức được Milo choàng tay ôm mình, mặc dù tầm với của cậu còn chưa tới bả vai anh.

CHƯƠNG 4

3km bên dưới bề mặt Nam Cực

Những tiếng thét là kim chỉ nam duy nhất cho Dorian xuyên những hành lang tối tăm của con tàu. Hắn đã tìm kiếm ngọn nguồn của chúng suốt nhiều ngày ròng. Chúng luôn dừng lại khi hắn đến gần, và Ares sẽ xuất hiện, buộc Dorian phải rời công trình Atlantis bao phủ tới hai trăm năm mươi dặm vuông bên dưới chòm băng của Nam Cực, buộc hắn quay lại mặt đất, chuẩn bị cho cuộc tấn công cuối cùng - thứ công việc nhằm chán không xứng với hắn.

Nếu Ares đang ở đây, dành từng giờ tỉnh táo trong căn phòng này cùng với những tiếng thét kia, thì Dorian dám chắc đây ắt là nơi hành động.

Những tiếng thét ngừng bật. Dorian dừng bước.

Tiếng rền rĩ lại vang lên, hắn rẽ vào liên tiếp hai khúc ngoặt. Chúng vọng đến từ sau cánh cửa đôi ngay trước mặt hắn.

Dorian tựa vào tường và chờ đợi. Những câu trả lời. Ares đã hứa cho hắn câu trả lời, sự thực về quá khứ của hắn. Giống như Kate Warner, Dorian đã được thụ thai ở một thời điểm khác - trước Thế chiến I, được cứu thoát khỏi Dịch Cúm Tây Ban Nha từ một ống hồi sinh Atlantis, và tỉnh dậy vào năm 1978 với hồi ức của một người Atlantis.

Dorian có ký ức của Ares, và những hồi ức bị kìm nén ấy đã điều khiển toàn bộ cuộc đời hắn. Dorian chỉ thấy những ý niệm lơ mờ; những trận chiến bằng đường bộ, đường thủy, đường không, và những trận chiến lớn nhất trong tất cả, trong vũ trụ. Dorian nóng lòng muốn biết chuyện gì đã xảy ra với Ares, câu chuyện cuộc đời gã, quá khứ của Dorian, cội nguồn của hắn. Hơn hết, hắn muốn hiểu được chính mình, nguyên do phía sau toàn bộ cuộc đời mình.

Dorian quệt sạch máu trên mũi. Dạo này mũi hắn chảy máu cam thường xuyên hơn, các cơn đau đầu và ác mộng cũng xuất hiện triền miên. Có chuyện gì đó đang xảy ra với hắn. Hắn cố gạt suy nghĩ ấy ra khỏi tâm trí.

Cánh cửa bật mở, và Ares bước ra, không ngạc nhiên khi thấy Dorian.

Dorian căng thẳng nhìn vào phía trong căn phòng. Một người đàn ông bị treo trên tường, máu nhỏ xuống từ những dây nhợ đang cứa vào hai cánh tay dang rộng cùng những vết thương trên ngực và cẳng chân. Cánh cửa đóng lại, Ares dừng bước ở hành lang. "Người làm ta thất vọng đấy, Dorian."

"Ông cũng thế thôi. Ông đã hứa cho tôi câu trả lời."

"Người sẽ được như ý."

"Bao giờ?"

"Sớm thôi."

Dorian thu hẹp khoảng cách với Ares. "Ngay bây giờ."

Ares vung tay giáng thẳng vào họng Dorian, khiến hắn ngã sòng soài, thở hổn hển.

"Người sẽ chỉ được ra lệnh cho ta đúng một lần nữa thôi, Dorian. Người có hiểu không? Nếu là kẻ khác, ta thậm chí sẽ không tha thứ cho thái độ vừa rồi. Nhưng vì người chính là ta. Hơn cả những gì người hiểu được. Và ta biết rõ về người hơn những gì người biết về chính mình. Ta chưa kể cho người về quá khứ của chúng ta bởi vì điều đó sẽ làm lu mờ óc suy xét của người. Chúng ta có việc phải làm. Biết toàn bộ sự thực sẽ khiến người gặp rủi ro. Ta đang dựa vào người, Dorian ạ. Trong vài ngày tới, chúng ta sẽ kiểm soát hành tinh này. Những kẻ sống sót, tức phần còn lại của loài người - một giống loài, nhắc để người nhớ, mà ta đã tạo ra, cứu giúp khỏi sự diệt vong - sẽ là các thành viên sáng lập quân đội của chúng ta."

"Chúng ta chiến đấu với ai?"

"Một kẻ thù mạnh ngoài sức tưởng tượng."

Dorian đứng dậy nhưng vẫn giữ khoảng cách. "Tôi lại khá giỏi tưởng tượng đấy."

Ares tiếp tục nhịp chân thoăn thoắt, Dorian theo sau cách một quãng. "Chúng ta đã đánh bại chúng ta trong một ngày một đêm Dorian ạ. Tưởng tượng xem. Chúng ta là giống loài phát triển nhất trong vũ trụ - thậm chí phát triển hơn cả những nền văn minh đã thất truyền được ta tìm thấy."

Họ đến nút giao nơi một loạt cánh cửa khổng lồ mở ra hàng ki lô mét ống thủy tinh giữ những người Atlantean sống sót. "Chúng là tất cả những gì còn lại."

"Tôi tưởng ông nói chúng không bao giờ tỉnh lại, rằng chấn thương từ những vụ tấn công nghiêm trọng đến mức chúng không thể nào vượt qua."

"Đúng thế."

"Ông đã giải thoát cho ai đó. Hắn là ai?"

"Hắn không phải người của chúng. Mà là người của chúng ta. Người không phải bận tâm về hắn. Việc người nên bận tâm là cuộc chiến trước mắt."

"Cuộc chiến trước mắt," Dorian lẩm bẩm. "Chúng ta không có số liệu hay thông tin gì."

"Cố gắng đến cùng, Dorian. Có niềm tin. Chỉ vài ngày nữa, chúng ta sẽ có cả thế giới này. Rồi chúng ta sẽ dẫn thân vào chiến dịch vĩ đại này, một cuộc chiến cứu rỗi toàn bộ thế giới loài người. Kẻ thù này cũng là kẻ thù của người. Con người có chung ADN với chúng ta. Không sớm thì muộn, kẻ thù này cũng đến tìm người. Người không thể lẫn trốn. Nhưng chúng ta có thể cùng nhau chiến đấu. Nếu chúng ta không chiêu mộ quân của mình ngay bây giờ khi cánh cửa cơ hội còn mở, ta sẽ mất hết. Số phận của hàng nghìn thế giới ở trong tay người."

"Phải. Hàng nghìn thế giới. Tôi muốn chỉ ra những gì tôi xem là thách thức chính. Nhân lực. Có khoảng vài tỷ người còn lại trên Trái đất. Họ ốm yếu và đói khát. Đó là nguồn cung cho quân đội của ta - giả sử ta có thể thật sự chiếm được hành tinh này, tôi không dám chắc điều đó. Vậy là vài tỷ, không nhất thiết phải mạnh, trong hàng ngũ 'quân ta'. Và tôi dùng thuật ngữ 'quân ta' này một cách mơ hồ thôi. Đối đầu với một thế lực thống trị thiên hà... Xin lỗi, nhưng tôi không thấy cơ may nào."

"Người thông minh hơn thế mà, Dorian. Người nghĩ cuộc chiến này sẽ tương tự những ý niệm ban sơ của người về chiến tranh vũ trụ ư? Những tàu vũ trụ nhựa và kim loại lơ lửng trong vũ trụ bắn lade và chất nổ vào nhau? Làm ơn đi. Người nghĩ ta chưa cân nhắc tình hình của chúng ta hay sao? Quân số không phải chìa khóa thắng lợi. Ta đã lên kế hoạch này từ bốn mươi ngàn năm trước. Còn người mới tham gia được ba tháng. Hãy tin tưởng, Dorian."

"Cho tôi một lý do."

Ares mỉm cười. "Người thực sự nghĩ có thể dụ ta cho người biết mọi câu trả lời mà trái tim hèn mọn của người khao khát sao, Dorian? Muốn ta làm cho người cảm

thấy dễ chịu, trọn vẹn, an toàn? Chính vì lý do này mà ban đầu người đã đến Nam Cực, nhỉ? Để tìm cha người? Khám phá sự thực về quá khứ của người?"

"Ông đối xử với tôi... như thế này sau tất cả những gì tôi đã làm cho ông?"

"Người làm cho bản thân người thôi, Dorian. Cứ hỏi ta những điều người thực sự muốn hỏi."

Dorian lắc đầu.

"Tiếp tục đi chứ."

"Chuyện gì đang xảy ra với tôi?" Dorian nhìn chằm chằm Ares. "Ông đã làm gì tôi?"

"Chúng ta sắp đạt được mục tiêu rồi đấy."

"Có chuyện gì đó không ổn với tôi, phải không?"

"Dĩ nhiên. Người là con người mà."

"Ý tôi không phải thế. Tôi sắp hấp hối. Tôi có thể cảm thấy điều đó."

"Vừa đúng lúc, Dorian ạ. Ta cứu người của người. Ta có một kế hoạch. Chúng ta sẽ thiết lập một nền hòa bình vĩnh viễn trong vũ trụ này. Người không biết trước giờ sự vĩnh viễn đó khó nắm bắt thế nào đâu." Ares bước tới gần Dorian. "Những sự thực này ta chưa thể tiết lộ cho người. Người chưa sẵn sàng. Hãy kiên nhẫn. Những câu trả lời sẽ xuất hiện. Việc ta giúp người hiểu được quá khứ rất quan trọng. Việc người hiểu sai có thể nhấn chìm tất cả chúng ta, Dorian ạ. Người rất quan trọng. Ta vẫn làm được chuyện này mà không cần có người, nhưng ta không muốn thế. Ta đã đợi một thời gian dài để có kẻ như người kè vai sát cánh. Nếu niềm tin trong người đủ lớn, những việc chúng ta có thể làm là không giới hạn."

Ares quay đi và đưa cả hai ra khỏi những nơi đường giao nhau, xa khỏi đại sảnh hun đầy các ống, về phía cổng vào. Dorian im lặng theo sau, một cuộc chiến đang dậy sóng trong tâm trí hắn: mù quáng phục tùng hay phản kháng? Cả hai người trước kẻ sau không nói thêm một lời nào, băng qua căn phòng băng phía xa, nơi treo Quả Chuông.

Dorian nấn ná, ánh mắt hắn lạc tới hẻm núi nơi hắn tìm thấy cha mình đóng băng trong bộ đồ bảo hộ EVA, một nạn nhân của Quả Chuông và tay Trung úy Immari, kẻ đã phản bội ông.

Ares bước lên cái giỏ kim loại. "Tương lai chính là thứ hệ trọng nhất, Dorian ạ."

Trục thẳng đứng sẫm màu trôi đi trong im lặng và cái giỏ dừng ở mặt đất. Những dãy nhà ở dựng tạm trải dài trên lớp băng phẳng như một hàng sâu bướm trắng vô tận vùi trong tuyết.

Dorian lớn lên ở Đức rồi London. Hắn cứ tưởng mình quá quen với cái lạnh. Nam Cực quả là hoang dã không đối thủ.

Trong lúc hắn và Ares sải bước về phía tòa nhà trung tâm, đội quân Immari mặc áo parka trắng dày đi tuần giữa những nhà tạm, một số chào hỏi, số khác cúi đầu tránh gió.

Đằng sau các nhà tạm sâu bướm, dọc vành đai, máy móc hạng nặng và nhiều nhóm làm việc đang xây nốt phần còn lại của "Pháo đài Nam Cực", cái tên giờ đã thành phổ biến. Hai tá pháo điện từ nằm im lìm, chĩa về hướng bắc, sẵn sàng chờ cuộc tấn công mà quân Immari biết sẽ xảy đến.

Không có đội quân nào trên Trái đất sẵn sàng phát động chiến tranh ở đây - kể cả trước dịch bệnh. Sau dịch thì chắc chắn càng không. Sức mạnh không lực hoàn toàn vô hiệu khi đối diện với sức mạnh của pháo điện từ. Ngay cả một cuộc tấn công đường bộ ồ ạt, với sự yểm trợ của pháo binh từ đường thủy, cũng sẽ chẳng thể nào thắng lợi. Tâm trí Dorian trôi dạt tới các đảng viên quốc xã, tới những kẻ kế nhiệm cha hắn, chiến dịch mùa đông ngu xuẩn của bọn họ ở Nga khi đó. Liên minh Phong Lan sẽ đối mặt với số phận tương tự nếu, hay nói đúng hơn là khi, bọn họ đáp xuống đây.

Quân lính đón tiếp Dorian và Ares bên trong tổng hành dinh trung tâm và xếp hàng dọc hành lang, đứng nghiêm khi hai nhà lãnh đạo đi qua. Trong phòng Tình huống, Ares trang trọng hỏi chỉ huy chiến dịch. "Chúng ta sẵn sàng rồi chứ?"

"Sẵn sàng, thưa sếp. Chúng ta đã đảm bảo an toàn cho các tài sản khắp thế giới. Thương vong ở mức tối thiểu."

"Còn các đội tìm kiếm?"

"Đã vào vị trí. Bọn họ đã tiếp cận đến độ sâu được khoan theo chỉ định dọc vành đai pháo đài. Một số đội gặp khó khăn với các lỗ hổng trong băng nhưng chúng tôi đã cử thêm đội hỗ trợ." Viên chỉ huy ngập ngừng. "Tuy nhiên, họ chưa tìm thấy gì."

Ông ta gõ mạnh vào bàn phím và một tấm bản đồ Nam Cực xuất hiện. Các chấm đỏ rải rác trên bản đồ.

Ông ta đang tìm cái gì thế? Dorian tự hỏi. Một con tàu nữa? Không. Nếu vậy Martin chắc chắn phải biết. Là thứ gì đó khác?

Ares cũng nhìn chằm chằm Dorian, và thời khắc ấy, trong Dorian dâng lên cảm giác từ rất lâu hẵn không thấy, ngay cả lúc bị Ares đánh ở hành lang bên dưới. Nỗi khiếp sợ.

"Họ đã hạ những thiết bị ta cung cấp chưa?" Ares hỏi.

"Đã xong," viên chỉ huy trả lời.

Ares bước tới trước căn phòng. "Để ta dùng bộ đàm toàn cơ sở." Viên chỉ huy gõ vài phím và gạt đầu ra hiệu cho Ares.

"Hỡi các thành viên can trường đang làm việc vì lý tưởng của chúng ta, những người đã hy sinh và lao động vì mục tiêu của chúng ta, xin hãy nhớ: ngày chúng ta dày công chuẩn bị đã tới. Trong một phút nữa, chúng ta sẽ gửi đề nghị hòa bình tới Liên minh Phong Lan. Ta hy vọng họ chấp thuận. Chúng ta tìm kiếm hòa bình trên địa cầu này để có thể chuẩn bị cho cuộc chiến cuối cùng với một kẻ thù không hề biết tới hòa bình. Thách thức đó đang ở ngay phía trước. Ngày hôm nay, ta cảm ơn tinh thần phục vụ hết mình của các vị, và ta đề nghị các vị hãy giữ vững lòng tin trong vài giờ sắp tới." Ares tập trung ánh nhìn vào Dorian. "Và khi niềm tin của các vị được thử thách, hãy biết điều này: nếu muốn xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn, trước hết phải đủ dũng khí hủy diệt thế giới đang tồn tại."

CHƯƠNG 5

Atlanta, Georgia

Bác sĩ Paul Brenner trở mình và nhìn chăm chăm vào đồng hồ.

5:25

Chuông sẽ reo trong năm phút nữa. Rồi anh sẽ tắt chuông, trở dậy và sẵn sàng - chẳng để làm gì cả. Chẳng có nhiệm vụ nào phải lo, công việc nào phải làm, danh sách những vấn đề cấp thiết nào cần giải quyết. Chỉ có một thế giới sụp đổ đang nắm phương hướng, và trong suốt mười bốn ngày qua, phương hướng ấy chẳng liên quan gì đến anh. Đáng lẽ anh đang có giấc ngủ ngon nhất trần đời, vậy mà thứ gì đó lại lạc hướng. Chẳng hiểu sao anh luôn thức dậy trước năm giờ ba mươi, vừa lúc chuông reo, sẵn sàng và chờ đợi, như thể ngày hôm nay mọi thứ sẽ thay đổi.

Anh tung chăn, lê bước vào nhà tắm chính và bắt đầu rửa mặt. Anh chẳng bao giờ tắm ra trò vào buổi sáng - anh thích đến văn phòng thật nhanh để là người đầu tiên có mặt, nắm lợi thế hơn những nhân viên sẽ báo cáo với anh. Anh luôn tập gym sau giờ làm. Kết thúc ngày làm việc theo cách đó giúp anh thư giãn ở nhà và công tư rạch ròi. Hoặc cố rạch ròi. Rạch ròi là chuyện khó khăn đối với guồng công việc của anh. Luôn luôn có phát sinh, một vấn đề phát sinh đáng ngờ, hoặc một mớ bòng bong quan liêu cần xử lý. Điều hành Bộ phận Phát hiện Dịch bệnh Toàn cầu và Ứng phó Khẩn cấp của CDC là một công việc khó nhằn. Bệnh truyền nhiễm chỉ là một nửa vấn đề.

Và có những bí mật Paul vẫn giữ kín. Suốt hai mươi năm qua, anh làm việc với một tập đoàn tài chính toàn cầu, lên kế hoạch cho một đợt bùng phát cuối cùng, một đại dịch có thể sẽ quét sạch loài người - đại dịch xuất hiện dưới dạng Dịch bệnh Atlantis. Những năm tháng lao động cật lực đã mang lại trái ngọt. Lực lượng đặc nhiệm toàn cầu, Continuity, đã kiểm chế được dịch bệnh và cuối cùng tìm ra phương pháp chữa trị - nhờ công của một nhà khoa học anh chưa gặp bao giờ, bác sĩ Kate Warner. Dịch bệnh Atlantis vẫn còn quá nhiều bí ẩn đối với Paul, nhưng anh biết rõ một điều rằng nó đã kết thúc. Đáng lẽ anh phải vui mừng. Nhưng anh lại thường cảm thấy trống rỗng, vô định, mông lung.

Anh rửa mặt và lùa tay vào mái tóc ngắn đen nhánh, bù xù của mình, vỗ nhẹ để xóa mọi biểu hiện của người vừa ngủ dậy. Anh thấy chiếc giường king size trống không qua gương và trong thoáng chốc đã cân nhắc tới chuyện quay lại ngủ.

Mày sẵn sàng cho cái gì? Dịch bệnh đã kết thúc. Không còn việc gì phải làm nữa.

Không. Không hoàn toàn đúng. Cô vẫn đang đợi anh.

Giường của anh trống không, nhưng căn nhà thì ngược lại. Anh có thể ngửi thấy mùi của bữa sáng.

Anh rón rén xuống gác, cẩn thận không đánh thức cậu cháu trai Matthew mười hai tuổi.

Tiếng nôi lạch cạch trong bếp.

"Chào buổi sáng," Paul khẽ cất lời khi bước qua ngưỡng cửa bếp.

"Chào," Natalie đáp, nghiêng chào trút món trứng bác lên đĩa. "Cà phê nhé?"

Paul gật đầu và ngồi xuống bên chiếc bàn tròn nhỏ cạnh cửa sổ hóng mát nhìn ra khoảng sân dốc.

Natalie đặt đĩa trứng bên một bát tô yến mạch. Thịt lợn xông khói bổ sung cho bữa buffet sáng được bọc giấy bạc để giữ nhiệt. Paul im lặng bày bàn ăn. Trước dịch bệnh, anh thường xem tivi trong khi thưởng thức bữa sáng, nhưng anh thích có bạn đồng hành thế này hơn. Đã rất lâu rồi anh không có bạn đồng hành.

Natalie thêm chút tiêu vào phần yến mạch của mình. "Matthew lại gặp ác mộng."

"Thật à? Anh không nghe thấy gì."

"Tầm ba giờ sáng em phải dỗ thằng bé." Cô ăn một miếng trứng trộn với yến mạch rồi thêm chút muối. "Anh nên nói chuyện với thằng bé về mẹ nó."

Paul đã rất sợ điều đó. "Anh sẽ nói."

"Hôm nay anh định làm gì?"

"Anh chưa biết. Anh tính sẽ sang kho." Anh ra hiệu về phía phòng chứa thức ăn không cửa ngăn. "Chúng ta có thể hết thực phẩm trong vài tuần tới. Tốt nhất nên trữ đủ ngay trước khi các quận Phong Lan trống không và lại có chạy loạn."

"Ý hay." Cô ngừng lời, dường như muốn đổi chủ đề. "Em có một người bạn tên Thomas. Trạc tuổi em."

Paul ngược nhìn lên. Tuổi em?

"Chính xác là... ba mươi lăm," cô khẽ nở nụ cười, trả lời câu hỏi ngầm của anh. Cô tập trung vào đĩa của mình, nụ cười nhạt dần. "Vợ anh ấy mất vì ung thư hai năm trước. Anh ấy tuyệt vọng lắm. Anh ấy treo ảnh cô ấy khắp nhà. Anh ấy chẳng bao giờ vui trừ những lúc nói về cô ấy. Với anh ấy, cô ấy chính là động lực để sống tiếp."

Chồng cô ấy mất rồi sao? Trong Dịch bệnh Atlantis? Hay trước đó? Có phải đó là những gì cô đang nói với mình không? Paul là một chuyên gia trong việc giải mã virus sao chép ngược nội sinh hay bất cứ thứ gì trong phòng thí nghiệm về vấn đề đó. Còn con người, đặc biệt là phụ nữ... thực sự là một bí ẩn với anh. "Ừ, anh đồng ý. Đối với bất kỳ ai từng... mất người thân yêu, anh nghĩ nói về nó rất tốt cho sức khỏe."

Natalie nghiêng người lại gần anh đúng lúc đầu bên kia căn phòng vang lên tiếng chuông, phá tan khoảnh khắc hiếm hoi. Không phải chuông báo động, là chuông điện thoại. Điện thoại bàn.

Paul đứng dậy nhắc máy.

"Paul Brenner nghe đây."

Anh lắng nghe, thi thoảng lại gật đầu, định đặt câu hỏi nhưng đường truyền đã ngắt trước khi anh có cơ hội.

"Ai vậy?"

"Chính phủ," Paul nói. "Họ đang điều xe đến đón anh. Có vấn đề gì đó ở các quận Phong Lan."

"Anh có nghĩ bệnh dịch đã biến chủng không? Một làn sóng lây nhiễm mới?"

"Có thể."

"Anh muốn em đi cùng không?"

Natalie là thành viên duy nhất còn lại của nhóm nghiên cứu Continuity - nhóm đã phối hợp các nỗ lực toàn cầu để khống chế thành công Dịch bệnh Atlantis. Trước đây, cô là nhà nghiên cứu làm việc trong phòng thí nghiệm tại CDC. Cô không thể cống hiến gì thêm ở góc độ nghiên cứu, nhưng vì lý do nào đó, Paul muốn

có cô đồng hành. Nhưng còn một vấn đề quan trọng hơn. "Anh cần ai đó ở đây với Matthew, anh không thể bắt em..."

"Anh không cần làm thế. Bọn em sẽ ở đây đến khi anh quay lại."

Paul nhanh chóng lên gác thay đồ. Anh muốn tiếp tục trò chuyện với Natalie, nhưng anh phải thừa nhận: thật tuyệt khi được ăn vận chỉnh tề đi làm, được cần đến và có nơi để đi. Anh nghe thấy tiếng còi xe bên ngoài. Anh liếc nhìn ra cửa sổ và thấy một chiếc sedan màu đen có cửa kính màu đang trở tới, phả những đám khói thải vào buổi sớm tinh mơ giá lạnh.

Ở cửa trước, anh lôi chiếc áo choàng ra khỏi tủ đồ. Phía bên kia tiền sảnh là chiếc bàn nhỏ đặt khung ảnh cưới của Paul và vợ. Vợ cũ. Người đã rời đi bốn năm trước.

Đó có phải là những gì cô ấy nghĩ? Rằng vợ mình đã mất?

Dĩ nhiên rồi. Tất cả ảnh vẫn còn nguyên, rải rác khắp nhà.

Đột nhiên Paul có một thôi thúc khó cưỡng là phải làm sáng tỏ mọi chuyện trước khi rời đi. "Natalie."

"Đợi một chút," cô nói với ra từ trong bếp.

Paul liếc nhìn khung ảnh cưới một lần nữa. Cuộc chuyện trò cuối cùng với vợ cũ vụt qua đầu anh.

"Anh làm việc quá nhiều, Paul ạ. Lúc nào cũng thế. Chẳng tác dụng gì đâu."

Paul khi ấy ngồi trên trường kỷ - cách chỗ hiện giờ anh đứng ba mét - mắt dán xuống sàn nhà.

"Ngày mai bên vận chuyển sẽ đến lấy đồ của em. Em không muốn cãi vã nữa."

Và đúng là họ không cãi vã. Quả thực, anh không trách gì cô. Cô chuyển tới New Mexico, họ vẫn giữ liên lạc suốt nhiều năm và anh không hề gỡ những bức ảnh đó xuống. Anh chưa từng nghĩ đến điều đó. Đây là lần đầu tiên anh hối tiếc vì đã không làm thế.

Giọng Natalie cắt ngang dòng hồi tưởng của anh. "Phòng trường hợp họ không có đồ ăn cho anh."

Còi xe lại vang lên, lần này là một hồi dài.

"Chúng ta có thể nói chuyện khi anh quay về. Anh nhớ bảo trọng."

Paul định chạm vào cô nhưng lại lưỡng lự. Thay vào đó anh vớ tay mở cửa và chậm chậm bước ra xe. Hai lính thủy đánh bộ bước ra, người gần nhất mở cửa cho anh. Họ khởi hành ngay lập tức.

Paul nhìn căn nhà gạch hai tầng của mình qua gương chiếu hậu, ước chi mình được ở đó lâu hơn.

CHƯƠNG 6

Quận Phong Lan Beta
Atlanta, Georgia

Paul Brenner nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ phòng họp tầng bốn, cố suy luận. Từng hàng người nối đuôi nhau trên các con phố. Đội ngũ nhân viên y tế xử lý các hàng, nhận phiếu chẩn đoán và hướng dẫn mọi người tới các tòa nhà khác nhau, nơi bọn họ thơ thẩn đi ra đầy mệt mỏi. Gần như tất cả mọi người đều đang đi khám sức khỏe.

"Anh nghĩ sao, Paul?"

Paul quay lại và thấy Terrance North, tân Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, đang đứng nơi ngưỡng cửa. North là cựu lính thủy đánh bộ, dù vận bộ vest màu navy vừa khít, trông ông ta vẫn giống một người lính, khuôn mặt xương xẩu, điệu bộ cứng nhắc. Paul từng gặp North vài lần trong hội đàm qua video suốt thời kỳ Dịch bệnh Atlantis nhưng chưa bao giờ gặp trực tiếp, nơi ông ta chắc chắn sẽ gây ấn tượng mạnh mẽ hơn.

Paul chỉ xuống con phố bên dưới. "Tôi không chắc mình đang chứng kiến chuyện gì."

"Chuẩn bị cho chiến tranh."

"Chiến tranh với ai?"

"Tổ chức Immari."

"Không thể nào. Người châu Âu đã tiêu diệt bọn chúng ở Nam Tây Ban Nha rồi. Bọn chúng lâm vào hỗn loạn, còn dịch bệnh đã có phương pháp chữa trị. Bọn chúng không còn là mối đe dọa nữa."

North đóng cửa lại và khởi động màn hình lớn trong phòng họp. "Anh đang nói về chiến tranh có tổ chức. Một cuộc chiến giống mọi cuộc chiến trong quá khứ."

"Thế ngài đang nói về điều gì?"

"Một kiểu xung đột mới." North thao tác trên máy tính xách tay, và một loạt video xuất hiện trên màn hình. Các lực lượng vận đồ đen không phù hiệu được

trang bị vũ trang tấn công một loạt các nhà xưởng công nghiệp và kho hàng. Paul không nhận ra những địa điểm này. Chúng không phải căn cứ quân sự.

"Đây là các kho lương thực," North giải thích. "Việc canh gác ở nơi này không quá ngặt nghèo kể từ khi các chính phủ Phong Lan quốc hữu hóa nguồn cung thực phẩm trong những ngày đầu đợt bùng phát. Video cuối cùng này là nhà máy Archer Daniel Midland tại Decatur, Illinois. Lực lượng Immari đã nắm quyền kiểm soát nơi này và cả tá nhà máy chế biến thực phẩm khác một tuần trước."

"Chúng định bỏ đói chúng ta sao?"

"Đó chỉ là một phần nhỏ trong kế hoạch của chúng."

"Ngài không thể lấy lại các nhà máy sao?"

"Dĩ nhiên là có thể. Nhưng nếu chúng tôi tấn công, bọn chúng sẽ phá hủy các nhà máy, đẩy chúng tôi vào thế tiến thoái lưỡng nan. Chúng tôi không thể xây dựng lại các nhà máy chế biến thực phẩm nhanh chóng được."

"Ngài có thể tuyển người chế biến thực phẩm..."

"Chúng tôi đã tính đến phương án đó. Nhưng đó không phải là lý do anh ở đây."

"Vậy tại sao tôi ở đây?"

"Tôi sẽ trình bày cho rõ ngọn ngành, Paul ạ. Để anh đưa ra một quyết định sáng suốt."

Quyết định về chuyện gì? Paul tự hỏi.

North lại thao tác bàn phím. Bản chụp một tài liệu nhàu nát xuất hiện. "Đây là bản tuyên ngôn của Immari đang được lan truyền. Nó dự báo sự sụp đổ cận kề của nhân loại. Ngày được dự đoán xảy ra một trận đại hồng thủy. Nó kêu gọi tất cả những ai muốn nhìn thấy loài người sống sót hãy ủng hộ chính nghĩa của Immari. Nó vạch ra một chiến lược. Bước đầu tiên là cướp nguồn cung thực phẩm - tất tần tật từ những nhà máy chế biến thực phẩm đến các nông trang. Thứ hai: lưới điện."

Paul định hỏi nhưng North đã cắt ngang. "Bọn chúng đã kiểm soát tám mươi phần trăm nguồn dự trữ than đá của chúng tôi."

"Than đá?"

"Than đá tạo ra trên bốn mươi phần trăm năng lượng điện của Mỹ. Không có than đá, các nhà máy điện chẳng mấy chốc sẽ ngừng hoạt động. Các nhà máy hạt nhân và thủy điện sẽ sớm phủ sóng, nhưng loại bỏ các nhà máy than sẽ khiến chúng tôi gặp khó khăn."

Paul gật đầu. Hắn phải liên quan đến một số cấu trúc sinh học hoặc virus nào đó. Năng lượng và thực phẩm... anh không ở đây vì chúng. "Có bước thứ ba trong tuyên ngôn đó chứ?"

"Đợi đã. Immari cam kết rằng những kẻ trung thành tuân theo lời hiệu triệu của họ sẽ nhận được sự trợ giúp - một vụ tấn công với quy mô mà thế giới này chưa từng chứng kiến. Họ cam kết Liên minh Phong Lan sẽ bị nghiền nát nội trong một ngày đêm hủy diệt."

"Một vụ tấn công hạt nhân?"

"Chúng tôi không nghĩ vậy. Những địa điểm kia đều được bảo vệ nghiêm ngặt. Và quá rõ ràng. Có gì đó cực kỳ khó lường. Chúng tôi có một manh mối là các vệ tinh. Đêm qua chúng tôi đã mất liên lạc với mọi vệ tinh do Liên minh Phong Lan cũng như Trạm Vũ trụ Quốc tế kiểm soát. Các vệ tinh bí mật cũng không có phản hồi. Những vệ tinh đầu tiên đã đi vào bầu khí quyển sáng nay, Vệ tinh cuối cùng trong số chúng sẽ cháy rụi và tiếp đất khi đêm xuống."

"Ai đó đã bắn hạ chúng sao?"

"Không, Chúng bị xâm nhập. Một loại virus rất phức tạp đã tấn công phần mềm kiểm soát. Chúng tôi không biết virus đó là gì. Lý do duy nhất để làm thế là nếu chúng sẵn sàng tấn công. Trận đại hồng thủy, đợt tấn công của Immari, bất kể là gì, sẽ sớm bắt đầu."

"Ngài nghĩ có thể nó liên quan đến sinh học không? Một đợt bùng phát khác?"

"Có thể," North thừa nhận. "Thực sự chúng tôi không rõ. Tổng thống muốn chuẩn bị sẵn sàng cho mọi khả năng."

Một cấp dưới của North bước vào phòng họp. "Thưa ngài, chúng tôi cần ngài."

North để Paul lại một mình để suy ngẫm về những gì anh vừa chứng kiến. Nếu cuộc tấn công đó liên quan đến sinh học, Paul sẽ là lựa chọn hợp lý để dẫn dắt phản ứng toàn cầu. Anh bắt đầu chuẩn bị tinh thần. Các viễn cảnh vụt qua tâm trí anh. Anh nghĩ tới Natalie và Matthew. Anh sẽ chuyển họ tới Continuity.

Cánh cửa mở ra, North chậm rãi bước vào. "Bắt đầu rồi."

CHƯƠNG 7

Trụ sở CDC
Atlanta, Georgia

Đi dọc hành lang của Continuity khiến Paul cảm thấy kỳ quặc ở khu vực này của CDC, anh và các nhân viên Continuity đã kiểm soát một dịch bệnh toàn cầu kéo dài tám mươi một ngày cướp đi mạng sống của gần hai tỷ người. Tám mươi một ngày ngủ trên trường kỷ văn phòng, uống cà phê không ngừng, những trận hò hét, những lần suy sụp, và một đột phá cuối cùng.

Những khuôn mặt xuất hiện trên các hành lang giờ đã khác: những người lính, nhân viên DOD, và nhiều người khác Paul không thể nhận ra.

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng North đang đợi anh trong phòng Tình huống chính của Continuity. Cánh cửa kính mở hé rồi đóng lại sau lưng Paul, và chỉ còn hai người đàn ông trong phòng. Những màn hình trên bức tường phía xa hiển thị thông tin giống hệt thông tin họ thấy khi Paul bước ra ngoài mười bốn ngày trước: thống kê số thương vong từ các quận Phong Lan trên khắp thế giới, thứ tự từ hai mươi tới bốn mươi phần trăm, trừ một ngoại lệ: Malta. Bác sĩ Warner và đội của cô đã tìm thấy mảnh ghép cuối cùng của phác đồ điều trị ở đó. Màn hình nháy xanh, dòng chữ "Tỷ lệ thương vong 0%" trôi bên cạnh.

North ngồi cạnh một chiếc bàn lặn. "Một nhóm của tôi vừa đón Natalie và cháu trai của anh, Paul. Họ sẽ đến đây sớm thôi."

"Cảm ơn ngài. Tôi đã liên lạc với các thành viên của tôi - những người còn lại. Bao giờ họ đến đây, tôi sẽ gọi cho các đối tác nước ngoài."

"Tuyệt. Tôi biết họ đang tiến hành những cuộc thảo luận tương tự vào lúc này. Vậy nên hãy ưu tiên việc cần làm trước. Chúng tôi cần lấy mã truy cập đặc quyền của anh cho chương trình kiểm soát Continuity."

Paul nhú mày. "Mã truy cập của tôi?"

North chìa ra một cây bút và lơ đễnh gật đầu. "Ừ hứ."

"Tại sao?"

"Tôi được thông báo rằng chỉ mật mã của anh mới có thể tạo ra một liệu pháp mới cho các mô cấy Phong Lan."

"Thì đúng thế," Paul đáp, tâm trí anh gióng lên hồi chuông cảnh báo.

"Để đảm bảo an toàn, Paul ạ. Anh là điểm lỗi duy nhất³. Nếu anh chết, những mật mã đó sẽ biến mất cùng anh - và về cơ bản, cả Continuity cũng thế. Cả hệ thống là vô giá trị nếu chúng ta không thể thực thi một liệu pháp mới. Chúng ta cần dự phòng."

"Chúng ta có dự phòng. Hai người có mã truy cập: ai đó trong nhóm - người tôi chọn - và tôi. Không ai biết nhận dạng của người đó. Để đảm bảo an toàn. Hãy tưởng tượng nếu Immari biết được mã truy cập của Continuity. Bọn chúng sẽ quét sạch chúng ta trong vài giờ."

"Vậy người còn lại là ai?"

Paul đứng dậy và rảo bước tránh xa North, biểu cảm của ông ta lúc này đã thay đổi. Người còn lại giữ mật mã đã qua đời cùng với nhiều nhân viên khác trong những giờ cuối cùng của dịch bệnh. Paul đã chủ đích sẽ chọn một người giữ mã mới khi các nhân viên sống sót về đến nơi, nhưng giờ anh không chắc chắn. "Liên quan đến mật mã tôi chỉ có thể nói thế. Nhưng tôi hứa với ngài rằng chúng ta sẽ không để mất quyền truy cập vào Continuity."

North cũng đứng dậy. "Chúng ta chưa hề kết thúc cuộc trò chuyện ở quận Phong Lan. Chúng ta chính thức ở trong tình trạng chiến tranh. Chúng ta đang tìm cách liên lạc với các hạm đội hải quân của mình, nhưng họ có lệnh thường trực triển khai tấn công nếu mất liên lạc với Lầu Năm Góc trong một khoảng thời gian dài. Bom sẽ sớm rơi xuống trụ sở trung tâm Immari ở Nam Cực. Họ đã sơ tán các cơ sở tại Cape Town, Buenos Aires và nhiều nơi khác, nhưng họ sẽ bị truy đuổi. Chiến đấu trực diện với Immari không phải điều ta lo lắng. Mà là cuộc chiến sắp tới ở quê nhà. Chúng tôi ước tính quân số của Immari ở Mỹ cỡ bốn mươi nghìn, chênh lệch không đáng kể. Đủ để cướp chuỗi thức ăn của chúng tôi và làm tê liệt mạng lưới điện, nhưng chúng không thể làm gì khác."

"Chính xác."

³ Point of failure: một phần của hệ thống, nếu nó bị lỗi thì toàn bộ phần còn lại của hệ thống cũng bị phá hủy.

"Tôi đã đọc hồ sơ của anh, Paul. Anh rất thông minh. Một nhà khoa học cừ khôi. Tôi là một người lính thiện chiến. Tôi đã phải mất nhiều năm mới bắt kịp tốc độ về chính trị. Nó là một trò chơi khác biệt. Nhưng anh biết điều đó. Anh thuộc tầng lớp quản lý cấp cao ở CDC này. Anh cũng chơi trò chơi này. Anh có thể thấy mọi chuyện đang đi theo hướng nào."

"Rõ ràng tôi không sáng láng như ngài nghĩ."

"Bọn chúng cắt điện và thực phẩm cấp cho các quận Phong Lan hòng buộc chúng ta phải thả người. Một khi chúng tôi làm thế, Immari sẽ thay đổi chính kiến của những đám đông đói khát đang thoát ra đó. Thông điệp của bọn chúng sẽ thu hút hàng triệu người chúng ta đã thả. Chúng ta sẽ chiến đấu trong một cuộc chiến tuyên truyền. Hệ tư tưởng của chúng chống lại chúng ta. Chúng ta không chiến đấu với quân đội Immari, mà chiến đấu với thông điệp của chúng. Thông điệp đó chung quy là loại bỏ nhà nước phúc lợi. Immari muốn một quốc gia toàn cầu được gây dựng cùng những người có thể tự lo liệu cho bản thân, những người không dựa dẫm vào chính phủ để sống. Nhiều người thích ý tưởng đó. Họ không muốn quay lại như trước đây. Và thực tế đơn giản từ phía chúng ta là: chúng ta không thể đối đầu với dân quân và lo cho những kẻ yếu ớt không đủ sức chiến đấu. Nguồn cung insulin của Mỹ còn đủ cho chừng mười ngày. Kháng sinh đã gần hết; giờ chúng ta chỉ dùng đến kháng sinh trong những trường hợp nguy kịch nhất. Lâu nay, chúng ta vẫn đốt xác bên ngoài các quận Phong Lan, nhưng ta không thể cứ duy trì mãi. Ở các khu chật chội bí bách, một siêu vi khuẩn kháng kháng sinh mới rất có thể đã sớm lây lan trong một quận Phong Lan nào đó."

"Chúng ta có thể xử lý các siêu vi khuẩn. Đó là lý do Continuity tồn tại."

"Siêu vi khuẩn chỉ là phần nhỏ trong những gì chúng ta đối mặt. Ngay cả khi không có mối nguy Immari, giờ đây chúng ta vẫn đang phải chứng kiến một cuộc khủng hoảng nhân đạo trên quy mô toàn cầu. Chúng ta phải tái thiết lại thế giới và phải nuôi quá nhiều miệng ăn. Chúng ta có một cơ hội. Chúng ta có thể loại bỏ vài người mình không thể gánh vác và đồng thời, thuyết phục những người ủng hộ Immari không đối ý. Đây là vở kịch của chúng ta. Continuity và các mô cấy Phong Lan là chìa khóa. Chúng ta phải xây dựng đội quân riêng ngay bây giờ, từ sức mạnh trong hàng ngũ của chúng ta."

Paul nuốt khan. "Tôi... cần ít thời gian để suy nghĩ..."

"Chúng ta không có thời gian, Paul. Tôi cần các mật mã đó. Nhắc cho anh nhớ rằng Natalie và cháu trai anh đang ở trong tay tôi."

Paul thấy mình bất giác lùi lại. "Tôi... tôi muốn biết kế hoạch."

"Các mật mã." North liếc nhìn những lính gác ngoài cửa.

Paul xem đó như một hình thức đe dọa. Anh ngồi xuống bàn và hạ giọng. "Tôi đoán ngài đang cố phá mã."

"Đã hơn một tuần rồi. NSA⁴ nói họ có thể phá được trong vài ngày, nhưng khi các vệ tinh bị hạ, chúng tôi quyết định gọi cho anh. Chúng tôi thực sự muốn có những mã đó theo cách dễ chịu."

Paul gật đầu. Anh biết *cách* khó khăn sẽ thế nào. Anh cố gạt ý tưởng bị tra tấn ra khỏi tâm trí và tập trung nghĩ xem chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh giao các mã. Anh thấy hai khả năng. Một: North là một mật vụ Immari và ông ta sẽ dùng các mã này để sát hại rất nhiều người. Hai: nước Mỹ và Liên minh Phong Lan sắp phạm phải sai lầm to lớn nhất trong lịch sử nhân loại. Và rất có thể bọn họ định sẽ đổ mọi tội lỗi lên đầu Paul. Anh cần biết nhiều thông tin hơn. Anh cần thời gian để lên kế hoạch. "Thôi được. Nghe này, tôi đã ở nhà hai tuần rồi. Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra. Tôi đồng ý rằng chúng ta đã bị dồn vào chân tường. Tôi sẽ giao mã, nhưng ngài nên biết rằng chương trình Continuity có nhiều cấp độ bảo mật khác nhau, bao gồm cả các cửa sập và các giao thức đảm bảo chỉ nhân viên Continuity là có thể gửi các liệu pháp mới cho những mô cấy từng cư dân quận Phong Lan có. Các ngài cần tôi. Giờ tôi đã hiểu mối đe dọa chúng ta đang đối diện. Tất cả những gì tôi yêu cầu là ngài để tôi tham gia vào giải pháp."

North ngồi xuống và kéo một bàn phím lại gần. "Tôi nghĩ chúng ta có bước tiến rồi." Màn hình đổi sang một loạt số liệu thống kê. Paul nhận ra vài số liệu.

"Các ngài đã triển khai một đợt khám sức khỏe..."

"Đợt ngắn, đúng vậy. Chúng tôi đã thực hiện một đợt khảo sát toàn nhân loại - những người dưới ngọn cờ Phong Lan - ở quy mô lớn."

"Mục đích là gì?"

⁴ Cơ quan An ninh Quốc gia Mỹ.

"Có hai danh sách ở đây. Những người ta có thể cứu - ví dụ thích hợp để chiến đấu hoặc đóng góp công sức. Và những người không thích hợp."

"Tôi hiểu."

"Tôi cần sử dụng Giao thức An tử cho danh sách những cá nhân không phù hợp... ngay bây giờ."

"Người dân sẽ không chịu đựng được chuyện này. Các ngài sẽ thấy những cuộc bạo động..."

"Chúng tôi định đưa ra cáo buộc cho Immari. Bọn chúng đã cướp đi thực phẩm và nguồn điện. Đây không phải suy diễn. Nếu chúng có thể chiếm Continuity, đây chính xác là chuyện chúng sẽ làm: ban cho kẻ yếu cái chết nhẹ nhàng. Cái chết của hàng triệu người kích động những người sống sót đứng lên chống lại sự đe dọa của Immari. Và như thế sẽ tước đi lợi thế độc nhất của Immari: loại bỏ nhà nước phúc lợi. Và một khi những kẻ yếu không còn, chúng ta có thể cung cấp mọi thứ mà họ có thể. Thế giới mà những kẻ ủng hộ Immari muốn chính là nơi này." North dịch lại gần Paul hơn.

"Chỉ bằng vài thao tác gõ phím, chúng ta có thể thắng trận chiến này trước cả khi nó bắt đầu, trước trận đại hồng thủy. Tôi cần câu trả lời của anh."

Paul liếc nhìn bên ngoài cửa kính. Nhân viên của anh vừa đến, nhưng lính gác đang yêu cầu họ rời đi. Không có cách nào ra khỏi căn phòng này.

"Tôi hiểu," Paul đáp.

"Tốt lắm," North vẫy người lính gác, và một anh chàng gầy gò mang một chiếc laptop bước vào. "Chàng trai trẻ này đang duy trì cơ sở dữ liệu Continuity. Cậu ta sẽ đồng hành với anh, Paul. Cậu ta sẽ theo dõi - và ghi chép, bao gồm cả mật mã của anh. Để phòng hờ thôi, dĩ nhiên rồi."

"Dĩ nhiên rồi."

Paul bắt đầu gõ phím trong khi "trợ lý" mới của anh tiến hành cài đặt.

Vài phút sau, Paul mở chương trình điều khiển chính của Continuity và bắt đầu hướng dẫn cậu ta một cách cụ thể. "Giao thức An tử thực tế là một liệu pháp được lập trình sẵn..."

Mười lăm phút sau, Paul nhập mã ủy quyền cuối cùng của anh vào và màn hình bắt đầu nhấp nháy:

Truyền Giao thức An tử sang tập hợp con Dân cư.

Paul đứng dậy và nói, "Tôi muốn ở phòng riêng ngay bây giờ."

"Đương nhiên rồi, Paul." North ra lệnh cho một quân lính. "Hộ tống bác sĩ Brenner đến văn phòng của anh ta. Tạm giữ máy tính và điện thoại, đảm bảo cung cấp cho anh ta đủ thức ăn và đồ uống theo yêu cầu."

Trong văn phòng riêng, Paul ngồi trên trường kỷ nhìn trân trân xuống sàn. Anh chưa bao giờ cảm thấy tồi tệ như thế trong đời.

CHƯƠNG 8

Trụ sở CDC
Atlanta, Georgia

Paul Brenner kiểm tra đồng hồ cả trăm lần, rồi đứng dậy khỏi trường kỷ và tới bên cửa sổ. Ba vòng xe quân sự làm thành lũy chắn giữ tòa tháp CDC đứng im lìm, vài người lính đứng hút thuốc, hầu hết đều ngồi trong xe Humvee hoặc ngồi bệt xuống các bao cát.

Tiếng quát tháo vang lên trong khu vực lễ tân bên ngoài văn phòng của Paul. Tay nắm cửa kêu lạch cạch rồi rung lắc khi ai đó bắt đầu nện mạnh vào cánh cửa gỗ chắc nịch.

"Mở khóa cánh cửa này, Brenner!" Giọng North khàn đặc nhưng đủ đanh thép để giáng nỗi sợ hãi xuống Paul.

Hắn còn sống. Paul lại kiểm tra đồng hồ.

"Ba giây nữa, Brenner! Nếu không, chúng tôi sẽ mở cửa mà không cần đến anh."

Paul chết lặng.

Đằng sau cánh cửa, anh nghe thấy điều gì đó giống như "Nhắm tháp xuống, chúng ta cần hắn còn sống." Những mảnh đạn văng vào phòng và cửa bật mở.

Terrance North loạng choạng xông vào, túm chặt ngực anh. "Mày định giết tao."

"Ngài nên đến bệnh xá..."

"Đừng giở trò nữa, Paul." North hất đầu với lính gác. "Bắt hắn."

Lính gác giữ hai cánh tay Paul và lôi anh ra hành lang.

Trong phòng Tình huống của Continuity, lập trình viên trẻ tuổi lặng lẽ quan sát North ném Paul vào tường và chậm chậm gắn từng lời vào mặt anh. "Mày dừng chuyện này lại ngay, nếu không tao thề là đám lính này sẽ bắn mày."

Paul không thể tin nổi gã đàn ông này còn đứng vững. Sức khỏe tim mạch đã giúp North sống lâu hơn nhiều so với những gì Paul dự liệu. Tâm trí anh vội nắm bắt bất kỳ chiến thuật nghi binh nào hòng kéo dài thời gian.

Trong tầm nhìn ngoại vi, anh thấy Natalie đi vào sảnh cùng với Matthew. Anh cố nhìn tránh đi, nhưng đã quá muộn - North đã thấy họ.

"Tao sẽ xử lý thằng nhỏ trước. Mà có thể chứng kiến." Hắn thở hổn hển. Hắn buông Paul ra và gục xuống bàn, giờ thì bắt đầu thở dốc. "Thiếu tá."

Paul nuốt khan, đoạn nói với ba người lính. "Dừng lại. Thiếu tá, tôi tin ngài đã thề bảo vệ đất nước này chống lại thù trong giặc ngoài. Đó là tất cả những gì tôi vừa làm. Ba mươi phút trước, Bộ trưởng đã cưỡng ép tôi lợi dụng Continuity để tiêu diệt hàng triệu công dân của chúng ta."

"Hắn nói dối!"

"Anh ta không nói dối," lập trình viên gầy gò lên tiếng. "North đã ra mệnh lệnh tương tự cho tôi. Tôi cũng không tuân thủ. Tôi đã phá được mã đăng nhập vài ngày trước, tôi đã nói dối chuyện đó từ bấy đến giờ."

North lắc đầu, nhìn Paul trừng trừng vẻ kinh tởm. "Mày là thằng ngu. Mày đã giết tất cả chúng ta. Khi Immari đến, chúng sẽ quét sạch ta."

Đám lính chậm chậm hạ súng xuống. Paul thở mạnh trong lúc quan sát Terrance North co giật và ngã xuống sàn, hấp hối. Đó là sinh mệnh đầu tiên Paul Brenner từng tước đoạt, và anh mong đó cũng sẽ là cuối cùng.



Paul vừa day hai thái dương vừa nhìn trần trần ra ngoài cửa sổ, đúng lúc cánh cửa đã nứt toác dẫn vào văn phòng anh kêu kèn kẹt rồi mở ra.

Natalie bước vào và đứng bên cạnh anh trong giây lát, nhìn chăm chăm vào các vòng vây quân sự bên ngoài tòa nhà. Cuối cùng, cô nói, "Em có thể giúp gì đây?"

"Chúng ta đang lâm vào thế khó. Hoàn toàn tùy thuộc vào động thái tiếp theo của Nhà Trắng. Lính thủy đánh bộ trong Continuity sẽ theo Thiếu tá Thomas,

người đang hỗ trợ anh ngay lúc này, nhưng nếu chính phủ ra lệnh tấn công toàn lực tòa nhà, chúng ta sẽ không trụ được lâu."

"VẬY..."

"Chúng ta cần đưa Matthew ra khỏi đây. Anh cũng không muốn em ở đây."

"Bằng cách nào? Ta có thể đi đâu?"

"Các quận Phong Lan sẽ không an toàn. Các thành phố cũng vậy. Có lẽ cả các cung đường nữa. Bà anh có một cabin ở vùng núi Bắc Carolina." Anh đưa cô một tấm bản đồ với chỉ dẫn được đánh dấu. "Hãy đưa Matthew cùng vài lính thủy đánh bộ đến đó càng nhanh càng tốt. Kho dự trữ ở đây vẫn còn rất đầy. Hãy chất càng nhiều thức ăn và nước uống càng tốt lên chiếc Humvee và ra khỏi đây trước khi thảm họa kế tiếp giáng xuống."

"Thế còn...?"

"Anh có điện thoại, anh Paul." Susan, thư ký của Paul, đang tựa người vào khung cửa.

Paul ngật ngưỡng. Liệu đó có phải là "Điện thoại" đầu hàng hay đối mặt với mệnh lệnh của đội khai hỏa? "Là..."

"Là vợ cũ của anh."

Paul từ lo lắng chuyển sang kinh ngạc.

Natalie thậm chí còn kinh ngạc hơn anh.

Paul nhắc một ngón tay. "Phải, vợ cũ của anh vẫn khỏe, và mấy năm rồi anh không nói chuyện với cô ấy." Anh quay sang Susan. "Bảo cô ấy tôi chưa thể nói..."

"Cô ấy nói có chuyện quan trọng. Cô ấy có vẻ sợ hãi, Paul."

Paul bước vào văn phòng bên ngoài và nhắc điện thoại: Anh ngật ngưỡng, không chắc phải mở lời ra sao. Anh định thần lại, "Brenner nghe đây." Giọng anh gay gắt hơn dự định.

"Chào, là, ừm, Mary đây. Em... xin lỗi đã gọi..."

"Ừ, Mary à, thật tình... đó là quãng thời gian tồi tệ."

"Em phát hiện ra vài thứ, Paul ạ. Một tín hiệu trên kính viễn vọng vô tuyến. Có tổ chức. Một loại mật mã."

"Mật mã kiểu gì?"

Khi cuộc hội thoại kết thúc, Paul gác máy và liếc ra ngoài cửa sổ nhìn toán lính đang đợi phía ngoài tòa nhà. Anh cần ra khỏi Atlanta, có thể là ra khỏi đất nước, và nếu mật mã là thật, nó có thể thay đổi toàn bộ phương trình. Chắc chắn phải có liên hệ với thuyết âm mưu Atlantis, mặc dù Paul không chắc bằng cách nào. Sự trùng hợp về thời điểm, mật mã xuất hiện ngay khi dịch bệnh vừa được kiểm soát không thể là chuyện tình cờ. Anh gọi người lính đang gác trong phòng. "Thiếu tá, giả sử chúng ta có thể ra khỏi đây, anh có thể sắp xếp cho tôi một chiếc máy bay không?"



Ba tiếng sau, Paul đang đứng trong văn phòng Mary, cố luận những gì cô vừa nói.

"Khoan đã." Anh giơ tay lên. "Vậy là một mã hay hai?"

"Hai," Mary nói. "Nhưng có thể là cùng một tin nhắn được mã hóa trong hai định dạng..."

"Đừng phí lời nữa, Mare!" John Bishop, đồng nghiệp của Mary, nắm lấy cánh tay cô và quay sang nhìn Paul. "Chúng ta cần nói chuyện thẳng thắn trước đã."

"Chuyện gì?"

"Chúng tôi muốn mười triệu đô la" John ngập ngừng: "Không... một trăm triệu!" Anh ta chỉ ngón trỏ xuống bàn. "Nghiêm túc đấy. Một trăm triệu... ngay bây giờ hoặc chúng tôi sẽ xóa thứ này."

Paul nhìn Mary với vẻ bối rối. "Anh ta say ư?"

"Say mèm."

Paul khẽ gật đầu với người lính thủy đánh bộ, anh ta và một người lính khác liền kéo John, người đang khua khoắng chân tay và la hét, ra khỏi căn phòng.

Giờ chỉ còn hai người ở riêng với nhau, biểu cảm của Mary liền thay đổi. "Paul, em thật sự rất cảm kích vì anh đã đến. Em rất kinh ngạc. Em chỉ đang mong được ra khỏi chỗ này."

"Chúng ta sẽ ra khỏi đây." Anh chỉ vào màn hình. "Vậy mã này là gì?"

"Phần đầu tiên là nhị phân. Chỉ là những con số - vị trí của Trái đất tương quan với trung tâm của thiên hà và Hệ Mặt trời."

"Phần thứ hai?"

"Em chưa biết. Nó là một chuỗi với bốn trị số. Phần đầu chỉ có hai trị số - không và một, tắt và mở. Em nghĩ chuỗi thứ hai có thể là một hình ảnh hoặc một video."

"Tại sao?"

"Hệ màu CMYK⁵. Cyan, magenta, yellow, key - hoặc black. Sẽ là cách chính xác để truyền một hình ảnh hoặc video độ phân giải cao. Hình ảnh có thể là một tin nhắn hoặc thậm chí một lời chào phổ thông. Một lời chào mừng. Hoặc những hướng dẫn về cách truyền một tin nhắn quay lại."

"Ừ. Hoặc một virus."

"Có khả năng. Em chưa nghĩ đến khả năng đó." Mary cắn môi. "Trong phần đầu của tin nhắn, chúng ta đọc được mã nhị phân này. Nó chỉ rõ chúng ta có năng lực máy tính nhị phân, ta có thể lưu trữ hình ảnh CMYK thành một tệp máy tính, nhưng em không hiểu làm thế nào có thể..."

"Không, ý anh là một virus thực sự, một virus ADN. A.T.G.C. Adenine, thymine, guanine và cytosine là bốn nucleobase tạo thành ADN. Hoặc có thể là RNA, trong đó uracil thay thế cho thymine. Mật mã có thể là một bộ gene. Có thể là một dạng sống hoàn chỉnh hoặc chỉ là một liệu pháp gene."

Mary nhướng lông mày. "Ồ. Phải. Biết đâu đấy. Quả là... một giả thuyết thú vị."

"Hoặc rất có thể ADN của chúng là do các nucleobase khác tạo nên." Paul bước ra xa, chìm trong suy nghĩ.

Mary nhìn xung quanh. "Phải chăng... anh đã nghĩ đến điều đó trước khi đến đây?"

"Không."

⁵ CMYK: những màu được sử dụng trong quá trình in. Máy in sử dụng các chấm mực để tạo nên hình ảnh từ bốn màu này. Cyan là màu lục lam, Magenta là màu đỏ tươi (màu hồng đỏ). Yellow là màu vàng, Key/Black là màu đen.

"Vậy thì..."

"Anh nghĩ có thể tín hiệu này kết nối với Dịch bệnh Atlantis và có khả năng một cuộc chiến đang bắt đầu lúc chúng ta đang nói chuyện ở đây."

"Ôi!" Mary ngừng lời. "Trời ạ."

"Chúng ta cần nói chuyện với một người. Cô ấy có lẽ là người duy nhất trên Trái đất này có thể nói cho chúng ta biết đó là gì."

"Tuyệt. Ta hãy gọi..."

"Tất cả điện thoại vệ tinh đã mất tín hiệu."

"Thật sao?"

"Chúng ta phải đi tìm cô ấy. Lần gần đây nhất anh nghe được thì cô ấy ở Bắc Maroc."



Hơn ba trăm sáu mươi mét dưới mực nước biển, ngay ngoài khơi bờ biển Bắc Maroc, David Vale ngồi bên chiếc bàn kim loại nhỏ, chăm chú nhìn những con chữ nhấp nháy trên tấm ốp tường. Một đồng hồ đếm ngược từng giây.

3:41:08

3:41:07

3:41:06

3:41:05

Nhưng David chỉ có thể nghĩ đến một con số. 39%. Cơ may Kate có thể sống sót qua cuộc phẫu thuật là 39%.

CHƯƠNG 9

Căn cứ chiến dịch *Lăng Kính* của Immari
Nam Cực

Ares đang ngồi ở góc trong cùng của phòng Tình huống với Dorian và người chỉ huy chiến dịch thì chuyên gia phân tích tiến lại gần.

"Thưa ngài, chúng ta có phản hồi của Trung Quốc."

"Rồi sao?"

"Họ nói 'Không thể lập hòa bình với bất kỳ kẻ thù nào đe dọa phá hủy Đập Tam Hiệp. Những bức tường thành của Trung Quốc đã ngăn bè lũ ngoại xâm xấp lại gần suốt nhiều thế kỷ. Lần này cũng không có gì khác biệt...'"

Ares giơ một bàn tay lên. "Được rồi. Nhớ để sau này tham khảo, chỉ cần đơn giản nói 'không' là đủ."

"Thực ra, thưa ngài, chúng ta coi đây như một bước khởi đầu, một manh mối khả dĩ để thiết lập một 'điểm thương lượng' - thứ gì đó bọn họ muốn đàm phán. Chúng ta trả tự do cho Đập Tam Hiệp và biết đâu..."

"Đừng nói nữa. Anh khiến tất cả mọi người đang nghe trở thành lũ ngốc đó. Đó là một yêu cầu đầu hàng vô điều kiện."

Chuyên gia phân tích gật đầu. "Dĩ nhiên rồi, thưa ngài."



Vài phút sau, chuyên gia phân tích đó quay lại. Lần này, anh ta tránh ánh mắt của Ares khi đặt tờ giấy lên mặt bàn trước mặt Dorian. "Phản hồi của phía Mỹ, thưa ngài."

Anh ta rời đi trước khi Dorian kịp nhìn lên. Hắn giật lấy trang giấy và đọc từng chữ. Khóe miệng hắn nhếch lên. *Lũ ngốc. Không, lũ ngốc can trường.*

Hắn chuyển tờ giấy cho Ares, gã cũng đọc từ duy nhất in nghiêng trên giấy.

"Đồ điên. Thế nghĩa là sao?"

"Là một tham chiếu lịch sử."

Ares nhìn chăm chăm Dorian.

Dorian mỉm cười, đặc ý vì lần này được là người từ chối đưa ra câu trả lời. Hắn quyết định dành cho Ares sự đối đãi của riêng mình. "Tôi e là ông không biết về lịch sử đủ tường tận nên sẽ khó hiểu."

"Biết đâu người có thể hân hạnh cho ta một bài học lịch sử, Dorian. Nếu đó không phải một đòi hỏi quá đáng."

"Không hề. Chúng ta cùng một phe. Ông biết đấy, nhất định phải chia sẻ thông tin với nhau. Ông đồng ý chứ?"

"Để xem... Năm 1944, giai đoạn Thế chiến II, trong trận Bulge⁶, Sư đoàn Dù 101 Mỹ bị mắc kẹt trong thành phố Bastogne của Bỉ vì pháo hạng nặng của Đức. Chỉ huy phe Đức yêu cầu họ đầu hàng. Bây giờ họ đói ngấu, mệt mỏi và yếu thế. Tình thế tuyệt vọng, nhưng phản ứng của họ đơn giản là: Đồ điên!"

Ares tiếp tục nhìn chăm chăm, chờ đợi với vẻ sốt ruột.

"Quân Đức bắn phá thành phố, gần như san phẳng nó. Nhưng quân Mỹ vẫn kiên trì bám trụ. Chưa đầy một tuần sau đó, Quân đoàn 3 của Tướng Patton liên minh với họ. Quân Đồng minh thắng trận."

Ares nghiêng chặt hàm. "Thế nghĩa là gì, Dorian?"

"Nghĩa là họ quyết tâm đánh đến quân cuối cùng."

"Cứ cho là vậy." Ares sải bước ra cửa. "Các người là một chủng loài rất ngu xuẩn, Dorian ạ."

Phải, Dorian nghĩ bụng. Nhưng bọn họ là lũ gốc can trường. Sự khác biệt đó có ý nghĩa quan trọng với hắn. Và ở khoảnh khắc đó, vì vài lý do kỳ quặc, hắn cảm thấy có chút tự hào trước phản hồi của bọn họ, quả thật là đồ điên.

⁶ Tức trận Ardennes, đây được xem là trận đánh quan trọng định hình kết cục Thế chiến II, là một trong những trận đánh có nhiều thương vong nhất giữa quân Đồng minh và phát xít Đức với 600.000 quân tham chiến và 81.000 lính tử trận.



Dorian đã suýt ngủ thiếp đi khi chuông báo trong phòng Tình huống reo vang.

"Có xâm nhập," một kỹ thuật viên gọi ra. "Hơn một trăm máy bay."

Những màn hình khổng lồ ở chính giữa phòng chuyển sang một bản đồ Nam Cực và Đại Tây Dương đằng xa. Những chấm sáng xanh lục chớp nháy trên biển xanh lam, ngay bên ngoài một vòng tròn trắng tỏa ra từ căn cứ Immari. Hạm đội Liên minh Phong Lan, chủ yếu gồm các tàu khu trục và tàu sân bay Mỹ, Anh, Úc, Nhật và Trung Quốc, nhích lại gần phòng tuyến, nhưng chưa tàu nào vượt qua. Những chấm vàng nhỏ hơn đại diện cho các máy bay dịch chuyển về phía lục địa màu trắng.

"Tất cả tàu vẫn ở bên ngoài tầm bắn của pháo điện từ, thưa sếp. Các máy bay vừa tiến vào. Chúng ta tham chiến chứ?"

"Bao lâu nữa chúng có thể khai hỏa vào ta?" Ares hỏi.

"Năm phút."

"Phóng máy bay không người lái," Ares ra lệnh.

Dorian quay sang gã. "Không người lái?"

"Kiên nhẫn đi, Dorian."

Màn hình thay đổi. Ba chấm xanh nhỏ hơn bứt khỏi chiến hạm, di chuyển về phía nam, băng qua vạch trắng.

"Ba tàu khu trục đã vào tầm bắn." Kỹ thuật viên ngừng tay, nghiên cứu màn hình. "Ta có thể bắn trúng mục tiêu bằng khẩu đội pháo điện từ ở phía mũi tàu, thưa sếp."

"Bao lâu nữa các tàu khu trục này có thể bắn đến súng của ta?"

Kỹ thuật viên thao tác bàn phím. "Hai mươi phút. Tối đa là ba mươi."

"Bỏ qua chúng," Ares nói.

Hai phút trôi qua, hầu như không ai nói lời nào. Dorian cảm thấy không khí căng thẳng trong phòng.

Một nhóm chằm vàng khác lao khỏi hạm đội. Hàng trăm chằm, như cát đồng hồ, rơi xuống đường bắn, hướng về phía vùng đất trắng và căn cứ Immari.

"Đợt máy bay thứ hai. Lần này là ba, không, bốn trăm." Mặt kỹ thuật viên ngập tràn vẻ hoảng hốt. "Bọn chúng đã triển khai tên lửa đầu đạn hạt nhân tầm thấp. Chúng ta cần..."

"Kìm hãm hỏa lực."

Dorian nhìn Ares. Kế hoạch của gã là gì? Pháo điện từ có thể bắn hạ máy bay chứ không phải tên lửa của chúng. Nếu đợt máy bay đầu tiên kia khai hỏa, căn cứ Immari về cơ bản sẽ thất thủ. Và ngay cả nếu bọn họ sống sót qua đợt oanh tạc đầu tiên và bắn hạ các máy bay kia, pháo điện từ bị hạn chế về năng lượng cũng cần đến vài giờ để nạp lại. Đáng lý phải bắn chúng rồi.

"Cho ta xem viễn trắc của máy bay không người lái," Ares nói.

Góc phải màn hình lớn chuyển sang một loạt ô hiển thị bằng video các máy bay Mỹ, Ấn, Anh ở xa. Ba trong số các khối video là những ô vuông màu đen.

"Chúng đã bắn hạ ba máy bay không người lái."

Hai trong số máy bay dẫn đầu đã phóng tên lửa.

Kỹ thuật viên quay sang Ares và Dorian. "Có xâm nhập. Chúng nhắm vào các khẩu đội pháo điện từ. Chúng ta có thể..."

Ares giơ tay lên chặn lời. "Đủ rồi. Cho các máy bay không người lái quay về. Tiếp tục ghi hình." Gã bước tới phía trước căn phòng và đứng trước cả nhóm. "Chúng chằm ngòi cuộc chiến này. Giờ ta sẽ kết thúc nó - theo cách nhân văn nhất có thể: một đòn thật mạnh, một cú tấn công khiến chúng mất hết nhuệ khí chiến đấu."

Dorian tiến một bước lại gần Ares. Gã đang nói gì vậy nhỉ? Ares gõ gõ một bảng điều khiển trên cổ tay. Viễn trắc máy bay không người lái hiển thị kết quả. Những vết nứt ánh sáng khổng lồ hắt lên từ mặt băng và rồi mọi ô vuông ngoài cùng bên phải màn hình chuyển sang đen ngòm.

Trên bản đồ, hàng trăm đốm vàng tượng trưng cho máy bay tắt ngấm.

Bản đồ chớp nháy rồi treo hoạt động.

Dorian nhìn chăm chăm, cuối cùng cũng nhận ra sự thực. Các nhóm diễn tập, các thiết bị mà Ares đã chôn vùi. Gã đã làm tan chảy băng dọc vành đai Nam Cực, cách xa căn cứ Immari, gần sát hạm đội kia. Các máy bay không người lái. Những tấm ảnh và video. Gã sẽ cố dùng nó làm bằng chứng cáo buộc Liên minh Phong Lan gây chiến và gây ra trận lụt. Liệu thế giới có tin không? Ares đã làm tan chảy bao nhiêu băng? Một trận lụt quy mô lịch sử sẽ nhấn chìm thế giới.

Rất nhân văn. Đó là những gì Ares mô tả. Nhưng Dorian không chắc lắm.

CHƯƠNG 10

Tàu Alpha Lander
Hơn 360 mét dưới mặt nước biển
Ngoài khơi bờ biển Bắc Maroc

"Anh đói không?" Milo hỏi.

"Không." David không biết đây là thực hay mơ.

Milo gật đầu.

"Em nên đi," David nói, giọng anh trống rỗng, mắt dán xuống sàn. "Kiếm gì đó đem về. Cô ấy có thể sẽ đói khi mọi chuyện kết thúc."

"Dĩ nhiên rồi ạ."

David không nhớ Milo có rời đi hay không. Anh chớp mắt và cậu thiếu niên biến mất. Anh chỉ lơ mơ nhận ra mình đang ngồi ở chiếc bàn kim loại lúc trước trôi lên từ dưới sàn phòng thí nghiệm nghiên cứu thích nghi nơi anh và Milo tìm thấy Kate. Hai bể chứa bằng kính sừng sững giữa phòng và bên cạnh họ, ánh đèn chớp nháy trong khoang hình trụ nơi Kate nằm, đang được phẫu thuật dưới bàn tay của con tàu bí ẩn.

Mắt David sụp xuống, căn phòng nhòa đi, và màn hình đếm ngược dường như nhảy vọt về phía trước.

3:14:04

2:52:39

Chuyện gì đang xảy ra với mình?

David gục đầu lên bàn, thi thoảng liếc nhìn màn hình đếm ngược.

2:27:28

Milo đã quay lại và đang ngồi ở bàn. Một loạt các gói đồ được mở ra. Cậu hỏi một câu. Rồi một câu nữa.

2:03:59

1:46:10

1:34:01

1:16:52

0:52:48

0:34:29

Milo ngồi yên lặng.

David đứng dậy rảo bước, mắt không rời màn hình đếm ngược.

0:21:38

0:15:19

0:08:55

Các con chữ nhấp nháy giây lát; rồi khi những chữ tiếp theo xuất hiện trên màn hình, David thở mạnh ra và mỉm cười khi Milo nhào vào vòng tay anh.

Cơ hội sống: 93%.

Các quy trình phục hồi hậu phẫu bắt đầu.

Duy trì tình trạng bất tỉnh hậu phẫu.

Thời gian hoàn tất: 2:14:00.

David không để ý còn giai đoạn hậu phẫu. Đây là lần đầu tiên người thân của anh được phẫu thuật bởi một con tàu Atlantis cổ đại. Tới đây anh sẽ phải đăng một bài trên blog về ca mổ, dành cho những người có thể phải trải qua điều tương tự. Nụ cười của anh rộng thêm. Choáng váng chuyển sang ngốc nghếch. Anh cố tập trung. "Alpha, chuyện gì sẽ xảy ra sau hậu phẫu?"

"Quy trình sẽ hoàn tất."

David liếc nhìn các bọ đồ ăn liền của quân đội Immari. Anh nhận ra mình đói ngấu. Anh vớ lấy gói gần nhất, xé vỏ. "Em ăn chưa?"

"Em đợi anh."

David lắc đầu. "Ăn thôi. Chắc em đói lắm rồi."

Milo lấy một miếng đậy từ bịch gần nhất cho vào miệng, không buồn đọc nhãn dán.

"Muốn hâm nóng không?" David hỏi.

Milo ngừng nhai, nói lúng búng với đậy thức ăn trong miệng. "Chẳng phải anh cũng ăn đồ nguội sao?"

"Đúng vậy. Nhưng đó là thói quen cũ rồi."

"Vì kẻ thù của anh có thể phát hiện ra lửa sao?"

"Ừm. Còn đám chó thì đánh hơi được mùi đồ ăn. Nên ăn nguội thì hơn, thật nhanh rồi chôn hết và rời đi ngay khi có thể."

"Anh ăn gì em ăn nấy, anh David."

Cả hai ăn hết phần của mình.

David không để ý màn hình đếm ngược nữa. Giờ anh đã có cảm giác khác. Anh tin Kate sẽ sống, dù không biết được bao lâu. Chẩn đoán của Alpha, kết quả chiếu chụp ban đầu, là bốn đến bảy ngày địa phương. Bọn họ sẽ cùng nhau vượt qua khó khăn. Còn bây giờ, anh biết mình sẽ lại trò chuyện cùng cô, cảm nhận cô trong vòng tay mình.

Ký ức ủa về - những suy nghĩ anh không để mình chìm vào khi ca phẫu thuật diễn ra. Giống như tâm trí anh đã ghim lại từng ký ức đoạn thời gian anh ở cùng cô. Ngày anh gặp cô, họ đã tranh cãi ở Indonesia ra sao, chỉ vài giờ trước khi anh cứu mạng cô. Những vết thương nghiêm trọng khi anh ở Trung Quốc. Và rồi đến lượt cô cứu anh, đích thực là mang anh từ cửa tử trở về.

Họ đã hy sinh cho nhau, đặt cược tất cả vào những thời khắc hiểm nguy nhất. Đó chính là định nghĩa của tình yêu.

Khoảnh khắc đó, anh biết rằng cô làm bất kỳ việc gì cũng đều để bảo vệ anh. Nhưng bảo vệ anh khỏi điều gì?

Cánh cửa tròn trượt mở, David và Milo cùng lao đến.

Bọn họ bước sang bên khi cái bàn dẹt mở rộng ra.

Kate mở mắt, nhìn trần trần lên trần nhà... vẻ bối rối.

Biểu cảm của cô thay đổi sau khi nhìn thấy David và Milo. Cô mỉm cười.

Milo hết nhìn Kate lại quay sang David. "Thấy chị ổn là em mừng rồi, bác sĩ Kate. Giờ em có việc phải làm trên mặt đất đây." Cậu cúi chào và đi ra.

David thực sự ấn tượng trước trực giác nhạy bén của chàng trai trẻ. Milo không khỏi khiến anh kinh ngạc.

Kate ngồi dậy. Khuôn mặt cô tươi tắn, vết máu đã biến mất, da dẻ hồng hào. David phát hiện thấy một khoảng nhỏ ngay sau tai cô, nơi Alpha đã cạo tóc cô để tiếp cận vùng não.

Kate vội kéo mấy lọn tóc nâu sẫm lên che lại rồi quay đầu để giấu nó đi. "Làm thế nào anh tìm được em?"

"Nhờ nội lực."

"Thật lợi hại."

"Đó là điều anh phải làm," David ngồi lên mặt bàn cứng, vòng tay ôm lấy cô.

"Anh không giận."

"Không."

Kate nheo mắt. "Tại sao?"

"Anh có tin xấu," David thở dài. "Alpha đã tiến hành chụp chiếu cho em trước cuộc phẫu thuật. Em gặp vấn đề gì đó về thần kinh. Anh không nhớ được tên chính xác. Tuổi thọ... Alpha có thể sai, nhưng nó nói từ bốn đến bảy ngày."

Kate không để lộ cảm xúc gì.

"Em biết?"

Kate nhìn anh chằm chằm.

David nhảy khỏi bàn, đứng đối diện cô. "Bao lâu rồi?"

"Có quan trọng không?"

"Bao lâu rồi?"

"Hôm sau đại dịch."

"Hai tuần trước?" David hét lên.

"Em chỉ còn vài ngày. Nếu anh biết, ngày nào anh cũng sẽ khổ sở vì em. Thế này tốt hơn. Bất ngờ. Anh có thể vượt qua sau khi em ra đi."

"Anh không quan tâm đến việc vượt qua."

"Anh phải quan tâm. Đó là vấn đề của anh, David. Khi chuyện không hay xảy ra, anh không chịu vượt qua..."

"Có chuyện gì xảy ra với em vậy?" Anh chỉ vào hai bể chứa. "Chuyện này là sao? Tại sao em lại sắp chết?"

Kate nhìn xuống sàn nhà. "Chuyện phức tạp lắm."

"Cứ thử giải thích cho anh đi. Anh muốn nghe... toàn bộ. Từ đầu."

"Đâu thay đổi được gì."

"Em nợ anh chừng ấy. Cho anh biết đi."

"Được rồi. Em được thụ thai vào năm 1918. Sau đó mẹ em qua đời trong đại dịch Cúm Tây Ban Nha, cha em đã vô tình giải phóng một mầm bệnh khi người ta trực vớt một con tàu Atlantis bị chôn vùi ngoài khơi bờ biển Gibraltar. Cha đặt em vào một cái ống và em ở đó cho đến khi được sinh ra vào năm 1978. Mãi cho đến vài tuần trước, em mới biết đó chính là những ống được dùng để hồi sinh hai nhà khoa học Atlantis trong biển cổ khiến họ ra đi đột ngột."

"Em là một trong hai nhà khoa học ấy."

"Gần như thế. Về mặt sinh học, em là con của Patrick Pierce và Helena Barton, nhưng em có vài ký ức của một trong các nhà khoa học trong cuộc thám hiểm Atlantis. Có điều em không biết rằng Janus..."

"Thành viên còn lại của nhóm nghiên cứu Atlantis."

"Đúng vậy. Janus đã xóa đi một số ký ức của người cộng sự. Em chỉ còn vài phần ký ức. Cộng sự của Janus bị Ares giết."

"Một người Atlantis khác."

Kate gật đầu. "Một người lính. Một người tị nạn từ thế giới quê nhà đã sụp đổ của họ. Mười ba ngàn năm trước, ngoài khơi bờ biển Gibraltar, Ares đã cố phá hủy con tàu của hai nhà khoa học - tức con tàu này. Gã chỉ khiến nó gãy làm đôi. Janus bị mắc kẹt trong phần tàu nằm trên bờ Maroc của eo biển Gibraltar. Anh ta mong muốn hồi sinh cộng sự của mình, nhưng lại che giấu một bí mật mà hai tuần trước em mới nhận ra."

"Đó là?"

"Janus muốn cô ấy sống lại với ký ức hoàn toàn trống rỗng."

"Những tệp hồi sinh bị trục trặc."

"Đúng vậy. Em nghĩ các tệp đó chứa thông tin về những điều cô ấy từng làm. Em tin những ký ức đó diễn ra ở thế giới quê nhà Atlantis của cô ấy hoặc có thể trong cuộc thám hiểm của họ."

"Tại sao lại che giấu cộng sự ký ức của chính cô ấy?"

"Đó chính là thứ sẽ hủy hoại cô ấy đến mức vô phương cứu chữa, thay đổi cô ấy."

"Tại sao không phải trước đây, mà tận bây giờ em mới biết về những ký ức bị mất này?"

"Em nghĩ ký ức của cô ấy vẫn luôn ở đó, điều khiển em, tác động đến những quyết định của em. Lựa chọn của em trở thành nhà nghiên cứu về bệnh tự kỷ, công cuộc cô lập Gene Atlantis - tất cả trở nên hợp lý bởi những ký ức bị kìm nén này. Em nghĩ chúng được Dịch bệnh Atlantis kích hoạt trở lại. Em chỉ có thể thấy những ký ức bị kìm nén này sau đợt bùng phát cuối cùng."

David gật đầu, ra dấu cho Kate nói tiếp.

"Những người Atlantis cô lập các gene kiểm soát quá trình già hóa. Chúng bị vô hiệu đối với những nhà thám hiểm không gian sâu. Quá trình hồi sinh lấy một bào thai, rồi cấy ghép các ký ức và nuôi lớn nó tới tầm tuổi em hiện giờ."

"Thế rồi em ra khỏi ống hồi sinh, sẵn sàng tiếp tục từ nơi em đã dừng lại," David nói.

"Đúng vậy. Nhưng chuyện đó đã không xảy ra với em. Khi ấy em là một bào thai được giữ bên trong cơ thể mẹ em. Em có ký ức Atlantis - những ký ức Janus muốn em có - nhưng ống hồi sinh không thể làm cho em phát triển đến độ tuổi tiêu chuẩn. Em được sinh ra như một con người, sống cuộc đời một con người. Em hình thành ký ức của riêng mình." Cô mỉm cười. "Một số với anh. Và rồi Dịch bệnh Atlantis ập đến. Em nghĩ bức xạ kích hoạt quá trình hồi sinh, các thành phần tiến hóa. Nó đang cố ghi đè lên những ký ức em tạo ra, nhưng thất bại. Quá trình hồi sinh có hệ thống an toàn tự động. Nếu não bộ bị tổn thương hoặc hồi sinh thất bại, cái ống sẽ phá hủy vật chất sinh học và tái chế nó. Quá trình lại bắt đầu lại từ đầu."

"Em không ở trong ống hồi sinh."

"Chính xác. Nhưng các quá trình được lập trình sẵn đều giống nhau. Não của em, đặc biệt các thụ thai dương sẽ đóng lại sau vài ngày nữa - bốn tới bảy ngày là cùng, và khi ấy tim em sẽ ngừng đập. Em sẽ chết."

"Em sẽ không hồi sinh nữa?"

"Không. Các ống hồi sinh ở phần này của con tàu đều đã bị phá hủy."

Tâm trí David lóe lên ký ức về bốn ống hồi sinh nứt vỡ nằm lẫn lóc dưới sàn giữa lớp bụi trắng.

"Thế này tốt hơn. Nếu hồi sinh, em sẽ vẫn giữ nguyên độ tuổi, ký ức và tình trạng não bộ. Kết cục vẫn sẽ như vậy. Em sẽ chết vô số lần."

"Luyện ngục. Như những người Atlantis ở Nam Cực." Kate gật đầu. "Thế này sẽ tốt hơn. Em sẽ ra đi ở đây và không bao giờ hồi sinh nữa. Sẽ được an nghỉ."

"An nghỉ cái quái gì chứ."

"Em chẳng thể làm gì được."

"Vậy tất cả chuyện này là sao?" David chỉ vào hai bể chứa thủy tinh.

"Em đang cố tiếp cận các ký ức đã mất, hy vọng chúng có thể thay đổi tình trạng của mình."

David nhìn cô chăm chú. "Và rồi?"

"Chúng sạch trơn. Janus chắc đã xóa hết. Em không biết bằng cách nào - có quy định nghiêm ngặt về lưu trữ ký ức hồi sinh. Bộ xử lý máy tính hẳn đã hỏng hóc trong vụ tấn công. Bộ nhớ đã gặp trục trặc. Em đã hy vọng có thể tìm thấy đầu mối nào đó về kẻ thù đã phá hủy thế giới Atlantis, kẻ có thể một ngày kia sẽ tìm đến Trái đất. Đó là điều tốt nhất em có thể làm trong thời gian còn lại của mình."

"Không đúng."

"Anh muốn em làm gì?"

"Rời đi."

"Em không thể..."

"Anh sẽ không trơ mắt nhìn em chết ở đây, trong một phòng thí nghiệm, lơ lửng trong cái bể chứa như con chuột thí nghiệm. Hãy đi với anh..."

"Em không thể."

"Em có thể. Nghe này, anh lớn lên trong một trang trại nhỏ tại Bắc Carolina. Anh đã hoàn thành một nửa học vị Tiến sĩ ngành Lịch sử châu Âu thời Trung cổ và anh thực sự là một tay súng cừ khôi. Đó là mô tả ngắn gọn về anh. Dù anh đang mắc kẹt ở đây mà không thấy đường lên, nhưng anh dám đi tới cuối đường dù nó đưa ta đến đâu - chỉ cần ta bên nhau. Anh yêu em. Sự thực là, em là người duy nhất anh yêu trên đời này. Chúng ta có thể rời khỏi đây. Anh có thể chăm sóc em. Em có thể ra đi như một người bình thường. Chúng ta sẽ tận hưởng khoảng thời gian còn lại của em, sống từng ngày thật trọn vẹn."

"Em không biết..."

"Em còn nghĩ ngợi gì nữa chứ?"

Kate bước ra xa. "Em sẽ không chạy trốn, héo mòn rồi chết. Em muốn chiến đấu. Em sẽ kiên quyết. Em sẽ làm bất cứ điều gì có thể để giúp mọi người. Đó là lý do tại sao em trở thành nhà khoa học. Đó là những gì em cống hiến cả đời, và em sẽ không đánh đổi giờ phút cuối cùng của đời mình lấy vài ngày thư thả. Đây là cách em muốn trải qua thời gian còn lại của mình."

"Chết nhân đạo thì sao? Dành thời gian còn lại để ở bên nhau?"

"Em cũng muốn thế."

"Anh có thể kéo em ra khỏi đây nếu điều đó khiến em cảm thấy tốt hơn."

Kate mỉm cười. "Em không sợ anh đâu."

David không thể không lắc đầu và cười toe toét. "Anh muốn nhắc em rằng anh là một sát thủ được huấn luyện."

"Em chỉ sợ những sát thủ chưa qua huấn luyện."

Anh phá lên cười, trái với ý muốn. "Không thể tin nổi. Nghe này, anh chỉ cần em cân nhắc chuyện đó - rời khỏi đây. Immari đã bị đánh bại. Dịch bệnh đã được chữa trị. Em đã trao đi đủ rồi. Hãy gác lại chuyện này. Chúng ta hãy nói chuyện khi trời sáng, và anh hy vọng ta sẽ cùng nhau rời đi."

Anh bước ra cửa.

"Anh đi đâu?"

"Anh cần chút không khí trong lành."



Paul đang theo dõi thời tiết bên ngoài cửa sổ máy bay, tự hỏi liệu đó là cuồng phong hay chỉ là một cơn bão. Mưa trút xuống, lúc đầu theo từng cơn, rồi thành một luồng xối xả, đẩy máy bay xuống, táp vào động cơ, khiến anh cùng Mary và ba người lính nữa bị hất văng.

Máy bay lại nghiêng và lao xuống, ép mạnh Paul vào đai an toàn. Anh cảm thấy bàn tay Mary phủ lên tay mình và siết chặt. Anh tự hỏi liệu họ có đến được Maroc.

CHƯƠNG 11

Tàu *Alpha Lander*

Hơn 360 mét dưới mực nước biển

Bên ngoài khơi bờ biển Bắc Maroc

Nếu như trước kia người cần thời gian và không gian riêng là Kate, thì bây giờ người cần điều đó lại là David.

Anh cố không nghĩ gì trong lúc lê bước dọc những hành lang hẹp của con tàu rồi lên bệ nâng tiến vào cái ống tối tăm ẩm ướt dẫn lên mặt đất. Trái với mong muốn, những suy nghĩ của anh hướng về quyết định đang lơ mơ hiện ra. Đi hay ở.

Đó là quyết định của Kate, và anh biết bất kể cô chọn thế nào, anh cũng sẽ ở bên cô cho đến cuối cùng, dù mọi chuyện có ra sao.

Anh hy vọng mọi thứ không kết thúc ở đây - trong cái chôn lạnh lẽo, tối tăm xa lạ này. Anh hình dung họ ngồi bên lò sưởi trong nhà của cha mẹ anh, anh đọc sách, còn cô ngủ thiếp đi trong vòng tay anh, họ ngủ như thế đến khuya, không quấy rầy bất cứ ai hay bất cứ điều gì, không bận tâm đến thế giới. Họ xứng đáng có được điều đó. Họ đã trải qua rất nhiều khó khăn vì nó.

Ánh sao yếu ớt phá vỡ bóng tối của cái ống, và David bước vào màn đêm sáng trắng. Vài thùng nhu yếu phẩm để trên các tấm nâng hàng, vài thùng các tông đã mở được đặt lên chỗ lúc trước David và Milo mang những gói đồ ăn liền về. Người Berber kiểm soát miền Bắc Maroc cung cấp cho họ đủ nhu yếu phẩm, một nghĩa vụ mà họ cảm thấy mắc nợ David, người đã giúp họ giành quyền kiểm soát căn cứ Immari tại Ceuta. Đàng xa, căn cứ đồ sộ sáng chói. Ánh đèn trên các tháp canh chớp nháy và thăm dò vành đai. Ánh đèn từ những tòa nhà văn phòng và nhà ở sáng rực đàng xa.

Ánh trăng trên cao và những ánh đèn rực rỡ từ căn cứ làm David suýt nữa không thấy Milo đang ngồi ngay ngoài cái thùng xa nhất.

Cậu thiếu niên ngồi bắt chéo chân, mắt nhắm nghiền. Trong giây lát, David tưởng cậu đã ngủ say, nhưng cậu lại từ từ mở mắt, thở dài.

"Em ngủ chút đi, Milo."

"Em cũng muốn thế. Nhưng tâm trí lại không chịu hợp tác." Thằng bé đứng dậy. "Bác sĩ Kate. Chị ấy sẽ sống chứ?"

"Anh không chắc..."

"Xin hãy cho em biết."

"Cô ấy nói cô ấy sẽ không hồi phục. Cô ấy nói chẩn đoán của Alpha là chính xác."

Milo nhìn xa xăm. "Anh không làm được gì khác sao?"

"Đôi khi em sẽ không thể làm gì khác ngoài tận hưởng thời gian còn lại. Chuyện đó không có gì sai."

Cả hai không ai nói gì thêm. Họ chỉ nằm ngửa, ngắm trời sao.

Một giờ trôi qua, hoặc có lẽ lâu hơn. David mất dấu thời gian. Anh hầu như đã lơ mơ khi Milo đột nhiên phá tan sự im lặng. "Anh sẽ ở lại đây à?"

"Anh hy vọng là không."

"Thế ở đâu?"

"Mỹ."

"Là quê hương anh."

"Ừm. Bắc Carolina. Nơi anh lớn lên. Nếu cô ấy chịu rời đi."

"Em muốn thấy nước Mỹ." Milo liếc sang. "Nên em mới học tiếng Anh."

"Em nên đi."

Đằng xa, David nghe có tiếng cành cây gãy. Anh tập trung, lắng nghe. Không có âm thanh nào vọng đến nữa.

"Milo, em vẫn giữ chiếc radio đó chứ?" David thì thào.

"Có ạ," cậu đáp, vỗ vỗ bên sườn.

"Xuống dưới đi. Đừng quay lại nếu anh chưa gọi."

Milo nheo mắt rồi gạt đầu và rời khỏi bãi trống trên đỉnh núi, quay lại cái ống tối tăm.

David lùi lại phía sau chiếc thùng gần nhất, giữ chặt vũ khí bên hông. Tiếng bước chân đã dừng lại, nhưng anh có thể cảm thấy vẫn có người ở đó.



Kate mệt rã rời lúc về đến phòng ngủ của cô và David. Cô không biết ca phẫu thuật hay những ngày thí nghiệm liên miên đã rút kiệt sức lực của mình. Hay việc giữ bí mật với David và cuối cùng lại kể cho anh biết. Cô gục xuống giường, ngay bên cạnh vết máu trên gối và ga phủ.

Cô từ từ kéo ga phủ và vỏ gối ra, quẳng chúng lên giường trong cabin phía bên kia hành lang và trải ga mới.

Cô ngủ thiếp đi ngay khi nằm xuống.



Dù chưa mở mắt, Kate đã biết giường trống không. Giường cho thủy quân là giường đơn nên khi cả hai ngủ chung sẽ rất ấm áp. Cô quờ tay vào khoảng trống lạnh lẽo trước đây anh từng nằm.

Ở thời khắc ấy, cô đã đưa ra quyết định.

Cô sẽ dành những ngày cuối cùng bên David, ở bất cứ nơi nào anh muốn. Cô đang làm mọi điều vì anh, cũng như vì cô.

Cô lại nhắm mắt, và giấc ngủ ập đến là giấc ngủ an lành nhất mà cô có thể nhớ được.



Chờ đợi là một chiến lược tồi tệ. David cho rằng kẻ nấp sau hàng cây kia biết vị trí tương đối của anh và kẻ đó không đi một mình.

Anh toan lao tới thùng nhu yếu phẩm kế tiếp thì có tiếng nói mạnh mẽ vang lên trong đêm, giọng mà David biết rõ. "Thật vui khi thấy bản năng của anh vẫn chưa lụi tàn."

David đứng dậy và thấy Sonja, trưởng tộc người Berber hiện cai quản Ceuta, từ khu rừng bước ra, trên mặt đầy vẻ khoái chí.

"Đáng lẽ cô có thể đích thân thông báo."

"Giống anh, tôi thích yếu tố bất ngờ hơn."

David mỉm cười, hiểu rõ cô ám chỉ tới lần tấn công bất ngờ và tiếp quản căn cứ Immari của anh - với sự hỗ trợ của cô và bộ tộc.

Anh chỉ các thùng gỗ. "Tôi đoán là cô tiếp tế thừa cho chúng tôi rồi."

Nụ cười tinh quái của Sonja nhạt dần. "Với tình hình sắp tới thì không thừa đâu."

David liếc nhìn căn cứ. Phải, ánh đèn không chỉ là đèn gác đêm bình thường. Bọn họ đang chuẩn bị cho cuộc tấn công.

"Bao lâu nữa?"

"Vài ngày nữa. Thậm chí có thể là ngày mai. Nếu các gián điệp đúng, phạm vi phản công của Immari sẽ diễn ra trên toàn cầu. Một cuộc chiến xuyên lục địa.

"Sao? Tôi tưởng chúng bị tiêu diệt rồi."

"Chúng đã củng cố lực lượng. Chiêu mộ thêm những kẻ mộ đạo mới. Bọn chúng đã bắt đầu chiếm các nhà máy điện và kho lương thực trên khắp thế giới."

"Cô nghiêm túc đó hả?"

"Rất nhiều người không muốn thế giới trở lại như cũ. Lựa chọn thay thế là Immari, thế giới quan của chúng hấp dẫn nhiều người."

David lại nhìn lướt quanh căn cứ. "Cô không chuẩn bị căn cứ để phòng ngự. Cô chuẩn bị cho một cuộc tấn công."

Sonja gật đầu. "Immari đang di chuyển vào các vùng núi, cố chiếm giữ vùng đất cao nơi chúng có thể kéo dài giao tranh. Quân Tây Ban Nha dự tính dồn bọn chúng ra biển, vào tầm bắn pháo điện từ của ta. Chúng ta có thể hạ bệ chúng, ép chúng đầu hàng - giả sử ta trụ được ở đây."

David gật đầu. "Kế hoạch cừ lắm."

"Đó là một phần của kế hoạch lớn hơn. Liên minh Phong Lan đang suy tính một cuộc tổng tấn công cuối cùng - để kết liễu Immari một lần và mãi mãi." Cô chỉ

chiếc máy bay đang đợi trên đường băng. "Tôi sẽ sang Mỹ ngay sáng sớm mai. Tôi sẽ là người đại diện của Bắc Phi."

"Đại diện cho cái gì?"

"Một hội đồng chiến tranh toàn cầu."

David dự cảm được điều cô sắp thực hiện. "Xin chúc mừng," anh nói rồi quay đi.

"Tôi thì đang mong..."

"Rằng tôi sẽ điều hành Ceuta khi cô vắng mặt."

"Anh có thể cứu sống nhiều sinh mạng - một lần nữa."

Ánh mắt David lưỡng lự nơi hành lang tối tăm dẫn tới chỗ con tàu và Kate. "Tôi không thể."

"Vì người phụ nữ anh đến đây để cứu."

"Phải. Cô ấy không được khỏe. Cô ấy cần tôi."

"Chứng kiến người thân yêu chịu đau đớn là cực hình đáng sợ nhất trên Trái đất này. Nếu anh ở đây, anh nên nhận số nhu yếu phẩm tiếp ứng bên dưới. Tôi không biết cuộc tổng tiến công sẽ kéo dài đến bao giờ."

"Chúng tôi đã cân nhắc dành những ngày cuối cùng của cô ấy ở Mỹ." David liếc lại phía đường băng, nhìn chiếc máy bay đã đưa anh từ Malta tới Ceuta. "Nhưng nếu cô chuẩn bị bay..."

Sonja mỉm cười. "Tôi sẽ đưa anh đến đó. Đó là điều tối thiểu tôi có thể làm với những gì anh đã giúp người dân của tôi."

"Tôi rất cảm kích."

Trời bắt đầu đổ mưa, và cả hai nhìn đăm đăm về phía xa. Màn mưa trút xuống mỗi giây lại thêm dữ dội.

"Mưa có vẻ lớn," David nói.

Sonja bất ngờ quay đầu, như thể vừa nghe thấy tiếng gì đó.

David di chuyển đến gần cô hơn, trong tư thế phòng thủ.

Cô nhún vào thiết bị nghe. "Có chuyến bay đang đến. Phương tiện vận tải quân sự Mỹ đang đề nghị được phép hạ cánh. Người trên máy bay giới thiệu anh ta là bác

sĩ Paul Brenner. Anh ta muốn nói chuyện với bác sĩ Warner. Anh ta nói cô ấy có thể xác nhận anh ta."

David cân nhắc đề nghị. Anh chưa từng gặp Paul Brenner, và anh tự hỏi làm thế nào mình có thể xác minh danh tính của anh ta. Trong bối cảnh chiến tranh kề cận, David cân nhắc khả năng người gọi là một kẻ mạo danh Immari để hy vọng chuyến bay của hắn có thể lọt qua tầm ngắm của pháo điện tử để tấn công căn cứ. "Hỏi anh ta bác sĩ Warner đã chữa khỏi dịch bệnh như thế nào."

Vài giây sau, Sonja thuật lại phản hồi của Brenner: "Anh ta nói đó là câu hỏi mọp. Anh ta không biết. Chỉ có điều cô ấy đã tìm thấy gì đó ở Malta và truyền qua Continuity cho anh ta. Đó cũng là điều anh ta muốn hỏi cô ấy."

"Hỏi anh ta xem đó có phải lý do anh ta ở đây."

"Không," Sonja đáp. "Anh ta nói về một mật mã trên một vệ tinh phát thanh, rằng nó có thể liên quan tới thứ được tìm thấy ở Gibraltar và Nam Cực."

David cau mày, mưa tầm tã trút xuống người anh.

"Anh có muốn chúng tôi đánh lạc hướng anh ta?"

"Không," David nói. "Hãy để anh ta hạ cánh. Nhưng trông chừng anh ta cẩn thận. Cử vài người đưa anh ta lên đây. Đừng để anh ta vào trong." Vì lý do nào đó, David nghĩ tốt nhất là giữ chân tất cả mọi người ở ngoài con tàu. "Tôi sẽ đưa Kate lên."

CHƯƠNG 12

Tàu *Alpha Lander*

Hơn 360 mét dưới mực nước biển

Ngoài khơi bờ biển Bắc Maroc

David rón rén trở lại phòng ngủ, nhưng hành động đó cũng chẳng quan trọng.

Anh ngồi xuống ghế trước chiếc bàn nhỏ, quay mặt về phía giường ngủ. "Anh biết em tỉnh rồi."

Kate ngồi dậy. "Làm thế nào anh luôn nhận ra vậy?"

"Em hơi mỉm cười, giống như khi đang giấu giếm chuyện gì đó. Em mà làm gián điệp thì tệ lắm."

Kate giữ nguyên nụ cười dễ thương mà anh rất thích thêm vài giây. Rồi nụ cười biến mất, như thể chút không khí cuối cùng đã bị rút kiệt khỏi phòng.

"Em quyết định rồi."

David nhìn xuống sàn nhà.

"Bác Carolina nghe rất tuyệt."

"Sẽ rất tuyệt. Và chúng ta sẽ hạnh phúc ở đó."

"Em biết. Biết mình không còn nhiều thời gian khiến em nhận ra vài điều, nó nhắc em nhớ điều gì là quan trọng. Đó chính là anh. Em có... hai yêu cầu."

David cảm thấy dạ dày có chút cồn cào. "Em nói đi."

"Trước hết, về hai cậu bé được đưa ra khỏi phòng thí nghiệm của em. Em để chúng lại cho một cặp đôi ở Tây Ban Nha khi Immari chiếm cứ quận Phong Lan ở Marbella. Sau này... khi em không còn, em muốn anh tìm chúng, đảm bảo cho chúng được an toàn và đầy đủ."

"Anh hứa. Yêu cầu còn lại là gì?"

Sau khi Kate nói cho anh biết, David chỉ nhìn chăm chăm vào cô. "Yêu cầu cao quá."

"Em hiểu nếu anh nói 'không'."

"Anh sẽ nói là 'được'. Anh sẽ thực hiện yêu cầu của em, cho dù điều đó có giết chết anh."

"Em hy vọng chuyện sẽ không tệ đến thế."



Sau khi máy bay hạ cánh, hành trình bằng xe Jeep xuyên qua các dãy núi Maroc, đối với Paul, như một chuyến dã ngoại. Anh ngồi bên cạnh Mary ở ghế sau, hai lính gác Maroc ngồi phía trước. Họ bắt quân hộ tống của Paul đợi cùng máy bay, và điều khiến Paul còn lo ngại hơn cả trận mưa xối xả và chuyến xe đầy mạo hiểm là cái nhìn trừng trừng của người đàn ông đang ôm khẩu súng trường như từ Thế chiến II.

Anh nghe thấy một tràng sấm đình tai dội lại từ xa.

Anh ngoái lại phía sau, nhưng trận mưa gần như đã làm mờ hết tầm nhìn. Những gì ít ỏi lọt vào tầm mắt khiến anh kinh hãi. Sóng nước cao hơn sáu mét dâng lên từ mặt biển rồi ập mạnh vào căn cứ quân sự ngổn ngang. Một đợt sóng khác cuốn theo thứ gì đó. Paul cố tập trung. Trông như... một con tàu du lịch. Con tàu xoay tròn trên đỉnh sóng, như một món đồ chơi bằng nhựa bị thủy triều đánh dạt vào bờ, sau đó đâm sầm vào căn cứ, san bằng mọi thứ nó đi qua.

Miệng Paul khô khốc.

Nước chảy xiết trên con đường chưa trải nhựa, và anh cảm thấy chiếc xe Jeep trượt đi, mất lực bám lúc leo lên núi.

"Chậm lại!" Paul hét lên.

Tên lính chìa súng vào Paul và quát anh.

Lái xe tăng tốc nhanh hơn, Paul bèn ra dấu cho Mary cài chặt dây an toàn. Vài giây sau, một con sóng đánh trúng chiếc xe, quăng nó khỏi con đường sinh lầy.



"Điều gì đã thuyết phục được em vậy?" David hỏi.

"Để xem nào..." Kate cời phăng sơ mi trên người. "Em nghĩ có lẽ một phần là vì muốn tận hưởng khoảng thời gian chúng ta còn lại."

David hôn cô, còn cô chạm vào áo anh.

"Anh rất giỏi thuyết phục, anh biết mà."

"Phải rồi..." David toan cời sơ mi ra nhưng khựng lại.

"Khoan đã. Anh suýt quên. Paul Brenner đang ở đây."

"Gì cơ?"

"Ừm, anh không biết. Chúng ta cần lên trên nói chuyện..."

Con tàu rung lắc, quật David vào vách ngăn, Kate đáp lên trên anh.

Anh mở to mắt và lắc đầu. Những âm thanh và cảm xúc dần ổn định, anh lấy lại tập trung. "Anh không sao."

"Tàu bị trúng chất nổ," Kate giải thích.

"Gì cơ? Sao em..."

"Mô cấy ghép thần kinh của em."

Một đợt rung lắc nữa ập đến, nhưng David đã chuẩn bị sẵn. Anh bám chặt vào cái bàn liền vách bằng một tay, tay kia nắm lấy tay Kate.

"Động đất?" David kêu lên thất thanh.

"Không. Em nghĩ là mình do người Anh đặt dục eo biển. Thứ gì đó đã kích nổ chúng."

Con tàu lại rung chuyển, lần này dữ dội hơn.

"Bọn chúng đang phá hủy con tàu," Kate nói. "Alpha không phản hồi."

"Đi nào," David kéo cô đứng lên, và bọn họ bắt đầu loạng choạng dò dẫm qua những hành lang tối om, cố tìm đường thoát ra.



Paul gạt lọn tóc đang xoa xuống mặt Mary, cố nhìn cho rõ vết cắt đang rỉ máu. Cô mở mắt ra, anh bèn lùi lại theo bản năng.

"Em ổn," cô nói, nhìn xoáy vào chỗ ngồi trống phía trước. "Đám lính gác?"

"Tiêu rồi. Bị văng ra ngoài."

Nước lênh láng dưới sàn khi Paul cởi dây an toàn cho mình, rồi đến Mary.

"Chuyện gì vậy, Paul?"

"Không rõ."

"Cuồng phong?"

"Có thể," anh đáp, hy vọng lời nói dối sẽ xoa dịu được cô.

Phản ứng của Mary cho anh biết cô không tin. Vậy là cô vẫn nhớ điều gì đó về chuyện đã kết hôn với anh.

"Đi nào, chúng ta phải lên chỗ cao hơn."

Mary nắm chặt cái túi đựng laptop.

"Bỏ nó đi, Mary."

"Em không thể..."

"Nó sẽ ướm sừng và chỉ làm ta chậm lại. Chúng ta phải đi thôi."

Anh kéo cô ra khỏi xe Jeep, lội qua con đường bùn lầy nơi bức tường thành của mưa và gió vây lấy họ, quật họ xuống đất rồi lăn đi hai lần trước khi dịu lại.

Khi Paul đứng dậy, đập vào mắt anh là khung cảnh hỗn loạn bên dưới, nơi vài giây trước còn là Ceuta.

Biểu cảm trên mặt Mary khiến anh đủ can đảm để túm lấy cô, xoay cô lại và hét lên, "Chạy đi!"

CHƯƠNG 13

Những tiếng nổ thừa dần, nhưng David và Kate vẫn thận trọng chạy tiếp.

"Thứ gì có thể gây ra chuyện này chứ?" David băn khoăn.

"Một trận sóng thần có thể đã cuốn mình dạt vào con tàu."

Tâm trí David lóe lên cuộc trò chuyện với Sonja. Một trận sóng thần - đúng thời điểm diễn ra vụ tấn công Immari toàn cầu ư? Anh không tin vào sự trùng hợp ngẫu nhiên. "Ares và Dorian đã gây ra chuyện này."

"Bằng cách nào?"

"Băng ở Nam Cực. Bọn chúng làm băng tan. Con tàu ở đó có vũ khí gì không?"

"Không. Đợi đã. Nó có mình khẩn cấp cho trường hợp đối phó với tiểu hành tinh và sao chổi "

"Chúng có thể làm tan băng?"

"Chắc chắn rồi. Sao chổi chủ yếu là băng mà."

"Sao em biết?"

Kate nói chậm lại. "Em không rõ." Cô suy nghĩ một giây. "Em biết bởi vì cô ấy biết. Kỳ cục quá." Thông tin về sao chổi được thốt ra một cách tự nhiên - giống như ký ức của chính cô. Trước đây, khi không chế dịch bệnh, cô chỉ tập trung vào khoa học; ghi nhớ kiến thức của bản sao người Atlantis là cả một nỗ lực.

"Đi tiếp nào," David nói.

Họ lao qua những hành lang, thỉnh thoảng dừng lại để bám vào vách ngăn khi tiếng nổ làm rung chuyển con tàu.

Trên mặt biển, David ngay lập tức cảm nhận được mọi chuyện đang tồi tệ thế nào. Đáng lẽ lúc này phải là buổi sáng, mặt trời sẽ chào đón họ, nhưng trời lại tối đen như mực, và anh không thấy một ngôi sao nào. Âm thanh của sự hủy diệt hiện diện một cách trọn vẹn: sóng xô vào những tảng đá bên dưới, những tòa nhà đổ nát đàng xa, sấm rền vang khắp bầu trời lẫn trong lòng ngực họ.

Họ đứng hồi lâu, mưa rơi nặng hạt khiến họ tê liệt.

David nghiêng người và hét lên, giọng anh gần như chìm ngấm trong tiếng ồn ào. "Xuống dưới đi. Anh ở ngay sau em."

Anh chạy đến khu đất trống, băng qua những tấm nâng chất đồ dự trữ. Dưới chân núi, ngay mực nước biển, đồng đồ nát trước đây từng là pháo đài Ceuta vẫn đang chịu đựng cuộc công kích ngoài sức tưởng tượng.

Căn cứ gần như đã hoàn toàn bị nhấn chìm; chỉ còn vài tòa nhà nhô lên mặt nước, nhưng chúng cũng đang sập rất nhanh.

Chiếc trực thăng đáng lẽ sẽ đưa họ đi giờ nằm lật úp, cách đường băng cũng đang ngập nước vài trăm mét.

Mưa trút xuống dữ dội, David chật vật vượt nước mưa khỏi mặt và cố mở mắt.

Qua khóe mắt, anh trông thấy có chuyển động. Milo và Sonja. Họ chạy đến chỗ anh, và ba người trú dưới tán cây, ngay khi qua bãi đất trống. Gió dữ dội thêm, mỗi người buộc phải ôm chặt thân cây, gồng mình chống chọi khi gió tăng tốc.

"Em đến tìm anh," Milo hét lên.

"Cừ lắm," David đáp. "Em làm rất tốt."

Sonja ghé sát vào tai anh. "Có vẻ chúng ta đã đánh giá thấp kẻ thù."

"Tệ thật."

Đằng sau họ, David nghe thấy tiếng xì xì như rút kiệt không khí và âm thanh đi xa. Mưa gần như tạnh hẳn. Xuyên qua bóng tối, anh thấy một bức tường nước đang dâng lên rồi ập xuống núi. Nó sẽ san bằng quả núi ấy, cuốn theo mọi thứ - và mọi người.



Paul có thể cảm nhận thấy dòng nước mát lạnh đang dâng, nhích dần lên cẳng chân anh, như đồng hồ đếm ngược đến cái chết của anh và Mary.

Anh cố tăng tốc, nhưng làm vậy chẳng khác gì tập aerobic dưới nước trong một cái hồ nông chèo trên núi.

Mary đang tụt lại phía sau.

"Em cần dừng lại," cô nói, gập người để thở hắt ra từng hơi.

Paul cố ước lượng quãng đường lên đến đỉnh. Hai, có thể là ba trăm mét?

Mưa gần như tạnh hẳn. Có lẽ cơn bão lớn cũng đã tan. Nhưng nước vẫn dâng lên chân anh - giờ đã gần đến đầu gối. Nếu cuối cùng nước san bằng tất cả, biết đâu họ có thể bơi vào đất liền, dùng giữa chừng để nghỉ bằng cách bám vào ngọn cây hoặc những mảnh vỡ trôi nổi từ Ceuta.

Nhưng nếu nước dâng cao quá đỉnh núi, lựa chọn duy nhất của họ sẽ là phải tìm vật liệu để đóng bè và cố cập bến vào sâu trong đất liền. Nhưng đường bờ biển mới sẽ hình thành ở đâu? Cách hàng dặm, hay hàng trăm dặm?

Có âm thanh trên đỉnh núi - như thể Trái đất vừa hít thở một hơi thật sâu. Paul có thể cảm thấy gió rào rào thổi qua anh rồi ra biển.

"Đi nào," anh nắm tay Mary và kéo cô về phía đỉnh núi, dẫn bước qua vùng nước giờ ngập sâu đến gối. Tất cả những gì Paul có thể làm là không quay lại khi trông thấy bức tường nước đang ào ào đổ ra biển.

Anh nghĩ Mary sẽ buông tay anh ra một lúc, nhưng cô lại siết chặt hơn.

Paul nhìn từ ngọn núi sang thung lũng đã hoàn toàn chìm ngấm. Họ có thể lùi lại, cố ở dưới nước, bám vào thứ gì đó. Liệu thế có an toàn? Anh hoàn toàn không biết.

Hay họ có thể chạy lên đỉnh núi. Nếu sóng chồm qua...

Anh đưa ra quyết định.

Anh kéo mạnh tay Mary, và cô chạy theo nhanh hết sức có thể, không nói lời nào.

Anh kéo mạnh hơn, cảm thấy sức lực của cô đang cạn dần, hết như anh.

Cuối cùng, cô ngã khụy xuống nước, và Paul xốc cô lên. "Phải đi tiếp," anh nói, vòng tay ôm cô, gần như vác cô lên trong lúc chân cô vừa đi vừa đạp nước.

Phía trước họ là bìu rừng và một khoảng đất trống trải rộng. Không phải đỉnh núi nhưng...

Những bóng người, đang di chuyển, hướng về phía một tảng đá đang trôi lên.

"Cứu!" Paul vội hét lên. Anh thả Mary ra, cô khụy xuống nước. Paul lao về phía trước, vẩy tay tới lui trong không trung. "Này!"

Những bóng người dừng lại, rồi hai người lao về phía anh, cắt ngang vùng nước với tốc độ nghệt thở. Người đàn ông cao ráo, khoảng mét chín, thân hình lực lưỡng. Một người lính. Người phụ nữ cũng vậy, dù thân hình thon thả, nước da ngăm đen.

Người đàn ông ghé vai vào bụng Paul rồi xốc anh lên, vừa giữ chặt hai chân anh vừa chạy trở về bãi đất trống, tốc độ chỉ hơi chậm hơn một chút khi vác thêm trọng lượng của Paul. Paul nhìn thấy người phụ nữ nâng Mary lên theo cách tương tự, đi sát phía sau họ.

Một cậu thiếu niên châu Á gầy gò với mái tóc đen cắt ngắn đang lôi mấy gói nhỏ ra khỏi những thùng gỗ lớn xếp chồng lên nhau trên các tấm nâng hàng nơi bãi đất trống.

"Đến lúc phải đi rồi, Milo," người đàn ông gọi.

Anh ta thả Paul xuống, người phụ nữ cũng thả Mary ra. Sau đó hai người họ chạy hết tốc lực về phía vách đá và... biến mất.

Cậu thiếu niên châu Á dừng lại ngay phía trước vách đá và vẫy tay. "Đi thôi." Cậu quay người đi xuyên qua.

Paul và Mary theo sau họ xuyên qua vách đá, thứ rõ ràng là một kiểu hình ảnh ba chiều.

Phía bên kia gần như tối đen, ngoại trừ một tia sáng vàng le lói ở cuối đường hầm, như một đoàn tàu ở đằng xa.

"Đi nào!" Giọng nói phía trước họ gọi to.

Paul lại nắm chặt tay Mary, và họ ì ạch lội đôi chân rã rời xuyên qua màn đêm tăm tối.

Tác động của sóng thật đỉnh tai nhức óc. Paul cảm thấy như thể mình đang ở trong nòng súng vừa khai hỏa. Cứ quăng quật khiến cả anh lẫn Mary bị ném vào vách bên trái. Họ lặn dưới đất và nước chồm lên họ. Đường hầm dốc xuống. Nó sẽ ngập...

Paul cảm thấy có bàn tay đặt trên người mình, và anh ở trên cao, trôi bập bênh qua đường hầm, người lính đang vác anh.

Ánh sáng màu vàng trở nên rực rỡ hơn và tiếng đập của nước to dần cho đến khi anh nhìn thấy một cánh cửa, năm người họ ra khỏi đường hầm và vào một thiết

bị giống như thang máy. Người đàn ông thao tác trên bảng điều khiển cho cửa đóng lại nhanh chóng, nhưng vẫn còn chừng một mét nước trong thang. Anh ta có vẻ không bận tâm. Ánh sáng trong thang chớp nháy vài lần. Paul không chắc có phải sắp mất điện hay không.

Anh dựa vào vách, cố kiểm tra các vết thương. Cả người anh đau ê ẩm, các cơ bắp căng rần rật. Thật khó để phân biệt được từng vết thương.

"Tôi là Paul Brenner," anh nói, không hẳn với riêng người nào.

"Tôi đã đoán ra anh," người lính đáp. "Tôi là David Vale"

"Cảm ơn anh đã cứu chúng tôi... hai lần."

"Có gì đâu." Anh ta nhìn chằm chằm xuống nước. "Tôi chỉ làm việc của mình thôi."

Cửa thang mở ra, nước rút hết vào một hành lang khô ráo nơi một người phụ nữ đang đứng. Paul nhận ra cô ấy. Anh từng xem các video của cô ấy về những thí nghiệm lâm sàng Dịch bệnh Atlantis nhiều tháng ròng, từng nói chuyện với cô vài lần qua điện thoại, nhưng chưa bao giờ gặp cô ấy bằng xương bằng thịt cho đến tận lúc này, cô là Kate Warner.

CHƯƠNG 14

Paul mở bộ quần áo khô ráo, nhăn nhúm Kate vừa đưa và bắt đầu cởi bỏ áo sơ mi lẫn chiếc quần ướt sũng. Anh ném chúng lên chiếc giường hẹp và dùng gói lau nước trên người. Anh ướt sũng đến mức phải tự hỏi liệu mình có thể khô ráo trở lại không.

"Anh biết chuyện rồi?"

Mary nhìn anh chằm chằm, vẫn mặc nguyên bộ quần áo sũng nước, không hề bận tâm đến bộ đồ sạch trên bàn. Chỉ có hai người họ trong phòng ngủ nhỏ này, giọng cô vang trong không gian.

"Anh biết."

"Từ khi mình kết hôn?"

Paul có thể thấy chuyện này sẽ đi tới đâu. "Anh biết cũng được hai mươi năm rồi..."

"Anh đã biết về một tàu vũ trụ ngoài hành tinh bị chôn vùi ngoài khơi Gibraltar trong hai mươi năm, suốt thời gian ta cưới nhau, và anh không hé nửa lời về chuyện đó với người vợ là nhà thiên văn học, người ngày đêm tìm kiếm từng chút thông tin, từng chút dấu hiệu của sự sống ngoài hành tinh?"

"Mary..."

"Chẳng khác gì phản bội và thiếu tin tưởng..."

"Anh thề, Mary. Anh biết con tàu có tồn tại, nhưng anh chưa từng vào bên trong cho đến lúc này. Anh không biết bất cứ điều gì về nó. Đến giờ vẫn không. Nhiệm vụ của anh ở Continuity là chiến đấu với dịch bệnh."

"Dịch bệnh và con tàu có mối liên hệ sao?"

"Đúng vậy. Dịch bệnh khởi phát từ con tàu này, từ thiết bị canh gác. Nó bùng phát vào năm 1918." Paul ngừng nói, quan sát Mary cởi quần áo. "Anh chờ bên ngoài."

"Khoan đã. Em muốn nghe chuyện này... khi chỉ có hai chúng ta."

"Anh có thể..."

"Chẳng có chỗ nào mà anh chưa từng nhìn thấy, Paul." Dù sao Paul vẫn quay lưng lại, và anh có thể cảm thấy Mary đang mỉm cười vì tính e ngại của anh.

"Vậy tức là kẻ đóng con tàu này đã gây ra đại dịch?" cô hỏi.

"Phải. Những người Atlantis đang tiến hành các thí nghiệm gene, định hướng sự tiến hóa của con người suốt 70.000 năm - kể từ thảm họa Toba suýt nữa khiến nhân loại rơi vào tuyệt chủng. Bọn anh nghĩ dịch Cúm Tây Ban Nha năm 1918 là lỗi từ phía họ, do bức xạ từ một trong các thiết bị của họ, chính là Quả Chuông. Kate Warner, người phụ nữ em gặp, đã trị được bệnh dịch. Cô ấy là con gái của một người lính trong Thế chiến I, người đã tìm thấy Quả Chuông. Trong Dịch Cúm Tây Ban Nha, ông đã đặt mẹ cô ấy, người qua đời khi dịch bùng phát, trong một ống hồi sinh ở một khu vực khác của con tàu này. Kate chào đời năm 1978. Cha cô mất tích vào thập niên tám mươi. Tiến sĩ Martin Grey nhận nuôi cô ấy. Ông là nhà tổ chức kiêm thành viên hội đồng của lực lượng Continuity. Ông tuyển anh vào hội đầu thập niên chín mươi trong một cuộc hội thảo anh tham dự. Ông mới mất trong đợt dịch vừa rồi."

"Anh tin tưởng những người này?"

Paul liếc nhìn lại. "Phải. Ít nhất là Kate, và sau lần giải cứu trên triền núi anh dám khẳng định anh tin cả những người khác nữa."

"Anh nghĩ ta nên chia sẻ những gì mình biết với họ sao?"

"Anh nghĩ thế. Còn nữa. Continuity, dịch bệnh, đó luôn là công việc của anh."

Mary im lặng trong giây lát. "Trong trường hợp đó, em cho rằng nó đáng giá."

Paul nhìn cô lướt qua cánh cửa đôi ra ngoài hành lang.

Anh cũng chắc chắn điều đó hoàn toàn đáng giá - cho đến thời khắc này.



Kate đang xem xét kết quả chẩn đoán toàn bộ con tàu thì Paul và Mary tiến vào phòng họp, trên người mặc đồ khô ráo mà Kate đã đưa.

David, Sonja và Milo đang túm tụm ở cuối chiếc bàn nâng, phân loại các suất ăn, vũ khí và đồ tiếp tế. Paul mở lời với David trước. "Cảm ơn anh lần nữa vì đã cứu bọn tôi ra khỏi đó."

"Không có gì."

"Chúng tôi có điều muốn chia sẻ, về lý do chúng tôi đến đây," Paul nói, đoạn gật đầu với Mary.

Mary tự giới thiệu bản thân cùng vài thông tin cơ bản: một nhà thiên văn vô tuyến tập trung tìm kiếm và phân tích các dấu hiệu về sự sống ngoài Trái đất.

"Khoảng hai tuần trước, kính viễn vọng vô tuyến thu được một tín hiệu có tổ chức. Một mật mã."

"Không thể nào," Kate nói.

"Tôi đã đích thân xác nhận."

"Cô có bản lưu tín hiệu đó chứ?"

"Có," Mary giơ ra một USB. "Có hai phần. Phần đầu tiên, một chuỗi nhị phân, là hai con số: vị trí chính xác của Trái đất. Phần hai là một mã được lập từ bốn trị số."

Kate cố truy cập đường dẫn của Alpha tới tàu tín hiệu, hy vọng xác minh được tín hiệu.

David có vẻ biết cô sắp làm gì. Anh nhìn cô như muốn nói, *Chú ý đến các vị khách của chúng ta.*

Paul lên tiếng trước khi cô kịp nói gì đó. "Sao cô lại nói là không thể?"

"Hai nhà khoa học Atlantis đã đến đây từ một trăm năm mươi nghìn năm trước để nghiên cứu về người tiền sử trên hành tinh này. Một phần trong quy trình hàng ngày của họ là triển khai một tàu tín hiệu. Tàu này lọc ánh sáng ta có thể nhìn thấy và chặn mọi tín hiệu tới Trái đất hoặc từ Trái đất đi."

Kate đoán Mary như sắp khóc tới nơi. "Có chuyện gì sao?" Kate hỏi.

"Không có gì... chỉ là linh hồn tôi sắp sụp đổ như một ngôi sao neutron," Mary đáp.

Kate nghĩ cách so sánh này có chút thái quá.

"Tại sao họ triển khai tàu tín hiệu? Sao phải giấu giếm?" Paul hỏi.

"Sự bảo vệ. Hai nhà khoa học nhận thấy vài mối đe dọa ngoài Ngân hà..."

"Đe dọa kiểu." David định nói, nhưng Kate đã ngắt lời anh. "Em không biết. Không nằm trong ký ức của em."

Không để ai kịp lên tiếng, Kate liền giải thích rằng do sự xoay vần của số phận, cô được sinh ra vào năm 1978 với một phần ký ức của một nhà khoa học Atlantis - chính là phần mà một nhà khoa học khác, Tiến sĩ Arthur Janus, muốn cộng sự của mình khôi phục lại.

"Vậy..." Mary ngập ngừng. "Hai nhà khoa học đó hay cô..."

"Hai nhà khoa học đó," Kate đính chính. "Tôi chỉ thấy ký ức về những chuyện họ đã làm."

"Được rồi. Vậy họ đang bảo vệ chúng ta hay chính họ với tàu tín hiệu đó?"

"Cả hai."

"Vậy làm sao tín hiệu này lọt qua được?"

Kate dùng liên kết của mình với Alpha để kết nối với tàu tín hiệu. Trạm liên lạc quỹ đạo đã ghi lại một tín hiệu đến và cho phép nó lọt qua. Và thậm chí có điều còn đáng kinh ngạc hơn. "Thật vậy, có một đường truyền cách đây hai tuần trước. Nó đi ra. Một tin nhắn được gửi từ tàu tín hiệu."

"Ai gửi?" David hỏi.

"Hắn là Janus," Kate đáp. "Khi anh và anh ta vào trong tàu Atlantis để cứu em. Khi Dorian cứu Ares."

"Em có thấy đường truyền của anh ta không?"

"Không. Đáng lẽ là có, nhưng quyền truy cập tin nhắn bị hạn chế từ đây. Em không biết tại sao. Con tàu bị hư hại có lẽ đã làm gián đoạn giao diện."

"Tín hiệu còn lại là gì?" Mary hỏi.

Kate thử truy cập mục nhập trên tàu tín hiệu, song quyền truy cập cũng bị hạn chế. Nhưng... "Là từ Atlantis."

"Sao có thể?" David vội hỏi.

"Không thể," Kate giải thích rằng thế giới của người Atlantis đã sụp đổ cách đây năm mươi nghìn năm, và những kẻ sống sót sau cuộc chiến đã tìm nơi lánh nạn ở nơi này của Trái đất, dưới sự bảo vệ của tàu tín hiệu, nơi kẻ thù không thể tìm thấy họ. Tướng Ares, một lính Atlantis đi, đã đưa những người tị nạn đến đây. Ares đã đồng lõa với hai nhà khoa học, bí mật thông đồng với cộng sự của Janus nhằm kiểm soát sự tiến hóa của con người. Ares cuối cùng đã phản bội hai nhà khoa học, giết cộng sự của Janus, đồng thời làm Janus bị thương và sập bẫy.

"Vậy nên Janus gửi đường truyền cho ai đó - cứ cho là một người Atlantis," David nói, "và có vẻ anh ta nhận được phản hồi - đó là lý do nó vượt qua được tàu tín hiệu."

"Đúng thế," Kate thừa nhận.

"Cô có biết tín hiệu đó do ai gửi hay có nội dung gì không?"

"Không," Kate nói, mãi chìm trong suy nghĩ.

"Có thể là một đồng minh," Sonja lên tiếng. "Cần giúp đỡ."

"Thế giới có thể tận dụng nó." Paul tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm của anh với cả nhóm, rằng chính phủ Mỹ đã từng cố dùng Continuity để loại bỏ những người yếu đến mức không thể chiến đấu hay tự bảo vệ mình. "Tôi cho là các quốc gia khác cũng đang xem xét kịch bản tương tự. Trận lụt toàn cầu khả năng sẽ làm tăng tính cấp bách của vấn đề."

"Khiến anh tự hỏi phải ủng hộ ai trong cuộc chiến này". Paul lẩm bẩm.

"Thực vậy."

"Tình trạng của chúng ta hiện ra sao?" David hỏi Kate.

"Thảm khốc. Con tàu ít nhiều mất liên lạc. Lỗi máy chủ biến mất. Chúng ta có điện và liên lạc khẩn cấp: đó là lý do em có thể truy cập tàu tín hiệu. Vòng ngoài thân tàu của chúng ta có những lỗ thủng. Đường hầm ra khỏi núi đã ngập hoàn toàn."

"Giả sử có ngọn núi vẫn cao trên mực nước biển, ta sẽ phải bơi đến đó." Kate đọc biểu cảm trên mặt David. "Không, dưới đây không có bình dưỡng khí. Có rất nhiều đồ bảo hộ EVA nhưng chúng ở tận khoang này." Cô chiếu một bản đồ trên màn hình. "Chúng đã bị phá hủy trong các vụ nổ."

"Chúng ta mắc kẹt rồi," David kết luận.

"Gần như thế. Có một phòng cổng ở đầu tàu bên kia."

"Tương tự như phòng ở phần còn lại - nơi kết nối với con tàu ở Nam Cực?"

"Phải. Có thể hình dung đó là cổng có thể đưa chúng ta tới hai địa điểm. Nam Cực hoặc tàu tín hiệu. Nhưng quyền truy cập tới Nam Cực đã bị đóng từ đầu đó."

"Đường nào thì đi đến đó cũng quá nguy hiểm," David tiếp tục.

"Em đồng ý. Ares sẽ phát hiện ngay khi chúng ta bước qua cổng. Nhưng ta có thể tiếp cận tàu tín hiệu. Nếu đến được đó, ta có thể xem các tin nhắn và gửi hồi đáp."

"Anh thích ý tưởng này," David nói. "Ổn hơn chết đuối nhiều."

"Em cũng nghĩ vậy. Nhưng có thể có chút... vấn đề để đến được cổng."

CHƯƠNG 15

Căn cứ Chiến dịch *Lăng Kính* của Immari
Nam Cực

Qua cửa sổ lớn của phòng nghỉ, Dorian theo dõi các nhóm Immari tháo dỡ những kết cấu hình kén bướm màu trắng, cùng với phần còn lại của Pháo đài Nam Cực. Lệnh phá trại của Ares cũng bất ngờ chẳng kém gì những việc gã bắt họ làm với nó: vứt tất cả xuống biển.

Suốt nhiều giờ, các nhóm bận rộn phá các pháo điện từ, dỡ các kết cấu và mọi hạng mục bên trong, sau đó chất lên các hạm đội máy bay trên đường băng lạnh giá để đổ ra biển.

Lý do là gì? Dorian tự hỏi. Thật vô nghĩa khi xây dựng tất cả chỗ này để rồi ném hết xuống biển.

Ares đã ra lệnh cho Dorian sơ tán đội ngũ còn lại đến vùng núi của Nam Phi, nơi sắp tới sẽ đặt tổng hành dinh mới của Immari.

Đằng sau hắn, một nhóm nhỏ các quản lý hạng trung, đám ngốc và các nhà khoa học đang tranh luận về các chi tiết. Dorian đã sớm rút lui khỏi đó, không thể biện minh cho việc lãng phí thời giờ. Kế hoạch của bọn họ quá nhảm nhí. Họ chỉ đang tuân lệnh Ares. Gã đã lên kế hoạch cho chuỗi sự kiện này từ nghìn năm trước, và không để tâm đến việc chia sẻ bất kỳ chi tiết cụ thể nào, gã nghĩ Dorian không xứng đáng.

"Nếu eo đất Panama chìm dưới nước, thì Đại Tây Dương và Thái Bình Dương lại hợp lưu lần nữa. Tất cả mô hình của ta đều sai. Các dòng hải lưu toàn cầu là..."

Mô hình của bọn họ, Dorian nghĩ, khê cười.

"Trục Trái đất là vấn đề lớn hơn. Chúng ta biết trọng lượng của băng ở Nam Cực làm nghiêng Trái đất. Nếu băng tan quá nhiều, trục sẽ thay đổi. Xích đạo dịch chuyển..."

"Sẽ khiến băng tan nhiều hơn."

"Đúng thế. Chúng ta có thể sắp chứng kiến quá trình tan chảy hoàn toàn. Đó có thể là lý do cho cuộc sơ tán toàn bộ này!"

"Ta có nên gọi thêm nhân sự?"

"Ngài ấy không nói phải..."

"Nó được ngụ ý trong nhiệm vụ của chúng ta. Sơ tán toàn bộ càng nhanh càng tốt."

Một kỹ thuật viên tiến lại gần Dorian. "Tướng Ares yêu cầu ông đến gặp ngài ấy bên trong tàu."



Dorian những muốn nói cho "Ngài Ares" nơi để chôn những mệnh lệnh của gã, nhưng hắn chỉ chậm chậm lê bước ra khỏi phòng.

Mười lăm phút sau, Dorian đã ở hai dặm dưới mặt nước, bên trong con tàu Atlantis khổng lồ, tại căn phòng hắn chưa từng thấy trước đây. Ares đứng trước thiết bị đầu cuối đang chạy văn bản bằng thứ ngôn ngữ Dorian không biết.

"Ta biết người không hài lòng với ta, Dorian."

"Khá khen cho sở thích nói giảm nói tránh của ông."

"Hôm nay ta đã cứu được nhiều mạng."

"Thật sao? Tôi dám chắc môn toán của người trần tục nguyên thủy chúng tôi không thể so sánh với những phép tính Atlantis tiên tiến của ông, nhưng tôi đếm được hàng triệu thi thể, tức *mạng sống đã mất*, lênh đèn khắp hành tinh đang hỗn loạn. Nhưng này, đó chỉ là ý kiến cá nhân tôi, gã tôi cổ hèn mọn mà ông nuông chiều thôi."

Dorian cảm thấy Ares muốn khiển trách hắn, đáp trả hắn như cách gà đã làm khi ở ngoài hành lang, nhưng tay người Atlantis đã kiềm chế được. Gã cần mình vì *chuyện gì đó*, Dorian nghĩ.

"Ta không nói cho người biết kế hoạch vì hắn là người sẽ cố ngăn cản ta."

"Không. Tôi hắn sẽ giết chết ông."

"Người sẽ cố làm thế. Vậy nên khi không cho người biết, ta đã cứu mạng người - một lần nữa."

"Một lần nữa?"

"Ta tính cả những can thiệp về gene của mình ngay từ đầu để có giống loài của người như bây giờ. Còn giờ nói về vấn đề trước mắt. Chúng ta kiểm soát thế giới, Dorian ạ. Chúng ta đã thắng. Giờ chúng ta sẽ thành lập quân đội và giành lấy tương lai. Có một kẻ thù ngoài kia. Việc chúng tìm thấy thế giới này chỉ còn là vấn đề thời gian. Các người sẽ không thể tồn tại - trừ phi chúng ta hợp tác cùng nhau. Chúng ta có thể cứu những kẻ sống sót sau trận lụt này. Chúng ta có thể đưa người của ta ra khỏi thế giới này tới gặp kẻ thù của ta, khiến chúng bất ngờ và đoạt lấy quyền tồn tại trong vũ trụ." Gã quay đi, đi đi lại lại, để những lời vừa nói lắng xuống.

Khi Ares lên tiếng, giọng gã dịu hẳn. "Nếu ta không làm những chuyện như hôm nay, loài người trên thế giới này chắc chắn sẽ diệt vong. Ngày hôm nay chúng ta đã hy sinh nhiều sinh mạng, nhưng trong chiến tranh, các người phải hy sinh tính mạng để chiến thắng - và các người phải chiến thắng để bảo tồn nền văn minh của các người, lối sống của các người. Những kẻ thất bại không viết nên lịch sử. Bọn chúng bị hỏa thiêu, chôn vùi và lãng quên."

"Chính ông đã châm ngòi cuộc chiến ngoài kia."

"Cuộc chiến ngoài kia đã bắt đầu từ cả nghìn năm trước; chỉ là các người không nhìn ra được những chiến tuyến. Chúng trải dài hết Ngân hà, băng qua mọi thế giới con người."

"Ông muốn gì ở tôi?"

"Người thừa biết vai trò của mình mà, Dorian. Khi nào chúng ta đánh thắng kẻ thù, người có thể quay về đây và làm bất cứ điều gì người muốn với thế giới này."

"Ái chà. Vậy cho tôi được cảm tạ ông vì đã tàn sát hàng triệu đồng bào của tôi và trao cho tôi cái thế giới rối ren này. Ông thật có ích làm sao."

Ares thở mạnh. "Người vẫn không nắm được tầm vóc vĩ đại của công việc người đang làm, Dorian ạ. Nhưng người sẽ sớm hiểu ra thôi. Rất sớm đấy."

"Dù đánh giá cao cuộc trò chuyện nhỏ hậu-tận-thế này, tôi bắt đầu hoài nghi rằng tôi ở đây vì ngài cần tôi làm gì đó. Và đó là lý do duy nhất tôi ở đây."

"Ta chưa bao giờ nói dối người, Dorian. Ta không cho người biết nhiều chuyện... cũng là vì tốt cho người. Người ở đây bởi vì chúng ta có một vấn đề cần giải quyết."

"Chúng ta hay là ông?"

"Vấn đề của ta cũng là vấn đề của người. Dù muốn hay không, chúng ta giờ đã là kẻ cùng hội cùng thuyền."

Bên kia căn phòng, một tấm pa nô nháy sáng, hình ảnh mà Dorian nghĩ là một trạm vũ trụ xám đen hiện lên.

"Đó là gì thế?"

"Tàu tín hiệu."

"Tàu tín hiệu?"

"Đó là một mạng liên lạc chuyên dụng. Các đội nghiên cứu và quân đội của chúng ta triển khai chúng. Chúng che giấu các thế giới, chặn mọi tín hiệu và ánh sáng truyền đến hoặc đi, đặc biệt là che giấu những điều đang xảy ra ở thế giới đó. Tàu tín hiệu này luôn di chuyển theo quỹ đạo xung quanh Trái đất suốt một trăm năm mươi ngàn năm qua. Nó là lý do duy nhất mà bất cứ ai trong chúng ta vẫn còn sống."

"Vậy vấn đề là gì?"

"Vấn đề là kẻ thù của chúng ta đang cố phá hủy nó. Và nếu bọn chúng thành công, nếu tàu tín hiệu bị phá hỏng hoặc vô hiệu hóa, bọn chúng sẽ có mặt ở đây nội trong vài ngày và tàn sát từng người cuối cùng trong chúng ta."

Dorian nhìn chằm chằm trạm vũ trụ màu xám đang lênh đênh. "Tôi đang tập trung đây."

Ares tiến lại gần Dorian. "Hãy thử cách của người. Người muốn biết điều gì?"

"Tại sao lại là bây giờ?"

"Một tin nhắn vừa được gửi đến mười bốn ngày trước."

"Tiền sĩ Janus."

"Anh ta sử dụng các mã truy cập của mình để gửi đi một tin nhắn khi đang ở trên con tàu không gian sâu của các nhà khoa học ngay trước khi anh ta phá hủy nó."

"Một tin nhắn đến kẻ thù của chúng ta?"

"Ta nghi là thế. Ta không thể xem tin nhắn của anh ta, nhưng ta cho rằng nó đã bị kẻ địch chặn đứng. Khả năng chúng biết đại khái nó được gửi từ khu vực nào, nhưng không nắm được thế giới chính xác. Chúng gửi phản hồi tới mọi thế giới chúng nghi ngờ, tùy biến địa chỉ để làm cho người nhận nghĩ đó là tín hiệu gửi cho riêng họ. Chúng đang đợi một hồi đáp hoặc đợi một trong các tàu tín hiệu bị vô hiệu hóa. Có thuật ngữ nào chỉ việc này không nhỉ?"

"À. Đánh rần động cỏ."

"Chúng đang đánh rần động cỏ," Ares áp dụng luôn.

"Vấn đề là gì? Chỉ cần chúng ta không trả lời hoặc vô hiệu..."

"Vấn đề là có ai đó vừa thử tiếp cận tàu tín hiệu từ *Alpha Lander* - con tàu của nhà khoa học ngoài khơi Maroc. Những gì còn lại của nó."

"Kate và David."

"Ta cũng đoán thế. Nếu ta đúng, bọn họ đang trên đường tiếp cận tàu tín hiệu ngay lúc này. Có một cổng có thể truy cập trong khu vực con tàu mà bọn họ đang bị giam hãm."

"Giam hãm?"

"Giờ này bọn họ chắc đã chìm nghỉm rồi."

"Nếu bọn họ tiếp cận được tàu tín hiệu..."

"Bọn họ có thể truyền đi một tin nhắn hồi đáp - nhắm tới nguồn - hoặc đơn giản là vô hiệu tàu tín hiệu. Nếu bọn họ làm thế, kẻ thù sẽ ập đến chỗ chúng ta chỉ trong vài ngày. Người phải ngăn bọn họ tiếp cận nó."

"Họ đã bắt đầu trước một bước rồi."

"Phải. Nếu người không thể chặn được họ ở tàu *Alpha Lander*, hãy theo họ tới tàu tín hiệu. Cổng truy cập tàu *Alpha Lander* được mã hóa theo dấu Gene Atlantis của người."

"Phương án thay thế là gì?"

"Giết. Chúng ta không cần họ sống. Đừng mạo hiểm, Dorian. Rủi ro quá cao."

"Tại sao ta không thể tiếp cận tàu tín hiệu từ đây? Chúng ta cũng có một cổng truy cập. Tôi có thể đợi bọn chúng."

"Các cổng truy cập ở đây không có mật mã tương thích với tàu tín hiệu - chỉ tàu của các nhà khoa học là có. Quyền truy cập bị hạn chế nghiêm ngặt. Nhưng nếu người có ký ức và gene truy cập của ta. Người có thể theo sát chúng. Tàu tín hiệu là nơi cuối cùng người có thể ngăn chúng. Nhiệm vụ này sẽ quyết định số phận của tất cả chúng ta, Dorian."

CHƯƠNG 16

Kate đang tìm cách lựa lời thì David xoa lông mày và nói. "Anh xin lỗi, nhưng khi anh nghe câu 'Chúng ta có thể gặp vấn đề, thì gần như luôn luôn, ý anh là 99,9% số lần, đều đồng nghĩa với chúng ta tiêu rồi.'"

"Em... không nghĩ xa tới mức ấy," Kate đáp. Cô xem lại sơ đồ của con tàu lần nữa. "Thông thường, chúng ta sẽ đi theo các hành lang phía ngoài để đến phòng công. Nhưng chúng ngập rồi."

"Thế còn căn phòng lớn ở trung tâm? Phòng vòm Arc 1701-D."

"Đó chính là vấn đề tiềm ẩn khi đi qua nó."

"Nó là gì thế?"

"Arc là viết tắt của Arcology. 1701 là thế giới nó được thu thập, còn D là ký hiệu kích cỡ lớn nhất. Phòng này dài năm dặm và rộng ba dặm."

"Arcology?"

"Là một hệ sinh thái độc lập. Những người Atlantis thu thập chúng từ các thế giới họ viếng thăm, chúng gần giống những quả cầu tuyết nhỏ. Các tàu đổ bộ, trong trường hợp này là *Alpha Lander*, mang các cỗ máy hình vòm lên mặt đất nơi nó nghiên cứu thế giới và thu thập dữ liệu. Rồi nó sẽ gom một tập hợp con các loài của hành tinh và tạo nên một sinh quyển cân bằng. Mục tiêu là thu thập các loài ngoại lai mà các công dân Atlantis có thể muốn xem khi những phòng này được trưng bày ở thế giới quê nhà của họ."

"Vậy nó giống như một cuộc triển lãm vườn thú di động nhỉ," Sonja lên tiếng.

"Đúng vậy. Các nhà khoa học dùng nó để phát động sự ủng hộ. Khoa học rất khó được nhận tài trợ, ngay cả ở thế giới Atlantis."

David giơ tay tán thành. "Anh đang nghĩ từ khóa ở đây là 'các loài ngoại lai'."

"Phải. Đó là một trong các vấn đề," Kate đáp.

"Vậy vấn đề còn lại?"

"Thông thường khi phòng vòm này hoàn thiện việc thu thập, tàu đổ bộ sẽ mang nó trở lại tàu không gian để lưu trữ. Nó còn chưa tách ra khi con tàu bị tấn công. Có thể hình dung phòng vòm tự duy trì đến vô thời hạn - nhờ vào một nguồn

năng lượng tách biệt với tàu đổ bộ, và thiết bị tính toán của nó không ngừng tiếp nhận các thông số, đồng thời can thiệp để cân bằng sinh quyển."

"Vậy nếu ta vào trong, liệu nó có thể cố... cân bằng ta không?" David hỏi.

"Nếu ta băng qua đủ nhanh thì sẽ không có vấn đề gì."

"Vậy tốc độ chính là vấn đề?"

"Đúng thế. Chà, nhưng đó không phải vấn đề lớn nhất. Phòng vòm từng bị quăng quật một lần cách đây mười ba nghìn năm khi tàu đổ bộ bị tách làm đôi sau cuộc tấn công của Ares nhằm vào hai nhà khoa học, lần tiếp theo là chín tháng trước khi cha em phá hủy nửa kia của con tàu ngoài khơi Gibraltar và đẩy nửa còn lại về Maroc, và ngày hôm nay khi mình khiến con tàu rung chuyển. Không thể biết được môi trường bên trong ra sao. Vài loài có thể đã chết, loài khác bị biến đổi, chưa kể địa hình... giờ có thể không tài nào đi qua được."

Paul hết nhìn Kate lại nhìn David. "Xin thứ lỗi nhưng chuyện này nghe có vẻ càng lúc càng nghiêm trọng."

David lại xoa lông mày. "Ta hãy quay lại từ đầu. Phòng vòm kia trông ra sao khi người ta thu thập nó? Và làm ơn, hãy nói cho tôi biết chính xác những sinh vật ngoại lai ấy là gì?"

"Được rồi." Kate hít sâu một hơi. "Thế giới 1701 về cơ bản là một rừng mưa khổng lồ, giống như rừng Amazon."

"Có rắn?" David hỏi ngay.

"Đương nhiên rồi."

"Anh ghét rắn."

"Chúng thuộc bậc thấp trong danh sách động vật ăn thịt," Kate nói. "Các ghi chép nghiên cứu cho thấy thế giới 1701 là một hệ sao nhị phân - đồng nghĩa nó có hai mặt trời."

David và Mary đều trao cho cô ánh mắt như nói, *Chúng tôi biết thế nào là một hệ sao nhị phân mà.* Paul nhìn đăm đăm xuống sàn với vẻ lo lắng. Mặt Sonja không biểu cảm, cực kỳ khó đoán, trong khi Milo tỏ vẻ hoàn toàn trái ngược: cậu cười ngoác miệng, như một đứa trẻ đang đợi cỗ xe trong công viên giải trí khởi hành.

"Ở đó, một ngày rất dài," Kate nói. "Thời gian có ánh nắng khoảng mười hai tiếng. Sự chùng chéo của hai mặt trời lúc giữa trưa sẽ cực kỳ sáng và nóng nực. Đêm kéo dài khoảng năm tiếng. Đó là khi mọi thứ có thể trở nên... nguy hiểm."

"Các sinh vật ngoại lai," David lên tiếng.

"Đúng vậy. Các nhà khoa học chưa từng nhìn thấy thú săn mồi ở 1701. Chúng là các loài giáp xác biết bay kiếm mồi về đêm, nhưng những hoạt động ban ngày của chúng mới là điều đặc biệt. Chúng tỏa lên các đỉnh núi và thu thập ánh mặt trời. Cơ thể chúng được bao phủ bởi các vảy chủ yếu là các tế bào quang điện. Chúng hấp thụ ánh sáng suốt cả ngày, tích năng lượng mặt trời làm nhiên liệu cho các tế bào vào ban đêm. Chúng sử dụng năng lượng đó để che đậy bản thân, về cơ bản là trở nên vô hình."

"Ngầu thật," Milo nhận xét.

"Ta có thể băng qua nội trong một ngày được không?" David hỏi.

"Em không chắc. Nếu địa hình giống 1701, thì rất rậm rạp. Chúng ta sẽ phải phát quang lối đi, dựng trại ít nhất một đêm, có thể hai."

"Chúng thông minh đến mức nào?"

"Rất thông minh. Chúng có cấu trúc xã hội, đi săn theo bầy và thích nghi nhanh chóng."

"Anh có thể nói chuyện riêng với em không?"



Khi chỉ còn Kate và David trong phòng ngủ, anh liền nói, "Chắc em đang đùa anh."

"Chuyện gì?"

"Chúng ta đã ở cạnh kệ quả cầu tuyết Công viên Kỷ Jura suốt hai tuần, và em không buồn đề cập đến nó?"

"À thì, em không... nghĩ nó sẽ xuất hiện."

"Không thể tin nổi."

Kate ngồi lên giường và vén tóc ra sau tai. "Được rồi. Em xin lỗi. Ý em là, chẳng phải anh từng thắc mắc tại sao tàu đổ bộ này lại lớn thế? Sáu mươi dặm vuông?"

"Không đâu Kate, anh thực sự chưa từng nghĩ vì sao tàu đổ bộ lại lớn đến thế." Anh đi đi lại lại trong phòng. "Anh cảm thấy mình giống như Sam Neill ở Công viên Kỷ Jura khi anh ta nhận ra lồng chim ăn thịt đã mở toang."

Kate tự hỏi không biết phần nào của não bộ nam giới ưu tiên cảnh phim hơn mọi chi tiết khác trong đời thực. Có lẽ câu trả lời ở đâu đó trong cơ sở dữ liệu nghiên cứu của người Atlantis. Tất cả những gì Kate có thể làm là không truy vấn câu trả lời.

"Còn một phòng khác nữa?"

"Đúng vậy," Kate đáp. "Con tàu có hai phòng vom - một ở phía bên kia để giữ thăng bằng - đó là lý do tại sao 1701-D được gắn vào. Nhưng phòng ở bên kia đã bị phá hủy cách đây mười ba nghìn năm, giờ trống không. Đáng lẽ nó sẽ chứa cả một kiến trúc sinh thái Trái đất."

"Triển lãm hổ răng kiếm hoặc voi ma mút đầy lông chằng?"

"Đại khái vậy," Kate thờ ơ đáp.

"Xin lỗi, hôm nay quả là một ngày mệt mỏi." David day mí mắt. "Anh cứ tưởng em có cả tin tức về Dorian và Ares.."

"Nếu chúng ta có thể tới được tàu tín hiệu và liên hệ trợ giúp, thì dù ai là người đã gửi tin nhắn, chúng ta cũng có thể xoay chuyển tình thế," Kate nói. "Còn một vấn đề nữa." Cô nhận ra biểu cảm nghiêm trọng trên mặt David và nói luôn. "Nhưng em nghĩ ta có thể xử lý được. Cửa vào phòng vom bị kẹt. Alpha không thể mở được chúng."

"Sao không?"

"Em không rõ. Có thể nó tự khóa để ngăn chặn tiếp cận, hoặc chuyện gì đó khác."

David gật đầu.

"Anh muốn làm gì?" Cô hỏi.

"Ta không có lựa chọn. Chúng ta phải lấy càng nhiều thức ăn từ mặt đất càng tốt, nhưng sẽ không được lâu. Chúng ta phải cố đến được tàu tín hiệu - vì lợi ích của

chúng ta và mọi người. Chúng ta sẽ cho nổ tung cánh cửa và giành lấy cơ hội bên trong.



Ba mươi phút sau, David và Sonja đang đặt số mìn cuối cùng lên cánh cửa dẫn vào 1701-D.

"Đây là một nửa số mìn ta có," Sonja lên tiếng. "Nếu không đủ, chúng ta sẽ không thể thoát ra."

"Chúng ta sẽ băng qua đài chỉ huy khi đến đó," David nói.

Họ đặt đồng hồ hẹn giờ và rút lui.

Tiếng nổ vọng đến chát chúa, dù họ ở cách xa khu vực đặt mìn. Nhóm sáu người thận trọng tiến lại đám mây bụi mù mịt đang lan rộng, lấp kín các hành lang cả hai bên cánh cửa. Những đốm sáng dưới sàn và trên trần lấp lánh chiếu rọi qua đám mây xám đen, dẫn đường cho bọn họ.

David đưa mắt liếc qua cánh cửa và lập tức cảm thấy nhẹ nhõm: mìn đã thông lối. Nhưng đó là toàn bộ tin tốt mà họ có.

CHƯƠNG 17

Thế giới của ta đang hấp hối, Dorian ngẫm nghĩ khi quan sát những cơn bão trên biển, cuồng nộ rồi tan đi nhanh chóng.

Chuyến bay chao đảo như tàu lượn siêu tốc suốt nhiều giờ: một giây trước máy bay còn tụt độ cao lao vào khoảng tối đen vô định, giây sau đã thả trôi, ánh mặt trời lấp lánh chiếu xuyên qua cửa sổ. Hắn và sáu tên lính siết chặt dây an toàn, không ai nói câu nào từ khi cất cánh. Ba tên lính bị nôn sau khi bay chừng một giờ. Hai tên khác chừng mười lăm phút lại nôn khan khi máy bay mất cân bằng trong không trung. Ba tên còn lại trừng trừng nhìn thẳng về phía trước, răng nghiến chặt.

Ít nhất hắn biết giờ mình có thể dựa vào ai - khi cuộc chiến bắt đầu. Và nó sẽ diễn ra sớm thôi. Đâu đó dưới biển khơi mệnh mông ngày càng phá hủy nhiều hành tinh của hắn, David Vale đang đợi hắn.

Dorian đã giết David hai lần - một ở Pakistan, lần khác ở Trung Quốc: cả hai lần đều ở trên tàu Atlantis tại Nam Cực. Lần đầu tiên, David hồi sinh ở Nam Cực, ngay trước mặt Dorian, nhờ Gene Atlantis mà Kate đã trao cho anh. David khỏe mạnh hơn nhưng Dorian lại khôn ngoan hơn. Hay nói cách khác, hắn sẵn sàng làm những việc David không dám. David không phải kẻ sống sót sau khi cận kề cái chết. La bàn đạo đức của anh chính là điểm yếu. Dorian đã giết anh lần thứ hai, nhưng anh lại hồi sinh trong tàu Atlantis ngoài khơi bờ biển Maroc.

Ngày hôm nay là cuộc xung đột cuối cùng của bọn họ.

Nhưng Kate Warner lại thông minh hơn hai người họ. Cô thông minh đến mức siêu phàm, và cô có những tri thức mà Dorian không có. Sức mạnh của David và bộ não của Kate chính là lợi thế. Nhưng Dorian có yếu tố bất ngờ. Và sự sẵn lòng làm bất cứ việc gì cần làm để cứu dân tộc của mình. Hắn là bước tiến của lịch sử nhân loại, hiện thân trong hình hài một con người. Một kẻ sống sót, vững vàng đối đầu với những hiểm nguy bất khả, làm chuyện mà những người khác, như Kate và David, quay lưng. Hắn là tinh hoa cho sự sống còn của con người.

Một phần trong hắn lo lắng về cuộc đối đầu cuối cùng với David này. Đó sẽ là cuộc thử sức đích thực - bất kể Dorian có thắng hay không.

Nếu có thể, hắn sẽ nhắm mục tiêu vào Ares. Tay người Atlantis ấy là kẻ xảo trá và mưu mô. Dorian không tin gã. Gã sẽ là kẻ tiếp theo phải chết, sau khi Dorian biết được toàn bộ sự thực, đặc biệt là về "kẻ thù" khiến Ares khiếp sợ đến vậy.

"Thưa sếp, chúng ta đang ở vùng nhảy dù," phi công nói vào ống nghe điện đài của Dorian.

Dorian liếc ra ngoài ô cửa sổ hẹp. Nước mênh mông xa hút tầm mắt hắn.

Dorian kinh ngạc. Khung cảnh hắn vừa thấy từng là bờ biển Maroc.

"Thả tàu thăm dò," hắn ra lệnh.

Hắn giơ máy tính bảng lên và quan sát viễn trức trên màn hình chia nhỏ, màn hình bên phải hiển thị đường bao của một đáy biển mới và bên trái hiển thị bảng tin video. Dorian nhận ra một đỉnh núi hoàn toàn bị nhấn chìm. Hắn gõ gõ vào máy tính bảng, điều hướng tàu thăm dò. Vài giây sau, con tàu Atlantis, *Alpha Lander*, lọt vào tầm nhìn. Nó bị vùi sâu.

"Đánh dấu lại," Dorian ra lệnh.

Bọn họ sẽ tìm thấy lối vào chốt gió sau khi lặn xuống.

"Tạo đội hình nhảy!" Dorian ra lệnh cho sáu người lính.

Ở hẻm núi tiếp theo, họ tràn ra khỏi máy bay, lao xuống biển đen như hắc ín với vận tốc chết người, cơ thể họ hợp thành một mũi tên, hai tay ôm chặt hai bên sườn với bình ô xy trên lưng, Ngay khi họ chạm tới mặt biển, con bão gần nhất cũng tan, ánh mặt trời chiếu rọi lối vào vùng nước bí ẩn.

Dorian đáp xuống nước và lập tức xoay người tìm quân của mình. Một người đã lựa chiều gió quá thấp nên va phải đá ngay bên dưới mặt nước. Cơ thể nát bầy của anh ta nổi trên bùn loãng.

Năm hình thù còn lại tản ra, ánh mặt trời tạc hình dáng họ trên làn nước.

"Lập đội hình theo tôi," Dorian gọi vào điện đàm nội bộ.

Trong khi toán lính bơi về phía hắn, Dorian khảo sát vùng nước tối giữa họ. Có thứ gì đó trôi lênh bênh trong không gian ấy. Không phải các mảnh vỡ.

Sự tĩnh lặng dưới nước đột ngột bị phá vỡ. Một vụ nổ, theo sau là những bong bóng cùng khí trắng trào lên nuốt trọn lấy hắn, quăng hắn vào sườn núi đang ngập nước. Hắn lặn qua khối đá, cố tìm chỗ bám. Cuối cùng, hắn dừng lại. Hai tay theo

bản năng với lấy bình ô xy. Nó vẫn không suy suyển. Hắc đã an toàn. Hắc xoay người nhìn đăm đăm vào làn nước. Tình trạng hỗn loạn chấm dứt. Bốn lính của hắc vẫn lênh đênh giữa biển thẳm. Họ gọi qua bộ đàm, điểm quân số rồi đợi lệnh của hắc.

"Đừng di chuyển," hắc ta nói. "Tôi sẽ hướng dẫn các anh qua bãi mìn."

Dorian hướng dẫn từng người lần lượt xuống nước, tận dụng vị trí thuận lợi của mình để phát hiện những khu vực có mìn đáng ngờ. Hắc không thể để mất thêm người nào nữa. Khi bọn họ đã an toàn trong con tàu bên dưới, hắc theo sau họ, lợi qua nước, thận trọng tránh bất cứ thứ gì có khả năng là mìn.

Bóng tối dần dần nuốt chửng từng vệt sáng trên mặt nước, và những hình thù đen đúa rất có thể là mìn càng lúc càng khó phát hiện. Dorian chỉ còn dựa vào trí nhớ và chút luồng sáng yếu ớt từ mũ bảo hộ chỉ lồi.

Phía trước, hắc thấy bốn người lính đang nổi. Bốn mươi mét. Ba mươi. Hai mươi.

Hắc đã đến nơi. Bộ điều khiển chột gió cũng tương tự như cổng vào ở Nam Cực. Nó mở ra khi hắc đến gần, hắc cùng toán lính xông vào trong, ra khỏi bóng tối.

Chột gió xả nước ra ngoài, Dorian cởi đồ và tiến đến bảng điều khiển. Đám mây ánh sáng xanh quen thuộc hiện ra. Dorian thao tác bên trong đám mây, và màn hình hiển thị lóe sáng.

Tướng Ares

Cấp quyền truy cập.

Dorian lấy ra bản sơ đồ của con tàu.

Nó đã bị hư hỏng nặng, do vụ nổ hạt nhân mà Patrick Pierce, cha của Kate Warner đã gây ra, hoặc do mìn. Toàn bộ các khu đã giảm áp và ngập nước. Con tàu đang dùng điện khẩn cấp, và quan trọng hơn, chỉ có một lối đi duy nhất dẫn đến phòng cổng.

Dorian chỉ vào bản đồ. "Phòng vòm Arc 1701-D. Lối vào phía nam. Đó là đích đến của chúng ta." Dorian nạp viên đạn đầu tiên cho khẩu súng trường tự động. "Bắn để tiêu diệt."

CHƯƠNG 18

David lấm bấn từ đầu đến chân. Cơ bắp anh đau nhức, và giờ chúng bồng rập, nhưng anh vẫn tiếp tục đào, hất từng xẻng đất đá vào đường hầm nơi Milo, Mary và Kate đang đợi để kéo ra, hết xô này đến xô khác.

Anh cảm thấy có bàn tay ai đó đặt lên vai mình, quay ra thì thấy Sonja. "Nghỉ ngơi đi," cô bảo.

"Tôi có thể..."

"Thế rồi anh sẽ kiệt sức, tôi cũng kiệt sức, Paul cũng vậy, và tất cả chúng ta lại phải chờ đợi." Cô lấy xẻng từ tay anh và bắt đầu đào sâu vào nền đất rắn đanh, theo hướng chéch lên trên mà họ hy vọng sẽ dẫn lên mặt đất - một lối vào phòng vòm.

Kate đã đúng: bên trong kiến trúc sinh thái này đã biến đổi suốt mười ba ngàn năm qua và không theo chiều hướng có lợi cho họ. Cánh cửa giờ ở dưới mặt đất, Trái đất đang dịch sang một bên. Họ không biết mình đang ở độ sâu bao nhiêu. Có thể ba mét, cũng có thể là ba chục mét. David tự hỏi đồ ăn của họ còn duy trì được bao lâu, và họ sẽ làm gì nếu không sớm được thấy ánh sáng ban ngày nhân tạo của phòng vòm.

Ở trong phòng ngủ riêng với Kate, anh ngồi sụp xuống chiếc ghế bên cạnh chiếc bàn kim loại nhỏ và ngẫu nhiên suất ăn Kate để lại.

Anh đói ngấu. Anh chỉ dừng ăn để hít thở.

Kate vào phòng và ném một suất ăn nữa lên bàn.

"Anh không ăn phần của em," anh nói.

"Em cũng không ăn."

"Em cần ăn để có sức."

"Anh cần hơn," cô khăng khăng.

"Anh sẽ không cần nếu em có thể lấy khối lập phương mà Janus đã trao cho Milo để dẫn đường."

"Chúng ta cho qua chuyện này đi. Đó là do sự thiếu hiểu biết của em. Thiếu hiểu biết trầm trọng."

David giờ nữa lên chống chế. "Thì anh chỉ nói vậy." Anh ăn hết suất đầu tiên và liếc sang suất thứ hai. "Anh thấy mình giống như Patrick Pierce đang đào hầm dưới biển Gibraltar."

"Thế thì hơi quá. Em không hiểu sao anh không dùng mìn."

"Vì không đủ. Chúng ta đã dùng một nửa để mở lối vào. Mà còn chưa mở thông được. Chúng ta cần nửa còn lại - giả sử ta sang được bên kia."

Kate mở suất ăn thứ hai. "Anh ăn đi, không thì sẽ bỏ phí mất."

Cô rời đi trước khi David kịp nói lời nào. Anh thở mạnh ra và tiếp tục ăn. Anh sẽ làm hai ca liên tiếp ở lượt tới, dù Sonja có ngăn cản hay không.

Cánh cửa trượt mở, và Milo xông vào. "Anh David!" Cậu thiếu niên cười tươi. "Chúng ta xong việc rồi."



"Nghỉ uống nước!" David gọi to, dừng hàng sáu người đang rông rần luôn qua rừng mưa rậm rạp. Tất cả lấy bi đông ra, vài người uống thoải mái hơn những người khác. Họ đều mệt rã rời sau ba giờ cuộc bộ, chủ yếu là lên dốc.

David chuyển dao rựa cho Paul, người dẫn đầu đoàn, sẵn sàng mở đường xuyên qua những cây cối xanh, đỏ, tím rậm rạp và dây leo giăng như mạng nhện giữa những tán cây um tùm, che mất phần lớn ánh mặt trời nhân tạo. Trong trường hợp này là hai mặt trời.

David quan sát những bóng râm dưới nền đất, cố tìm hiểu xem họ còn được hưởng ánh sáng trong bao lâu. ĐÊM SẼ RẤT NGUY HIỂM, Kate từng nói.

"Ta gọi đám bò sát vô hình biết bay là gì nhỉ?" David hỏi cô.

"Đám exadon."

"Nếu ta dựng trại ở đây, liệu chúng có tấn công ta? Trong rừng rậm thế này?"

"Em cũng không biết. Có thể lắm."

David cảm thấy Kate đang kìm lại. "Em nói rõ đi."

"Chúng có thiên hướng tấn công bất cứ loài nào mới xuất hiện ở nơi chúng sống. Đó là một phản ứng tiến hóa, một cách tiếp thu kiến thức. Một trong những lý do các nhà khoa học quan tâm đến chúng."

"Tuyệt."

David nhắc ba lô và khoác khẩu súng trường bắn tỉa lên vai.

"Anh đi đâu thế?"

"Trèo cây."



Tầm nhìn từ tán cây cao nhất thật ngoạn mục. Phòng vòm là một đấu trường không giống bất cứ đấu trường nào David từng thấy. Anh ngồi đó trong vài phút chỉ để thu tất cả vào tầm mắt. Phần trần mô phỏng một bầu trời có mây đang tỏa nhiệt. Chính giữa nền đất, khu rừng mưa nhường chỗ cho một bình nguyên xanh có lẽ trải rộng cả dặm và dài hơn chút đỉnh, kế đó là một cánh rừng nhỏ hơn, mấp mô hơn và theo địa hình dốc dần xuống lối ra. David thở phào nhẹ nhõm thấy lối ra không bị chặn. Lớp đất dưới cùng đã hoàn toàn dịch chuyển về phía bên họ. Trên thực tế bên họ sẽ cần làm một cái thang hoặc một lối lên mới có thể đến được cửa vào. Và bên họ sẽ phải cho nổ nó, nhưng có một tin tức khả quan nữa: bên họ có thể dùng ít mìn hơn nên sẽ còn lại một ít để sử dụng khi ra được ngoài kia.

Vùng bình nguyên xanh có ba mặt là rừng mưa bao quanh, nhưng phía bên phải lại giáp một con sông lớn chảy chậm. Một bầy thú to lớn bốn chân giống lữ hà mã đang tắm nắng và tụ lại ở ven sông tiếp giáp với bình nguyên. Bên trên vùng nước, một mặt đá che phủ toàn bộ phía bên phải phòng vòm.

Ở đó, trên một trong những mỏm đá cao nhất, David lần đầu tiên trông thấy đám exadon. Anh đếm được mười một con, bất động, mắt nhắm, cơ thể lấp lóa dưới mặt trời chẳng khác gì những con thằn lằn ngón cánh trong suốt như thủy tinh óng ánh bạc. Hầu hết chúng đều có cơ thể trong suốt ánh bạc, trừ hai con toàn thân như ô cửa sổ kính màu. Anh ghi chú lại để hỏi Kate. Anh ước lượng sải cánh của chúng khoảng gần bốn mét, nhưng từ khoảng cách này anh không nhìn được chi tiết nào khác.

Mặt trời đầu tiên đang lặn, và bìa rừng chia thành hai bóng rõ rệt: một bóng hướng về bình nguyên rộng mở và vạt rừng cuối cùng trước lối ra, bóng còn lại hướng ngược vào trong rừng, theo hướng họ vừa đến. Và lựa chọn của họ chỉ có hai hướng ấy.

Nếu màn đêm buông xuống trong lúc họ băng qua bình nguyên, bọn exadon có thể dễ dàng tóm gọn họ.



"Anh đã thấy gì vậy?" Sonja hỏi anh.

Cô vẫn không ngừng phát quang bụi rậm để mở đường trong lúc chờ David quan sát, và anh lấy làm mừng. Cô có khả năng lãnh đạo ngang ngửa anh, có lẽ còn hơn anh: cô đã dẫn dắt cả bộ tộc Berber, bộ tộc của những chiến binh và trưởng lão đến từ nhiều bè cánh khác nhau còn sót lại, giành được thắng lợi trước Immari ở Ceuta. Cô chính là định nghĩa về một lãnh đạo tự thân.

David liên hệ với tình hình của bọn họ, và sáu người họ đứng đó trong khu rừng rậm rạp tối tăm, chờ đợi một quyết định. Đối với David, cả nhóm trông như một đoàn siêu anh hùng.

Milo, Mary và Kate đeo những ba lô to đựng thức ăn cùng các món đồ mà Kate chỉ mô tả là trang thiết bị thám hiểm của nhà khoa học. Đó vẫn là một bí mật đối với David, một bất ngờ vào cuối ngày - nếu bọn họ sống sót được lâu đến thế.

Vấn đề thực sự là Paul và Mary. Bọn họ đã kiệt sức từ khi đến đây, nên David và Sonja mới giao cho Paul nhiệm vụ mở đường gần nhất.

Paul cảm nhận được mọi ánh mắt đổ dồn về mình và Mary. "Chúng tôi có thể đi tiếp được. Tôi đồng ý chúng ta nên cố đến được khu rừng bên kia càng nhanh càng tốt."

"Sonja và em sẽ đeo ba lô khi chúng ta băng qua bình nguyên." Milo mỉm cười, phần khích vì được mang hành lý của mình. Cậu thiếu niên luôn tràn trề năng lượng. David tiếp tục. "Chúng ta sẽ di chuyển sát hàng cây đằng xa kia để không bị bọn exadon phát hiện."

Chừng một giờ sau, bọn họ băng qua những cây cối và dây leo đã cản đường họ trong rừng và tiến vào bình nguyên. Mary và Kate không còn ba lô trên lưng, sáu người bắt đầu băng qua bình nguyên xanh mướt đến chỗ hàng cây phía xa. Cả đoàn hướng sự tập trung vào vách đá bên tay phải, nơi những con thú săn mồi sắp bay ra, rình rập, vô hình trong bóng tối. David chưa bao giờ sợ đêm xuống đến thế.

Kate vượt lên đi ngang hàng với anh. "Em có thể đeo hành lý."

"Không có chuyện đó đâu." Sâu trong tâm trí, anh tự hỏi tình trạng sức khỏe đang ảnh hưởng đến cô ra sao, liệu cô có đau ở đâu không, liệu việc phải ráng hết sức có hạn chế tiên lượng sống của cô. Bốn đến bảy ngày địa phương. Anh đã cố không nghĩ đến điều đó.

Anh hắt cằm về phía lũ exadon. "Tại sao lại có hai con màu sáng?"

"Màu sắc là trọng điểm cho chu kỳ phát triển mạnh mẽ nhất. Nếu thức ăn dồi dào, màu sắc sẽ xuất hiện. Khi hoạt động sống và săn mồi dễ dàng, các thành viên tập trung vào phối giống và phân biệt trong đàn. Nhưng có vài con giữ sức bằng cách lựa chọn không phí sức cho việc đổi màu. Khi chu kỳ này kết thúc, những con có màu sặc sỡ hơn sẽ chết trước, những con chọn tích trữ năng lượng có thể săn đuổi và tiêu diệt chúng. Gần đây chúng có sự sụt giảm về số lượng."

"Vậy kia là những con sống sót. Những kẻ đi săn lợi hại nhất."

"Đúng vậy. Và có lẽ chúng đang đói ngấu."

"Tuyệt."

Hành trình càng tiếp tục, những cử nghỉ uống nước càng thường xuyên hơn, và họ càng lúc càng uống ít nước đi, đa số chỉ thở hổn hển và mát xa cơ chân, vài người nằm dài trong lúc bỏ hành lý xuống để nghỉ ngơi.

David và Sonja sẽ lấy lại vị trí dẫn đầu sau mỗi lần dừng nghỉ, kiểm soát tốc độ hợp lý nhất cho cả nhóm. Họ đến hàng cây ở khu rừng bên kia vừa lúc mặt trời lặn.

"Chúng ta sẽ cắm trại ở đây."

Kate mở ba lô đầu tiên và lấy ra một chiếc hộp chữ nhật màu đen. Ánh sáng màu xanh quen thuộc tỏa ra từ đó, Kate cho tay vào trong hộp.

Vài giây sau, chiếc hộp bắt đầu mở ra, từng ô lần lượt tạo thành một mặt sàn hình vuông diện tích chừng 12x12 mét, rồi một lỗ hổng nhỏ nhô ra. Các ô tiếp tục mở ra, lần này hướng lên trên, tạo thành bốn bức vách không cửa sổ cho đến khi

hợp thành một mái vòm tròn láng trên đỉnh. David đoán mặt trước lều giờ đã có một chiếc cánh cổng màu đen lấp lánh. Anh ngó vào trong. Thật kỳ diệu. Anh bước hẳn vào, Kate theo sau. Một chiếc giường lớn nhô lên từ dưới sàn nơi góc trái, và một bộ bàn ghế nhỏ xuất hiện dọc bức vách bên phải.

"Không tệ," anh nhận xét.

Kate dựng một lều nữa cho Milo và Sonja. David chưa bao giờ thấy Milo di chuyển nhanh đến thế.

Kate thò tay vào bên trong định dựng chỗ cho Paul và Mary song lại do dự. "Tôi có thể dựng lều hai giường đôi hoặc một giường đơn lớn đều được."

Paul lúng túng.

Mary liếc nhìn đi nơi khác nhưng nhanh chóng đáp, "Tôi nghĩ là hai giường... có lẽ sẽ cho chúng tôi..."

Kate gạt đầu, và chiếc lều bắt đầu thành hình.

David nằm lên chiếc giường bằng bọt biển thích nghi tương tự giường của họ trên tàu đổ bộ. Cảm giác như ở trên thiên đường, anh phải ép mình ngồi dậy. Anh không thể ngủ thiếp đi được. Thời gian đang cạn dần.

Kate ngồi xuống và mỉm cười với anh.

"Những người Atlantis này đâu có thiếu tiện nghi nhỉ." David nhận xét.

"Làm anh nhớ về thanh xuân sao?"

"Có đôi chút."

"Anh từng là hướng đạo sinh sao?"

"Từng thử. Nhưng bỏ dở giữa chừng."

"Em tưởng anh không bao giờ từ bỏ những gì mình thích," cô trêu chọc, nhại lại lời của anh để phản pháo.

"À anh không thích các hướng đạo sinh. Bọn anh không có dụng cụ cắm trại kiểu Atlantis. Anh đã bỏ cuộc sau khi qua bậc Webelos."

"Webelos là gì thế?" Cô lấy ra một tuýp kem và ngồi xuống cạnh anh.

"Nó... không quan trọng... Này, cái đó là gì thế?"

"Anh cởi quần ra đi."

"Ấy ấy, quý cô, tôi không biết hoạt động cắm trại nơi quý cô sống lại thế..."

"Anh thật vui tính. Đây là thuốc kháng viêm nhiệt đới cho chân của anh..."

"Chà, quý cô đúng là khéo nói, nhưng tôi sẽ phải ngăn cô lại:" Anh ngồi dậy, nắm lấy khẩu súng và cố tỏ ra bình thường: "Anh sẽ về ngay."

"Anh đi đâu?"

"Anh cần xử lý vài chuyện. Anh sẽ quay lại." Anh bỏ đi trước khi cô kịp ngăn anh, nhanh chóng rời khỏi lều. Ngay khi ra đến bìa rừng, anh nghe thấy tiếng ai đó đi theo anh, lặng lẽ.

Anh quay lại thì thấy Sonja, súng khoác trên vai.

"Anh nên quay về."

"Cô nên ngừng ra lệnh cho tôi. Ta hãy nhanh chóng làm cho xong đi. Cả hai ta đều biết phải làm gì. Hoặc là chúng hoặc là chúng ta."

CHƯƠNG 19

Dorian đi qua những hành lang kim loại tối tăm của tàu Atlantis, chìa súng về phía trước, đôi ủng được buộc vào nhau, cọ vào gáy hắn khi chúng được treo lủng lẳng trước ngực.

Bốn tay lính của hắn cũng đang lộ chân trần, thận trọng không gây tiếng động nào để vang trong những hành lang trống rỗng, tối đen như mực.

Dorian không chắc làm thế thì có lợi cho hắn hay không.

David có thể đang phục sẵn ở bất cứ góc ngách nào. Cuộc chiến diễn ra khiến Dorian run rẩy và khiếp sợ. Đây chính là kết cục, trận chiến cuối cùng với David. Nếu hắn thua, còn Kate và David tới được tàu tín hiệu, thế giới của hắn sẽ sụp đổ.

Dorian đã thử xác định vị trí của Kate và David, nhưng máy tính trên tàu gần như không có kết nối mạng. Dorian không chắc liệu nó bị hỏng hay đó là phương pháp tiết kiệm điện. Nếu liên quan đến điện, hắn không muốn liều lĩnh lộ diện để kích hoạt các hệ thống trên tàu. Nhưng sau khi trừ khử được Kate và David, chắc chắn hắn sẽ thử. Điều đó hé lộ một khả năng nữa, điều Dorian đã cân nhắc trên chuyến bay đến đây: những đáp án. Tàu Atlantis nhận diện hắn là Ares. Có lẽ nó vẫn giữ những manh mối về kế hoạch của Ares hoặc kẻ thù mà gã vô cùng khiếp sợ. Nếu Dorian có thể biết toàn bộ sự thực, biết đâu hắn có thể xoay chuyển cán cân quyền lực và chiếm quyền kiểm soát tình hình trên Trái đất. Đó có thể là hy vọng duy nhất của nhân loại. Đằng trước, hai lính ở điểm chỉ định đã tạm dừng.

Bọn họ đang ở lối vào phòng vòm 1701-D, và nó không như Dorian tưởng tượng. Những đồng đất đen đúa bắn thủ vít kín hành lang, và ở nơi đáng lẽ là cánh cửa, một khối kim loại xoắn lại thành hình vòng cung. Nó đã bị nổ tung.

Phải chăng David đang chiến đấu với ai đó ở đây?

Dorian ra hiệu cho lính xô ủng và đi thành hàng theo hắn.

Hắn rón rén bước tới cửa và ngó vào trong. Luồng khí ẩm thấp và âm áp phả ra ngoài, còn hắn không hiểu mình đang nhìn thấy thứ gì: những cây lớn màu xanh lục và tím. Một dạng sinh quyển. Là một phòng thí nghiệm khí học? Hay một nhà kính? Thoạt đầu hắn còn đoán không gian mênh mông này là nơi cất trữ hoặc có thể một kho chứa những ống hồi sinh.

Hắn chỉ định một người dẫn đường lên hầm đất hẹp, có khả năng là một cái bẫy. Hắn có thể mất một người; vẫn sẽ còn hắn cùng ba người khác đấu với David. Đủ lợi thế.

Nhưng không có cái bẫy nào chờ đợi, chỉ có một rừng mưa rậm rạp lúc hoàng hôn. David và Kate đã mở một đường xuyên rừng. Điều đó sẽ giúp hắn dễ dàng đuổi kịp họ.



David liếc nhìn gờ đá trước mặt. Giờ anh chỉ còn thấy những con exadon màu sắc lòe loẹt. Những con khác hoặc đã bỏ chạy hoặc đã ngụy trang, chuẩn bị sẵn mỗi ngày khi những tia sáng mặt trời cuối cùng tắt hẳn.

Chúng là loài săn mồi lợi hại. Không có ánh trăng, và bởi không đổ bóng trong đêm tối, chúng có thể tấn công bất cứ khi nào và ở bất cứ chỗ nào chúng chọn. David hy vọng chúng lười biếng hơn thế.

"Ta nên nhanh lên," Sonja lên tiếng.

"Đồng ý," David chuyển tầm nhìn, đánh dấu mục tiêu của anh.

"Anh nghĩ cách này hiệu quả chứ?"

"Chúng ta sẽ sớm biết thôi."

Sonja nằm rạp xuống bãi cỏ bên cạnh và bắt đầu nổ súng ngay sau phát súng của David. Vài giây sau, dòng sông đang chảy chậm chuyển sang ngàu đỏ.



Từ trên ngọn cây, Dorian nghe tiếng súng vang lên, nhưng mất vài giây hắn mới phát hiện ra nơi phát ra âm thanh đó: David và một phụ nữ châu Phi - ngụy trang gần như hoàn hảo - chỗ hàng cây đối diện, phía bên kia bình nguyên, đang nằm rạp xuống đất. Bọn họ đang nhằm bắn cái gì vậy?

Rồi Dorian nhìn thấy mục tiêu - những con thú to lớn, không đồ sộ như voi và không có vòi - ngoi lên từ lớp bùn vạch ranh giới giữa bình nguyên và dòng sông. Chúng gầm rú vì chảy máu.

Bọn họ hết thức ăn ư? Hay đang đi săn? Dorian bắn khoả. Hành động điên rồ này sẽ biến bọn họ thành con mồi. Dorian trèo xuống.

"Bọn họ ở chỗ hàng cây ngang bên kia bình nguyên. Nhanh lên, chúng ta có thể đánh úp," Dorian ra lệnh. Đám lính lập tức vào đội hình sau hắn và cả bọn ồ ạt lao vào đường mòn.



Mary nằm xoài trên giường, nhắm nghiền mắt. Cô không nhớ nổi mình đã bao giờ mệt đến mức này chưa. À, có thể là lần dỡ hành lý khi cô và Paul chuyển đến Atlanta. Vác đồng đồ đạc của cô, cộng thêm của anh, lên xuống cầu thang khiến toàn thân cô rã rời.

Tại sao cô lại nghĩ đến chuyện ấy? Chỉ vì kiệt sức? Đó là quãng thời gian của niềm phấn khích và cả những điều chưa biết.

Mật mã. Họ sẽ sớm biết thôi.

Cô với tay qua khoảng hẹp ngăn cách hai giường, đặt tay mình vào trong tay Paul.

Anh nhẹ nhàng ngồi dậy. "Mọi chuyện ổn chứ?"

"Em mừng là anh đến tìm em, đưa em khỏi Puerto Rico."

"Anh cũng thế. Có lẽ giờ này nó đang chìm ngấm rồi."

Bên ngoài lều, họ nghe thấy tiếng súng.



Milo phấn khích đến mức không thể ngủ hay ăn. Cậu ngồi bắt chéo chân trong căn lều bác sĩ Kate dựng từ chiếc hộp. Đó là điều kỳ diệu nữa của cuộc hành trình và cậu

muốn tận hưởng từng khoảnh khắc. Cậu dám chắc mình đang nắm giữ một vai trò nào đó.



Từng giây trôi qua, Kate càng thêm chắc chắn rằng cô sẽ dành những giờ cuối cùng của mình bên David. Ngay lúc này và ngay tại đây, lúc cuối đời, tất cả đều trở nên rõ ràng, đâu là điều thực sự quan trọng, đâu là điều có ý nghĩa. Những mối quan hệ. Tình yêu. Cách cô sống. Cô thực sự là ai. Cô hồi hộp đợi anh quay lại.

Cô thiếp đi khi những phát súng đầu tiên vang lên.



David bắt đầu bò ngược về từ chỗ hàng cây, vừa kịp để giấu vị trí của họ, nhưng vẫn quan sát được đám sinh vật to lớn trong bùn, đang rú rít đau đớn vì trúng đạn. Sonja bò theo anh.

"Chúng hoặc chúng ta," David khẽ nói.

"Thường là vậy," cô đáp.

David chờ đợi, hy vọng đám exadon sẽ lao xuống và ngẫu nhiên con mồi dễ dàng.

Khi chiều tà, nhìn những con vật to lớn dưới sông đắm mình trong bùn, David đã rút ra được nguyên lý: đám exadon đi săn vào ban đêm, chủ yếu nhờ tia hồng ngoại, nhiệt và chuyển động. Bùn và đất đóng vai trò lớp ngụy trang che chắn lũ quái thú đồ sộ khỏi đám exadon, cân bằng môi trường sinh thái, trừ những lúc có con lang thang trong đêm, hoặc trong trường hợp này là có con rít lên và nhổm dậy khỏi chỗ nấp vì đau đớn.

David quan sát xem có ánh sáng nào lóe lên không, bất cứ khoảnh khắc...

Con gần nhất trong đám quái thú đang rên rỉ vì máu tuôn xối xả, như thể cùng lúc bị ba con dao đâm xuyên sườn. Nó lăn lộn, giữ bùn văng tứ phía - có thể là một cơ chế phòng vệ bẩm sinh.

Những mảng bùn lớn nhỏ bay trong không trung, vài mảnh rơi xuống, nhưng nhiều mảnh lại lơ lửng.

Từ hư vô, những đôi cánh bắt đầu thành hình, tiếp đến là những cái đuôi dài và những cái đầu có sừng nhọn. David tận mắt thấy những con exadon bết bùn trong vẻ rục rở, đang xé xác hai con thú lớn. Nửa còn lại của cảnh tượng rùng rợn ấy khiến anh lo ngại hơn: ba con quái vật bay đang kéo lê con vật bị thương kia. Chúng bẻ gãy chân con thú và ghì nó xuống, nhấn móng vuốt sắc nhọn vào thân thể nó. Trước mắt anh lúc này là cảnh tượng đám exadon nhử những con thú đang sục bùn còn lại buộc phải chứng kiến cái chết của hai đồng loại.

David mong chúng có thể kháng cự, giữ được an toàn trong bùn.

Lũ exadon thông minh hơn anh tưởng - và tàn bạo hơn.

David bò ngược trở về, Sonja bò bên cạnh anh.

Đến khi không còn nhìn thấy cảnh đầm máu ven sông nữa, họ mới đứng dậy và bắt đầu chậm chạp quay về nơi cắm trại.

Phát súng đầu tiên sượt qua vai David. Phát thứ hai trúng một thân cây khẳng khiu cách đó ba bước chân, khiến nó tan tác, rào rào trút những mảnh vụn lên David khiến anh ngã xuống. Anh lơ mơ nhận thức được Sonja đang bắn trả, tay cô đặt lên người anh, kéo anh lại để che chắn cho anh.



Dorian nhìn David ngã xuống, nhưng hắn vẫn tiếp tục bắn. Hắn không muốn chơi trò may rủi.

Người phụ nữ bắn trả, nhưng cô ta chỉ có một mình, còn bọn hắn có năm người.

Hắn có thể dễ dàng lấy mạng người phụ nữ và David, thậm chí dụ cho họ ra ngoài. Chắc chắn chỗ dựng trại nằm ở cuối con đường họ đã mở xuyên rừng này.

Dorian muốn tự mình bắn phát chốt hạ. Hắn muốn hoàn thành nó.

Hắn chỉ thị cho hai tay lính ở nguyên chỗ mỏm đá. "Tiếp tục bắn Vale và người phụ nữ. Giữ chân bọn họ. Tôi sẽ lo liệu khu trại và vị trí của bọn họ."

Dorian dẫn hai tay lính còn lại băng qua bình nguyên. Người phụ nữ bắn vài phát về phía bọn chúng, nhưng đạn chệch hướng rất xa - cô ta đang bắn bừa.



Trên đỉnh một sườn núi, Dorian lần đầu tiên chứng kiến cảnh tàn sát dưới sông. Những con quái vật có cánh mình đầy bùn đất đang xé xác bầy thú lớn thành từng mảnh trong hỗn độn của bùn và máu, cảnh tượng khiến ngay cả Dorian cũng kinh sợ. Đây là nơi nào?

Hắn tăng tốc. Hắn đã gần tới chỗ rừng thưa. Khi hắn nổ súng vào khu trại, David và người phụ nữ kia sẽ không còn lựa chọn nào khác ngoài tấn công, lộ diện trước hắn.

CHƯƠNG 20

Những tiếng súng dồn dập đánh thức Kate. Cô lắng nghe. Hai nguồn âm thanh. Qua lại. Đang bắn nhau.

Cô nháy khỏi giường, vớ lấy ba lô, tìm thấy Milo, Paul và Mary đang ở bên ngoài lều của họ.

"Dọn dẹp thôi," Kate gọi họ. Cô chạy từ lều này sang lều kia, nhanh chóng nhập lệnh thu gọn lều lên bảng điều khiển.

Bóng tối đã hoàn toàn bao trùm; những âm thanh duy nhất là tiếng súng, tiếng xào xạc của cành lá rậm rạp trong rừng, cùng tiếng rít của đám thú lớn đằng xa. Kate thấy sờn gai ốc.

Cô cố tập trung. Bốn người tranh nhau gom đồ đạc trong lúc các căn lều tự động gấp lại.

"Giờ làm gì?" Paul hỏi Kate.

Còn duy nhất một việc họ có thể làm. "Trốn đi," Kate đáp.



David bắt đầu lấy lại nhịp thở. Vài mảnh gỗ vụn lọt vào bộ đồ bảo hộ Atlantis, nhưng một số đáng kể cũng đã bị chặn lại bên ngoài.

Những tảng đá sau lưng họ đã hứng một loạt đạn nữa, trút sỏi và bụi lên họ.

David lục lọi ba lô. Còn thứ gì anh có thể dùng?

Có.

Anh lấy ra vài nhánh cây bụi khô rồi đánh lửa.

"Đừng để lửa tắt," anh dặn. Anh lấy một quả lựu đạn từ trong ba lô ra. "Và yểm trợ cho tôi."

Anh khom người rồi chạy nhanh hết sức có thể về phía lũ exadon dưới sông.



Dorian và hai tay lính đã ở rất gần khoảng rừng thưa thì đột nhiên tên lính đi bên phải hắn bị nhắc bổng lên và la hét trong đau đớn. Máu phun ra, gã khua khoảng chân đạp Dorian ngã xuống đất. Chỉ trong vài giây, tay lính cứ lơ lửng ở đó, là là mặt đất, rồi bắt đầu giãy giụa, máu của gã bao phủ...

Một con quái vật.

Dorian khai hỏa, xé toạc con quái vật và tên lính, rồi vung súng từ bên này sang bên kia.

Hai sinh vật gớm ghiếc ngã xuống đồng cỏ xanh mướt. Chúng lóe sáng và nổ lộp bộp, những chiếc vảy trông như những chiếc gương mini. Chúng là máy móc hay quái thú? Chúng chảy máu. Chúng đang sống. Chúng có thể trở nên vô hình.

Đồng cỏ lập tức nổ tung.

Một quả lựu đạn phát nổ ở rìa bình nguyên. Một làn sóng bùn dâng lên, hình dáng của nửa tá sinh vật có cánh hiện ra, và những con quái vật đồ sộ đang đâm mình trong bùn liền chạy tán loạn, hứng chịu cơn cuồng nộ của những con gargoyles phủ đầy bùn.

Bên kia cánh đồng, một tay lính đang nhắm bắn David từ chỗ đá lộ thiên bỗng hét lên và bay trong không trung. Tay còn lại quay đầu chạy về hướng khu rừng đằng sau, nhưng gã cũng bị nhắc bổng lên và bị xé xác. Những tiếng rên rỉ của gã lịm dần từng giây sau khi bị con mãnh thú tóm được.

Dorian quay lại, tìm kiếm...

Nơi lúc trước David và người phụ nữ từng ở, lửa bùng lên chỗ rìa đồng cỏ, mỗi giây thêm dữ dội.

Lũ quái thú sẵn mời nhờ nhiệt cơ thể, David đang cố che mắt chúng, Dorian nghĩ.

Hắn nhìn thấy sự cứu rỗi bên cạnh. Dorian chỉ. "Vào hang. Nhanh lên," hắn ra lệnh cho tay lính cuối cùng.



David vớ lấy một khúc gỗ nữa để nhóm thêm lửa, đoạn ném nó ra đồng cỏ. Cỏ cao ngang gối xanh rì, nhưng anh mong có đủ cỏ khô gần đó để bắt cháy. Ít nhất, những bụi cây thấp sẽ bắt lửa. Tất cả những gì bọn họ cần là một phòng tuyến.



Kate có thể cảm thấy rừng rậm quanh cô đang thay đổi. Nó dường như chuyển động: từng cái lá, nhánh và cả thân cây bò cùng các sinh vật, như thể chúng đang chạy trốn kẻ thù vô hình nào đó. Rồi Kate nghe thấy tiếng nổ và ngửi thấy mùi khói. Đã xảy ra chuyện gì? Một mối đe dọa mới hiện ra trong đầu cô. Ngay tại đây trong môi trường kín như bưng này, họ có thể chết ngạt. Chỉ còn một việc duy nhất cô muốn làm: chạy ngược về phía đám lửa và tìm David. Anh sẽ tức điên lên nếu cô làm thế. Cô thừa biết, và cô cũng biết mình phải làm gì.

Cô quay lại nhìn Paul, Mary, và Milo. "Chúng ta phải nhanh lên. Nếu chúng ta không tới được cửa ra..."

Paul bước lên trước và cầm dao rựa từ tay Kate. "Tôi sẽ nhận lượt đầu tiên. Nghỉ ngơi đi."



Dorian bò chậm chậm lên gờ đá. Khói giờ đã mù mịt không trung, và luồng sáng đèn laser của hắc cắt ngang làn khói như vạch đỏ từ một ngọn hải đăng đan chéo đêm đen. Bất cứ điểm nào đứt gãy trên đường thẳng đó, hắc sẽ bắn ngay lập tức. Đó là cơ may duy nhất để bắn trúng một trong những con mãnh thú khi nó xông đến.

Nhưng không có con nào xông đến. Bọn họ đến cửa hang đường kính chừng một mét. Hấn thò đầu vào bên trong và bật đèn pin kiểm tra. Không trở ngại. Và đủ sâu.



"Lượm đá đi," hấn ra lệnh cho tay lính. "Tôi sẽ yểm trợ. Chúng ta cần chặn lối vào để chúng không thể phát hiện ra nhiệt cơ thể."

Vài phút sau, một đồng đá đã nằm trong hang. Hấn và tay lính trèo vào trong, xếp đá ở cửa bít hấn lối đi. Họ đã an toàn, ấy là nếu không chết ngạt.

Dorian đứng dựa vào tường, đối diện với tay lính. Hấn nghĩ mình nghe thấy tiếng ùng ục phát ra từ chỗ gã ta. Ngáy ư? Dorian không thể nhớ liệu tay lính này có từng nôn trên chuyến bay không. Hy vọng gã là tay lính cừ nhất của hấn. Hấn sẽ cần gã để đối chọi với David và nữ chiến binh của anh.

Tay lính lại phát ra tiếng ồng ộc.

"Này, đừng thở bằng miệng nữa."

Tiếng ồng ộc chuyển thành khò khè.

Dorian đá vào ống chân tay lính. Cơ bắp gã rần đanh. Quá rần. Dorian có thể cảm nhận được qua lớp ủng. Quá mảnh khảnh. Cảm giác vòng bắp chân chưa được quá hai mươi xentimét. Lính của hấn lực lưỡng hơn nhiều. Da nhẵn bóng, gần như trơn tuột.

Dorian nhận ra sự thật chỉ một tích tắc trước khi một con rắn khác siết quanh cổ hấn, trườn vào giữa hấn và bức tường, rồi quấn quanh người hấn, ghì chặt hai cánh tay hấn vào người và kéo hấn ngã xuống đất. Con rắn khổng lồ siết chặt hấn, và Dorian cảm thấy như mình sắp tắt thở.

CHƯƠNG 21

David và Sonja áp lưng vào nhau bằng rừng, thay phiên nhau quét tia sáng đỏ của ống ngắm trên khẩu súng bắn tỉa theo những hình bầu dục, theo dõi bất cứ dấu hiệu nào của bọn exadon. Khói đang bao trùm và cơn mệt mỏi cũng vậy, nhưng họ vẫn tiếp tục dẫn bước.

Kate kinh ngạc nhìn Milo. Cậu có nguồn năng lượng dồi dào mà cô chưa từng thấy trước đây. Cậu quần vãi quanh hai bàn tay đang nắm chặt con dao rựa. Những vết phỏng rộp là cản trở duy nhất trong lúc cậu chặt hết cây này đến cây khác và đám dây leo mà Kate tưởng sẽ không bao giờ hết.

Phía sau, cô nghe có tiếng âm âm trong rừng, tiếng chạy tán loạn của các sinh vật trên cây và dưới đất.

Paul, Mary và Milo quay sang nhìn cô.

"Nấp đi."



Dorian cảm thấy nhựa sống đang bị rút cạn khỏi cơ thể hắn. Con rắn quấn từ cổ xuống đầu gối hắn, càng lúc càng siết chặt.

Hắn còn đủ sức cho một nước đi nữa. Hắn vặn vẹo, lăn sang bên và cúi về phía trước, đẩy, nghiêng và quăng cả người vào vách hang.

Con rắn vẫn siết lấy hắn, nhưng dây cơ của nó co thắt, thả lỏng trong tích tắc - Dorian chỉ cần có thế. Hắn rút con dao từ thắt lưng ra và đâm xuống.

Miệng rắn ngậm chặt cánh tay hắn, hàm nó nghiêng chặt. Nhưng nhát cắn chính là pha tự hủy. Dorian nắm lấy con dao bằng tay còn lại, đâm xuống lần nữa, xọc lưỡi dao sắc xuyên qua đầu rắn, đâm cả vào cẳng tay mình. Hắn cố lờ cơn đau khi rút dao ra, lưỡi dao có răng cưa xé toạc đầu của sinh vật gồm ghiếc thành nhiều mảnh. Hắn đâm một nhát nữa, lần này nhẹ hơn, và con rắn buông thông quanh người hắn.

Hắn với ba lô, lục lọi vùi vàng trong bóng tối, tay vẫn nắm chặt dao, sẵn sàng tấn công lần nữa.

Hắn lấy ra một món đồ nhỏ hình trụ và chà mạnh. Ánh lửa lóe sáng trong không gian chật hẹp, khói cuộn lên.

Dorian chỉ thoáng thấy tay lính trước khi khói che mờ gã, nhưng cơn mất nhận nhân khiến hắn ớn lạnh. Chúng trống rỗng. Con rắn vặn vẹo rồi nhả nạn nhân ra. Nó sượt qua Dorian trong lúc trườn sâu vào hang, tránh xa lửa và khói.

Dorian nhảy qua con rắn đã chết và sờ lên cổ tay lính. Mạch yếu. Gã cần không khí.

Dorian bò tới chỗ đồng đá họ đã chắt ở cửa hang và đẩy ra. Một hỏa ngục bùng cháy bên ngoài. Đồng cỏ ở chính giữa đầu trường kỳ dị cháy rực, tương phản rõ rệt với làn khói đen đang bốc lên cuộn cuộn.

Dorian kéo tay lính ra khỏi hang và đặt gã bên ngoài. Gã sẽ sống thôi, được bao lâu thì hắn không biết.

Hắn bẻ tên lính lên và tạo một vết lõm trên vách đá - nơi Dorian nghĩ rằng mình có thể phòng thủ. Hắn đặt tay lính sang một bên, lấy lại hai ba lô và gom một đồng đá khác.

Hắn nhét cả người vào chỗ lõm rồi kéo tay lính nằm lên trên, che chắn cơ thể hắn như một tấm khiên. Nếu tay lính này chết, ít nhất gã cũng sẽ trở thành lá chắn. Và nếu đám gargoyle có tấn công, gã sẽ làm tấm đệm đỡ móng vuốt của chúng. Dorian chắt những tảng đá quanh họ, hy vọng phần nào giảm bớt nhiệt lượng họ tỏa ra.

Hắn nắm chắc khẩu súng nhưng không buồn vẩy ống ngắm laser qua lại. Con rắn đã vắt cạn chút năng lượng cuối cùng khỏi cơ thể hắn. Hắn cảm thấy kiệt sức, cảm giác tội tệ chẳng khác gì những lúc nói chuyện với Ares. Gã người Atlantis đã tóm được hắn - tóm được toàn thể nhân loại - như con rắn đã tóm được Dorian trong hang: âm thầm, không ai nhìn thấy, trong bóng tối, quần quanh hắn, siết chặt, hy vọng rút cạn sinh khí cuối cùng khỏi hắn rồi nuốt chửng cái xác.

Hắn theo dõi lửa thiêu rụi đến vùng cuối cùng của cánh đồng. Khi lửa lụi dần và than hồng rực sáng, Dorian cảm thấy một ngọn lửa mới đang bùng lên trong mình.



Kate cảm thấy nhẹ nhõm khi David đang lướt qua khu rừng, theo lối mòn họ đã mở.

"David," cô gọi, rời khỏi chỗ ẩn nấp mà lao vào vòng tay anh.

Anh càu nhàu và khẽ quay đầu lại.

Anh bị thương. Tay cô bắt đầu rà khắp người anh, tìm chỗ máu đang rỉ ra.

"Anh ổn. Chỉ là vụn gỗ thôi."

David nhìn tất cả các thành viên còn lại của nhóm.

"Chúng ta cần phải nhanh lên," anh nói khi cùng Sonja dẫn đầu và những người khác theo sau.



Hai giờ sau, cả nhóm đang nhìn chăm chăm vào lối ra phòng vòm 1701-D.

Chỉ có một vấn đề duy nhất: Nó cách mặt đất hơn sáu mét.

David bước tới nơi lớp đất sẫm màu cuối cùng tiếp xúc với composite rắn đánh - vật liệu làm nên phòng vòm. Đất ở đây rất. mịn. Hết sức kỳ lạ.

Cả nhóm tập trung vào hai thách thức trước mắt: đưa mình lên cửa phòng vòm và rồi, giả sử vụ nổ thông được lối đi, đưa tất cả mọi người ra ngoài. Họ nhanh chóng bàn cách tiếp cận cánh cửa; cụ thể là cách đốn hạ một cái cây họ có thể dùng để trèo lên: dùng dao rựa sẽ mất rất nhiều thời gian. Sử dụng mình thì quá mạo hiểm - có thể phải cần đến toàn bộ chỗ đó để phá thông. Nếu không đủ, tất cả mắc kẹt ở đây. Dùng súng bắn cây - cần đạn để đề phòng Dorian và lũ exadon, hơn nữa tiếng ồn có thể gây rắc rối.

Cuối cùng, họ chọn cách công-nghệ-kém-nhất, không-đạn, không-lựu-đạn, không-tiếng-ồn để đưa mình lên cửa vòm cung.

David làm trụ. Sonja đứng trên vai anh, giữ thăng bằng hết sức có thể, giơ hai cánh tay lên cao, Milo đứng trên tay cô. Cô hơi run khi Milo vọt lên, gắn mình vào cánh cửa dày và bấm nút kích hoạt.

Sonja để Milo ngã thẳng vào vòng tay đang khum của cô, cú va chạm khiến David bật ra tiếng gầm gừ đau đớn. Rồi cô chuyển tay cậu xuống và nhảy xuống đất. Tất cả tìm chỗ nấp và chờ đợi, hồi hộp ngóng kết quả.

Khi bụi tan, họ thấy ánh đèn khẩn cấp lơ mờ của hành lang phía xa, tiếng reo hò dậy lên. David chạy ào đến ôm Kate, rồi Milo. Mary thấy mình trong vòng tay Paul, còn David gật đầu với Sonja, người đang khẽ nở một nụ cười.

Họ tạo lại đội hình kim tự tháp, lần này là cả nhóm tham gia: Milo trước nhất, sau đó là Mary, Kate, Paul, rồi đến Sonja, đang hướng dẫn những người khác đỡ cô trong khi cô nắm chặt dây đai của ba chiếc ba lô và ròng xuống cho David. Anh chạy, nhảy, tóm lấy dây đai rồi bật hai chân lên tường, tiến đến đủ gần để có thể chạm vào tay Sonja. Cô kéo anh lên, và những người khác theo họ.



Tiếng nổ đánh thức Dorian. Nỗi sợ hãi xâm chiếm hẳn - hẳn không có ý định ngủ thiếp đi. Đầu tay lính lăn đập vào người hẳn. "Sếp?" tay lính thì thầm bằng giọng khàn khàn.

"Ở yên đây."

Dorian vội chạy tới rìa vách đá, rê ống ngắm của khẩu súng trường theo tiếng ồn.

Một cánh cửa. Một lối thoát - nhóm của David đã phá tung nó. Dorian quan sát cả nhóm, chính xác có sáu người, song Dorian không biết một ai, ngoại trừ Kate đang bò lên và ra ngoài.

Hắn thở mạnh ra và quan sát phòng vòm. Im ắng, còn ở góc xa, nơi rừng mưa giáp lối vào, mặt trời ló dạng. Trên vách đá đối diện, hai con chim lấm lem đang sải rộng cánh tắm nắng.

Dorian tự hỏi liệu họ có còn ở đó sau khi mặt trời lặn không. Nếu vậy, hẳn sẽ có một đường quang để lần theo Kate và David.



Kate và cả nhóm rảo bước dọc hành lang, tránh xa lối vào phòng vòm và hiểm nguy bên kia.

Trong phòng cổng, Kate đang thao tác trên đám mây ánh sáng màu xanh lục, rồi đến cửa vào. "Chúng ta đã sẵn sàng."

"Em có thể đóng cửa lại không? Ngăn Dorian bám theo?" David đề nghị.

"Không được. Con tàu đang trong giao thức khẩn cấp. Đây là lộ trình sơ tán cuối cùng. Không thể bị vô hiệu hóa."

David gật đầu. Từng người một, Milo, hai người lính và ba nhà khoa học, bước qua cổng vòm lung linh ánh sáng trắng vào trong con tàu tín hiệu Atlantis.

PHẦN II

TÀU TÍN HIỆU
ATLANTIS

CHƯƠNG 22

Khi Mary Caldwell mở cổng, tim cô gần như ngừng đập. Sàn trắng ngọc trai, các bức tường xám mờ, nhưng chính những khung cửa sổ lớn choán hết tầm nhìn đằng trước mới thu hút sự chú ý của cô hơn bất cứ thứ gì. Trái đất treo ở đó, một viên bi xanh lam xen trắng và xanh lục trên tấm toan đen.

Đây là cảnh tượng chỉ số ít người được chứng kiến: các phi hành gia. Họ là những anh hùng dám mạo hiểm tất cả để nhìn thấy cảnh này, để mở rộng kiến thức nhân loại trong khi đánh cược mạng sống của chính mình. Khi còn nhỏ, Mary từng mơ thấy khoảnh khắc này, được du hành vũ trụ và những điều vĩ đại chưa biết, nhưng nó vẫn luôn có quá nhiều rủi ro với cô. Cô đã ổn định sự nghiệp trong lĩnh vực thiên văn học, mong muốn được cống hiến hết sức mình khi hai chân vẫn còn vững chãi trên mặt đất. Nhưng đây mới là tầm nhìn và sứ mệnh cô luôn khát khao.

Ở đây và ngay lúc này, cô biết rõ, bất kể có xảy ra chuyện gì, cô có thể ra đi trong hạnh phúc.



Một ý nghĩ duy nhất lướt qua tâm trí Paul Brenner: *chúng ta tiêu đời rồi*. Hầu như ngày nào anh cũng cảm thấy như vậy kể từ khi Dịch bệnh Atlantis lần đầu tiên bùng phát, nhưng lần này lại khác. Giờ đây anh cảm thấy có chút mất phương hướng. Cuộc đối đầu của anh với Terrance North, đoạt mạng ông ta, gần như đã đẩy anh đến bờ vực. Cuộc chạy đua thoát lũ ở Maroc, bất kể chuyện gì đã xảy ra trong đấu trường kỳ lạ trên con tàu Atlantis, và giờ đến chuyện này: quay quanh Trái đất, từ trên nhìn xuống.

Anh đã quá quen với việc cố khống chế và kiểm soát thứ không thể kiểm soát: virus. Anh biết những quy luật của trò chơi ấy: mầm bệnh, sinh học, chính trị.

Còn ở đây, anh không biết mình đang đứng ở đâu.

Bất giác, anh quay sang nhìn Mary đang đứng bên cạnh. Anh không nhìn thấy cô thế này... từ rất lâu rồi.



Những gì Milo nhìn thấy khẳng định niềm tin của cậu rằng cậu ở đây là có nguyên do, rằng cậu giữ một vai trò nhất định. Nhìn thấy cái thế giới mà khi còn bé, cậu từng nghĩ nó rộng lớn quá sức tưởng tượng, kích cỡ gần như vô hạn, giờ thu nhỏ thành trái banh bé xíu, lênh đênh ở đó, bị vũ trụ mênh mông nuốt chửng, nhắc cho Milo nhớ mình nhỏ bé thế nào, một cuộc đời đơn độc nhỏ nhoi ra sao - chỉ là giọt nước giữa biển khơi, sẽ biến mất trong chớp mắt, những gợn sóng tạm thời và mờ nhạt là di sản duy nhất nó sẽ để lại.

Cậu tin rằng một giọt nước ấy có thể là thuốc độc hoặc thuốc chữa mọi căn bệnh vì tuổi tác - tuổi tác đơn giản là lớp nước mỏng trên mặt đất trong một khoảnh khắc ngắn ngủi. Milo không phải một chiến binh, một thủ lĩnh hay một thiên tài. Cậu nhìn những người bạn đồng hành của mình và thấy tất cả những phẩm chất đó nơi họ. Nhưng cậu có thể giúp họ. Cậu vẫn đóng một vai trò nhất định. Cậu tin chắc là vậy.



David quan sát một lượt khu lưu trữ nhỏ khi cánh cổng mở ra, sau đó chạy dọc hành lang tròn, súng giương cao không ngừng xóc nảy trong lúc anh tìm kiếm. Trống không.

Khu vực nghỉ của tàu tín hiệu có vẻ là một mặt phẳng duy nhất có hình dạng giống một chiếc đĩa.

Cổng mà họ vừa bước ra choán toàn bộ khu bên trong, như một thang máy hình tròn ở trung tâm một tòa cao ốc...

Anh đi thêm một vòng nữa, lại bắt đầu ở cổng vào và cửa sổ lớn, theo chiều kim đồng hồ. Theo thứ tự, tàu tín hiệu bao gồm bốn khu nghỉ tương tự các khoang phi hành đoàn trên tàu đổ bộ (một giường đơn hẹp, một bàn và khoang vệ sinh cách âm - mà anh đơn giản gọi là "vòi sen" nhưng về mặt kỹ thuật, nó giống một vòi sen không nước với đèn nhấp nháy nhiều màu); ở mặt sau, đối diện cổng có hai phòng

lớn mà David đoán là phòng thí nghiệm; và, ở khu khép kín cuối cùng, bên tay trái cửa số lớn là một kho chứa đầy thùng màu bạc cùng vài bộ đồ bảo hộ EVA.

Lúc anh về đến cổng sau chuyến tuần tiểu thứ hai quanh tàu tín hiệu, cả nhóm vẫn đang đứng nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ, như bị thôi miên. Anh phải nhắc họ tập trung vào công việc trước mắt. Cơ thể lẫn tâm trí họ đều đã rã rời, nhưng anh vẫn muốn lắc họ thật mạnh và nói, "Tiếp tục nào, mọi người! Tập trung! Bọn giết người đang truy đuổi ta có thể ập đến bất cứ lúc nào!"

Anh bỏ qua Milo. David không thể tưởng tượng bản thân mình đứng trên trạm vũ trụ nhìn xuống Trái đất khi là một thiếu niên thì sẽ ra sao. Anh sẽ sồn ra quần mất.

Kate mang vẻ mặt trống rỗng mà David nhận ra ngay: cô đang dùng mô cấy để liên lạc với tàu mẹ Atlantis. Biểu cảm trống rỗng tan thành lo lắng ngay khi cô đối diện với anh. Giờ thì đến lượt anh lo lắng. Bất an hơn trước.

David chỉ vào cổng. "Đây là lối ra vào duy nhất chẳng?"

"Đúng vậy," Kate đáp.

Những lời này khiến Sonja bừng tỉnh. "Dựng chướng ngại vật hay mai phục?"

Tâm trí David lướt qua những vật dụng anh nhìn thấy lúc trước. Không đủ để chặn kín cổng. Gần đủ cũng không. "Mai phục, anh nói. Anh hất cảm về phía bốn khu nghỉ. Chúng ta sẽ dựng nó ở mặt bên kia cổng."

Anh di chuyển sang phòng kho, rồi cùng Sonja chuyển tất cả các thùng màu bạc ra ngoài, chất thành đồng vuông góc với cổng để đạn của họ bắn ngang về phía phòng kho, và David hy vọng sẽ trúng Dorian cùng bất cứ tay lính nào còn sống. David không chắc làm thế có an toàn không, nhưng Dorian có khả năng sẽ vừa đi thẳng qua cổng vừa bắn xối xả, vậy nên...

Kate nắm lấy cánh tay anh. "Chúng ta cần nói chuyện."

"Tôi sẽ gác ca đầu," Sonja nói, ngồi xuống sau đồng thùng.

Kate kéo David đến khu nghỉ gần nhất.

"Ba khu còn lại; mỗi người nhận một khu," David nói. Họ có bốn người và ba phòng, nhưng họ sẽ sắp xếp ổn thỏa.



Paul nằm sụp xuống chiếc giường hẹp và bắt đầu ới bộ đồ Atlantis. Cửa mở, Mary bước vào và bỏ ba lô xuống.

Paul tưởng Mary và người phụ nữ kia sẽ nhận chung một khu. "Anh có thể ở chung với Milo."

"Không. Không sao mà."

"Em không muốn phải..."

"Xin lỗi. Sonja... cô ấy khiến em hơi sợ."

Paul gật đầu. "Ừm, anh cũng vậy."



Ít nhất cũng có vài tin tốt, Dorian nghĩ thầm. Tay lính suýt bị con rắn giết chết đã có thể đi lại, gã không phải một trong những kẻ bị nôn trên chuyến bay đến, nên có lẽ gã là một tay lính thiện chiến hơn hẳn trong số sáu tên lính ban đầu. Dù sao cũng chỉ mình gã sống sót.

Tên gã là Victor, gã không hay nhiều lời. Đó là tin tốt bù lại.

Cuộc bộ trong rừng vài giờ, Victor cuối cùng cũng lên tiếng hỏi, "Kế hoạch là gì, thưa chỉ huy?"

Dorian dừng bước, uống nước trong bi đông rồi chuyển cho Victor. Họ có thể thấy kim loại bong tróc chỗ cửa thoát hiểm David đã cho nổ tung ở bên kia.

"Nào, giờ chúng ta đi xuống hang thỏ và kết thúc chuyện này."



"Chúng ta gặp rắc rối rồi," Kate nói ngay khi cánh cửa đóng lại.

David ngồi xuống bàn, cơn mệt mỏi cuối cùng cũng xâm chiếm anh. "Em có thể làm ơn đừng bao giờ nói điều đó nữa không, ngay cả khi ta có bị dồn vào đường cùng? Câu đó còn khiến anh lo hơn cả rắc rối thực sự."

"Vậy anh muốn em nói gì?"

"Anh không biết. Chúng ta có 'sự cố chẳng?'"

David mỉm cười, để Kate thấy vẻ bơ phờ của kẻ hoàn toàn hàng phục khiến cô mềm lòng ngay lập tức.

"Tin nhắn từ Janus. Không phải những gì ta tưởng."

David nhìn quanh, chờ đợi.

Kate kích hoạt màn hình trên bàn và phát đường truyền của Janus.

"Đó," David nói, "là một rắc rối rất, rất lớn."

CHƯƠNG 23

David ngồi bên chiếc bàn gắn liền bức tường màu xám, cố dùng tâm trí rã rời để hiểu tin nhắn từ Janus.

"Phát lại đi."

Từ chỗ ngồi trên chiếc giường hẹp phía sau anh, Kate dùng liên kết não bộ để phát video.

"Anh muốn làm gì?" Kate hỏi.

"Chúng ta nên chia sẻ thông tin với cả nhóm."

David nhận ra họ không có lựa chọn nào khác, và anh cảm thấy họ nên cùng nhau ra quyết định.



David đi vòng một lượt và tập hợp mọi người vào phòng thí nghiệm lớn hơn ở khoang cuối tàu tín hiệu. Kate đã lập trình để cửa luôn mở, và giờ cô đứng trong phòng cùng Milo, Mary, Paul và Sonja. David đã an ủi Sonja, thuyết phục rằng cô nên tận mắt xem đoạn phim. Anh ngồi ở tiền đồn tạm thời cạnh cổng, hướng mũi súng ngang lối vào về phía phòng kho trống.

Trước khi video bắt đầu phát, Paul bước lên trước màn hình và chỉ đích danh Kate. "Xin lỗi, nhưng tôi có thể nói vài lời không? Chỉ là tôi... không dám chắc bất cứ ai cũng nên xả đạn ở đây." Anh ta cố tình tránh ánh mắt của David.

"Tôi đồng ý," Mary lặng lẽ nói.

Sonja cứng người.

David quát to đáp trả bọn họ. "Nếu Dorian Sloane bước qua cánh cửa kia, tôi sẽ sẵn sàng xả đạn vào hắn. Chấm hết."

Mary hăng giọng, "À, tôi thấy hay là... ta nên xếp chồng những thùng kia ở cổng. Thế thì ta sẽ biết khi nào hắn xông vào, và anh có thể bắn vào cổng, theo cách đó, chỉ ít đạn cũng sẽ bật trở lại vào con tàu kia."

"Vậy là cô cho rằng," Sonja lên tiếng, "cổng sẽ truyền được đạn. Nếu không, họ sẽ đi qua kết cấu cửa ở trung tâm, nhốt chúng ta lại đây, và thế sẽ còn tệ hơn nhiều so với cái chết nhanh chóng vì giảm áp, đó là một giả định khác. Một con tàu tiên tiến thế này chắc chắn có thể chịu được các va chạm từ bên ngoài. Đây không phải địa bàn của tôi, nhưng tôi tin vũ trụ đầy những khối đá bay lớn nhỏ, một số di chuyển khá nhanh. Rất hợp lý khi tàu tín hiệu này được chế tạo để chống lại việc bị chọc thủng từ bên trong, nếu không, trong trường hợp thủng, cũng có thể khôi phục nhanh chóng."

"Tôi, ừm, chưa nghĩ đến điều đó," Mary nói, hai má đỏ bừng.

"Còn nhiều vấn đề cần nghĩ lắm," Sonja nói. "Và tâm trí tất cả chúng ta đều rệu rã. Còn nhiều ẩn số." Cô quay sang Kate. "Dĩ nhiên trừ phi những ẩn số này đều đã được biết rõ rồi."

"Ồ, chúng đều là những điều chưa ai biết." Kate vội đáp. Ký ức Atlantis của cô rất mơ hồ, và cô không biết tàu tín hiệu này có khả năng làm gì, bao gồm cả việc liệu nó có thể chịu được một trận hỏa lực hay không.

"Chị nói có một thước phim ạ?" Milo hỏi.

"Đúng. Đại khái thế." Kate khởi động màn hình lớn, video bắt đầu phát, và năm người trong nhóm lùi lại tạo thành đội hình bán nguyệt quanh màn hình.

Janus đứng trên đài chỉ huy của con tàu mà anh và người đồng nghiệp là nhà khoa học người Atlantis đã du hành đến Trái đất và ẩn mình ở phía bên kia mặt trăng, chôn vùi nó dưới hàng nghìn mét đất và đá mặt trăng. Janus tỏ vẻ rất nghiêm túc khi cất lời.

"Tôi là Tiến sĩ Arthur Janus. Tôi vừa là nhà khoa học vừa là công dân của một nền văn minh đã sụp đổ từ lâu. Nhiều năm trước chúng tôi đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng, và chúng tôi đã trả cái giá vô cùng đắt - bằng mạng sống của gần như cả dân tộc chúng tôi. Những thành viên còn lại đã trú ẩn ở đây, trên thế giới này, lẫn trốn, chờ đợi. Và chúng tôi đã lặp lại sai lầm của mình."

Con tàu rung lắc, các bảng điều khiển quanh đài chỉ huy đằng sau Janus nhấp nháy, nổ lộp bộp rồi tắt ngấm.

"Lời này tôi nói với các người, những kẻ hủy diệt thế giới của chúng tôi, những kẻ chúng tôi đã làm điều sai trái, xin đừng tiếp tục báo thù những cư dân của hành tinh này. Họ cũng chỉ là nạn nhân."

Lửa bùng lên bên kia đài chỉ huy một tích tắc trước khi video kết thúc.

"Ừ... ừm, vậy..." Paul mở lời. "Không hẳn là tin nhắn gửi tới đồng minh."

Mary cắn môi. "Làm sao ta biết được tin nhắn hồi đáp - tin nhắn mà ta nhận được - là phản hồi cho tin nhắn này? Và cô có biết tin nhắn nhận được là gì không?"

"Không," Kate đáp. "Thực ra, những nội dung cô nhận được đều đang trong quá trình truyền tín hiệu. Đôi khi tàu tín hiệu có dịch các tín hiệu đến, nhưng trong trường hợp này thì không." Màn hình thay đổi, hiển thị nhật ký truy cập của các tin nhắn đến và đi. "Đây là tin gửi đi của Janus, gửi từ tàu chính mười bốn ngày trước. Điều kỳ lạ là anh ấy định tuyến tới một phao liên lạc lượng tử..."

"Một phao liên lạc lượng tử?"

"Là một thiết bị chuyển tiếp mà người Atlantis dùng để quản lý lưu lượng thông tin liên lạc qua các khoảng cách xa. Gửi thông tin xuyên không gian không phải vấn đề, nó sẽ gấp không gian lại, tạo ra các lối tắt tạm thời và năng lượng cần thiết để thực hiện điều đó. Các phao thiết lập những lối tắt đó trong một tích tắc và truyền dữ liệu đi. Có cả triệu phao như thế tạo thành một mạng lưới dự phòng."

Mọi người đều nhìn chăm chăm với vẻ trống rỗng, ngoại trừ Mary đang gật gù.

"Tại sao nó lại quan trọng?" Paul hỏi.

"Bởi nó đồng nghĩa với việc Janus đang che giấu nguồn gốc tín hiệu của mình - anh ấy truyền tin nhắn qua quá nhiều phao đến mức tôi không thể truy đích từ đây. Anh ấy rõ ràng không muốn người nhận biết tin nhắn đến từ đâu."

"Nhưng không hiểu sao họ vẫn lần ra được," Sonja lên tiếng.

"Có thể có, có thể không." Kate đáp. Cô đánh dấu vào dòng tiếp theo trong nhật ký liên lạc. "Hai mươi bốn giờ sau khi tin nhắn của Janus được gửi đi, một hồi đáp truyền đến. Hồi đáp này có mã truy cập của Atlantis, nên tàu tín hiệu cho phép nó truyền qua. Điều tôi thấy lạ là nó không chứa tin nhắn theo đúng mã hóa và định dạng Atlantis. Tin nhắn này rất... 'giống Trái đất' - nội dung đơn giản và quá lạc hậu so với kỳ vọng. Máy tính Atlantis thậm chí không thể đọc nổi."

"Như thế người gửi biết những người Atlantis đang lẫn trốn trong một thế giới kém tiên tiến hơn..." Paul gợi ý.

"Là mỗi nhử!" David hét lên từ vị trí gần cửa.

"Đúng thế," Sonja nói. "Nếu đây là tin nhắn gửi đến một kẻ thù lớn, và bọn chúng không thể truy được nguồn gốc của nó, chúng có thể gửi một tin nhắn giả tới bất cứ thế giới khả nghi nào, hy vọng dụ được chúng ta xuất đầu lộ diện."

Paul gật đầu. "Hy vọng chúng ta sẽ hồi đáp, tiết lộ vị trí của ta hoặc hơn thế, vô hiệu tàu tín hiệu để chúng thấy chính xác những gì đang diễn ra trên Trái đất."

"Nó có địa chỉ của chúng ta trên đó," Mary nói, nhưng vội bổ sung, "mặc dù tôi đoán chúng có thể đã gửi một tin nhắn tùy chỉnh tới từng thế giới." Kate nghĩ phát hiện này đã giáng mạnh một đòn xuống người phụ nữ ấy, như thể niềm hy vọng nào đó cô ấp ủ cuối cùng đã tắt.

Paul day thái dương, đoạn rảo bước ra xa. "Tôi quá mệt để nghĩ thông. Chúng ta rõ ràng không thể hồi đáp, ít nhất là chưa, và cũng không thể vô hiệu tàu tín hiệu. Janus rõ ràng tin kẻ thù của người Atlantis vẫn còn đâu đó ngoài kia. Còn lại gì? Ta có thể làm gì?" Anh liếc mắt về phía cổng.

"Tôi nhất trí," Sonja lên tiếng. "Chúng ta mắc kẹt rồi."

CHƯƠNG 24

Kate nhắm mắt lại và khẽ xoa mí mắt. Cô mệt rã rời và đang ngồi bên chiếc bàn nhỏ trong khoang nghỉ, nhìn chằm chằm màn hình suốt một giờ qua, cảm giác nó càng rút kiệt sức lực của cô. Vậy nhưng... cô vẫn không khỏi có cảm giác mình đang bỏ lỡ điều gì đó. Hoặc có thể đó chỉ đơn thuần là mong ước, khát khao tuyệt vọng của cô rằng có một lối thoát khỏi cái bẫy họ đang mắc kẹt.

Cửa mở, David uể oải bước vào, mắt khép hờ.

Kate mỉm cười. "Công việc sao rồi, anh yêu?"

Anh thả người xuống khi chưa kịp đến cuối giường. "Anh cảm thấy mình như một gã cớm của trung tâm mua sắm Atlantis."

Cô chồm lên người anh.

"Lũ trẻ phiền phức làm ồn trong khu ăn uống hả?"

"Người giám sát đã giúp anh khỏi ngủ gục trong khi làm phận sự."

Cô bắt đầu kéo chiếc áo cẩu bẩn của anh xuống. "Chà, họ không thể sa thải anh," cô nói với giọng mỉa mai thông cảm. "Tàu tín hiệu Atlantis này rất cần anh. Nhưng anh đang làm bẩn giường đấy." Cô thu quần và ủng anh rồi cho vào máy khử trùng trong góc phòng.

David nhìn theo cô, không nhúc nhích. "Nó hoạt động ra sao? Phòng giặt của người Atlantis ấy. Mà thật ra thì... đừng nói cho anh biết. Anh không quan tâm đâu."

Cô đưa anh một cái túi xộp, rồi bật nắp và đẩy nó đến gần môi anh.

"Cái gì đây?"

"Bữa tối." Cô bóp một ít gel vào miệng anh.

David ngồi dậy, nhổ thứ dính nhớp màu cam lên tường. "Chúa ơi, tệt thật! Chết tiệt... tôi đã làm gì cô chưa, thưa quý cô?"

Kate nghiêng đầu. "Thật sao?" Cô ăn một ít thứ dính nhớp kia. "Nó chỉ là những axit amin dễ tiêu hóa, các lipid..."

"Vị thật kinh khủng, Kate ạ."

"Anh còn chưa bao giờ nếm..."

"Giờ thì anh nếm rồi. Kinh khủng. Sao em ăn được thứ đó?"

Kate cũng thắc mắc điều tương tự. Đối với cô, nó gần như không có vị gì. Cô tự hỏi liệu có phải vì cô đang thay đổi, dần trở nên... Atlantis hơn. Cô gạt suy nghĩ đó đi.

"Chà, em không ăn nó vào bữa cuối cùng đâu. Em sẽ chết đói trước."

"Thật điên rồ."

David với ba lô. "Ta còn lại gì nào?"

Kate mở ba lô và điếm qua các khẩu phần ăn. "Bò hầm, gà BBQ với đậu đen và khoai tây, mì cay..."

David lại nằm xuống. "Ôi, nói anh nghe mấy lời bậy bạ đi nào."

Kate đâm vào ngực anh. "Anh đúng là đồ điên."

Anh mỉm cười. "Em thích nó."

"Đúng. Và điều đó biến em thành kẻ mất trí."

"Anh sẽ lấy bất cứ thứ gì em không muốn," anh nói.

"Đừng tưởng em có thể phân biệt được chúng."

David cau mày trong giây lát, rồi nụ cười của anh nhạt dần khi dần nhận ra hàm ý của cô.

Anh lấy bừa một gói, xé ra và bắt đầu ăn ngẫu nhiên.

Kate ước gì anh ăn chậm lại, bởi thế sẽ giúp tiết ra nhiều enzyme tiêu hóa thực phẩm hiệu quả hơn, cung cấp cho cơ thể anh nhiều calo hữu ích hơn. Đó luôn là mục tiêu cô hướng đến khi cho anh ăn gói thực phẩm ăn liền Atlantis đậm đặc dinh dưỡng kia. Trừ... nhu cầu của con người.

Anh tinh nghịch véo mũi cô, cố xoa dịu bầu không khí. "Không chảy máu mũi nữa."

"Không."

Anh sắp ăn hết thì chợt dừng lại. "Chính là các thí nghiệm, phải không? Các mô phỏng ấy?"

"Đúng vậy."

David ăn nốt mấy miếng cuối cùng. "Khi Alpha nói em có bốn tới bảy ngày... để sống. Nó không phải không chắc chắn về sức khỏe của em - tức là sự chẩn đoán. Nó chỉ không chắc em sẽ tiến hành bao nhiêu thí nghiệm với chính mình. Nếu không lần nào thì tức là bảy ngày, phải không?"

"Phải."

"Tốt," David nói. "Bảy ngày tốt hơn bốn ngày."

"Đồng ý," Kate lặng lẽ nói.

"Được rồi, ta hãy nói về... vấn đề."

"Vấn đề?" Kate nhướn lông mày.

"Thực hiện đường chuyền dài."

Kate ghét phép loại suy trong thể thao. "Chúng ta có đường chuyền dài sao?"

Anh chống hai khuỷu tay ngồi dậy. "Em biết đấy, đường chuyền dài tuyệt vọng trong hiệp cuối. Đó chính là tình thế hiện giờ của chúng ta, Kate ạ. Cả hai ta đều biết. Em nói tàu tín hiệu này được kết nối với vô số phao lạng tử. Với anh, chúng ta chỉ có một lần chơi duy nhất: gửi tín hiệu SOS. Nội dung... anh cũng không biết nữa, 'Thế giới của chúng tôi bị một siêu thể lực xâm lược ngoài hành tinh tấn công.'" Anh ngừng lời. "Ồ. Anh đã cố làm cho nó nghe thật khẩn thiết và kịch tính, nhưng nó chính xác là thế đấy."

Tâm trí Kate thông suốt. Đúng thế. David vẫn đang nói, từng chữ mất dần sức lực, cảm giác mệt mỏi rã rời và bữa ăn vô tội vạ vừa rồi đã mau chóng vấy lầy anh.

"Ý anh là, ừ thì, vài kẻ xấu sẽ đọc nó. Có thể bọn chúng sẽ xông đến, nhưng biết đâu vài người tử tế trong thiên hà sẽ để tâm, và dù sao đi nữa, có gửi tín hiệu đi hay không, chúng ta cũng mắc kẹt rồi..."

Kate đẩy anh nằm xuống. "Nghỉ ngơi đi. Anh vừa cho em một ý tưởng đấy."

"Ý tưởng gì?"

"Em sẽ quay lại."

"Nhớ một giờ nữa gọi anh dậy," David gọi với theo lúc cô rời đi. Không có chuyện cô gọi anh dậy trong một giờ tới. Anh cần nghỉ ngơi. Nếu Kate đúng, anh sẽ cần dẫn đầu trong cuộc chơi này.

Ra khỏi phòng, cô thấy Sonja và Milo đang gác pháo đài tạm gần cánh cổng trắng phát sáng. Có lẽ lần đầu tiên trong đời, Milo không mỉm cười với Kate. Cậu gật đầu nghiêm nghị, ánh mắt như muốn nói, *Việc hệ trọng. Bọn em có nhiệm vụ cảnh giới ở đây.*

Kate gật đầu chào lại khi đi ngang qua và gần như chạy tới khoang liên lạc ở cuối tàu tín hiệu. Cô mở nhật ký liên lạc lúc trước vừa cho cả nhóm xem. Lần này, cô chọn phạm vi dữ liệu thời gian mới: mười ba nghìn năm trước.

Dữ liệu cuộn trên màn hình, và Kate gần như không tin vào mắt mình.



Dorian với tay xuống chỗ Victor. "Tôi sẽ kéo cậu lên. Chúng ta phải nhanh chân."

Gã lính trèo lên cái cây nghiêng về phía cổng ra khỏi phòng vòm với tốc độ nhanh bằng nửa Dorian. Những kẻ tối dạ sẽ không bao giờ làm nên kỳ Olympics.

Hắn đẩy tay lính vào hành lang tối, và bọn họ lại lên đường. Dorian rất vui khi thoát khỏi nơi ảm thấp đáng sợ với lũ rắn và những con chim vô hình bay lượn, và ai mà biết còn những gì nữa.

Hắn muốn chặn lối vào để đảm bảo không thứ gì thoát được ra ngoài, nhưng không còn thời gian.

Hai người đàn ông chậm rãi di chuyển qua hành lang, rồi lại đi chân trần trên đường đến phòng vòm, thậm trọng không gây tiếng động nào có thể tiết lộ vị trí của họ.

Dorian không ngại đối diện với thực tế: David khỏe mạnh và thông minh. Hoàn toàn có khả năng David đã cử Kate tới tàu tín hiệu còn bản thân ở lại đây, canh gác, chờ bất sập.

Nếu Kate đã gửi tin nhắn đi hay vô hiệu hóa tàu tín hiệu thì Dorian đã đến quá trễ. Ý nghĩ đó đè nặng lên hắn, một gánh nặng to lớn, nhưng hắn không thể vội vàng tấn công. Nếu còn cơ hội, việc ngăn được họ hay không là tùy vào hắn. Nếu hắn thất bại, thế giới mà hắn đã tranh đấu, đã hy sinh quá nhiều vì nó cũng sẽ sụp đổ.

Ares đã đứng về một điều: Dorian có một vai trò cần đảm nhiệm.

Mắt hắn giờ đã quen với bóng tối, nên càng lúc càng thấy rõ hành lang hơn, mặc cho ánh đèn báo động yếu ớt.

Đằng trước, phòng cổng trên cao dần hiện ra, chờ đợi.

Đến ngưỡng cửa, hắn và Victor dừng lại, ra hiệu cho nhau, rồi xông vào, giương súng bắn một lượt khắp phòng. Căn phòng trống không.

Dorian thao tác đám mây ánh sáng màu xanh trên bảng điều khiển, và cổng vòm ánh bạc trở nên sống động.

Victor bước về phía cổng.

"Khoan đã," Dorian ra lệnh. "Chúng ta cần phải thận trọng."



Mary và Paul đang nằm trên chiếc giường hẹp, cùng nhìn trần trần lên trần.

"Anh hồi hộp quá không ngủ được," Paul nói.

"Em cũng vậy."

"Không hiểu sao anh cũng chẳng muốn tắm."

"Em cũng đâu khác gì," Mary đáp.

"Sao thế nhỉ? Anh buộc phải nghĩ theo hướng đó là nỗi sợ hãi rằng cuộc chiến sẽ diễn ra khi đang tắm dở, ngay thời điểm bắt đầu xả súng. Vấn đề chính là việc 'khỏa thân'. Ai lại muốn bị bắn chết khi đang trần như nhộng chứ."

"Chuẩn. Dứt khoát là vì vấn đề khỏa thân."

"Và tội lỗi. Em biết đấy, sau khi mọi chuyện kết thúc, nếu người ngoài hành tinh đến đây, em đâu muốn chúng nhập vào nhật trình rằng," Paul đổi giọng nghe giống một cỗ máy, "con người nhỏ bé này hoàn toàn khỏa thân khi thế giới của anh ta sụp đổ. Anh ta đang kỳ cọ đùi trái thì tên ác nhân đột nhập và kết liễu cả đội. Anh ta cũng chưa kịp kỳ lưng cho sạch hẳn."

Mary phá lên cười. "Chúng ta nói lung tung quá rồi." Cô lặn lại gần anh, vùi mặt dưới cánh tay anh. "Em không thể ngừng nghĩ đến mặt mã."

"Mật mã thì sao?"

"Tại sao lại gửi hai phần? Nếu đó là mồi nhử, tại sao không gửi thứ gì đó dễ hiểu? Chỉ mã nhị phân thôi."

Paul mỉm cười.

"Tin nhắn phức tạp, khó hiểu không có ý nghĩa như một mồi nhử."

"Nó như một bài kiểm tra. Xem chúng ta có thể giải được không."

"Hoặc mã hóa để đảm bảo không ai khác đọc được. Hay giải được."

"Thú vị..." Paul đáp.

Cửa bật mở, Milo xuất hiện. Cậu cười toe toét và nhướng lông mày. "Tiến sĩ Kate có một cập nhật quan trọng!"



Khi cả nhóm tập hợp lại trong phòng liên lạc lớn cuối tàu tín hiệu, Kate lên tiếng, "Có thể tôi có một giải pháp."

"Giải pháp cho vấn đề gì?" Sonja thắc mắc.

"Thoát khỏi con tàu này."

CHƯƠNG 25

Kate kéo các nhật trình truyền nhận lên màn hình lớn trong khoang liên lạc. Phản ứng của từng người trong nhóm rất khác nhau. Milo mỉm cười. Khuôn mặt Sonja không thể đọc nổi. Mary nheo mắt, tập trung. Paul có vẻ chỉ lo lắng, như thể các kết quả sẽ cho anh biết anh còn sống được bao lâu.

David đang gác cổng, ghé cổ qua trụ trung tâm, cổ nhìn vào màn hình.

"Đây là nhật trình truyền nhận từ khoảng mười ba nghìn năm trước," Kate nói. "Cũng chính là thời điểm Atlantis sụp đổ - ngay sau cuộc tấn công của Ares vào tàu *Alpha Lander* ngoài khơi bờ biển Gibraltar. Trong cuộc tấn công đó, con tàu bị vỡ làm đôi, và Janus bị mắc kẹt trong nửa thân tàu gần Maroc hơn."

"Nghĩa là chúng ta đang ở nửa thân tàu còn lại," Mary lên tiếng.

"Đúng vậy. Chúng tôi biết cộng sự của Janus bị giết trong vụ tấn công mười ba nghìn năm trước. Anh ấy đã tuyệt vọng cố hồi sinh cô ấy trong một cái ống ở nửa tàu gần Gibraltar. Trong những ngày cuối cùng của Dịch bệnh Atlantis, tôi được biết nỗ lực của anh ấy hồi sinh cộng sự cuối cùng đã phần nào thành công: tôi có những ký ức của cô ấy. Nhưng chỉ là những ký ức có chọn lọc. Janus hy vọng mang cô ấy trở lại mà không có vài ký ức nhất định. Suốt hai tuần qua, tôi đã cố gắng truy cập vào những ký ức đó... hy vọng mình có thể..." Kate nhìn vào mắt David.

Cô quay sang màn hình và tiếp tục. "Tôi đã cố truy cập những ký ức đó, nhưng chúng đã bị xóa khỏi lõi dữ liệu tàu *Alpha Lander*. Về nguyên tắc, việc khôi phục là bất khả thi, đặc biệt là việc lưu trữ dữ liệu ký ức, phải tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc nghiêm ngặt của Atlantis. Và cách đây chỉ vài phút, tôi mới biết Janus đã không thực sự xóa hết những ký ức ấy. Hệ thống hồi sinh không cho phép anh ấy xóa. Vậy nên anh ấy đã lấy những ký ức muốn giấu cộng sự của mình và chuyển chúng sang tàu tín hiệu này. Sau đó chia chúng thành ba phần và truyền tới ba tàu tín hiệu khác, cuối cùng lại xóa chúng khỏi tàu này. Các bản sao vẫn còn trên tàu đổ bộ, nhưng vì vẫn còn những bản sao khác đang hoạt động trong mạng lưới tàu tín hiệu, Janus có thể chuyển chúng vào kho lưu trữ. Nhập kho xong, anh ấy phá hủy mảng lưu trữ, ngăn chặn việc truy cập chúng. Anh ấy cũng vô hiệu hóa đường dẫn dữ liệu đang hoạt động với tàu tín hiệu này - đó là lý do chúng ta không đọc được tin nhắn

anh ấy gửi và tín hiệu Mary nhận từ tàu đổ bộ: với đường dẫn tàu tín hiệu bị vô hiệu, Janus đảm bảo những bản sao ký ức không thể khôi phục từ trong mạng lưới tàu tín hiệu."

"Sonja!" David gọi quanh sảnh. "Đổi gác với tôi."

Cô bước ra khỏi khoang liên lạc mà không nói một lời, rồi David đi vòng qua khúc quanh hành lang, ánh nhìn tập trung vào Kate. "Không đời nào."

"Anh thậm chí còn chưa biết em sẽ nói gì."

"Anh biết. Câu trả lời là không."

Paul và Mary rất hứng thú với những gì đang xảy ra quanh họ. Nụ cười gằn như lúc nào cũng thường trực trên mặt Milo tắt dần.

"Anh để em nói xong được chứ?"

David khoanh tay và dựa vào khung cửa.

Kate mở một tấm bản đồ mạng lưới tàu tín hiệu trên màn hình lớn, hiển thị thứ trông như cả nghìn mạng nhện chồng chéo lên nhau.

"Người Atlantis đã phát triển các tàu tín hiệu vành đai này trên khắp Ngân hà - ở những thế giới con người nổi bật, các địa điểm nghiên cứu và các khu cách ly quân sự - bất cứ nơi nào có thứ họ không muốn người khác thấy hoặc nơi họ không muốn bất kỳ ai trong phạm vi của tàu thấy được Ngân hà bên ngoài."

"Không thể tin nổi," Mary nói, lướt về phía màn hình.

Paul hết nhìn Kate lại nhìn sang David. "Thứ này dẫn đến đâu vậy?"

"Chúng ta có thể sử dụng cổng này để đi tới bất kể tàu tín hiệu nào trong hệ thống này."

Mặt Milo rạng ngời.

Paul di chuyển ra sau Mary, có lẽ để đỡ nếu chẳng may cô ngã. "Nghe có vẻ..." anh lên tiếng, "không chắc chắn lắm."

David khịt mũi. "Nó là bàn quay roulette của tàu tín hiệu Atlantis."

"Là lựa chọn duy nhất của chúng ta," Kate đáp trả.

"Vậy chúng ta có biết *bất cứ điều gì* về đích đến của tàu tín hiệu không? Em nói lỗi bộ nhớ của tàu tín hiệu đã bị xóa sạch, phải không? Vậy các tàu tín hiệu có thể

đã hư hỏng hoặc thậm chí thông thẳng ra vũ trụ. Chúng có thể ở giữa một vùng chiến sự. Hoặc chúng có thể bị kẻ thù lớn kiểm soát. Ngay khi ta bước ra, chúng sẽ tóm ta và tìm ra vị trí của Trái đất. Trò chơi kết thúc. Chuyện này có thể sai sót theo cả triệu cách. Anh có thể kể tên cả trăm sai sót, đây là trí tưởng tượng của anh còn kém phong phú đây."

Paul xen vào giữa màn lời qua tiếng lại của Kate và David. "Có khi nào tàu tín hiệu đích hiện không hoạt động không? Khả năng cửa này sẽ đưa ta thẳng vào vũ trụ? Hay vào hư vô chẳng hạn?"

"Không," Kate đáp. "Nếu các cửa thiết lập một đường dẫn, tức là có một tàu tín hiệu đang hoạt động bình thường ở đâu kia."

"Có thể gửi tàu thăm dò vũ trụ trước?" Mary hỏi. "Để xem chuyện gì đang xảy ra ở đâu bên kia."

Kate lắc đầu. "Chúng ta không có loại thiết bị như vậy ở đây, hơn nữa tôi nghĩ quay trở lại tàu đổ bộ chỉ vì điều đó là quá mạo hiểm."

"Một trong chúng ta sẽ thò đầu qua," David nói, "xem liệu có bị bắn nát không. Thật tình thì bàn quay roulette tàu tín hiệu chính là thuật ngữ phù hợp cho ý tưởng này."

Kate lờ anh đi. "Có lý do để tin rằng ba tàu tín hiệu mà Janus truyền ký ức tới đều an toàn."

"Lý do gì vậy?" David hỏi, giọng hoài nghi.

"Janus là một thiên tài. Mọi thứ anh ấy làm đều vô cùng thận trọng." Kate nhìn David. "Anh biết thế mà."

"Có thể, nhưng anh ấy cũng cố tình xóa bỏ bảy mươi nghìn năm tiến hóa của nhân loại. Anh ấy không có hứng thú với con người hiện đại."

"Đúng thế, nhưng chúng ta đâu có biết tại sao anh ấy làm như thế. Đáp án vẫn ở ngoài kia."

"Và chúng ta đang nói về chuyện đó đây. Giảm bảy ngày xuống bốn ngày, có khi còn ít hơn, cho vài câu trả lời."

"David, chúng ta chẳng còn nơi nào để đi. Nếu Janus chọn ba tàu tín hiệu này vì lý do nào đó, chúng có thể là một phần của kế hoạch dự phòng - nỗ lực cuối cùng của anh ấy hòng giải cứu chúng ta."

"Hoặc cũng có thể anh ấy đã chọn ba tàu tín hiệu sắp bị phá hủy này - vì đang cố phá hủy những ký ức kia."

"Em không nghĩ anh ấy sẽ làm thế."

"Điểm mấu chốt là: nếu ta bước qua tàu tín hiệu đó, đó có thể là dấu chấm hết cho cuộc đời ta, và nếu ta tiết lộ vị trí của Trái đất, thì sẽ là dấu chấm hết cho nhân loại. Thế là quá nhiều rủi ro để đánh liều, Kate."



Dorian đã tính đến vài lựa chọn để xông vào cổng: ném pháo sáng qua, cử Victor đi trước, và cuối cùng là một cách tiếp cận lén lút hơn.

Hắn rút dao ra khỏi thắt lưng, quỳ trước cổng và từ từ nhét con dao vào vùng sáng nơi mái vòm tiếp giáp với sàn kim loại sẫm màu. Hắn rà con dao dọc phần đáy, toàn bộ chiều rộng hơn một mét của cổng, cẩn thận không chạm vào sàn hay các cạnh, hiểu rõ mọi âm thanh đều có thể đánh động kẻ thủ.

Lưỡi dao không gặp vật cản nào. Nhóm của David đã không chặn cửa. Ít nhất không chặn phần đáy. Hắn mau chóng tiếp tục rà viền cửa, di chuyển con dao dọc hai cạnh và chạm tới đỉnh, cao chỉ hơn hai mét.

"Bọn họ chưa chặn nó," hắn thông báo cho Victor.

Vài phút sau, Dorian đứng dựa vào tường, Victor giữ thăng bằng trên vai hắn. Victor run rẩy, rồi đứng vững bằng cách ấn mạnh một bên lòng bàn tay vào tường.

"Cẩn thận," Dorian cảnh cáo. "Nhớ lấy. Nhanh lên."

Victor ló mặt vào vùng sáng chỉ cách vài phân, ngay trên đỉnh mái vòm rồi thu đầu về. Mắt gã mở to. "Bọn họ đang đứng thành vòng và tranh luận gì đó."

"Cả sáu người?"

"Vâng."

"Có vũ khí không?"

"Gã đàn ông và người phụ nữ châu Phi thôi."

"Hoàn hảo." Đây là một may mắn - Dorian không thể mong gì hơn thế. Sẽ không có chuyện dò tìm tàu tín hiệu, không ai ẩn nấp, rình rập để mai phục họ. Hẳn chạy vội đến chỗ khẩu súng đang nằm dưới sàn. "Nhanh lên, Victor."



Paul nghĩ bọn họ sẽ chẳng đi đến đâu cả. Cả nhóm đã chuyển cuộc bàn luận - giờ là trận hò hét - tới khu vực cổng, để David có thể tìm thấy đồng minh, Sonja - người thực chất đã đứng về phe anh, phe bàn quay roulette tàu tín hiệu chống người Atlantis.

"Cho tôi một lựa chọn sáng suốt hơn đi," Kate nói. "Bất kỳ lựa chọn nào."

"Tín hiệu SOS," David đề xuất.

"Đảm bảo cung cấp định vị của Trái đất. Chắc chắn."

"Và cũng đảm bảo ta sẽ sống lâu hơn."

"Không nhất thiết như thế," Kate vặc lại. "Đám xấu xa đến-cùng-ngày có thể đang nghe lén chúng ta."

"Tôi nghĩ ta sắp đi vào ngõ cụt," Paul lên tiếng.

Mary nghiêng sang anh. "Em nghĩ mình thấy gì đó."

"Thấy gì?"

"Ở cửa vào."

Đúng lúc đó, cửa nháy sáng.

David nhìn Kate. "Em đã lập trình sao?"

"Điểm đích đầu tiên của Janus. Em sẽ đi và đến..."

"Không. Nếu có người đang..."

David quay phắt đầu lại. Milo đã biến mất.

Mọi chuyện diễn ra quá nhanh, nhanh đến nỗi Paul không theo kịp.

David đã bước tới cửa, nhưng Kate giữ lấy cánh tay anh. Anh quay sang cô.

Sonja chạy qua cổng, rồi David giằng tay khỏi Kate, bước qua, Kate vội đuổi theo anh, bỏ lại Mary và Paul há hốc miệng nhìn chằm chằm.



Cửa nhấp nháy trong giây lát rồi tắt ngấm trước khi Dorian kịp đến nơi.

"Chuyện gì vậy?" Victor hỏi.

Các giao thức khẩn cấp trên tàu *Alpha Lander* đáng lẽ phải giữ kết nối cổng mở, đảm bảo lối thoát hiểm duy nhất luôn ở tình trạng khả dụng. Dorian thao tác bảng điều khiển đang nhấp nháy dòng chữ:

Kết nối cổng đích bị ngắt.

Dorian thử kết nối lại.

Cổng đích đang được sử dụng.

Đang được sử dụng? Kẻ thù có thể đang chiếm tàu tín hiệu. Hoặc là... Dorian thao tác bảng điều khiển, liều lĩnh tiếp tục thử kết nối tới cửa tàu tín hiệu.



Mary tiến một bước về phía cửa.

Một khuôn mặt phá vỡ bề mặt của vòm cửa phát sáng, chỉ rộng vài phân.

Milo.

Mắt cậu nhắm nghiền, vẻ đau đớn lộ rõ trên khuôn mặt. "Các anh chị tự cứu mình đi!"

Mary bắt giắc siết cánh tay Paul, móng tay cô ấn sâu vào da thịt anh.

Milo mở mắt và ngoác miệng cười. "Em đùa đấy. Đi nào. Ổn rồi."



Ngay khoảnh khắc kết nối cửa tái thiết lập, Dorian lao qua và bắt đầu lùng sục khắp trạm không gian chật chội. Trống không.

Họ đã sang một tàu tín hiệu khác. Lũ gốc. Những nguy hiểm nào lẩn khuất ngoài đó? Họ có biết không? Có quan tâm không?

Dorian bước tới khoang liên lạc và kích hoạt các nhật trình. Chỉ mất vài phút hần sẽ có định vị của họ. Hấn hy vọng có thể kịp ngăn bọn họ lại.

CHƯƠNG 26

Với Milo, tàu tín hiệu mới chính là một điều kỳ diệu khác. Chính cậu đã đưa cả nhóm đến đây, là người dẫn đường. Theo bản năng, cậu biết hành động ấy luôn là mục đích bấy lâu của cậu. Cậu cảm giác nếu mình không bước qua cửa vào đúng thời khắc ấy, điều gì đó khủng khiếp hẳn sẽ xảy ra. Có lẽ cậu sẽ chẳng bao giờ biết. Khi quay sang những người bạn đồng hành, cậu linh cảm có điều gì đó không ổn.



Tàu tín hiệu này rất lạ. David nhận ra ngay lập tức. Trạm che giấu Trái đất là một tàu tín hiệu khoa học - các mặt sàn trắng ngọc trai, vách xám mờ, tối giản đến từng chi tiết.

Tàu tín hiệu này mang lại cảm giác nghiêm trang hơn, tối tăm và gai góc, với sàn và vách đều màu đen. Nó có vẻ cổ xưa, đã qua sử dụng, gần như mục nát. Thay vì cửa sổ rộng đối diện cửa chính như tàu tín hiệu lúc trước, ở đây có một cửa sổ khá nhỏ kiểu công nghiệp trông ra vũ trụ tối tăm với vài ngôi sao lấp lánh, ngoài ra không có gì đáng kể thu hút ánh nhìn của anh.

David giương súng và bắt đầu lục soát trong khi Sonja theo sát anh, yểm trợ phía sau.

Cách bài trí giống hệt tàu tín hiệu trước: một phòng hình đĩa có cửa vào ở trung tâm. Tuy nhiên, còn có một cầu thang hai nhịp. Ở đây cũng có nhiều phòng và thiết bị hơn. Và trống không.

David có thể cảm thấy một chuyển động rất nhẹ. Có phải tàu tín hiệu này đang quay?

Anh xoay người ra cửa, nơi Paul và Mary vừa tham gia cùng họ.

David siết chặt vai Milo. "Đừng bao giờ làm thế nữa."

"Phải là em."

"Gì cơ?"

"Em là lựa chọn dùng một lần tốt nhất," Milo vừa nói vừa gật đầu.

"Em không phải đồ bỏ như thế."

"Em không phải nhà khoa học cũng không phải quân nhân. Em..."

"Em chỉ là đứa trẻ."

"Không, em không còn là đứa trẻ."

"Từ giờ trở đi em sẽ là người cuối cùng đi qua cửa."

"Tại sao ạ?"

"Bởi vì," David vừa đáp vừa lắc đầu. "Rồi em sẽ... hiểu khi nào thành người lớn." Những lời này là một thời khắc siêu thực với anh: nói những điều cha mẹ anh hẳn đã nói với anh vô số lần, những điều anh luôn nghĩ là thiếu thỏa đáng.

"Em muốn hiểu ngay bây giờ," Milo tiếp.

David thở mạnh và lắc đầu. "Chúng ta sẽ nói chuyện này sau. Chỉ cần... em đi về phòng ngay lập tức, Milo." David thầm phản đối lời của chính mình. Anh thấy Kate đang nén cười trong khi Milo thần thờ đi về phía khoang nghỉ.

David gật đầu với Sonja, lúc này đang chuẩn bị canh cổng.

Anh vòng tay ôm Kate, dẫn cô về buồng ngủ.

"Đúng là tuổi dở dở ương ương," cô nói khi cửa khép lại.

"Anh cũng không bằng lòng với em nữa," anh nói. "Em đã mở cửa cho thằng bé."

"Em đâu có biết thằng bé lại bước qua."

"Chuyện quan trọng nhất là: Liệu Sloane có thể theo ta đến đây không?"

"Có thể. Nhưng hẳn sẽ rất khó tìm thấy ta."

"Khó đến mức nào?"

"Ngoại lệ của ngoại lệ." Kate ngừng lời. "Trừ phi hẳn thực sự, thực sự lợi hại."

David không thích điều này. Anh căm ghét Dorian Sloane. David đã dành phần lớn cuộc đời cho việc tìm kiếm và trừng phạt Sloane, nhưng anh sẽ không dỗi lòng về kẻ thù của mình: hẳn thực sự lợi hại.

"Vậy thì đó là vấn đề."

Cửa mở, và Paul ló đầu vào, do dự lên tiếng. "Tôi thực sự, thực sự xin lỗi, nhưng hai người cần phải xem cái này."

Kate và David theo anh ta trở lại khu vực cổng, nơi những người khác đang đứng, lưng quay về phía họ, nhìn chằm chằm qua khung cửa sổ nhỏ.

David nhận ra tàu tín hiệu này thực sự đang xoay. Qua cửa sổ, cảnh vũ trụ trống không đã bị thay thế.

Một mặt trời sáng lóa ở chính giữa khung cảnh, nhưng những mảnh vỡ bằng phẳng trải dài từ tàu tín hiệu tới gần ngôi sao mới khiến David kinh ngạc muốn nghẹt thở. Tàn tích của những con tàu vũ trụ, hàng nghìn, có khi cả hàng triệu mảnh trải ra. David nghĩ nếu cả trăm Trái đất bị phá hủy trong vũ trụ, chắc cũng không phủ kín được khoảng mênh mông những con tàu vỡ nát này choán giữ. Những mảnh vỡ đang trôi hầu hết có màu đen hoặc xám, nhưng đây đó có vệt trắng, vàng, hoặc xanh điểm xuyết trên mặt phẳng. Những mảnh vỡ va vào nhau, những cung hồ quang ánh sáng xanh và trắng vút qua như tia chớp kết nối chúng với nhau trong một tích tắc. Nhìn tổng thể, chiến trường mảnh vỡ tối tăm lóa trông như một con đường rải nhựa đường trong không gian dẫn đến mặt trời.

Nơi mọi người vừa đứng ngỡ ngàng trước khung cảnh Trái đất nhìn từ tàu tín hiệu lúc trước, giờ đến lượt David. Đối với một người lính, kiêm một sử gia, khung cảnh này là thời khắc siêu việt đầy huyền ảo.

Anh cảm thấy một phần nào đó trong mình đã buông bỏ. Có lẽ là bởi tầm vóc của khung cảnh ấy, thời khắc nhận ra loài người nhỏ bé ra sao trong cái mênh mông của vũ trụ này, hoặc cũng có thể họ đang nhìn thấy bằng chứng rằng thực sự tồn tại một lực lượng quyền năng nhường này trong vũ trụ, đủ mạnh để hủy diệt nhiều thế giới. Bất kể nguyên do gì, có điều gì đó trong anh đã thay đổi ở thời khắc ấy.

Kate đã đúng.

Họ không thể lẫn trốn. Hay chờ thời cơ.

Họ còn cơ may sống sót.

Họ sẽ phải tận dụng cơ hội ngay lúc này. Đó là hy vọng duy nhất của họ.

CHƯƠNG 27

Dorian muốn bán nát máy tính của tàu tín hiệu này. Và cả Kate Warner nữa. Trong vài phút cố gắng mất kết nối với tàu *Alpha Lander*, cô đã kết nối tới hàng nghìn tàu tín hiệu khác. Các mục nhập nhật trình được nhóm lại trong cùng khoảng thời gian khiến Dorian không thể phân biệt được khoảng thời gian cố gắng đã kết nối tới từng tàu tín hiệu. Cô có thể đã kết nối tới 999 tàu tín hiệu trong giây đầu tiên, và dành toàn bộ thời giờ còn lại truy cập đích đến thực sự của họ. Bọn họ có thể ở bất cứ đâu trong hàng nghìn địa chỉ trong mục nhập ấy.

Hắn đi đi lại lại trong căn phòng. Làm thế nào tìm được bọn họ? Hắn phải bắt đầu từ đâu bây giờ? Hắn đã kiểm tra: không có video giám sát. Rời tới một tàu tín hiệu khác là một động thái mạo hiểm. David và Kate thực sự đã thực hiện cú nhảy vọt khiến ngay cả Dorian cũng phải bất ngờ.

Rồi họ đã chọn địa điểm như thế nào? Ngẫu nhiên ư? Chắc chắn không. Cô biết điều gì đó? Cô nhất định biết - nhưng đó là gì? Cô đã làm thế nào? Kate có ký ức của một trong những nhà khoa học Atlantis. Đó có phải là manh mối của cô không; có phải cô đã nhớ ra điều gì đó có ích cho bọn họ? Một đồng minh chăng? Ý tưởng ấy chọt dấy lên trong hắn mỗi nghi ngờ. Nếu bọn họ có nhiều thông tin hơn hắn...

Hắn truy vấn máy tính. Đúng. Tàu tín hiệu có một bản sao lưu của những ký ức hồi sinh. Có ba mục nhập: những mục của Janus, cộng sự của hắn, những mục này được xác định đã bị xóa, và... Ares.

Dorian lệnh cho máy tính, hỏi, *Tôi có thể xem các ký ức hồi sinh không?*

Ngài chỉ có thể truy cập ký ức của riêng ngài, thưa Tướng Ares.

Tàu tín hiệu nhận thức hắn là Ares. Hắn lại truy vấn. *Làm thế nào tôi xem được những ký ức đó?*

Một cánh cửa nhỏ bên hông căn phòng mở ra.

Phòng họp có thể được thiết lập thành phòng mô phỏng ký ức hồi sinh.

Dorian bước vào căn phòng vuông. Bốn bức vách và sàn sáng rực, khiến căn phòng trông như được xây nên từ ánh sáng với kích thước tưởng chừng vô hạn. Hắn chớp mắt, và căn phòng hình hộp biến mất, thay vào đó là một nơi như ga tàu. Một bảng thông báo lớn treo bên trên, để trống.

"Xác định ngày ký ước," một giọng nói tích hợp sẵn trong máy tính vang lên.

Ngày ký ước, Dorian nghĩ. Bắt đầu từ đâu đây? Hắn thật sự không biết. Mất một lúc, hắn lên tiếng, "Cho ta xem ký ước đau buồn nhất của Ares."

Ga tàu biến mất, và Dorian thấy ảnh phản chiếu của hắn trong tấm kính cong - nhưng không phải mặt hắn, mà là khuôn mặt của Ares. Khuôn mặt ấy trông gần giống như hồi ở Nam Cực, dù các đường nét có phần khác nhau. Ít chai sạn hơn.

Thoạt tiên, Dorian tưởng mình đang ở trong một ống hồi sinh khác, nhưng thứ này quá lớn. Hắn nhìn quanh. Một cái thang nâng. Phần còn lại của ảnh phản chiếu cho thấy trang phục của hắn: đồng phục xanh biển với phù hiệu cấp bậc trên ngực trái.

Vài giây trôi qua và thang đi lên, Dorian cảm thấy sự hiện diện và những suy nghĩ của chính hắn mờ dần. Giờ chỉ còn mỗi Ares trong thang; Dorian chỉ đơn giản đang theo dõi, trải nghiệm trong lúc bọn họ tiến vào. Trong ký ước này, hắn là Ares.



Thang rung lắc dữ dội, quăng Ares vào vách phía sau. Những lời nói và tiếng động quay cuồng xung quanh gã, gã vật lộn cố giữ tỉnh táo.

Những ảo ảnh nhòe nhoẹt và âm thanh líu ríu lẫn vào nhau, và một người đàn ông đang hét vào tai gã. "Chỉ huy, chúng đã đuổi kịp ta. Hãy cấp quyền huy động hạm đội chủ lực?"

Ares đứng dậy khi cửa thang trượt mở, và con tàu lại rung lắc. Gã đứng trên đài chỉ huy nơi một màn hình quan sát cong che kín bức vách đằng xa. Quanh căn phòng, hơn chục người Atlantis mặc đồng phục đang quét tháo và chỉ trở vào các thiết bị đầu cuối.

Trên màn hình, bốn con tàu lớn thả hàng trăm vật thể hình tròn tối màu đang tăng tốc lao tới và bắn vào họ. Những khối cầu đen đúa hội tụ ở đuôi con tàu tập hậu, đâm xuyên qua nó tạo thành một khối cầu ánh sáng vàng lẫn xanh da trời.

"Xin hãy huy động hạm đội chủ lực, thưa sếp?"

"Không phê chuẩn!" Ares hét lên. "Triển khai bè cứu hộ. Tách chúng ra!"

"Thưa sếp?"

"Làm ngay! Dọn sạch bè xong, lệnh cho các lực lượng hỗ trợ gỡ mìn trọng lực và tắt cả các tàu để ban hiệu lệnh đột kích tiểu hành tinh."

Trên màn hình, hàng nghìn vật thể hình đĩa nhỏ trượt ra khỏi những con tàu còn lại trong hạm đội, một số ít đang kết nối với những khối cầu bao quanh các con tàu, Những vụ nổ xé toạc các khối cầu thành từng mảnh, nhưng số lượng khối cầu quá lớn.

Chúng ta hy sinh để bảo vệ hạm đội, Ares nghĩ khi màn hình ngập tràn ánh sáng lẫn sức nóng xé toạc con tàu và ép chặt vào gã.

Gã mở mắt. Gã đứng trong một con tàu nhỏ hình chữ nhật có duy nhất một cửa sổ nhìn ra làn sóng ánh sáng đang dâng trào - những tàn dư còn lại của trận chiến gã vừa đánh.

Gã đang ở trên một chiếc bè cứu hộ - thể sơ tán khẩn cấp đã đưa gã lên bè, cùng chín người khác: sĩ quan đầu tiên từ đài chỉ huy của gã cùng các thuyền trưởng và sĩ quan của tàu khác trong tiểu đội. Tất cả đang đứng, lui vào trong các kén y tế. Vài người thò đầu ra, chăm chú theo dõi.

Sóng ánh sáng đã đuổi kịp họ, luồng nhiệt, cơn đau và lực công phá có thể làm tan xương nát thịt tấp vào Ares lần nữa.

Gã mở mắt. Một bè cứu sinh khác. Đợt sóng đã lùi xa. Thể sơ tán khẩn cấp đã chuyển họ tới bè kế tiếp ngay khi đợt sóng phá hủy bè lúc trước. Ares không buồn thu mình lại khi đợt sóng cuộn cuộn lao tới. Gã quan sát, chờ đợi và lấy hết can đảm. Lực công phá, sức nóng và cơn đau lại ập đến, và gã lại đứng trên chiếc bè cứu sinh thứ ba. Đến chiếc bè thứ năm thì gã bắt đầu sợ sóng.

Đến đợt thứ mười, gã không còn mở mắt được nữa. Thời gian dường như biến mất. Chỉ còn duy nhất làn sóng dao động của đau đớn lẫn hư vô. Và rồi con tàu rung lắc, nhưng sức nóng và cơn đau không xuất hiện. Chiếc bè xoay vòng trong không

gian. Nó xoay, và gã thấy sóng hấp dẫn, không còn sức mạnh, giờ đang cuộn ra xa, bề cong những chấm sáng nhỏ chính là những vì sao xa xăm.

Ares nhắm mắt. Gã tự hỏi liệu bè cứu sinh có gây tình trạng hôn mê y tế hay đơn giản cứ mặc gã chết đi. Gã không biết mình thích phương án nào hơn. Gã không chắc chuyện gì sẽ xảy ra sau đó, nhưng gã chỉ trải nghiệm sự hư vô, một vực thẳm thời gian không có cảm xúc hay suy nghĩ.

Tiếng kim loại rít lên khi các cửa bè mở rộng. Không khí ứa vào, và ánh sáng rọi thẳng xuống, làm hai mắt gã đau đớn.

Gã đang ở trong khoang hàng lớn trên một con tàu. Có mấy chục sĩ quan đứng vây quanh, chăm chú nhìn. Các nhân viên y tế mặc trang phục xanh trắng lao lên bè, gập đầu về phía gã vẻ mong đợi.

Gã đẩy kén y tế đang thụt sâu và bước ra ngoài. Hai chân loạng choạng, và gã lấy hết sức bình sinh cố đứng vững khi ngã khụy xuống sàn. Gã vòng tay quanh ống quyển, cuộn mình thành một quả bóng lúc ngã đập hông xuống. Các kỹ thuật viên y tế nhắc gã lên cáng và chuyển gã ra khỏi bè. Chín người còn lại vẫn ở nguyên trong kén y tế, mắt nhắm nghiền. "Tại sao các anh không cứu viện người của tôi?"

Kỹ thuật viên ấn một thiết bị vào cổ gã, và gã bất tỉnh.

CHƯƠNG 28

Khi ký ức của Ares kết thúc, Dorian thấy mình trở lại căn phòng lung linh ánh sáng trắng bên trong tàu tín hiệu xoay quanh Trái đất. Giống Ares trước kia, hắn cuộn tròn trên sàn, toàn thân run rẩy. Mũi hắn chảy máu, cơn buồn nôn khiến hắn choáng ngợp. Nhịp tim tăng nhanh, máu mũi tràn ra, như thể nỗi sợ hãi sẽ rút kiệt đến giọt máu cuối cùng ra khỏi cơ thể hắn.

Hắn vật lộn ép mình tỉnh táo. Ký ức kia đã gây ra chuyện gì với hắn? Suốt nhiều tuần, Dorian đã thấy ký ức của Ares. Trong Dịch bệnh Atlantis, hắn đã thấy vụ tấn công của Ares nhắm vào tàu *Alpha Lander* cùng các sự kiện khác đã định hình quá trình tiến hóa của nhân loại suốt mười ba nghìn năm qua. Hắn biết chính Ares đã tiết lộ những ký ức đó cho hắn, cho phép hắn thấy những gì hắn cần thấy để giải cứu Ares.

Những tuần sau đó, những trận đổ máu cam và vã mồ hôi đêm bắt đầu. Hắn thường xuyên tỉnh giấc sau những cơn ác mộng biến mất tức thì.

Dorian tự hỏi liệu khơi dậy những ký ức này có giết chết hắn không. Tự hỏi lựa chọn của hắn là gì. Hắn cần phải biết toàn bộ sự thực quá khứ của Ares, và hắn tuyệt vọng muốn thấy những ký ức lẫn khuất đã điều khiển cuộc đời hắn, ác quỷ trong tiềm thức của hắn.

Hắn liếc nhìn xung quanh. Căn phòng dường như không có điểm đầu hay điểm cuối; Dorian không thể nhớ cửa ở đâu, nhưng chuyện đó không quan trọng: hắn không có ý định rời đi.

Có một điều về ký ức hắn chắc chắn là đúng: có một kẻ thù ngoài kia. Ares đã không nói dối về chuyện đó.

Nhưng lại có điều gì đó rất vô lý. Dorian có ấn tượng rõ ràng rằng Ares không phải một người lính, ít nhất ở thời điểm đó thì không. Trận chiến với hàng trăm khối cầu dường như ngẫu hứng: hiệu lệnh đột kích tiểu hành tinh, mìn trọng lực - chúng giống các công cụ khám phá, chứ không phải vũ khí. Các phi hành đoàn và tàu không được chuẩn bị hay sẵn sàng cho trận chiến.

Dorian đã dùng các mệnh lệnh giọng nói để tái khởi động quá trình kích hoạt ký ức hồi sinh. Ở ga tàu đã kích hoạt, hắn tải phần ký ức kế tiếp, bắt đầu từ nơi lần trước bỏ dở.



Ares mở choàng mắt. Gã nằm trên giường trong phòng bệnh xá.

Một bác sĩ trung niên đứng dậy khỏi chiếc ghế trong góc phòng và bước đến bên gã. "Ông thấy trong người thế nào?"

"Người của tôi?"

"Chúng tôi đang xem xét."

"Tình trạng?" Ares hỏi.

"Chưa rõ."

"Nói cho tôi biết," Ares ra lệnh.

"Mọi người đều hôn mê. Về mặt thể chất, họ ổn. Đáng lý họ nên tỉnh dậy rồi, nhưng sẽ không ai tỉnh cả."

"Vậy tại sao tôi tỉnh dậy?"

"Chúng tôi không biết. Giả thuyết hiện tại của chúng tôi là ngưỡng chịu đựng nỗi đau tâm lý, sức chịu đựng tinh thần của ông cao hơn."

Ares nhìn chằm chằm chiếc chăn trắng phủ trên người mình.

"Ông thấy trong người thế nào?"

"Đừng hỏi tôi câu đó nữa. Tôi muốn gặp vợ tôi."

Bác sĩ đảo mắt.

"Sao?"

"Hội đồng hạm đội cần thẩm vấn ông..."

"Tôi sẽ gặp vợ tôi trước."

Bác sĩ men ra cửa. "Lính gác sẽ hộ tống ông. Tôi ở ngay đây nếu ông cần."

Ares thận trọng bước xuống giường, tự hỏi tứ chi liệu có còn quá yếu, nhưng lần này chúng ổn.

Trên bàn để một bộ đồng phục dịch vụ tiêu chuẩn được gấp gọn gàng. Gã tự hỏi bộ đồng phục hạm đội thám hiểm với đủ hàm và phù hiệu của mình đang ở đâu. Gã mở bộ trang phục tầm thường kia ra và miễn cưỡng mặc vào.

Bên ngoài, lính gác dẫn gã vào một hội trường. Hơn chục đô đốc đang ngồi quanh một chiếc bàn cao ở chính giữa, ngay trước sân khấu, và hơn hai trăm công dân, ăn vận đủ loại đồng phục và phù hiệu, lấp kín mọi chỗ ngồi đằng sau họ. Một đô đốc Ares không biết hướng dẫn gã cung cấp báo cáo nhiệm vụ đầy đủ.

"Tên tôi là Targen Ares, sĩ quan tác chiến, Hạm đội Thám hiểm Bảy. Sứ mệnh hiện tại..." Hình ảnh hạm đội của gã bị tiêu diệt lóe lên trong tâm trí. "Sứ mệnh gần đây nhất của tôi là Thuyền trưởng tàu Helios và chỉ huy hạm đội phụ của tổ Sigma thuộc Hạm đội Thám hiểm Bảy. Nhiệm vụ của chúng tôi là thu thập một trong các khối cầu hiện được gọi là lính gác."

"Các anh thành công chứ?"

"Vâng."

"Chúng tôi muốn đối chiếu báo cáo của anh với các nhật ký hành trình và kết quả đo viễn trắc của con tàu mà chúng tôi đã khôi phục thành công từ bè cứu hộ."

Phía sau Ares, màn hình khổng lồ chuyển từ đen sang cảnh Ares trên đài chỉ huy con tàu đã bị phá hủy của gã. Màn hình hiển thị một khối cầu duy nhất đang lênh đênh.

Đoạn video cho thấy bốn con tàu của gã bám theo khối cầu, sau đó khối cầu lại bám theo chúng.

"Làm cách nào các anh dụ được nó ra khỏi phòng tuyến canh gác vậy?"

"Chúng tôi đã tìm hiểu phòng tuyến này trong nhiều tuần. Khảo sát của chúng tôi kéo dài qua tám mươi năm ánh sáng và đã xác nhận lý thuyết hoạt động rằng mạng lưới khối cầu hoàn toàn bao quanh một vùng rộng lớn trong thiên hà của chúng ta. Các khối cầu cách đều nhau, như một mạng nhện, nhưng chúng đang di chuyển, rồi sẽ ập xuống chúng ta. Đó không phải một mối đe dọa ngay tức thì, song nếu tốc độ chuyển động duy trì ổn định, trong tương lai xa, chừng một trăm ngàn năm nữa, các khối cầu này sẽ đến được hệ mặt trời của ta."

Những tiếng xì xào vang khắp phòng.

"Các anh đã giữ chân khối cầu bằng cách nào thế?"

"Chúng tôi nhận thấy các khối cầu thỉnh thoảng trật tuyến, nhưng chúng rất nhanh chóng trở lại. Chúng tôi liên hệ những sự cố kiểu này với các tàu thăm dò vũ trụ không đúng tiêu chuẩn - thường là những vật vô chủ cổ xưa từ những nền văn minh đã tàn lụi. Phần lớn chạy bằng năng lượng mặt trời và phát ra những lời chào phổ quát đơn thuần. Mỗi lần như vậy, các khối cầu sẽ chặn đứng tàu thăm dò, thực hiện một số phân tích và rồi phá hủy chúng. Chỉ dẫn nhiệm vụ của chúng tôi lưu ý rằng các khối cầu đã tấn công bất cứ con tàu nào cố vượt qua phòng tuyến. Nhưng chưa từng có con tàu nào bị phá hủy, vậy nên việc khối cầu phá hủy các tàu thăm dò khiến chúng tôi hết sức tò mò. Chúng tôi đã xem đó như một dấu hiệu cảnh báo. Chúng tôi tạo ra một tàu thăm dò riêng để bị lặp đi lặp lại một lệnh 'ping' nhị phân đơn giản. Chúng tôi đã sử dụng nó để dụ một khối cầu rời đi."

Màn hình chiếu cảnh một khối cầu đang bay theo hạm đội, tăng tốc để bám sát một vật thể nhỏ lơ lửng phía trước. Màn hình chuyển tới một cảnh trong tương lai với những con tàu lượn vòng quanh khối cầu, sau đó là cảnh những khối cầu bị phá hủy.

"Vài nỗ lực giữ lại khối cầu đã thất bại. Chúng tôi cuối cùng cũng có thể giữ được một, mặc dù nó đã bị vô hiệu hóa trong quá trình bắt giữ."

Màn hình chuyển sang khoang chứa hàng của tàu Ares, tại đó một khối cầu khổng lồ đen đúa sừng sững phía trên gã. Con tàu rung chuyển, Ares dựa sát vách tàu.

"Đây là khởi đầu của cuộc tấn công. Hơn chục khối cầu nhằm vào tàu Helios, liên tục xả đạn plasma. Chúng tôi có thể vượt qua chúng. Các khối cầu dường như rất đơn giản. Chúng chậm hơn tàu của chúng tôi nhiều. Các tham số nhiệm vụ của chúng tôi yêu cầu ngắt liên lạc, và chúng tôi đã duy trì như thế. Vài giờ sau, các hố sâu ổn định mở ra và một loại khối cầu mới xuất hiện. Hàng trăm khối. Chúng... tiên tiến hơn nhiều. Và hung dữ."

Màn hình phía sau gã phát lại trận chiến.

"Tại sao ông không chuyển sang hạm đội?"

"Vì sợ. Tôi sợ mình sẽ dẫn dụ những khối cầu mới này tới Hạm đội Bảy và cuối cùng là tới tận quê nhà. Tôi lập luận rằng tổn thất của chúng tôi là không tránh khỏi. Tôi cũng có mối quan ngại tương tự khi phải truyền dữ liệu của chúng tôi tới Hạm đội. Tôi triển khai bè cứu sinh hy vọng rằng các sĩ quan chỉ huy có thể sống

sốt và chúng tôi có thể mang thông tin quân sự này về. Tôi hy vọng mình trọng lực sẽ phá hủy hạm đội của các khối cầu, và làn sóng kế tiếp sẽ đẩy các bè cứu sinh ra xa phạm vi hoạt động của bất cứ khối cầu nào đến muộn không kịp tham chiến. Tôi để các bè cách quãng nhau để nếu một bè bị phá hủy, các thẻ sơ tán của chúng tôi sẽ đưa chúng tôi đến bè cứu sinh kế tiếp trong chuỗi. Tôi không dám chắc liệu nó có hiệu quả không, nhưng tôi hy vọng các bè ít nhất cũng có thể mang theo nhật ký hành trình và điện đàm của chúng tôi đi."

"Về mặt này, chúng tôi đánh giá nhiệm vụ của ông là thành công, Ares. Tin tức ông cung cấp có lẽ đã cứu chúng tôi trong cuộc chiến này."

"Cuộc chiến?"

Cả phòng lặng như tờ.

"Liệu tôi có được thông báo tóm tắt về kết quả nhiệm vụ của mình không?"

"Được chứ. Nhưng là trao đổi riêng. Với một người rất háo hức được gặp ông."

CHƯƠNG 29

Lính gác đưa Ares tới một khoang lớn, đồ sộ hơn khu dành cho thuyền trưởng của gã trên tàu Helios rất nhiều. Bọn họ đang đối đãi với gã như một thành viên của đô đốc. Gã thử thiết bị đầu cuối dữ liệu, hy vọng có các câu trả lời, nhưng thiết bị đã tắt. Bọn họ đang che giấu điều gì?

Hạm đội thám hiểm đã biết về các khối cầu suốt hơn một trăm năm nhưng vẫn cho rằng các khối cầu ấy là những tàn tích của một nền văn minh đã tuyệt chủng từ lâu, khả năng chỉ là các phao khoa học nghiên cứu hiện tượng sao.

Rõ ràng chúng hơn thế rất nhiều.

Cánh cửa bật mở, và vợ gã, Myra, bước vào, đôi mắt đỏ hoe nhòe nước.

Ares chạy tới chỗ cô, nhưng dừng khựng lại. Gã nhìn chăm chăm cái bụng nhô ra của cô, cố gắng hiểu.

Cô rút ngắn khoảng cách giữa họ rồi ôm chặt lấy gã. Gã cũng ôm cô, hàng triệu câu hỏi đang đấu tranh trong tâm trí gã, với một suy nghĩ duy nhất thắng thế: *Mình còn sống, và cô ấy đang ở đây.*

Họ di chuyển ra đi vắng, và cô lên tiếng trước.

"Em đã phát hiện ra ngay sau khi anh triển khai. Em đã gửi một số yêu cầu ghi đề lên lệnh ngắt liên lạc, nhưng đều bị từ chối."

"Anh mới chỉ đi được một năm."

Cô nuốt khan. "Họ muốn em nói với anh. Thực ra anh đã đi bảy năm. Mất tích, được cho là đã hy sinh trong lúc làm nhiệm vụ vào năm thứ năm. Chúng em đã làm đám tang cho anh."

Ares nhìn chăm chăm xuống sàn. Đi hơn nửa năm? Chuyện gì đã xảy ra với gã? Đáng lẽ gã đã có thể ra khỏi kén y tế trong bè cứu hộ khi sóng ánh sáng qua đi, khi gã đã ngừng di chuyển giữa các bè cứu sinh trong chuỗi. Nhưng gã đã không lấy lại được ý thức. Như thể thời gian đã biến mất, và tâm trí gã rời xa thực tại.

"Anh không hiểu."

"Các bác sĩ nghi ngờ một phần tâm trí anh về cơ bản đã ngừng hoạt động - tình trạng tương tự cũng đã xảy ra với tất cả các sĩ quan. Những người khác vẫn đang

trong tình trạng thực vật, nhưng về thể chất, họ vẫn ổn. Các bác sĩ rất quan tâm đến anh. Họ muốn em... đánh giá anh."

"Để làm gì?"

"Mọi thay đổi về tâm thần. Họ nghĩ trải nghiệm vừa qua có thể đã làm anh thay đổi... về mặt tâm lý."

"Như thế nào?"

"Họ không dám chắc. Họ nghĩ sự trải nghiệm có thể đã tăng khả năng chịu đựng nỗi đau của tâm trí anh và thậm chí đã thay đổi vĩnh viễn hệ thần kinh của anh, khiến anh có khả năng về tất cả... em không muốn nhắc lại. Họ đang lo ngại."

"Anh không sao cả. Anh vẫn là anh như trước kia."

"Em biết. Em sẽ nói với họ. Mà ngay cả khi có... vấn đề, chúng ta cũng sẽ... cùng nhau... xử lý."

Có gì đó khác biệt ở gã. Ares cảm thấy một cơn thịnh nộ âm ỉ đang lớn dần trong lòng.

Vợ gã phá vỡ sự im lặng khó xử. "Sau khi anh mất tích, em đã chuyển tới Pylos. Họ tìm kiếm anh trong hai năm. Đám tang diễn ra sau đó, nhưng em đã thuyết phục thuyền trưởng cho em dùng tàu khảo sát cao tốc để tiếp tục tìm kiếm. Em đã dùng hết ngày phép. Em nghĩ đội y tế cho rằng nếu em tìm kiếm bao lâu tùy ý, đến khi thấy hài lòng, thì sẽ tốt cho sức khỏe của em và thai kỳ."

"Em tìm thấy anh?"

"Không. Em có lẽ đã không bao giờ tìm thấy anh. Không gian bao la và tín hiệu khẩn cấp của bè đã tắt..."

"Anh buộc phải làm vậy."

"Em biết. Lẽ ra các khối cầu sẽ tìm thấy anh."

"Anh không hiểu."

"Em tìm thấy một thứ khác. Các máy rà soát tầm xa cho thấy những thay đổi lớn trong tuyến lính gác. Liên kết bị phá vỡ. Chúng đang rút lui. Bọn em tin anh đã mở một lỗ hổng trong phòng tuyến, và ai đó đang cố đi qua. Các khối cầu đang chiến đấu với họ. Đô đốc và hội đồng toàn cầu nghĩ kẻ thù của khối cầu có thể là một đồng minh của ta... nếu ta có thể liên minh với họ."

Cô lấy một màn hình nhỏ ra khỏi túi và đưa cho Ares. "Những gì em phát hiện được về phòng tuyến khối cầu đã thuyết phục chỉ huy hạm đội cử các hạm đội thám hiểm sang phía bên này phòng tuyến. Từng con tàu đều tham gia tìm kiếm anh, triển khai các tàu thăm dò. Những cuộc tìm kiếm kết hợp cho thấy khe hở trong phòng tuyến khối cầu ngày càng lớn." Cô kéo lên một bức ảnh. "Đây là lý do tại sao."

Ares gần như lùì lại khi nhìn thấy nó. Một chiến trường mảnh vụn của cả nghìn con tàu trải dài tới một ngôi sao khổng lồ.

"Cái gì..."

"Chiến trường này, đây là vị trí đồng minh tiềm năng của ta cố vượt qua. Và còn nữa. Họ cố gắng liên lạc với ta. Các tàu thăm dò của ta đã bắt được một tín hiệu. Nó đơn giản. Hệ nhị phân theo sau là một số chữ ký hiệu với bốn mã cơ sở. Chúng ta vẫn đang tiếp tục xử lý. Người của ta cho rằng đội quân này đã hy sinh rất nhiều để mở lỗ thủng này trong phòng tuyến - họ tập trung vào nơi anh mở thông lúc đầu, nơi anh dẫn các khối cầu ra xa phòng tuyến. Toàn bộ hạm đội đang trên đường tới đó. Chúng ta sẽ tới nơi vào ngày mai."

"Nhiệm vụ của ta là?"

"Kết nối liên lạc. Xem thử chúng ta có một đồng minh hay không và ta có thể giúp đỡ như thế nào trong cuộc chiến khối cầu này."

"Chúng ta còn biết gì khác không?"

"Không có gì nhiều. Các khối cầu đã phá hủy tất cả tàu thăm dò của ta, nhưng ta có một hình ảnh." Cô gõ lên màn hình nhỏ, và hình ảnh nhiễu của một mảnh tàu lênh đênh hiện lên. Ares nhìn chăm chăm vào huy hiệu hình vòng xuyên, một con rắn đang tự cắn vào đuôi mình.

"Một con rắn..."

"Ta gọi họ là Đội quân Serpentine."

"Họ có phải con người không?"

"Dựa trên kích thước các hành lang có thể nhìn thấy ở mặt cắt dọc, thì có khả năng là người. Ta có thể đọc được mật mã của bọn họ. Ta sẽ giải mã được sớm thôi."

CHƯƠNG 30

Đối với David, rời mắt khỏi chiến trường mảnh vụn khổng lồ trải dài từ tàu tín hiệu quân sự đến ngôi sao đang cháy kia đòi hỏi hành động cực kỳ lý trí. Cảnh tượng vô cùng hút mắt. Bí ẩn về những gì đang diễn ra ở đây, những gì có thể đã hủy diệt hàng nghìn, thậm chí hàng triệu con tàu lấp đầy tâm trí anh với những khả năng - và nỗi sợ hãi. Khoảnh khắc nhìn thấy nó, toàn bộ góc nhìn của anh về hoàn cảnh của họ đã thay đổi, có lẽ toàn bộ góc nhìn về cuộc sống cũng thế.

Anh quay ra sau. Paul, Mary, Milo và Sonja đang chờ, nhưng anh chỉ nhìn Kate, biểu cảm chuyển từ khiếp đảm sang bối rối trong lúc cố đọc suy nghĩ của anh.

"Được rồi," David lên tiếng. "Kate nói lúc này chúng ta tạm an toàn ở đây. Chúng ta sẽ tận dụng cơ hội này lấy những thứ cần thiết."

Những biểu cảm bơ phờ, thất thế chào đón anh. Từng giây trôi qua, không một ai lên tiếng đoán những thứ "cần thiết" là gì.

"Nghỉ ngơi đi," David nói. "Mọi người sẽ ăn, ngủ, tắm rửa - và không làm gì khác trong tám giờ tới."

Sonja liếc ra cửa.

"Lần này không chia ca gác," David nói. "Chúng ta sẽ chặn cửa. Chúng ta còn nhiều dự trữ thiết yếu trên tàu tín hiệu. Chúng ta sẽ dựng rào chắn phụ ở hành lang cả hai bên dẫn ra ngoài. Đó sẽ là một lời cảnh báo sớm nếu Sloane vượt qua được." Anh ngừng lại, để lời nói lắng đi. "Được rồi, bắt đầu thôi. Sonja, hay là cô giúp tôi dựng rào chắn nhé. Cả Milo nữa."

Milo mỉm cười, rồi trở nên nghiêm túc khi đứng vào hàng cùng với Sonja và David, lau bầu khi giúp họ khiêng những thùng màu bạc nặng trĩu ra khỏi các phòng kho và lên cầu thang tới khu vực cửa.

Khi đã xong xuôi và ai nấy đã lui về khu nghỉ, David liền đặt tay lên vai Milo.

"Milo này..."

"Em biết, em..."

"Để anh nói nốt. Anh đã nói với em từ trước rằng khi nào trưởng thành em sẽ hiểu. Cha mẹ anh luôn nói với anh như thế khi anh còn nhỏ." Anh đọc biểu cảm

trên mặt Milo. "Anh biết em không còn là trẻ con, nhưng đó là điều người lớn nói với bọn trẻ khi có điều gì đó chúng chưa thể hiểu - và điều đó lặp lại rất nhiều lần. Nhưng lần này không giống thế. Không ai muốn em đi qua cánh cửa kia bởi vì bọn anh sẽ không bao giờ đặt tính mạng của em vào nguy hiểm trước tính mạng của mọi người."

"Tại sao?"

"Bởi vì bọn anh là người lớn, bọn anh lo cho em. Bọn anh đã có cơ hội lớn lên và trưởng thành như hôm nay. Em còn cả cuộc đời để sống, và cuộc đời em quan trọng hơn ai khác. Đây không phải là một quyết định quân sự, mà là về những gì đúng đắn và đưa ra những quyết định bọn anh có thể chấp nhận. Nếu bọn anh đặt mạng của mình lên trước mạng sống của em, không ai có thể chấp nhận điều đó. Em hiểu chứ?"

"Vâng," Milo lí nhí đáp.

"Anh có thể tin tưởng em được không, Milo?"

"Xin hãy tin em, anh David. Dù trong bất cứ chuyện gì."



Khi David bước vào khoang nghỉ, Kate đang ngồi cạnh chiếc bàn làm việc nhỏ, gãi đầu.

"Em biết anh giận em," cô lên tiếng.

"Đâu có."

Cô nhướn mày.

"Được rồi, anh có giận. Nhưng giờ thì không."

"Thật chứ?"

"Nhìn thấy chiến trường những mảnh vụn kia, nơi này, làm anh nhận ra vài điều."

Kate chờ đợi, vẫn hơi nghi hoặc.

"Nếu tin hiệu đó thực sự là từ một kẻ thù tiềm năng, và họ biết Trái đất ở đâu, ta cần có một động thái quan trọng để tìm kiếm sự giúp đỡ. Giả sử còn ai đó bị bỏ lại trên Trái đất cần ta giúp."

Kate nhìn xuống sàn. "Em đồng ý. Anh muốn làm gì?"

David bắt đầu cởi quần áo. "Ngay bây giờ, anh chỉ muốn nghỉ ngơi. Rồi cùng nhau vạch ra một kế hoạch. Anh muốn bắt đầu chơi ở thể tấn công. Suốt thời gian qua, bắt đầu từ giây phút anh phát hiện ra em bệnh nặng, anh đã kiên trì, cố không để mất em và khoảng thời gian ta còn lại. Anh đã rất sợ. Anh vẫn sợ, nhưng anh nghĩ ta cần mạo hiểm nếu có bất kỳ cơ may nào thoát khỏi tình thế này."

"Anh đã đúng một chuyện," Kate khẳng định.

"Hử?"

"Chúng ta nên tận hưởng thời gian còn lại."



Paul không nhớ mình đã ngủ thiếp đi; anh mệt rũ rời. Anh mở mắt và tìm nơi phát ra tiếng động.

Mary bước ra khỏi buồng tắm và giơ tay che ngực.

Paul vội nhắm mắt, cố kiểm soát mạch đập giờ đây đang mất kiểm soát.

"Vòi sen ở đây thật kỳ cục."

"Ừm," Paul nói, mắt vẫn nhắm nghiền. "Giống hộp đêm cho một người, chỉ khác là hộp đêm thì không có nước."

Paul có thể nghe tiếng cô lấy quần áo, mặc vào và ngồi xuống ghế.

"Ừm. Nhắc em nhớ đến chiếc giường tắm nắng."

Anh ngồi dậy, nhìn cô đầy hiếu kỳ.

Cô nhún vai về đề phòng. "Em đã thử một lần. Hồi đại học, ngay trước kỳ nghỉ mùa xuân. Để không quá cháy nắng. Và có lẽ cũng bởi áp lực đồng trang lứa khi các cô gái khác..."

Paul giơ hai tay. "Anh không phán xét gì đâu. Ý anh là, trên quan điểm sức khỏe, cách tắm nắng đó không an toàn. Nhưng một chút ánh mặt trời mỗi ngày lại khá lành mạnh. Các tia UVB chuyển hóa cholesterol trong da ta thành tiền chất của vitamin D, mà vitamin D thực chất là một hoóc môn chứ không phải vitamin. Lại còn thiết yếu. Rối loạn cảm xúc theo mùa, các bệnh lý tự miễn dịch, một vài bệnh ung thư, tất cả phụ thuộc vào nồng độ vitamin D lành mạnh."

"Đúng rồi, chà, em chỉ nói rằng anh biết đấy, em chưa hề thay đổi... em chưa nhuộm da hay ăn mặc khác đi. Chuyện đó chẳng có gì quan trọng. Tiêu chuẩn hẹn hò ở Arecibo, Puerto Rico chẳng khác gì bể sâu không đáy."

"Ừ, chắc thế. Anh cá là vậy. Anh nghĩ em chẳng thay đổi chút nào."

"Nghĩa là sao?"

Paul hắng giọng. "Em... vẫn hết như những gì anh nhớ."

Mary liếc mắt.

"Theo cách tích cực," Paul bổ sung.

Paul nghĩ khoảng lặng sau đó kéo dài ít nhất ba bốn giờ.

"Anh vẫn luôn bận rộn nhỉ?" Mary hỏi.

"Mọi lúc. Nhất là mấy năm trở lại đây."

"Em cũng vậy. Chấn duy nhất em hạnh phúc." Cô chống khuỷu tay lên bàn và luồn tay qua tóc. "Nhưng em nghĩ mỗi năm hạnh phúc của em lại vơi dần."

"Anh hiểu cảm giác đó. Vài năm trước, sau khi..."

Mary gật đầu. "Anh có định tái hôn không?"

"Anh ư? Không. Nhà thiên văn học mà anh gặp... có phải anh ta, phải hai bọn em...?"

"Không, Chúa ơi, không. Em không hẹn hò ai cả." Cô ngừng lời trong giây lát. "Anh có phụ nữ bên cạnh chứ?"

Paul cố gắng nói sao cho nghe thật bình thường. "Không hẳn." Không hẳn?

"Ồ." Mary có vẻ ngạc nhiên.

"Ý anh là, anh có sống chung với ai đó, nhưng..."

Mary khựng lại.

"Không, không phải kiểu đó."

"Phải rồi."

"Một hôm cô ấy cứ thế về nhà cùng anh sau giờ làm việc."

Mary nhìn đi chỗ khác. "Em cũng đoán chuyện là thế."

"Không, ý anh không phải vậy."

Mary bắt đầu nhay lòng môi - một thói quen mà Paul biết rõ.

Paul hắng giọng. "Chuyện thật ra đơn giản lắm. Bọn anh có một nhóc..."

Mary há hốc miệng.

"Nó không phải con anh. Nhưng giờ nó là con anh. Thành bé. Thành bé chứ không phải nó. Tên thành bé là Matthew."

"Matthew là một cái tên hay."

"Ừ, dĩ nhiên rồi, cái tên tuyệt vời, rất tuyệt vời. Nhưng Matthew không phải con ruột anh... đại khái bọn anh có quan hệ về mặt di truyền, nhưng thành bé..."

"Em nghĩ mình nên nghỉ ngơi một chút."



Kate nằm yên lặng bên David, trần trọc suy nghĩ nên không tài nào ngủ được. Trái với ý muốn, tâm trí cô tiếp tục nghiền ngẫm những gì cô đã biết, tìm kiếm manh mối, kéo sợi dây có thể làm sáng tỏ mảnh ghép tiếp theo. Theo bản năng, cô biết mình đã bỏ lỡ chi tiết nào đó, một chiếc chìa khóa nằm ngoài tầm với.

David ngáy một lúc rồi dừng lại. Kate kinh ngạc trước khả năng ngủ của người đàn ông này - ngay cả khi họ đang gặp nguy hiểm cận kề, như họ đã từng trải qua, khá lâu từ khi họ biết nhau. Theo Kate thấy, David dường như có thể đơn giản ra lệnh nghỉ cho não và ngủ bất cứ lúc nào anh muốn. Đó có phải đặc điểm do học mà thành? Từ nhiều năm ròng chiến đấu với kẻ thù trong chiến tranh bí mật? Hay đó vốn là bản năng của anh? Có rất nhiều điều về anh mà cô chưa biết. Sẽ không bao giờ biết. Chẳng có thời gian để tìm hiểu.

Ý nghĩ đó khiến Kate thoáng ân hận về những gì cô biết là sắp đến. Cô phần muốn David tỉnh dậy, phần nhiều hơn lại muốn để anh nghỉ ngơi.

Cô rời giường, mặc quần áo vào, đoạn lặng lẽ ra khỏi phòng, đi dọc hành lang tối tăm đáng ngại của tàu tín hiệu quân sự dẫn đến khoang liên lạc.

Bắt đầu từ đâu? Janus: anh chọn tàu tín hiệu này là có lý do. Vì sao? Nó có gì đặc biệt? Đã xảy ra giao tranh ở đây. Cộng sự người Atlantis của Kate có nhìn thấy nó không?

Lưu trữ ký ức của cô tiết lộ câu trả lời: Không.

Trên thực tế, các ký ức Janus lưu trữ ở đây đã bắt đầu từ hàng ngàn năm sau khi tàu tín hiệu được đặt ở đây. Cộng sự của Kate thậm chí chưa từng đến đây.

Cô quyết định sao lưu. Cô truy vấn máy tính, tìm kiếm các ghi chép lịch sử liên quan đến chiến trường đổ nát.

Tất cả các thông tin liên quan đến chiến trường Serpentine được bảo mật theo Đạo luật An ninh Công dân.

Chiến trường Serpentine. Được bảo mật.

Ba mươi phút tìm kiếm không tiết lộ thêm thông tin gì. Thực tế, cô gần như ở nguyên điểm xuất phát. Tàu tín hiệu này không có bất cứ thông tin nào, và dường như không manh mối. Có phải là cố ý? Để bảo vệ trước kẻ thù tiếp cận và truy cập lõi dữ liệu của nó? Hay đó là động cơ của Janus? Có phải anh đã gửi những ký ức đến đây vì không có gì khác để tìm? Thật thông minh. Và Janus thực tình thông minh.

Kate định rời khoang thì màn hình bỗng mờ đi, và một hộp thoại màu đỏ bắt đầu nhấp nháy. Những con chữ vuông vức màu trắng thông báo:

Liên lạc đến

Kate bám chặt bàn để không ngã đi.

CHƯƠNG 31

Hồi sinh ký ức của Ares đã là một cực hình với Dorian, nhưng đồ ăn kiểu Atlantis cũng tệ không kém.

Hắn và Victor ngồi trong phòng kho trên những thùng thừa màu bạc, nuốt thứ gel màu cam mà người Atlantis gọi là "thức ăn".

"Thật kinh khủng," Victor nhận xét.

"Tinh tế đấy," Dorian làu bàu, ăn hết phần của mình.

"Chúng ta sẽ làm gì?"

"Đoán là ta sẽ phải bỏ một phiếu 'chê' mới trên phiếu đánh giá của khách hàng."

Victor trông bối rối. Thực ra, Dorian đã bắt đầu nghĩ đó vốn dĩ là biểu cảm thường trực của Victor.

"Ngài định đi đâu?" Thấy Dorian sải bước ra hành lang, Victor bèn hỏi.

"Làm nhiệm vụ," hắn nói, đoạn đóng cánh cửa dẫn sang khoang liên lạc.

Dorian sợ khi phải bắt đầu một ký ức mới, nhưng hắn không còn lựa chọn. Biết được sự thực về Ares, về kẻ thù bên ngoài tàu tín hiệu là hy vọng duy nhất cho thế giới của hắn. Hắn phải biết. Và hắn chưa bao giờ né tránh việc cần làm. Hắn bước vào khoang liên lạc và bắt đầu dòng ký ức của Ares từ nơi hắn bỏ dở lúc trước.



Ares tỉnh dậy bởi tiếng báo động nguy hiểm của hạm đội tiêu chuẩn. Gã đã nghe nó nhiều lần - thường là khi một đội gặp rủi ro khi đang làm thí nghiệm, bên trong hoặc bên ngoài tàu. Lần gần nhất gã nghe thấy báo động, hàng trăm khối cầu đã hạ gục hạm đội phụ của gã. Chúng đã phá hủy các tàu và giết hại hai người cuối cùng - một nam một nữ - dưới quyền chỉ huy của gã.

Gã ngồi dậy và thả chân xuống sàn kim loại lạnh lẽo. Gã nhận ra mình đang toát mồ hôi, nhưng da gã không có hơi ẩm. Là nỗi sợ hãi. Có gì đó không ổn với gã.

Gã chật vật đứng dậy, cơ thể gã đình công, không muốn hưởng ứng.

Hệ thống cảnh báo kêu vang, một giọng bình tĩnh bắt đầu lặp lại: "Tất cả tới các trạm sự cố."

Các trạm sự cố. Từng thành viên biết trạm của họ. Các cuộc tập rượt diễn ra ít nhất năm ngày một lần. An toàn được đặt lên hàng đầu trong Hạm đội Thám hiểm, và lần đầu tiên trong sự nghiệp của Ares, gã không có trạm sự cố. Giai đoạn không trạm. Gã không còn là thuyền trưởng một tàu hay chỉ huy của một hạm đội phụ, hay thậm chí trong chuỗi mệnh lệnh. Gã đơn giản là một sĩ quan không có nhiệm vụ - và lúc này, không có manh mối nào về chuyện đang xảy ra.

Gã khoác lên bộ đồng phục dịch vụ tiêu chuẩn và lao vào sảnh, nơi người từ tất cả các ngành dịch vụ vây quanh gã. Gã cố hỏi vài người chuyện gì đang xảy ra, nhưng ai nấy chỉ gạt tay gã và tiếp tục đi qua.

Ares lách qua đám đông, vật lộn để tới được thang.

Ở đài chỉ huy, gã khựng lại khi nhìn thấy màn hình.

Chiến trường rộng bao la kéo dài tới tận vì sao... chính là cảnh tượng Myra đã cho gã thấy, nhưng nó không im lìm mà vô cùng sống động. Hạm đội Atlantis thứ nhất và thứ hai dừng ở phía xa - bảy mươi ba con tàu cả thủy. Nhưng một hạm đội lớn hơn nhiều đã lơ mờ hiện ra ngay bên trên chiến trường mảnh vỡ màu đen. Những con tàu khổng lồ, một số có kích thước tương đương cả hạm đội Atlantis lơ lửng, che khuất vệt nắng khổng lồ, đổ dài lên những con tàu Atlantis khá nhỏ - tất cả đều là tàu thám hiểm.

Khi người Atlantis phóng những con tàu thám hiểm vũ trụ đầu tiên, họ đã vũ trang cho chúng. Nhưng nhiều thập kỷ rồi thế kỷ trôi qua và không thấy kẻ thù nào xuất hiện, việc biện minh cho chi phí và không gian trang bị vũ trang cho tàu càng lúc càng khó khăn. Thời kỳ nguyên thủy của những con tàu được vũ trang bị một số người xem là nực cười, số khác cho là đáng xấu hổ. Họ đã tin rằng bất cứ chủng loài nào đủ tiên tiến để tiến sâu vào vũ trụ thì nhất định phải văn minh.

Đứng trên đài chỉ huy, nhìn chằm chằm hạm đội khổng lồ dần hiện ra bên trên những con tàu Atlantis, Ares biết bọn họ đã sai lầm và ngu ngốc nhường nào. Đây là tàu của chiến tranh, của sự hủy diệt, hết như những khối cầu kia vậy.

"Phát lại đi," thuyền trưởng con tàu ra lệnh từ vị trí của mình tại chiếc bàn cao ở trung tâm đài chỉ huy. Quanh đài chỉ huy, các sĩ quan và kỹ thuật viên tập trung

vào màn hình. Ares bước lên trước, dừng lại ngay phía sau thuyền trưởng, hướng sự tập trung vào màn hình hiển thị. Gã theo dõi cảnh tua ngược, dấu thời gian phía trên cùng bên phải trở lại thời điểm trước đó. Họ đang xem một băng ghi hình, viên trắc từ các hạm đội tại chiến trường Serpentine. *Chúng ta chắc vẫn đang bay*, Ares nghĩ.

Giọng đô đốc Hạm đội Một phát trên loa.

"Hạm đội, chú ý, chúng tôi đã nhận được tín hiệu từ Đội quân Serpentine. Chúng tôi hiện đang tích cực giải mã, song cũng đã gửi lại ngay tin nhắn để xác nhận việc ta đã nhận được những gì chúng tôi hy vọng sẽ được hiểu là dấu hiệu của tình hữu nghị."

Màn hình phát theo mốc thời gian tiến lên. Đằng sau hạm đội Serpentine, một lối tắt mở ra và những con tàu bắt đầu đổ vào trong. Tất cả đều có hình dáng và kích thước như nhau. Trong khoảnh khắc, chúng dừng ngay trước cổng, rồi bắt đầu xoay tròn, kết nối đầu cuối tạo thành một vòng. Hay một con rắn? Một vòng thứ hai hình thành, ngay bên trong vòng kia, rồi thêm một vòng nữa cho đến khi có bảy vòng, tất cả đều khớp với nhau, như một chiếc bánh rán vòng chẵn mắt mặt trời. Ares thấy một tia sáng le lói và nhận ra chúng đang thu thập ánh sáng mặt trời. Một pin mặt trời khổng lồ, bẫy năng lượng.

Giọng nói được ghi âm của vị đô đốc được phát lại. "Hạm đội, chú ý, phần đầu của tín hiệu nhận được là hệ nhị phân. Vị trí này trong vũ trụ và khu vực khác, hiện không có trên bản đồ. Có thể là quê hương của Serpentine. Phần thứ hai được cho là một chuỗi ADN, khả năng là virus. Không đủ dài để là một gene người hoàn chỉnh."

Trên màn hình, vài tàu nhỏ được hạ thủy từ một tàu lớn ở sâu bên trong hạm đội Serpentine, từ từ di chuyển về phía tàu đô đốc Hạm đội Một.

"Hạm đội, chúng ta có mục tiêu đang tiến đến. Quá trình quét bị vô hiệu. Nhắc lại, chúng đang chặn quá trình quét của chúng ta hoặc không có gì bên trong các con tàu. Sẵn sàng chờ lệnh. Tất cả các tàu giữ nguyên vị trí."

Lũ ngọc, Ares nghĩ. Đô đốc đang thận trọng, viện cớ họ không thể chiến đấu, vậy sao lại bỏ chạy? Ares không nhìn sự việc theo hướng đó. Vợ gã đang trên tàu Pylos, một tàu hạng thám hiểm trong Hạm đội Hai. Gã chờ đợi, hy vọng nghe thấy đô đốc ra lệnh sơ tán hạm đội.

Những con tàu nhỏ đen đúa dừng lại giữa chừng giữa hạm đội Serpentine và hạm đội Atlantis.

"Hạm đội, chúng tôi đang cử tàu kéo đưa một số tàu đầu tiên vào. Đây có thể là một đề nghị hòa bình hoặc một hình thức liên lạc. Sẵn sàng chờ lệnh."

Các tàu kéo lôi một số tàu vào trong tàu hạng thám hiểm gần nhất, và rồi video nhật trình tiếp tục phát nhưng không có gì xảy ra cho đến khi kết thúc trong một khung hình đóng băng.

Ares nhìn quanh đài chỉ huy. Ai nấy đang gõ các ghi chú và làm việc tại trạm của họ, vài người đang trò chuyện.

"Tiếp tục phát," thuyền trưởng ra lệnh. "Chú ý, mọi người. Bất kỳ chi tiết nào cũng có thể quan trọng."

"Có chuyện gì vậy?" Ares hỏi.

"Chúng ta mất liên lạc với Hạm đội Một và Hai - ngay sau khi bọn họ liên lạc với các tàu Serpentine."

"Là một vụ tấn công," Ares khẳng định.

"Chúng ta chưa xác định được. Có thể là một sự cố hệ thống liên quan đến liên lạc. Có thể là các khối cầu cản trở liên lạc của ta. Một bất thường của hệ sao. Bất cứ điều gì. Chúng ta đang hướng toàn bộ tàu đến chiến trường Serpentine."

"Anh đã tham vấn hội đồng chưa?"

"Rồi."

"Họ đang sơ tán?"

"Không. Họ đã quyết định sẽ không ra thông báo gì cho đến khi xác định rõ chuyện gì đang xảy ra."

"Lũ ngốc. Đây có thể là mở đầu của một cuộc xâm lược. Chúng ta nên chia hạm đội ra, triệu tập tất cả các tàu khai thác và vận tải về, đồng thời sơ tán càng nhiều càng tốt."

"Hãy giao cho tôi một con tàu," Ares nói.

"Trần an một sĩ quan chỉ huy đang trong cơn khủng hoảng để giao cho ông một con tàu sao? Tôi không tin báo cáo tâm lý mình đã đọc, Ares. Dù mỗi giây trôi qua

lại thấy nó chính xác hơn. Chúng ta sẽ đến chiến trường Serpentine trong vài phút nữa thôi..."

Ares xông ra khỏi đài chỉ huy và vào thang nâng. Các kích bản, các lựa chọn, lướt qua tâm trí gã. Gã phải tới được Pylos, tới chỗ vợ gã và thoát ra.

Hành lang vẫn đầy người, nhưng không còn chật cứng như lúc trước.

Ares còn cách khoang cửa chừng sáu mét thì đột nhiên vụ nổ thứ nhất làm rung chuyển con tàu, quăng gã vào vách hành lang. Một bên mặt gã sừng húp, gã đã tưởng mình sẽ bất tỉnh. Xương sườn và cổ tay gã đau nhói. Gà nằm ngửa trên sàn khi con tàu xóc nảy, ổn định, rồi lại rung lắc khi những hệ thống hủy chuyển động phục hồi rồi lại ngừng chạy. Khi các chấn động lắng dần, gã lão đảo bước tới khoang cổng, nhanh chóng thao tác các nút điều khiển. Nếu có thể đổi hướng tới tàu Pylos, gã có thể đến chỗ vợ mình.

Gã kích hoạt đường dẫn, nhưng màn hình hiển thị:

Giao thức khóa cổng có hiệu lực

Hạm đội đã tự phong tỏa. Thật thông minh. Nhưng giờ gã đã mắc kẹt.

Gã lao xuống hành lang tới cửa khoang cất cánh. Các cửa đều mở, để lộ ra một nhà kho chứa rộng và sâu, nơi chừng nửa tá tàu bị lật, số khác bị quăng quật vào vách khoang. Có một tàu đổ bộ vẫn đứng thẳng và còn nguyên vẹn. Ares trèo vào và nhập trình tự phóng.

Gã khoác lên người một trong ba bộ đồ bảo hộ EVA, hy vọng tiết kiệm được chút thời gian. Từng giây đều đáng giá. Khi quay ngược vào buồng lái, gã lần đầu tiên nhìn qua cửa khoang cất cánh đang mở.

Những cánh cửa kéo kẹt dần hé lộ mức độ rùng rợn và quy mô của cuộc thảm sát. Toàn bộ hạm đội Atlantis thứ nhất và thứ hai bị phá hủy, tan rã, mảnh vỡ lênh đênh hòa vào cùng hàng triệu con tàu đã vỡ nát trước đó.

Những mảnh vỡ từ hạm đội tàu của Ares, vừa mới nhập trận, bị khoang cất cánh cuốn đi, vỡ vụn trong hỗn loạn. Lửa và ánh sáng lóe lên từ những tàn tích từ con tàu của gã và những con tàu khác cùng hạm đội, nhưng chúng sẽ sớm tắt, hết như Hạm đội Một và Hai. Ares dõi theo những con tàu tàn tạ va chạm, nổ tung

trong chớp nhoáng, rồi tối dần, trôi dạt khi những khoang nằm dọc các gờ lờm chồm của con tàu giảm áp, thổi khí, đồ đạc lẫn đồng đội của gã vào không gian.

Nhưng cảnh tượng các hạm đội Atlantis bị tiêu diệt chẳng là gì so với trận chiến diễn ra ác liệt ngay bên trên chiến trường đổ nát. Ở phía xa, ngay trước mặt trời, một vòng tàu Serpentine đang quay, một lối tắt nhân tạo khổng lồ phát ra ánh sáng xanh và trắng mở ra ở trung tâm - một kỳ công đòi hỏi năng lượng lớn không tưởng. Một hạm đội Serpentine mới dường như sắp xuất hiện bất cứ lúc nào. Những con tàu đồng nhất về kích thước, và ở chính giữa cổng, một hàng dọc khổng lồ những con tàu nối kết bám theo nhau tràn ra, hết như một con rắn kim loại khổng lồ trôi dạt từ một vết nứt trong vũ trụ.

Ánh sáng chớp lóe xung quanh con rắn đang chao đảo. Ares chỉnh lại tầm nhìn. Gã có thể thấy huy hiệu trên mạn tàu. Một con rắn đang cắn đuôi chính nó. Và rồi gã nhận ra điều gì đang chiến đấu với nó. Những khối cầu. Hàng nghìn khối cầu, tràn qua những lối tắt riêng lẻ đã biến mất ngay khi chúng rơi xuống vùng chiến sự. Theo đội hình, các khối cầu xé toạc con rắn, giống như phát đạn găm vào sườn nó, xé toạc từng lớp, sợi thừng hạm đội rắn tung ra, nhưng phần lõi không bao giờ bị chọc thủng. Các phần nhám nhở ngay lập tức được gia cố khi các tàu Serpentine khác đổ bộ, lấp đầy những liên kết vừa bị phá hủy.

Tốc độ xuất hiện của các khối cầu càng lúc càng tăng; chúng đang gây sức ép lên hạm đội Serpentine, đẩy lùi cột rắn khổng lồ kia. Ares nhìn thấy mục tiêu của các khối cầu: vòng tàu phía trước mặt trời tiếp năng lượng cho lối tắt.

Cảnh tượng trước mắt cho gã một tia hy vọng. Có lẽ kẻ chiến thắng sẽ không cần đến những gì còn lại của hạm đội Atlantis. Gã xoay màn hình của tàu đổ bộ để hiển thị giao tranh ở khu ngoại biên. Hy vọng của gã tắt ngấm. Những khối cầu xé toạc tàn tích của những con tàu Atlantis đang trôi dạt vào cái hố, mở ra bất kỳ khu vực nào có người vào vũ trụ. Gã thao tác bảng điều khiển, tập trung vào hình ảnh. Các tàu Serpentine đang khai hỏa vào các bè cứu sinh, giết bất cứ sĩ quan nào còn sống. Hai đội quân vĩ đại đang chiến đấu với nhau - và từng đội đều đang chiến đấu với người Atlantis.

Không có đồng minh nào quanh đây. Không chút hy vọng. Toàn bộ sự thật, sức nặng của nỗi tuyệt vọng khiến gã nghệt thở trong bộ đồ bảo hộ EVA.

CHƯƠNG 32

Vụ nổ phá hủy khoang cất cánh kéo Ares trở về hiện tại. Tàu đổ bộ của gã đã thất thủ, trôi dạt vào vũ trụ, vào đồng đồ nát của hạm đội và chiến trường Serpentine trải dài tới mặt trời.

Tâm trí gã từ từ hồi tưởng lại tình thế của mình. Không lối thoát. Không hy vọng. Chỉ có một mong ước duy nhất choán hết tâm trí gã. *Myra*. *Mình sẽ gặp được cô ấy. Chúng ta sẽ được chôn cùng nhau ở đây.*

Gã nhấn phím trên bảng điều khiển. Việc con tàu nhỏ bé của gã bị xé nát, trở thành một hạt cát trên bãi biển mảnh vụn trải dài đến mặt trời chỉ còn là vấn đề thời gian.

Ares giữ tập trung, vận hành con tàu nhỏ, luồn lách qua những thân tàu trôi dạt, chậm chậm tìm đường tới tàu *Pylos*. Nó nằm đó, toác thành ba mảnh lớn, và chắc chắn là còn cả nghìn mảnh nhỏ. Ares cân nhắc nên tìm ở đâu. Khoang liên lạc, trạm trực của cô? Hay khoang nghỉ? Những mảnh vỡ tự quyết định thay gã: khoang liên lạc đã biến mất.

Gã đáp tàu đổ bộ ở khu đổ nát chứa một nửa các phòng nghỉ. Gã mơ hồ ý thức được bản thân đã thiếu tỉnh táo thế nào khi vượt qua chốt gió. Lý trí đã đóng sập cửa trước mặt gã, tránh sang bên, ném cho gã cái nhìn thương hại khi gã lướt qua các hành lang tối, ánh sáng từ chiếc mũ bảo hộ soi rõ các vật thể lơ lửng lướt qua. Con tàu đã mất hoàn toàn nguồn điện; thậm chí đèn khẩn cấp lẫn trọng lực nhân tạo cũng không hoạt động. Hệ thống duy trì sự sống cũng tắt. Kể cả gã có tìm thấy cô tại khoang nghỉ...

Gã quyết định sẽ ở lại đó một lúc, lênh đèn cùng cô, chung quanh là đồ đạc, và những màn hình tối đen đáng lẽ sẽ chiếu những bức ảnh chung của họ.

Cánh cửa phòng cô mở ra. Một người mặc đồ bảo hộ EVA duy nhất xoay trong không trung, bơ phờ. Khi người đó quay lại, Ares nhìn thấy khuôn mặt bên trong. Khuôn mặt cô. Gã đẩy cửa xông vào, ôm chầm lấy cô.

Giọng cô thì thào trong mũ gã. Nghe yếu ớt nhưng vẫn mạch lạc.

"Ares..."

Gã ôm cô thật chặt. "Em thật thông minh khi mặc đồ bảo hộ." Cô không phản ứng lại. Có phải cô sắp hết ô xy? Sắp bất tỉnh? "Chúng ta sẽ ra khỏi đây."

Tay cô siết chặt cánh tay gã bằng một lực khiến gã bất ngờ. "Chúng ta phải ở lại."

Gã kéo cô ra khỏi phòng rồi đẩy cô qua hành lang. Cô kinh ngạc. Cô chống cự khi bọn họ lướt đi, né các thi thể, thùng chứa, đồ vật chắn đường họ. Tại chốt gió, gã đẩy cô qua trước. Cô nằm nghiêng trong khoang giảm áp của tàu đổ bộ. Cô hoàn toàn kiệt sức, mệt rã rời.

Ares chạy vội đến bên cô, cố cởi bộ đồ bảo hộ của cô ra.

Chuông báo khử khuẩn của tàu đổ bộ tắt, cửa bắt đầu đóng lại.

Ares thoát ra vừa kịp trước khi cửa đóng sập. Gã lao ra cửa và nhìn qua ô cửa sổ nhỏ có thể nhìn vào trong. Màn hình bên cạnh nhấp nháy dòng chữ:

Bắt đầu kiểm dịch nguy hiểm sinh học

Gã kích hoạt bộ đàm.

"Myra."

Cô từ từ đứng dậy và quay sang nhìn gã. Trong ánh sáng trắng lóa của căn phòng, gã lần đầu tiên thấy rõ mặt cô. Da cô nhợt nhạt, gần như tái. Những mạch máu xanh lam nhỏ xíu ngoằn ngoèo trên da cô, và Ares nghĩ mình nhìn thấy thứ gì đó đang bò bên dưới.

Trên màn hình, ảnh quét toàn thân xuất hiện.

Phát hiện mầm bệnh sinh học lạ. Không rõ phân loại.

Hai nút xuất hiện bên dưới:

Vô hiệu kiểm dịch và Tiệt trùng khoang.

Ares thấy mình lùi lại một bước.

"Mở cửa ra, Ares. Không sao đâu. Không như anh nghĩ đâu. Vòng Vây sẽ cứu chúng ta."

Mắt Ares liếc tới hình ảnh quét. Cô ấy không còn mang thai nữa.

"Chúng loại bỏ sự phát triển, Ares. Mở cửa ra. Rồi anh sẽ thấy. Chúng làm thế để cứu chúng ta."

Ares lùi xa một bước, rồi một bước nữa. Gã bắt động. Con tàu rung lắc. Tại sao nó rung lắc?

Gã đang ngồi trên sàn, ngược nhìn lên. Kiểm dịch. Con tàu đang bốc cháy.

Gã lê bước tới buồng lái và thấy ba khối cầu đang nhắm mục tiêu vào tàu của mình. Chúng đang nhằm vào khoang ở đuôi tàu.

Chỗ Myra.

Gã phải cứu cô. Gã...

Vụ nổ tiếp theo xé con tàu làm đôi. Màn hình phát những quy trình khẩn cấp, liệt kê các vách ngăn đã đóng, các hệ thống đã mất kết nối. Trong lúc phần đầu con tàu quay vòng, gã thấy các khối cầu xé tan phần đuôi bị tách rời, bao gồm cả phòng khử khuẩn nơi có người duy nhất gã yêu thương trong vũ trụ này.

Các khối cầu bỏ qua gã. Chúng tiêu diệt cô không thương tiếc.

Gã ngồi sụp xuống ghế, không thể rời mắt. Và rồi gã chờ đợi, sẵn sàng chờ tất cả kết thúc.

CHƯƠNG 33

Với Dorian, ánh sáng rực rỡ của phòng họp chính là mặt trời nóng rẫy, thiêu đốt hần, không bao giờ dịu lại. Nó như xuyên thẳng qua mí mắt hần, giội thẳng xuống đầu hần. Ký ức về mất mát của Ares tại chiến trường Serpentine đã để lại một hố sâu trong lòng hần, và Dorian cảm thấy mất mát tận đáy lòng.

Hần nằm sấp và đẩy người dậy, nhìn vũng máu đang loang rộng nhỏ xuống sàn trắng. Ký ức đang hủy hoại hần. Hay là hần đã sớm hấp hối rồi?

Dorian cảm thấy căn bệnh mình mắc phải từ vài tuần trước đang chậm chậm lan khắp cơ thể, nhưng giờ đây mỗi nguy hiểm càng cấp bách hơn.

Hần cố tập trung. Một lần nữa, ký ức của Ares đặt ra nhiều câu hỏi hơn cả câu trả lời. Đội quân Serpentine rõ ràng đã khiến vợ Ares nhiễm phải thứ gì đó, và các khối cầu khi đó đã tấn công Đội quân Serpentine - lẫn cả những người Atlantis nhiễm bệnh.

Liệu có phải một trong hai phe - quân Serpentine hoặc các khối cầu - chính là kẻ thù đã hủy hoại thế giới quê nhà Atlantis của hần? Dorian định kích hoạt ký ức tiếp theo, song do dự. Liệu có cách nào khả thi hơn để tìm ra đáp án không? Có lẽ là một cách không giết hần từ từ mỗi lần hần lén nhìn? Thật lý tưởng. Hần không biết mình có thể đi vào ký ức của Ares bao nhiêu lần nữa mà vẫn sống sót. Và hần mới ở điểm khởi đầu.

Hần vào khoang liên lạc và truy cập máy tính, yêu cầu thông tin về chiến trường Serpentine. Với từng yêu cầu, màn hình đều nhấp nháy một cảnh báo đỏ:

Thông tin được bảo mật theo Đạo luật An ninh Công dân

Người Atlantis đã thận trọng xóa mọi thông tin liên quan đến các khối cầu lẫn Đội quân Serpentine.

Trên thực tế, thậm chí tất cả điện đàm và dữ liệu từ những tàu thăm dò sâu trong vũ trụ đi qua khu vực đó đều bị xóa. Vậy nhưng... vẫn có một tàu tín hiệu đang di chuyển theo quỹ đạo quanh chiến trường. Dorian há hốc miệng khi cổng đăng nhập xuất hiện. Kate đã kết nối cổng ở đây tới tàu tín hiệu đó cách đây hai

mười giờ. Nó là một trong cả nghìn tàu tín hiệu trong vòng quay ngoài kiểm soát của Kate... hoàn toàn chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên.

Dorian đi đi lại lại trong phòng, tâm trí lướt qua các sự kiện. Kate và David đã biết về tín hiệu gửi tới Trái đất - đường truyền mà Ares kinh sợ nhất. Và bọn họ đã đến tàu này để tìm cách phản hồi hoặc có khi để vô hiệu hóa con tàu này, cho phép người gửi tìm thấy Trái đất.

Nhưng có gì đó ở đây khiến họ ngập ngừng, buộc họ phải đánh giá lại tình hình. Bọn họ đã không truyền tin cũng như vô hiệu tàu tín hiệu. Phải chăng họ đã biết gì đó về kẻ thù? Phải chăng họ đã tới tàu tín hiệu ở chiến trường Serpentine để tìm hiểu thêm, hoặc có thể cố hội ý với một đồng minh ở cách xa Trái đất, nơi một dự đoán thiếu chính xác sẽ gây ít hậu quả hơn?

Cuộc tàn sát trong ký ức của Ares là có thật đối với Dorian. Người Atlantis thấy có lý do để sợ Đội quân Serpentine hoặc các khối cầu.

Ares chọn mục nhập cho tàu tín hiệu ở chiến trường Serpentine. Nhật trình chỉ có hai mục: một kết nối cổng hôm qua, và một đường truyền dữ liệu khoảng mười ba nghìn năm trước.

Thật thú vị. Ngày tháng đó có ý nghĩa gì? Janus. Anh ta đã bị mắc kẹt vào khoảng thời gian đó - trong cuộc tấn công của Ares lên tàu đổ bộ của hai nhà khoa học ngoài khơi bờ biển Gibrallar. Có phải Janus đã gửi tin nhắn đến một đồng minh tiềm năng? Một lời kêu cứu? Khả năng là thế.

Dorian truy vấn ngày tháng. Đã có ba đường truyền xuất phát từ tàu tín hiệu này vào ngày hôm đó. Có phải Janus đã cố tăng cơ may tìm được trợ giúp?

Kate đã đến đây, đã thấy thứ gì đó khiến cô sợ hãi, và rồi can đảm bước qua cánh cổng - tới một tàu tín hiệu ở đâu đó trong vũ trụ, có thể ở bất cứ tình trạng nào trong tưởng tượng. Phần thưởng ở phía bên kia hẳn phải rất lớn. Và cô phải phần nào biết chắc không có hiểm nguy tức thì nào chực chờ ở đó.

Những mẫu thông tin chắp vá của Janus. Dorian nhận ra chúng là gì: ký ức. Kate đang chơi cùng một trò chơi với hắn: cố vén màn quá khứ của người Atlantis cũng như tìm hiểu sự thật về kẻ thù và đồng minh của bọn họ. Đội của cô đã tới một trong ba tàu tín hiệu. Và khả năng bọn họ vẫn ở đó.

Dorian ghi nhớ các địa chỉ tàu tín hiệu trong tâm trí. Bây giờ chỉ còn là vấn đề thời gian.



"Từ từ thôi," David nói. Anh nhìn quanh khoang liên lạc nơi mọi người đang tụ tập. Anh đã đúng: Kate đang tiết lộ những phát hiện của cô một cách quá nhanh đối với mọi người, có lẽ ngoại trừ Mary - trông gần như bị thôi miên.

"Đó là một đường truyền - đến từ chiến trường," Kate nói.

"Bằng cách nào?" David hỏi.

"Chắc chắn là từ đồng đồ nát," Kate khởi động màn hình, cuộn tin nhắn nhận được thật nhanh, như thể ai đó có thể thực sự đọc được nó. "Giống hết tin nhắn Mary nhận được trên Trái đất - một chuỗi số nhị phân ở khúc đầu và phần thân với bốn mã cơ sở."

"Là cùng một tin nhắn?" Mary vội hỏi.

"Tôi không rõ," Kate đáp. "Nó có cùng định dạng."

"Vậy ít nhất, cũng là cùng một người gửi," Paul nói.

Kate gật đầu.

"Chúng ta biết được gì?" David hỏi. "Ý anh là, em nói thông tin về nơi này đã được bảo mật."

"Đúng vậy," Kate thừa nhận, tập trung vào David. "Và em đã kiểm tra rồi: nhà khoa học, cộng sự của Janus, chưa từng tới nơi này. Trên thực tế cô ấy không có chút ký ức nào về Đội quân Serpentine."

"Song Janus đã truyền tin cho ai đó vào những giây cuối cùng, và sau đó gửi ký ức của cộng sự mình đến đây - một chiến trường cô ấy chưa từng đến, nơi một tín hiệu kỳ lạ giống phản hồi cho tin nhắn của anh ta đã được truyền liên tục suốt hàng nghìn năm." David gãi đầu. Anh không hiểu. Anh đã bỏ lỡ điều gì? Có gì đó không đúng ở đây. "Bọn họ đặt những tàu tín hiệu này ở những nơi họ không muốn ai tìm thấy, phải không?"

"Đúng vậy," Kate xác nhận. "Hay đúng hơn để giữ những gì bên trong không bị lộ ra ngoài."

Phải, chính là thế. David biết chắc điều đó.

Một âm thanh máy móc ở tầng trên cùng, ngay bên trên họ, phá tan sự im lặng.

David liếc sang Kate. "Cổng vào."

"Không phải em," cô đáp trả.

"Khóa cửa lại nhé," David dặn rồi chạy vụt ra khỏi phòng. Sonja theo sát gót.

Một cầu thang bộ duy nhất dẫn từ tầng trệt lên tầng trên cùng, nơi có cổng, các kho chứa lớn và các khoang nghỉ. Tầng trệt là khoang liên lạc và một loạt kho nhỏ.

Những lựa chọn dành cho David càng lúc càng tệ: leo lên cầu thang, đối mặt Dorian và bất cứ người nào hắn để lại trên tầng hai, hoặc đợi ở đây, hy vọng mai phục được họ khi họ xuống.

Anh nhanh chóng quyết định phương án mai phục. Anh ra hiệu cho Sonja vào vị trí bên trong một nhà kho nhỏ; còn anh mau chóng di chuyển tới một kho khác. Bọn họ sẽ nhắm bắn Dorian từ hai vị trí ấy, chờ cho đến khi hắn đến bậc cuối cùng của cầu thang mới khai hỏa.

David nghe có tiếng kim loại lạnh lạnh lăn xuống cầu thang, như tiếng những hộp thiếc đang va đập. Chắc chắn Sloane không ngu ngốc đến nỗi... Bên đầu kia, David thấy Sonja ló ra từ ngưỡng cửa. Ba khối trụ tròn đen đúa nảy từ cầu thang xuống hành lang hẹp. Lựu đạn gây choáng.

Anh xoay người, nấp đằng sau khung cửa, bịt tai, nhắm chặt mắt. Một tích tắc sau, ánh sáng chói lóa và tiếng nổ ầm ĩ choáng ngợp tầm nhìn và thính lực của anh. Mọi thứ chuyển động như phim quay chậm. David áp chặt người vào tường, há hốc miệng và nháy mắt, cố gắng lấy lại cảm giác.

Anh liếc ra ngoài. Sonja. Vụ nổ đã hạ gục cô. Cô lao đảo tiến về phía trước, vào trong hành lang.

Một dáng người lao xuống cầu thang, bước ba bậc một. Hắn nổ súng vào Sonja trước khi xuống tới bậc dưới cùng.

David nâng súng trường, nhắm bắn gã đàn ông, nhưng đã quá trễ.

Sonja ngã xuống, máu từ cơ thể cô trào ra. Gã đàn ông lăn lộn trên sàn đối diện với cô, tuy đang đau đớn nhưng vẫn bóp cò, xả đạn về mọi hướng, cả khu vực cầu thang.

Một vật nhỏ bật ra khỏi vách cầu thang, rồi một vật khác. Chúng nảy và lăn đi. Mắt David mở to. Lựu đạn.

Anh lùi lại, vấp phải một cái thùng và ngã nhào. Anh ngồi dậy vừa kịp nhìn ra ngoài ô cửa hẹp, thấy chỗ hành lang đầy máu, nơi Sonja và tay lính của Dorian nằm bất động. Suốt một lúc, không có âm thanh nào. Và rồi... một bức tường ánh sáng màu cam hiện ra, kêu lách tách, lấp lánh và nuốt chửng vụ nổ lựu đạn. Một trường lực.

Cánh cửa nhỏ của phòng kho đóng lại, lực chuyển động quăng David vào bức vách đằng sau. Trọng lực nhân tạo trong phòng đã giải phóng sự kìm kẹp, và anh từ từ nổi lên trên, cùng với những chiếc rương bạc.

Tất cả giống như một giấc mơ kỳ lạ không có âm thanh. David quay tròn, nhìn chằm chằm bên ngoài cửa sổ vào tàu tín hiệu quân sự. Căn phòng không phải đã từng để làm kho, mà mới được bọn chúng dùng làm kho gần đây. Nó là một khoang thoát hiểm khẩn cấp. Và nó đang từ từ trôi vào chiến trường mảnh vỡ khổng lồ kia, hòa vào hàng triệu mảnh vỡ khác từ các trận chiến từng thất bại. Anh cứ thế nhìn đăm đăm ra ngoài cửa sổ, khung cảnh và sự im lặng này tạo cảm giác thật kỳ quặc và bất an. Sầu nào. Sloane sẽ tìm thấy Kate và những người còn lại. Anh đã thất bại. Thất bại chung cuộc. Và anh sẽ không bao giờ gặp lại Kate nữa.

CHƯƠNG 34

Kate đợi ở khoang liên lạc cùng với Milo, Paul, và Mary, vừa lắng tai nghe tiếng súng nhường chỗ cho những tiếng nổ lớn. Màn hình trên tường lóe sáng, một hộp thoại màu đỏ choán trọn:

Chuẩn bị giảm áp
Khởi động Giao thức Ngăn chặn

Hai chữ nhấp nháy.

Sơ tán

Kate xem xét kỹ tình trạng tàu tín hiệu. Nó đã toác làm hai. Các trường lực đang ngăn cản chân không vũ trụ tiếp cận, nhưng tàu tín hiệu không thể cung cấp năng lượng cho chúng lâu hơn nữa. Mọi khoang thoát hiểm khẩn cấp đã ở phía bên kia của trường lực, và tàu tín hiệu đã triển khai chúng.

Cô không có lựa chọn. Cô nhanh chóng thao tác cổng tới vị trí tàu tín hiệu kế tiếp mà Janus đã gửi các ký ức tới. Cô tải các ký ức ấy từ tàu tín hiệu hiện tại sang một lõi bộ nhớ cầm tay rồi đi ra cửa.

"Đi thôi," cô nói, cố tỏ ra dũng cảm hết mức có thể. "Ở nguyên phía sau tôi."

Cửa trượt mở. Sonja và tên lính nằm chết trên mặt sàn đen sẫm. Buồn vui lẫn lộn choán hết tâm trí Kate. David không ở đó. Vẫn còn cơ hội.

Một trường lực màu cam rực sáng che khuất tầm nhìn của không gian vũ trụ và chiến trường mảnh vỡ đằng xa.

Kate liếc nhìn xung quanh. Có một lối ra. Cầu thang. Cô bước qua vũng máu, các thi thể và lên bậc thang đầu tiên. Cô ngập ngừng, tự hỏi liệu có nên chộp lấy một khẩu súng. Mắt Paul nán lại trên khẩu súng trường của tên lính đã gục xuống chỉ tích tắc trước khi anh giật nó khỏi xác hắn, và rồi tiến lên trước, tiếp quản vị trí trước mặt Kate.

"Anh biết cách sử dụng đấy chứ?" Kate thì thào.

Anh nhún vai. "Không hẳn. Còn cô?"

"Cũng không hẳn."

Họ đứng yên trong giây lát. Bên trên không có âm thanh nào. Trong thâm tâm, Kate vẫn hy vọng David sẽ vòng qua góc kia, ló đầu vào cầu thang, và nói, "Bờ biển thông rồi. Đi nào!"

Nhưng anh không đến. Cô rón rén trèo lên cầu thang kim loại, những người còn lại theo sau cô, Paul đi sát bên cạnh.

Âm thanh chói tai từ thông báo sơ tán khẩn cấp gần như khiến cô loạng choạng và lùi lại.

Khi đến được đầu cầu thang, cô có thể thấy cánh cổng phát sáng, và qua ảnh phản chiếu của cửa sổ kính nhỏ đối diện, có một xác lính nằm trong hành lang ở phía bên kia cổng. Không phải David. Cô liếc bên ngoài cửa sổ, nhìn chiến trường đổ nát giờ đang lớn dần. Những mảnh vỡ của tàu tín hiệu chậm chậm trôi qua.

Cô không thể cử động.

Cô thấy bàn tay Paul nắm lấy cánh tay mình.

"Ta phải đi thôi, Kate," anh giục.

Tâm trí cô giờ chuyển động như thước phim quay chậm, nhưng cô buộc mình lê bước qua cổng.



Đích đến của cổng không phải một tàu tín hiệu. Kate ngay lập tức biết rõ. Chỗ này rộng lớn, đồ sộ, không giống những tàu tín hiệu chật chội, tiện dụng.

Cô, Paul, Mary và Milo đứng trong một căn phòng thênh thang có cửa sổ rộng ít nhất ba chục mét và cao mười lăm mét.

Khung cảnh ngoài cửa sổ khiến cả nhóm không nói nên lời, hoàn toàn bị mê hoặc. Khiếp sợ. Đối với Kate, khung cảnh Trái đất thật đáng kinh ngạc. Chiến trường Serpentine đáng sợ nhưng lại xa xôi, một mối hiểm họa đã tuyệt chủng từ lâu. Còn nơi này thì hết sức sống động.

Hàng tiếp hàng các khối cầu đen đúa trái dài, bất động, những ngọn đèn nhỏ lơ lửng ngay bên trên, giống như những chiếc ô tô xếp hàng trong bãi đỗ vào ban đêm.

Ở hàng giữa, bên trên các chõng khối cầu bất động kia, một hình trụ dài vươn ra không gian mà Kate không thể thấy điểm cuối. Các khối cầu đang di chuyển xuyên qua hình trụ, trở nên to hơn, hoàn chỉnh hơn khi trôi ra phía bên kia. Đây là một dây chuyền lắp ráp khối cầu, và nó đang sản xuất hàng nghìn sản phẩm mỗi giây. Có thể là hàng triệu, tùy thuộc vào độ dài của những hình trụ gia công. Những con tàu lớn di chuyển qua các hàng, neo lại chỗ hình trụ. Tàu tiếp tế? Mang khoáng sản và nguyên vật liệu thô cho quy trình sản xuất?

Đây không phải tàu tín hiệu. Đây là một công xưởng trong vũ trụ. Một công xưởng chế tạo khối cầu.

Quy mô không tưởng.

Kate cố tập trung. Bọn họ không thể ở lại đây.

Cô khá chắc tên lính nằm trong hành lang ở tàu tín hiệu cuối cùng là Dorian. Cô cho là hắn đã chết. Hy vọng thế. Nhưng cô không thể không nghĩ về David, liệu bọn họ có thể quay lại, và cứu anh bằng cách nào đó. Cô sẵn lòng mạo hiểm mạng sống của tất cả. Và David rất có thể đã chết rồi. Cô phải tập trung. Mình đã biết gì?

Dorian đã tìm thấy tàu tín hiệu cuối cùng - từ cả nghìn tàu tín hiệu trong vòng quay cố tình đánh lạc hướng của cô. Hắn có thể dễ dàng tìm thấy nó nếu phát hiện ra đường truyền của Janus.

Bọn họ phải di chuyển đến nơi an toàn bằng cách nào đó. Biết đâu tàu tín hiệu thứ ba sẽ cho họ chỗ trú ẩn.

Cô kích hoạt lõi dữ liệu di động và tải xuống ký ức Janus đã truyền đến đây.

Cô lập trình cổng đến điểm đích cuối cùng.

Cô bước qua, và những người khác theo sau không nói một lời.



Khoảnh khắc Kate bước vào tàu tín hiệu thứ ba cũng là tàu cuối cùng Janus truyền ký ức tới, cô biết ngay bọn họ đang gặp rắc rối. Hơi nóng. Nơi này đang bốc cháy. Và lại là một tàu tín hiệu quân sự.

Cô nhìn ra ngoài cửa sổ, thứ dường như nhỏ bé so với tầm nhìn từ công xưởng.

Một thế giới chết chóc, đổ rục và lởm chởm đá, hiện ra lờ mờ bên dưới. Những vệt cháy đen lổ chỗ trên bề mặt. Kate biết nơi này. Đúng. Cô đã nhìn thấy nó trước đây - trong ký ức cuối cùng cô truy cập trên tàu *Alpha Lander*, khi David cứu cô. Ý nghĩ đó khiến lòng cô lại nhói lên, song cô gạt nó đi. Janus đã cố xóa ký ức về chuyện xảy ra với thế giới này. Trong ký ức đó, thế giới này từng chịu cách ly quân sự. Cộng sự của Janus đã đưa tàu *Beta Lander* lên mặt đất để điều tra...

"Tôi nghĩ chúng ta nên ra khỏi đây," Paul chột lên tiếng.

Bấy giờ ai nấy đang vã mồ hôi, và không ai ở quá xa cổng, hy vọng và nghĩ rằng sẽ có một đích đến khác.

Kate tương tác với tàu tín hiệu. Đúng. Nó có một địa chỉ, nội địa phương, gần. Tàu *Beta Lander* vẫn còn trên bề mặt. Cô lập trình một chuỗi các kết nối tàu tín hiệu khác - lần này là mười nghìn - phòng trường hợp Sloane lần được đến đây. Nếu cô đúng và Sloane không biết tàu *Beta Lander* ở trên bề mặt, bọn họ sẽ an toàn. Đó là nước đi duy nhất của họ.

Cô bước qua cổng, theo sau là Paul, Mary và Milo.

Xung quanh họ, sàn và các bóng đèn trần tròn nhỏ của tàu *Beta Lander* mỗi lúc một sáng hơn, con tàu quanh họ đang thức dậy.

"Ở đây ta an toàn chứ?" Paul hỏi.

"Tôi nghĩ là vậy." Kate nhìn quanh. Con tàu có vẻ nguyên vẹn. Kết nối thần kinh cho cô biết mọi hệ thống của con tàu đều đang kết nối trực tuyến. Cô tập trung vào ký ức. Bề ngoài nó đã kết thúc nhưng vẫn để lại ảnh hưởng mãnh liệt với cô. "Vậy đừng ra ngoài."

Cô rời đi mà không nói một lời, lang thang vô định vào khu dành cho phi hành đoàn. Cô chọn một khoang nghỉ ngẫu nhiên và ngồi trên giường, nhìn băng quơ hồi lâu. Chính xác là y hệt khoang mà cô và David đã ở trên tàu *Alpha Lander*.

Cô cuộn người trên giường, nhưng mãi không ngủ được.



Dorian lăn trên giường, ước sao giọng báo động khẩn cấp sẽ im lặng. Hắn nhận thấy quá rõ ràng là mình cần phải sơ tán.

"Vụ tấn công" đã không diễn ra theo đúng kế hoạch. Hắn đổ lỗi cho hai vấn đề. Thứ nhất, Victor vẫn tiếp tục bắn ngay cả khi sắp chết, không nhất thiết là theo hướng nào. Tên gốc đó còn không thể chết cho tử tế. Dorian phải cảm ơn gã và hỏa lực lệch chuẩn của gã vì đã đẩy hắn lùi lại, tránh được vụ tấn công, buộc hắn phải ném lựu đạn trong một nỗ lực tuyệt vọng hòng kết liễu chóng vánh kẻ thù. Mọi thứ bất thành. Tàu tín hiệu và trường lực của nó đã đẩy lùi tác động của vụ nổ ngược lên qua cầu thang, vào khoảng không nhỏ ở tầng một, quăng Dorian vào tường. Hắn chẳng nhớ được bất cứ điều gì sau đó, nhưng hắn biết một điều: hắn vẫn ổn, hắn có súng, còn Kate cùng cả đội đã biến mất.

Nhưng... hắn biết bọn họ đi đâu. Cô chỉ có hai lựa chọn. Hắn bước tới cổng, thao tác trên bảng điều khiển. Một vụ đột nhập: cô chưa hoàn thành một vòng quay ngẫu nhiên trước khi họ bước qua. *Hấp tấp sinh cầu thả*, Kate à, Dorian nghĩ. Giờ thì hắn có thể lần theo bọn họ.

Hắn liếc ra sau, lần đầu tiên nhìn chiến trường Serpentine. Không tin nổi. Làm thế nào Ares sống sót? Bí ẩn sẽ phải chờ đợi. Dorian bước qua cổng.

Dây chuyền lắp ráp khối cầu trái dài ngay lập tức khiến hắn sợ hãi. Hắn nâng súng theo bản năng, rồi ngừng lại, chột nhận ra một điều. Đây là cổng của người Atlantis - tại dây chuyền lắp ráp khối cầu. Có phải bọn họ đang sản xuất khối cầu để chống lại các khối cầu hắn đã thấy? Hay người Atlantis đã chinh phục được đội quân khối cầu? Giờ chúng đã là quân của họ? Hay chúng đã tấn công họ, phá hủy thế giới của họ?

Tập trung vào nhiệm vụ trước mắt, hắn nghĩ. Hắn vội lục soát trong công xưởng. Trống không. Kate và những người đồng hành không thể quay lại chiến trường Serpentine. Dorian sẽ tóm được bọn họ. Hắn thao tác cổng chọn đích đến cuối cùng, và bước qua.

Hơi nóng chào đón hắn, và tầm nhìn từ cửa sổ xác nhận rằng tàu tín hiệu đang rơi vào khí quyển của hành tinh. Và nó đang tăng tốc.

Dorian chạy qua những hành lang kim loại tối tăm của tàu tín hiệu quân sự, khẩn trương lục tìm cả hai tầng. Trống không.

Màn hình trong khoang liên lạc chớp nháy một thông báo cảnh cáo màu đỏ.

Quy đạo đang phân rã.

Chuẩn bị xâm nhập bầu khí quyển.

Sơ tán.

Dorian kiểm tra máy tính. Kate lần này đã thận trọng hơn. Mười nghìn mục nhập cổng vào. Mười nghìn khả năng. Các kết nối cổng đã rút nốt chút năng lượng cuối cùng của tàu tín hiệu. Lúc này nó đang rơi nhanh hơn. Dorian phải dời đi.

Hắn bước qua cổng lần nữa, trở lại nơi duy nhất hắn nghĩ là an toàn.

Hắn nhìn chằm chằm dây chuyền lắp ráp khối cầu. Hắn đã mắc kẹt, nhưng có lẽ ở đây có câu trả lời, có thứ gì đó hắn có thể tận dụng.



Kate cứ thế nhìn chằm chằm bức vách đối diện chiếc giường hẹp, trong bao lâu cô không biết.

Cánh cửa mở ra và Paul bước vào. "Cô nên xem cái này."

Anh dẫn cô trở lại đài chỉ huy, một không gian chật hẹp với vài trạm làm việc và đủ chỗ cho năm người. Màn hình nhỏ hiển thị một đốm than sáng hồng đang di chuyển xuyên qua những đám mây.

"Nó có phải tàu tín hiệu không?" Paul hỏi.

"Đúng," Kate đáp.

Trong khi tàu tín hiệu cháy ngùn ngụt, cô nhận ra giờ họ đã thực sự mắc kẹt. Tàu Beta Lander được thiết kế để di chuyển giữa các tàu và những bề mặt hành tinh. Cổng thông tin của nó cũng vậy. Họ không thể rời khỏi thế giới này.

"Cô đang nghĩ gì vậy, Kate?" Mary hỏi.

"Tôi nghĩ chúng ta phải thực hiện một đường chuyen dài thôi."

PHẦN III

CÂU CHUYỆN
HAI THẾ GIỚI

CHƯƠNG 35

Dorian đã lục tìm khắp công xưởng khối cầu lần nữa. Nó thực sự trống không, và hắn đã duy trì tình trạng này một thời gian. Đối với hắn, căn cứ khổng lồ lơ lửng trong vũ trụ này cảm giác hết như một bệnh viện, ngoại trừ nó không liên quan gì đến khám bệnh hay sạch sẽ; nó công nghiệp và chắc chắn, tiện dụng song chuẩn xác. Một mạng lưới đối xứng gồm các hành lang rộng dẫn xuyên qua khu phức hợp bốn tầng, mở ra các căn phòng với những trang thiết bị và bộ phận máy móc kỳ lạ mà hắn cho là thuộc về các khối cầu nguyên mẫu. Giống như một phân xưởng: một nơi người ta cải tiến các khối cầu, sửa đổi công thức phân phối tới dây chuyền lắp ráp cho "phiên bản kế tiếp". Một phòng thí nghiệm nghiên cứu.

Tất cả các trạm đều nhận thức hắn là Tướng Ares, và toàn bộ cửa đều mở cho hắn mà không bị hạn chế.

Dorian đã đưa ra những lựa chọn: sẽ quay về tàu tín hiệu quanh Trái đất và trở lại thành Ares để tìm trợ giúp hoặc lựa chọn thông qua phần ký ức còn lại. Hắn cảm thấy như cái chết đang đợi mình trên cả hai con đường, nhưng một đường sẽ nắm giữ câu trả lời và có thể là một cơ hội để làm sáng tỏ bí ẩn phía sau Ares cũng như thay đổi vận mệnh của Trái đất. Một quyết định dễ dàng.

Hắn tải lõi dữ liệu chứa ký ức của Ares vào phòng họp rồi bước vào.



Đối với Ares, thời gian như một dòng sông: không ngừng chảy, cuốn trôi đến ký ức cuối cùng. Hắn cảm thấy mát mát từng giây, từng phút, từng giờ.

Hắn đã chứng kiến Đội quân Serpentine chiến đấu với các khối cầu khi chúng tràn vào lỗ thủng. Các khối cầu đen đúa dường như tăng lên theo cấp số nhân. Nhưng con rắn tạo thành từ những con tàu Serpentine xếp thành vòng còn bành trướng hơn. Chúng khai thác năng lượng của ngôi sao tạo thành một cánh cổng xanh trắng bên trong nó, gần như che khuất mặt trời, ngoại trừ một vòng lửa mỏng vàng cam lấp ló quanh các cạnh như nhật thực. Con rắn khổng lồ tràn qua cổng trút bỏ lớp ngoài trong lúc từng mảnh của nó - những con tàu - tách ra, thu hút các khối

cầu. Các khối cầu ghim vào cột sống của con rắn và những con tàu tách rời, cắt chúng, xé toạc chúng thành từng đốm đen pha xám trôi dạt xuống chiến trường mảnh vụn khổng lồ trông như tro tàn rơi trên đường cao tốc.

Cuộc chiến theo đà hết tiền lại lùi, con rắn mở rộng, vươn ra rồi thu lại khi một làn sóng những khối cầu mới nuốt chửng các cạnh của nó và buộc nó phải co lại, trở về kích thước cũ. Cuối cùng, con rắn lọt qua. Đầu của nó tạo thành một vòng khác phía bên kia chiến trường, và một cánh cổng khác hình thành. Con rắn khổng lồ trườn qua chiến trường, một đoàn tàu như vô tận di chuyển giữa hai cổng. Các khối cầu còn lại chớp mắt đã biến mất, trận chiến rõ ràng đã thất bại.

Ares phớt lờ cơn đói. Mong muốn dập tắt nó chưa bao giờ trở dậy trong gã.

Gã nhìn một nhóm nhỏ tàu Serpentine lảng vảng quanh đồng đồ nát. Chúng đang tìm kiếm những người Atlantis sống sót để đồng hóa? Hay chính đồng loại của chúng, giờ là người Atlantis đã cải đạo. Myra gọi chúng là gì nữa? Vòng Vây. Nghĩ đến cô, đến những gì chúng đã làm với cô và đứa trẻ chưa chào đời khiến Ares đau đớn, nhắc gã rằng không phải mọi xúc cảm đều đã chai sạn. Gã rời mắt khỏi những con tàu, từ chối nhìn chúng.

Ares cứ tưởng tất cả các khối cầu đã biến mất, nhưng hóa ra một khối cầu vẫn lơ lửng gần tàu của gã, dường như đang nhìn gã chăm chăm, đọc suy nghĩ của gã.

Ares nhìn đáp trả với vẻ vô cảm, chỉ có một suy nghĩ duy nhất, Tấn công đi.

Một khe nhỏ trên khối cầu mở ra, và nó lao nhanh về phía trước, nuốt chửng con tàu của Ares.

Bóng tối bao trùm. Ares lơ lửng trong bộ đồ bảo hộ EVA. Chỉ còn chút tò mò mơ hồ về số phận của mình.



Ánh sáng xuyên qua bóng tối làm chói mắt. Ares giơ tay lên che mắt. Mảnh vỡ của con tàu đổ bộ giữ gã bay lơ lửng khi khối cầu lùi ra xa.

Mắt Ares quen dần với ánh sáng, và qua cửa sổ buồng lái con tàu, gã chỉ có thể nhận ra một hạm đội khối cầu, nhưng chính con tàu khổng lồ mới khiến gã nghẹt thở. Ánh sáng của ba ngôi sao phía xa đủ giúp gã nhìn ra hình dạng của nó chứ

không phải đường nét cụ thể. Nó thôn dài, và Ares tự hỏi liệu đó có phải là tàu chỉ huy các khối cầu hay là một tàu chuyên chở hoặc một công xưởng.

Vài khối cầu nhỏ bám vào con tàu vô chủ chở gã và dẫn gã về phía con tàu khổng lồ đang chờ đợi kia. Một khoang mở ra, và các khối cầu đưa con tàu chở gã vào trong.

Cửa khoang đóng lại, trọng lực nhân tạo ào ào quạt Ares xuống sàn tàu. Trong tích tắc, gã ngã tác động đó đủ khiến gã văng ra ngoài, nhưng bộ đồ bảo hộ EVA đã làm giảm bớt sức mạnh của cú va chạm.

Gã đẩy người đứng dậy và lững thững ra khỏi con tàu, bước vào căn phòng lớn, trống trải. Căn phòng được chiếu sáng, và trọng lực nhân tạo dường như là tiêu chuẩn của người Atlantis, điều Ares nhận thấy là một sự trùng hợp kỳ quặc gây khó chịu. Bộ đồ bảo hộ EVA cho gã biết có đủ không khí để thở, nhưng gã quyết định không cởi bộ đồ ra.

Cánh cửa đôi mở ra ở cuối khoang tàu, Ares đi vào một hành lang hẹp có vách kim loại xám với bóng đèn tròn nhỏ trên trần và dưới sàn.

Gã ngập ngừng trong giây lát, không chắc nên tiến lên hay rút lui về tàu của mình. Sự tò mò đã chiếm ưu thế. Gã tiến sâu hơn vào hành lang, dừng lại ở một nút giao lớn nơi hai hành lang khác chia ngã sang trái và phải, và một bộ cửa đôi sừng sững dang trước. Cửa mở, để lộ ra một hang lớn sâu trong con tàu, lớn hơn nhiều so với khoang mà tàu của gã vừa đáp xuống.

Ares từ từ tiến tới, nửa bản khoản liệu mình có đang lún sâu vào cái bẫy nào đó hay không. Những gì bên trong khiến gã bối rối. Các ống thủy tinh, hàng tiếp hàng, chất đồng từ sàn lên tận bóng tối bên trên và xa hết tầm nhìn của gã. Mỗi ống trông đủ lớn để chứa được một người Atlantis.

"Ông có thể cởi bộ đồ ra."

Ares quay lại, lần đầu nhìn thấy kẻ bắt giữ mình.

CHƯƠNG 36

Ares liếc nhìn từ kẻ bắt giữ mình sang những hàng ống thủy tinh dài vô tận. Người đàn ông, hoặc ít nhất Ares nghĩ đó là một người đàn ông, đứng ở lối vào căn phòng, ngay bên trong cánh cửa đôi, ánh sáng rực rỡ của những bóng điện ngoài hành lang tạo thành một vầng hào quang phía sau ông ta.

"Gì đây?" Ares hỏi, không dám cỏi bộ đồ.

"Người đã biết rồi."

Ares ngoái nhìn chồng ống. *Phòng ngủ đông. Dành cho du hành sâu trong vũ trụ. Một con tàu sơ tán?*

"Đúng vậy."

Ares bắt giác lùi lại. Nó có thể đọc được ý nghĩ của mình.

"Phải, nó có thể. Cơ thể người tỏa ra bức xạ mà con tàu này có thể đọc, sau đó cho phép ta xem nó như nguồn cấp dữ liệu có tổ chức."

"Người là ai?"

"Ta hết như người thôi, ngoại trừ chuyện ta đã chết cách đây hàng triệu năm."

Ares cố sắp xếp suy nghĩ. Gã hỏi câu đầu tiên nảy ra trong đầu. "Người không... ở đây? Không còn sống?"

"Không. Những gì người nhìn thấy chỉ là hiện thân của ta, ảnh phản chiếu của những gì từng là ta. Chúng loài của ta đã tuyệt chủng rất lâu về trước. Tất cả những gì còn lại về bọn ta là Đội quân Serpentine."

"Người là một trong số chúng?"

"Không. Ta chưa bao giờ là một trong số chúng. Ta chỉ là một trong số những nạn nhân bị chúng tàn sát trong cuộc trường chinh xuyên thời gian. Rất lâu về trước, thế giới của ta đã phạm một sai lầm nghiêm trọng. Bọn ta đi tìm kiếm câu trả lời tối thượng, sự thực về nguồn gốc của mình và định mệnh của vũ trụ. Bọn ta đã chọn sai công cụ tìm kiếm: khoa học và công nghệ. Những phương pháp vượt quá tầm hiểu biết của người. Trong cuộc theo đuổi kiến thức tối thượng, các công nghệ bọn ta tạo ra cuối cùng đã biến bọn ta thành nô lệ, giết đến mạng cuối cùng trước khi bọn ta kịp nhận ra rằng nó sắp biến mất. Nền văn minh của bọn ta đứt đoạn từ

đó. Những người phản kháng đều bị đồng hóa. Đội quân Serpentine là tất cả những gì còn lại. Các thành viên tự xưng là Vòng Vây. Chúng tin rằng mình là số phận của vũ trụ này cũng như khởi đầu của một vũ trụ mới, một Vòng Vây xuyên không gian lần thời gian.

"Bọn chúng tin Vòng Vây của mình một ngày nào đó sẽ bao quanh mọi thế giới loài người, gắn kết những mạng sống cuối cùng của con người, đồng thời xây dựng một lực lượng mà chúng gọi là Thế Nguyên, cho phép chúng có thể tạo ra một vũ trụ mới, với các định luật mới, nơi chúng không thể bị hủy diệt."

Ares thở mạnh ra và cởi bộ đồ. Chuyện này vượt quá khả năng của gã, gã đoán nếu bóng ma của quá khứ nhân loại này muốn gã chết, thì có lẽ gã đã không đến được tận đây.

"Người muốn gì ở ta?" Ares hỏi thẳng.

"Sự cứu rỗi. Một cơ hội để sửa chữa sai lầm mà dân tộc của ta đang phạm phải với dân tộc của người ngay lúc này."

Một hình ảnh ba chiều hiện lên trong khoảng tối giữa họ. Thế giới quê nhà của Ares lơ lửng ở đó, một vòng những con tàu đen đúa tạo thành một cánh cổng ngay phía trước. Một sợi thừng tàu Serpentine dày đặc tràn ra. Đoạn cuối sợi thừng sờn xơ xác, phun những con tàu lên bề mặt như những giọt nước mắt sẫm màu rơi xuống thế giới của Ares.

Hàng nghìn khối cầu chiến đấu với con rắn kim loại, nhưng hết như ở chiến trường Serpentine, chúng thua cuộc. Thế giới quê nhà của người Atlantis sụp đổ.

"Trong những ngày cuối cùng, khi nhận ra sự điên rồ của mình, bọn ta đã tạo ra thứ mà các người gọi là khối cầu, với hy vọng cứu được những thế giới loài người khác khỏi sai lầm của bọn ta. Như người đã thấy, các khối cầu đã bị vượt mặt trong chiến tranh Serpentine. Và như giải pháp cứu rỗi cuối cùng, bọn ta chuyển sang chiến lược che giấu thế giới con người."

"Phòng tuyến khối cầu."

"Phải. Nó tạo thành một rào cản, một kiểu mạng lưới tàu tín hiệu che chắn cho không gian của các người, ngăn cản Đội quân Serpentine nhìn thấy thế giới có sự sống con người. Phòng tuyến ấy cũng ngăn các đường hầm siêu không gian băng qua."

Ares tỏ ra thấu hiểu. "Ta đã tạo lỗ thủng trong phòng tuyến khối cầu tạo điều kiện cho Đội quân Serpentine xuyên qua."

"Đúng. Nhưng đó là cách vận hành của chu kỳ."

Cơn giận dâng lên trong Ares. "Các người đáng ra có thể cảnh báo."

"Bọn ta đã thử. Nhiều lần, trong suốt nhiều năm. Các cảnh báo thảm họa kém hiệu quả hơn nhiều so với ký ức về thảm họa."

"Ký ức?"

Hiện thân kia bước tới chỗ các ống thủy tinh. "Người sẽ mang con tàu lớn này về thế giới của người. Bức xạ truyền đi suy nghĩ của người cũng có thể được dùng để truyền đi sơ đồ tế bào của cơ thể người. Hạm đội khối cầu bao quanh con tàu này sẽ đưa các người vào quỹ đạo. Virus Serpentine, công nghệ sinh học chúng sử dụng để đồng hóa sinh mệnh con người có một hạn chế: chủ thể phải phục tùng. Các kỹ thuật của chúng có sức mạnh áp đảo, nhưng trong quần thể lớn, một vài linh hồn dũng cảm vẫn có thể kháng cự. Những kẻ không chịu quy phục, Đội quân Serpentine sẽ tàn sát. Con tàu này sẽ thu các dấu hiệu bức xạ của họ, hồi sinh họ. Họ sẽ là người của các người. Các người sẽ tái thiết nền văn minh của mình lên họ. Họ đã chứng kiến nỗi kinh hoàng từ Đội quân Serpentine. Họ sẽ biết rõ nguy hiểm. Các người phải rơi vào bóng tối thì mới cảm kích ánh sáng."



Trên đài chỉ huy của tàu hồi sinh, Ares quan sát những làn sóng xanh trắng siêu không gian tan biến, còn thế giới của gã dần hiện lên trên màn hình.

Con tàu rung lắc khi hứng chịu hỏa lực. Cuộc bao vây thế giới của Ares mà Đội quân Serpentine thực hiện đã gần hoàn tất. Những con tàu đen đúa to lớn càn quét trên mọi lục địa. Các khối cầu chống trả, nhưng dần thua cuộc.

Ares dõi nhìn con tàu băng qua chiến trường khổng lồ, hứng chịu hỏa lực mà không đáp trả. Mỗi lần đội hình tàu Serpentine dày đặc công phá phòng tuyến khối cầu, lại thêm nhiều khối cầu khác xuất hiện, đẩy lùi nó.

Hiện thân kia dẫn Ares ra khỏi đài chỉ huy, vào lại căn phòng cũ, và cả hai đứng im lặng trong khi quan sát các ống thủy tinh chất đầy người Atlantis.

Bất an lớn dần từng giây, cuối cùng, hiện thân quay sang Ares. "Đến lúc rồi."

Ares bước vào ống gần nhất, màn sương từ từ nuốt chửng gã. Cuộc di cư của những cư dân thuộc thế giới của gã rồi sẽ sớm hoàn tất, và họ sẽ đáp xuống quê nhà mới. Hiện thân kia cho gã biết con tàu cũng hiệu chỉnh tương ứng với thời gian. Sự dịch chuyển thời gian ở đây sẽ chẳng là gì so với bên ngoài.

Cuối cùng, hiện thân kia quay trở lại, và cái ống mở ra. Ares bước ra ngoài, theo gã đến đài chỉ huy. Màn hình hiển thị một thế giới nguyên sơ, xanh lục và xanh dương pha trắng.

"Nếu tàu Serpentine tìm thấy chúng ta thì sao?"

"Bọn ta đã thiết lập một phòng tuyến khối cầu mới và đặt một tàu tín hiệu trong quỹ đạo vòng quanh thế giới này. Nó sẽ che chắn cho người. Nhưng không có gì đảm bảo. Bọn ta chỉ cung cấp cho người được đến đây. Bọn ta đã cho người thấy nguy hiểm và cứu người. Ta có thể tặng người món quà cuối cùng: Bộ mã con người. Nó sẽ đảm bảo người không lặp lại lỗi lầm của bọn ta."

Hiện thân kia nói rất dài, chia sẻ triết lý của dân tộc mình, kế hoạch chi tiết cho sự tồn tại hòa bình. "Một cuộc sống đơn giản theo bộ mã này là tất cả những gì bọn ta yêu cầu để đổi lại việc cứu người cuối cùng của người. Có nhiều thế giới con người bên trong phòng tuyến khối cầu mới, tất cả đều kém phát triển hơn thế giới của người. Một ngày nào đó, bọn họ cũng sẽ mạo hiểm ra đi, tìm kiếm những câu trả lời, và sẽ lại khuấy động phòng tuyến mới. Người có thể chứng kiến mối hiểm nguy hơn thế, cứu vô số sinh mạng ở vô số thế giới. Hãy truyền bá bộ mã con người, rồi tất cả các người sẽ sống an toàn ở đây. Đó là chìa khóa cho sự sinh tồn của các người."

Ares nghĩ đến giây phút cuối cùng của mình với vợ, những gì bọn chúng đã làm với cô, và nghĩ về thế giới của gã, những khối cầu đen đúa phủ lên nó, thăm sát hàng tỷ người. Gã cố gắng nhưng không thể kìm nén cơn thịnh nộ trong lòng. "Con quái vật các người tạo ra đã thăm sát dân tộc của bọn ta, và giờ các người đòi ra điều kiện sao?"

"Bọn ta đưa ra chỉ dẫn, một con đường dẫn tới sự thanh thản và bình yên. Một cơ hội ngăn những kẻ khác lặp lại sai lầm như các người, không phải chịu chung số phận."

Ares tập trung nhìn nhóm nhỏ các khối cầu đang trôi nổi cạnh tàu lớn.

Bọn ta sẽ không lẫn trốn, cầu nguyện và cố xua đuổi kẻ thù của mình. Bọn ta sẽ chiến đấu. Gã chợt nhớ ra, dù đã muộn, rằng hiện thân kia có thể đọc được suy nghĩ của gã.

"Người suy ngẫm về sai lầm lớn của chính mình."

"Kẻ đã chết cả triệu năm đang chứng kiến thế giới loài người chịu thảm sát cho hay."

"Nỗi sợ hãi và thù hận phản bội các người."

Ares tảng lờ hiện thân kia đi. Một kế hoạch bắt đầu nhen nhóm trong tâm trí gã.

Hiện thân kia bước lại gần hơn. "Hãy nhớ lấy câu chuyện của bọn ta. Công nghệ bọn ta xây dựng đã biến bọn ta thành nô lệ. Hãy coi chừng, Ares: cái giá cho sự an toàn có thể là tự do của người. Có thể là sự sống còn nữa."

"Người biết ta nghĩ gì không: người đã thua cuộc chiến này quá lâu, đó là tất cả những gì người biết. Người thậm chí còn không nhớ nỗi cảm giác làm người - chỉ thế người mới để mặc biết bao người bị sát hại trong thế giới của ta. Với người, đó hoàn toàn là phép toán vô cùng hóc búa. Nhưng với ta, họ là những mạng sống, những con người mang giá trị. Bọn ta đã có đủ sự giúp đỡ của người. Từ giờ bọn ta sẽ tự bảo vệ chính mình."

"Cứ thế đi, Ares." Hiện thân kia từ từ nhạt nhòa, vẻ mặt thoáng buồn bã.

Suốt một lúc lâu, Ares đứng một mình trong căn phòng tối, nhìn chằm chằm những hàng ống dài vô tận đang giam giữ những người cuối cùng thuộc về dân tộc của gã. Bọn họ sẽ sớm thức dậy. Bọn họ là tất cả những gì Ares còn lại, và bằng bất cứ giá nào gã cũng sẽ đảm bảo để họ được sống.



Từ khoang thoát hiểm, David quan sát các trường lực trong tàu tín hiệu ở chiến trường Serpentine chập chờn và tan biến. Khí quyển thoát ra ngoài không gian vũ trụ khiến tàu tín hiệu đâm sầm vào chiến trường mảnh vụn. Các mảnh vỡ văng xa và va chạm khi chúng đáp xuống những lối tắt không gian. David cảm thấy những

mảnh vụn đang kéo khoang thoát hiểm của chính anh, và anh biết có thể mình rồi sẽ sớm vĩnh viễn ở lại đây.

Anh nghĩ đến Kate. Cô sẽ sống những ngày cuối cùng của mình ra sao? Anh chỉ có một mong ước: được gặp lại cô, dù chỉ trong giây lát. Hình ảnh cuối cùng về cô lướt trong tâm trí anh: cô đứng trước màn hình, giải thích về thứ khoa học nào đó anh hầu như không thể hiểu. Lời cuối cùng anh nói với cô là gì? "Khóa cửa vào." Anh mỉm cười. Không hiểu sao nó cực kỳ hợp lý. Tương tác cuối cùng của họ giống hầu hết những lần họ bên nhau. Thời gian quả là thứ quý giá. Giờ thời gian của cả hai đều ngắn ngủi, chỉ còn tính bằng giờ.

Rồi anh nhận ra điều gì đó: anh thực sự sợ phải sống thiếu cô. Biết mình sẽ không phải đối diện với điều đó cho anh cảm giác bình tĩnh kỳ lạ.

Bên trên chiến trường mảnh vụn, một kẽ hở mở ra, hệt như một khe nứt lõm chồm xanh pha trắng trên nền kết cấu không gian màu đen. Một con tàu đơn độc lọt qua và nhanh chóng di chuyển băng qua đồng đồ nát, vạch một đường thẳng đến khoang thoát hiểm của David.

Lẽ nào vụ nổ phá hủy tàu tín hiệu đã giúp con tàu nhìn thấy những gì đang diễn ra ở đây, nhận ra anh đang bị mắc kẹt?

Con tàu đến gần hơn, David có thể nhận ra một phù hiệu ở mũi tàu: một vòng xuyên. Không, một con rắn đang cắn đuôi của chính nó.

CHƯƠNG 37

Dorian nằm trên sàn, mồ hôi túa ra. Ký ức vừa qua là điều tồi tệ nhất. Song hắn không thể dừng lại. Hắn đã ở gần lắm rồi. Hắn có thể cảm thấy nó. Con tàu lớn - chính là con tàu Ares đã chôn vùi dưới Nam Cực. Liệu có phải Đội quân Serpentine đã một lần nữa tìm thấy người Atlantis? Bọn chúng chính là kẻ thù lớn mà Ares e sợ chẳng?

Dorian bước vào công xưởng khổng lồ, nhìn những dây chuyền lắp ráp hàng nghìn khối cầu. Hay các khối cầu đã phản bội gã?

Dorian cố ăn và lấy hết can đảm để nhìn ra sự thực cuối cùng.



Trong những ngày sau khi tàu lớn cập bến quê nhà của người Atlantis, người của Ares đã xác nhận mọi thứ hiện thân kia từng nói. Những người sống lại từ tàu hồi sinh đều tràn đầy mục đích và nhiệt huyết, một thể thống nhất Ares chưa từng thấy trước đây. Bọn họ là một tộc người với cùng một mục đích: sự sụp đổ của Đội quân Serpentine. Bọn họ đã cống hiến từng chút năng lượng cho mục đích đó. Và công nghệ trên tàu lớn kia cùng các khối cầu cung cấp phần còn lại.

Xung quanh tàu lớn, những khu định cư đầu tiên, rồi đến những thành phố, và rồi cả nền văn minh đã trỗi dậy. Viên gạch nền móng đầu tiên cho luật lệ của họ xuất phát từ câu chuyện của hiện thân kia, cảnh báo của ông ta về những hiểm họa của công nghệ dẫn đường. Ares đã khước từ những yêu cầu của hiện thân kia, nhưng gã biết sẽ thật ngu ngốc nếu dân tộc của gã cứ lơ đi sự thực: một nền văn minh tiên tiến với công nghệ không giới hạn rồi sẽ phát triển thành một thế giới Serpentine, bất luận có bị đồng hóa hay không. Những luật lệ chống Serpentine cấm bất cứ cải tiến nào có thể dẫn đến sự dị biệt, và trận chiến chống lại thứ công nghệ không kiểm soát trở thành câu thần chú phổ biến.

Ở buổi lễ phê chuẩn, Ares đứng trên sân khấu, hét lên với đám đông, "Kẻ thù lớn nhất chúng ta phải đối mặt là chính mình. Serpentine ẩn nấp bên trong chúng

ta. Chúng ta phải chống lại chính mình trong lúc chống lại kẻ thù của ta phía bên ngoài phòng tuyến."

Ký ức sau đó lóe lên. Ares đứng trên một con tàu trong quỹ đạo, chăm chú nhìn một cơ sở xây dựng khối cầu lơ lửng bên kia thế giới quê nhà mới của người Atlantis. "Chúng ta cần nhiều hơn."

Gã đứng trong một công xưởng khác, nhìn một dây chuyền sản xuất khối cầu mới vươn ra ngoài không gian xa đến mức không thể thấy điểm tận cùng.

"Nhiều hơn nữa."

Dòng ký ức tiếp tục trôi. Những công xưởng khác. Các khối cầu mới. Tốc độ cải tiến đang chậm lại. Gã đang đứng trong một căn phòng, trình bày hoàn cảnh của mình để có thêm nhân viên nghiên cứu và công nghệ. Nhưng bản thân gã không còn lòng tin nữa. Lửa nhiệt huyết cũng đã tàn. Lợi dụng sự giãn nở thời gian và đặc tính chữa lành của các ống hồi sinh, gã đã nhảy cóc qua nhiều thời đại, tới thời điểm những con tàu khai thác mở tự động và các công xưởng robot đang sản xuất ra nhiều khối cầu hơn những gì người Atlantis có thể đếm.

Các thành viên của cuộc di cư, những người đã được hồi sinh trong ống, đều sống thọ, giống như Ares lựa chọn ống hồi sinh để trở về tình trạng sức khỏe tối ưu. Một số đã sống tới sinh nhật thứ tám trăm, một số ít còn đón tới sinh nhật thứ một nghìn, nhưng cuối cùng, ngoại trừ gã ra, tất cả đều đã trải qua cái chết thực thụ, vượt xa phạm vi của các ống hồi sinh, không bao giờ trở lại.

Gã thấy mình đơn độc đến cùng cực, người cuối cùng trong những bậc sáng thế, người cuối cùng của dân tộc gã, bộ tộc từng tận mắt chứng kiến cuộc tàn sát đẫm máu của Đội quân Serpentine, những công dân chăm chỉ đã xây dựng thế giới mới của họ.

Suốt hàng thiên niên kỷ sau sự sụp đổ của thế giới cũ, các lễ vọng được tổ chức đều đặn hằng năm tại tàu lớn này. Sau đó, các nghi lễ được cử hành mười năm một lần, rồi mỗi thế kỷ một lần, và cuối cùng, dừng hẳn.

Mỗi lần Ares tỉnh dậy từ ống hồi sinh để tham dự các buổi họp hội đồng, gã lại cảm thấy mình thêm xa lạ trong thế giới của chính mình. Dân tộc của gã đã ổn định cuộc sống nhàn hạ và thoải mái, tập trung cho nghệ thuật, khoa học, và giải trí. Các công xưởng khối cầu trống không, bị bỏ lại cho đám robot cai quản. Mỗi hiểm họa

Serpentine đã trở thành chuyện dọa trẻ con, thứ chuyện kể đêm khuya đáng sợ nhưng có thể chỉ là bịa đặt.

Gã được xem như thánh tích, nhân vật bù nhìn từ một chương đen tối trong cái quá khứ xa xôi, kỷ nguyên của hoang tưởng dữ dội và hiếu chiến.

Gã đã tuyên bố với hội đồng rằng gã sẽ đón nhận cái chết đích thực của mình, và họ đã miễn cưỡng tán thành.

Rồi sự phản bội xảy ra dưới hình thức một thông báo đại chúng ngay ngày hôm sau: hội đồng đã bỏ phiếu đồng ý lưu trữ gã, vinh danh sự phục vụ của gã và mãi ghi nhớ sự hy sinh mà gã cùng các thành viên khác trong cuộc di cư đã cống hiến.

Lính gác xuất hiện ở tư gia của gã, máy quay của các trang tin chen chúc phía sau.

Người xếp hàng dọc con đường tới bệ thờ của tàu, trẻ con và người lớn cùng chen lấn để được thoáng nhìn thấy gã. Chữ khắc trên mặt đá có nội dung, Nơi yên nghỉ người lính cuối cùng của chúng tôi.

Ares đứng trước ngưỡng cửa và nói với chủ tịch hội đồng, "Mỗi con người đều xứng đáng có quyền được chết."

"Huyền thoại không bao giờ chết."

Gã muốn vươn tay ra, vòng những ngón tay quanh cổ cô ta và siết mạnh. Nhưng thay vì thế, gã bước vào trong, qua nhiều hành lang gã từng nhìn thấy lần đầu tiên đúng ngày đánh dấu sự sụp đổ của thế giới cũ, và bước vào một ống hồi sinh.

Sự giãn nở thời gian cứu gã khỏi sự thống khổ của dòng chảy thời gian, nhưng không gì có thể giải tỏa cảm giác trống rỗng và cô độc mà Ares cảm thấy.

Vài hình dáng xuất hiện ở lối vào căn phòng rộng mênh mông và chạy tới ống hồi sinh của gã.

Ares bước ra ngoài, đi theo họ không nói một lời. Có lẽ họ đã cân nhắc lại. Hy vọng - thứ cảm giác gần như xa lạ, dâng lên trong gã.

Họ rời khỏi bệ thờ choán hết con tàu lớn, lặng lẽ bước vào màn đêm. Một thành phố không giống bất cứ thành phố nào Ares từng thấy dần hiện lên đằng xa. Những tòa nhà chọc trời vươn tới tận mây, những lối đi hẹp giao nhau giữa chúng,

và các quảng cáo 3D chạy xuyên bầu trời đêm như bầy quỳ đang nhảy múa trước mặt trăng.

Một vụ nổ xẻ ngang một lối đi hẹp. Vụ nổ khác lọt vào giữa hai tòa nhà, khiến cả hai bốc cháy. Ngọn lửa nhảy từ tháp này sang tháp khác, tuyệt vọng cố vượt các hệ thống dập lửa. Một vụ nổ nữa bùng lên.

"Gì đây?" Ares hỏi.

"Chúng ta có kẻ thù mới, thưa Tướng quân."

CHƯƠNG 38

Ares hầu như không nhận ra thế giới gã đã đưa những cư dân hấp hối của mình đến và giúp xây dựng này. Nó sạch sẽ và lấp lánh nhưng chật chội, con người thì giận dữ. Họ xếp hàng trên phố, xô đẩy, giơ biển và hô to.

"Những Hạng chế Serpentine = Chế độ nô lệ"

"Tiến hóa = Tự do"

"Ares là Serpentine đích thực"

Trong phòng hội đồng, một nhóm những kẻ khờ khạo kẻ chi tiết về hoàn cảnh tuyệt vọng của thế giới yêu dấu của Ares. Sự phân biệt đối xử của giới trí thức đã phân chia xã hội Atlantis thành hai bè phái: trí thức và người lao động. Những người trí thức đại diện cho gần 80% tổng dân số, và theo những gì Ares biết rõ nhất, họ đã dành cả ngày để làm mọi thứ bằng đầu óc: nghệ thuật, phát minh, cùng những hoạt động Ares không hiểu cũng không buồn hỏi. 20% dân số còn lại, những người lao động, kiếm sống bằng chân tay, và họ vì thế mà mệt mỏi, mệt mỏi với đồng lương bao cấp và điều kiện phúc lợi khiến họ mãi tồn tại ở hạng hai.

Cốt lõi của vấn đề ấy là giáo dục đã đạt đến những giới hạn trong việc nâng cao trí tuệ dạng thô. Ở cả hai phe, hai tầng lớp đều nhận ra rằng trí thức mãi là trí thức, con cái họ cũng sẽ tiếp nối, tầng lớp lao động cũng tương tự. Hôn nhân giữa hai tầng lớp ngày càng trở nên hiếm hoi bởi không trí thức nào dám mạo hiểm để hậu duệ của họ rơi xuống tầng lớp thấp hơn, không có cơ hội quay trở lại.

Rạn nứt về kinh tế lẫn xã hội ngày càng trở nên căng thẳng. Những động thái thỏa hiệp và các thỏa thuận được thực hiện nhằm gìn giữ hòa bình. Nhưng thỏa hiệp cuối cùng đã thất bại, và bạo lực trở thành công cụ đàm phán duy nhất của người lao động.



Màn hình thể hiện chi tiết tình trạng bất ổn đang gia tăng ở phe lao động, sự leo thang từ biểu tình sang bạo động, những vụ tấn công bất chợt, khủng bố có tổ chức cướp đi sinh mạng của hàng nghìn người.

Ares lặt lại vấn đề trong tâm trí, hầu như không lắng nghe Nomos, chủ tịch hội đồng, đang nói. "Mấu chốt của vấn đề chính là lực lượng cảnh sát của ta."

"Có vấn đề gì về cảnh sát của ta?" Ares hỏi.

"Chúng ta đã không có lực lượng cảnh sát suốt ba trăm năm qua. Đơn giản là hầu như không có tội phạm, sự tuân thủ của công dân kết hợp giám sát của đại chúng, đã đảm bảo bất cứ kẻ xâm nhập nào cũng sẽ bị phát hiện. Nhưng giờ thì khác. Những người này sẵn sàng bỏ mạng vì nghĩa lớn của họ - để đảm bảo con cháu họ không phải chịu đau khổ như họ."

Một thành viên khác của hội đồng lên tiếng. "Vấn đề lớn nhất chính là lực lượng cảnh sát mới sẽ phải được huy động từ tầng lớp lao động - và chúng ta không bao giờ có thể tin tưởng họ. Họ có thể lật đổ chính phủ và hoàn toàn nắm quyền. Và tôi nghĩ đó chính là viễn cảnh tất cả chúng ta đều lo sợ, kể cả khi tôi là người duy nhất sẵn lòng nói ra điều ấy."

Đáp lại ông ta là im lặng.

Cuối cùng, Nomos lên tiếng, "Ares, chúng tôi hướng đến một giải pháp, vì thế chúng tôi đánh thức ngài dậy... để xin tham mưu, đó là nơi lỏng các Hạn chế Serpentine."

Ares định kiểm chế cơn giận nhưng bất thành. "Những đạo luật đó được tạo ra là có nguyên do - để cứu chúng ta khỏi chính mình."

Nomos giơ một tay lên. "Chúng tôi chỉ đang cân nhắc nơi lỏng nhẹ nhàng hai trong số ba hạn chế: bỏ lệnh cấm sử dụng công nghệ gene - thứ nhất, đối với phương pháp điều trị duy nhất để đưa những người lao động sang tầng lớp trí thức. Thứ hai, chúng ta sẽ dỡ bỏ lệnh cấm robot, cho phép robot dịch vụ đơn giản xử lý công việc chân tay. Những thay đổi này sẽ tạo nên một xã hội bền vững duy nhất..."

Ares đứng dậy. "Nếu lũ ngốc các người mở chiếc hộp công nghệ gene và công nghệ robot trên thế giới này, ta đảm bảo rằng đến một lúc nào đó chúng ta sẽ trở thành một thế giới Serpentine - kể cả khi không bị xâm chiếm. Đó là điều không thể tránh khỏi. Đây chính là cách mà thảm họa Serpentine xuất hiện lúc ban đầu. Chúng ta rồi sẽ lặp lại sai lầm của những người tiền nhiệm. Ta không tán thành điều đó. Hãy để ta tiếp tục ngủ, hoặc tốt hơn hết, hãy để ta thực sự chết đi. Ta không thể chứng kiến chuyện này."

"Vậy ngài sẽ làm gì?"

"Vấn đề của chúng ta rất đơn giản," Ares nói. "Hai mươi phần trăm người của ta đang giết những người còn lại. Bọn họ phải ra đi."



Ares đảo mắt nhìn đội quân của gã đang tập luyện. Nếu không phải tàu tín hiệu đang lơ lửng trong quỹ đạo, che giấu ánh sáng từ thế giới của gã khỏi vũ trụ ngoài kia, thì lúc này bọn họ hẳn đã trở thành trò cười của vũ trụ.

Hội đồng đã đúng: tuyển một lực lượng an ninh từ tầng lớp lao động chắc chắn là ngu xuẩn. Ares đã ấn định xong những người thuộc giới trí thức có thể vừa hay hợp với dự luật: những người mẫu - sắc sảo, vạm vỡ, lại được đào tạo bài bản về nghệ thuật tỏ ra dũng cảm bất kể khả năng thực sự của họ là gì; các vũ công và nghệ sĩ nhào lộn - di chuyển uyển chuyển và chính xác song không thể chiến đấu để giữ mạng của chính mình; và các vận động viên - có mục tiêu và sự thoải mái giữa đám đông cuồng nộ, nhưng chắc chắn sẽ nhụt chí khi thấy có người bỏ mạng.

Ares theo dõi bọn họ luyện tập. Họ không phải và sẽ không bao giờ là một đội quân. Nhưng với những bộ đồng phục và các chuyển động thuần thục nhờ luyện tập, trông bọn họ có phần tròn vai, và gã chỉ cần có vậy.

Ares nhớ lại những ngày tháng của hạm đội viễn chinh, dù nó vốn cũng là một tai họa nữa của Hạm chế Serpentine. Khám phá không gian vũ trụ có thể dẫn tới những mối nguy khôn lường, hoặc những hiểm họa đáng sợ hơn tất cả: bị Đội quân Serpentine phát hiện.

Suy nghĩ này gợi cho gã nhớ đến vai trò của chính mình trong sứ mệnh đã dẫn tới tận thế: việc gã bắt được một khối cầu giúp mở thông một lỗ thủng vào phòng tuyến, tạo điều kiện cho đội tàu Serpentine khổng lồ tràn qua và cập bến thế giới quê nhà đầu tiên của người Atlantis. Gã sẽ không bao giờ cho phép sai lầm đó lặp lại.

Giấc mơ của người Atlantis là một xã hội duy nhất trong một thế giới duy nhất, an toàn sau tàu tín hiệu của họ và đội quân khối cầu khổng lồ tạo thành một bức tường thành trong vũ trụ quanh nó; một thế giới Atlantis hòa bình và thịnh vượng, kéo dài đến vĩnh hằng. Giấc mơ ấy được xây dựng trên cơ sở loại bỏ ba cám dỗ: khả

năng lao động dễ dàng của robot, tiến bộ lệch lạc của công nghệ gene, và sức mê hoặc của khám phá không gian sâu.

Ares nhận ra Nomos đang ngồi ngay cạnh, nhưng gã không nói gì, hy vọng kẻ ngu muội ấy sẽ hiểu. Và như thường lệ, Ares đành thất vọng.

"Mỗi ngày trông họ lại giống một đội quân hơn," Nomos nói, khiến Ares càng đánh giá thấp về trí thông minh của ông ta.

"Phải, bọn họ sẽ hoàn thành tốt vai trò của mình."



Ares không biết khi nào cuộc tấn công thứ hai sẽ diễn ra, nhưng cũng chẳng quan trọng lắm. Tương lai là một kết luận gã đã biết trước, một phương trình đang tiến đến kết quả đã được dự đoán.

Gã ngủ rất ít, và mỗi giấc ngủ đều chập chờn. Gã ngồi vào bàn trong căn hộ được cấp, giở những bức thư từ Myra, xem các video về cô, và tua lại vô số viễn cảnh trong tâm trí, tranh luận về việc mọi thứ có thể khác đi ra sao. Nhưng sự thực là gã chỉ đơn giản đóng vai trò của mình, như nhiều người tiền nhiệm và kế nhiệm. Hiện thân kia đã đúng. Giờ thì Ares biết điều đó. Ares tự hỏi gã đã chứng kiến bao nhiêu thế giới trời dậy và lụi tàn. Một nghìn? Một triệu? Nhiều hơn thế?

Hiện thân kia đã ủng hộ một sự tồn tại đơn thuần, sống nhờ một mật mã chung. Ares tưởng tượng ở thế giới kia, mọi công dân vừa là trí thức vừa là người lao động, và mọi sinh mạng đều được tôn trọng. Họ đã đúng.

Ares ngẫm lại những lời của chính mình khi ấy: *Chúng tôi sẽ chiến đấu.*

Nhưng bây giờ chẳng có kẻ thù lớn nào để chiến đấu, chỉ có vài nạn nhân bất lực. Cũng không có hiểm họa đáng sợ nào ngoài cửa, gắn kết dân tộc của gã với nhau. Đội quân Serpentine chưa từng xuất hiện, và trong trường hợp không có hiểm họa, dân tộc của gã đã mất hết ý chí chiến đấu. Trên thực tế, lần đầu tiên ném trái bạo lực sau cả nghìn năm, giải pháp của họ là đánh thức gã dậy từ trạng thái ngủ đông: gã - hóa thạch của một quá khứ gần như bị quên lãng, quay trở lại để đánh bại mỗi đe dọa man rợ.

Không, bọn họ không muốn chiến đấu. Đây là mặt tối của thực tế về con người: không có xung đột, không có thách thức, lửa nhiệt huyết bên trong lụi tàn, xã hội trì trệ, từ từ rơi vào suy thoái. Duy chỉ có một giải pháp cho các vấn đề ở thế giới của gã: loại bỏ cái xấu xa.

Ares kinh hãi viễn cảnh đó. Nhưng đó chính là xung đột, thử thách, là lý do để gã tồn tại. Gã tự hỏi liệu nó có phải thứ duy nhất giúp gã sống sót.

Gã bước tới cửa sổ và kinh ngạc trước thành phố họ đã xây dựng - một trong cả nghìn thành phố che phủ gần kín địa cầu. Chúng đã được lên kế hoạch tỉ mỉ. Không giống các đô thị của thế giới cũ nơi gã từng lớn lên, các đại đô thị này hòa trộn thiên nhiên với thép và kính trong một bức sơn dầu đầy nghệ thuật và đủ công năng.

Từ căn hộ ở tầng 147, Ares nhìn xuống những cánh rừng xanh pha nâu, cánh đồng và những khu vườn che phủ trên nóc các tòa nhà. Bên dưới các nóc nhà, những lối đi hẹp kết nối các tòa nhà như mạng nhện. Con người và các khoang phụ tàu vũ trụ di chuyển qua các lối đi hẹp ấy, như một bầy côn trùng luôn lách qua một mê cung kim loại và thủy tinh lấp lánh, mọi ánh sáng đều được điều chỉnh để tối ưu hóa vẻ đẹp và công năng. Những nhà kính đồ sộ ngụy trên nóc vài tòa nhà, đời sống thực vật tươi tốt được chiếu sáng nhờ các bóng đèn trồng cây và đèn đô thị về đêm.

Tại sao một nền văn minh tiên tiến như vậy lại có thể thiếu hoàn mỹ đến thế - tới tận cốt lõi?

Khắp thành phố, những vụ nổ bùng lên. Các lối đi hẹp rung chuyển và rơi xuống. Những tòa nhà cũng đổ sụp.

Toàn bộ dải đất tắm trong lửa và khói lan rộng, làm mờ tấm toan dệt bằng ánh sáng, kính và thép.

Cánh cửa sau lưng Ares bật mở. "Các vụ nổ ở khu bốn và sáu, thưa Tướng quân."

Ares nhanh chóng khoác áo, đoạn sải bước với tư cách chỉ huy của đội quân mới thành lập. Gã dừng lại ngay trước khu chiến sự. Một tiếng nổ khác vang lên, một làn sóng những tiếng la hét và người dân đang bỏ chạy tán loạn về phía họ.

Người lính bên cạnh Ares hắng giọng, khẽ nói.

"Chúng ta nên bắt đầu chưa, thưa sếp?"

"Chưa. Cứ để thế một thời gian. Hãy cho thế giới thấy chúng ta đang chiến đấu với loại người nào."

CHƯƠNG 39

Kate đau đớn và ướt đầm mồ hôi khi tỉnh dậy, nhưng vết thương nặng nhất không xuất phát từ cơ thể. Mỗi cử động là một cuộc vật lộn, cơ thể cô nặng như chì. Cô lết ra khỏi giường và gắng mặc quần áo vào.

Bên ngoài, tâm trạng của mọi người không thay đổi gì mấy. Lần đầu tiên kể từ khi gặp Milo, Kate thấy nỗi buồn thực sự trong mắt thằng bé. Nó liên tục nhìn chăm chăm xuống sàn. Paul và Mary thì có vẻ bị choáng ngợp, hết như khi họ tuyệt vọng chạy lên ngọn núi ở Maroc và nhìn thấy tàu *Alpha Lander* lần đầu tiên vài ngày trước.

Việc nhìn thấy bọn họ thực sự đã thay đổi Kate, khiến cô cứng rắn hơn. Bọn họ cần cô. Cô cần phải mạnh mẽ vì họ, và nhận ra điều đó cho cô một cảm giác mạnh mẽ hoàn toàn mới.

"Đây chưa phải là kết thúc," cô mở lời. "Tôi có một kế hoạch."

"Cô có?" Paul hỏi, có lẽ không định tỏ ra kinh ngạc đến vậy.

"Tôi có." Kate dẫn họ ra khỏi khu vực chung để vào đài chỉ huy của con tàu. Cô khởi động màn hình và từ từ lia hình ảnh ra khung cảnh bên ngoài: tàn tích của một thành phố cháy rụi. "Tôi đã nói lúc trước rằng ta không thể ra ngoài. Tôi từng thấy thế giới này trong một ký ức của nhà khoa học Atlantis. Cô ấy đáp xuống đây - bằng con tàu này, và rồi mạo hiểm ra ngoài. Tôi nghĩ cô ấy bị một nhóm bảo vệ hành tinh nào đó giết. Cô ấy có thể đã được hồi sinh. Đó có thể là một trong những lý do Janus xóa ký ức, và có khả năng là lý do tại sao xem được ký ức đó khiến tôi..."

"Đồ bệnh," Milo nói, giọng đầy vẻ sợ hãi. "Chị không thể, bác sĩ Kate!"

"Chị phải làm thế." Kate điều chỉnh màn hình hiển thị bầu khí quyển mà tàu tín hiệu vừa xâm nhập, vết trắng là bằng chứng duy nhất còn lại. "Giờ tàu tín hiệu đã biến mất, chúng ta mắc kẹt ở đây. Đó là tin xấu. Nhưng chúng ta vẫn còn lựa chọn. Ăng ten viễn thông của tàu tín hiệu này còn nguyên vẹn. Và có thể hoạt động hoàn toàn bình thường - chúng ta có thể cất cánh và đi vào quỹ đạo."

"Ta có thể đi được bao xa?" Paul hỏi.

"Không xa lắm, không may là vậy. Tàu đổ bộ không có khả năng tạo ra lối tắt cũng như khả năng du hành siêu không gian. Nhưng chúng ta có thể gửi đi một tin

nhấn - cố yêu cầu trợ giúp. Tàu tín hiệu đã không còn, cũng có nghĩa thế giới này đã bị vạch trần."

"Và rõ ràng được bảo vệ rất tốt," Paul tiếp lời. "Ít nhất là trong quá khứ."

"Chính xác," Kate nói. "Và đó chính là nơi tôi sẽ bắt đầu. Có một phòng thí nghiệm nghiên cứu thích ứng trên con tàu này, y như ở tàu *Alpha Lander*. Tôi đã dùng lõi dữ liệu di động để phục hồi tất cả các ký ức Janus không muốn cho cộng sự của mình thấy. Tôi sẽ tìm kiếm bất cứ đâu mỗi nào cho thấy thế giới này là gì, ai đang bảo vệ nó, và chúng ta cần phải làm thế nào để được trợ giúp." Cô ra hiệu cho Paul và Mary. "Tôi đã lập trình các thiết bị đầu cuối này dạy hai người về hệ thống của Atlantis. Sẽ không mất nhiều thời gian để học đâu - David và Milo cũng đã bắt kịp tốc độ trong chưa đầy vài ngày." Điều đó đã không diễn ra như cách Kate dự đoán, nhưng cô vẫn nói tiếp. "Khi hai người vận hành được con tàu, tôi muốn hai người so sánh hai tín hiệu - tín hiệu Mary nhận trên Trái đất và tín hiệu từ chiến trường Serpentine. Đó chính là hy vọng còn lại của chúng ta, tìm ra tín hiệu đó là gì."

"Thế còn em?" Milo hỏi.

"Em sẽ giúp chị. Em sẽ giám sát dấu hiệu sinh tồn của chị khi chị ở trong phòng hồi sinh. Nếu có gì không ổn, em phải gọi Paul và giúp anh ấy điều hướng hệ thống y tế của con tàu."

Milo lắc đầu. "Em không thích chuyện này. Anh David cũng vậy."

"David và chị đã nói chuyện trước khi... chúng ta đến đây. Sau khi nhìn thấy chiến trường Serpentine, anh ấy đã nhận ra tình hình nguy cấp của chúng ta, rằng chúng ta phải tận dụng mọi cơ hội mới có hy vọng. Đây là một trong những cơ hội. Cơ hội khác chính là tín hiệu. Đây là kế hoạch của chúng ta."

Kate dẫn Milo ra khỏi đài chỉ huy, và mặc dù cậu thiếu niên không phản đối gì thêm, cô có thể thấy cậu vẫn lo sợ hậu quả có thể xảy ra nếu Kate đi vào trong cái bể chứa khổng lồ màu vàng tương tự cái bể mà cậu và David đã tìm thấy cô vài ngày trước. Kate trưng ra vẻ mặt dửng dưng cảm cô đã chuẩn bị sẵn cho việc bước vào bể chứa khổng lồ lần nữa, song một khi đã ở bên trong, đứng nơi ga tàu ảo, nhìn chằm chằm tấm bảng giờ đã kín một danh sách đầy đủ ký ức của nhà khoa học người Atlantis, nỗi sợ hãi bắt đầu ập đến. Điều gì sẽ xảy ra bên trong các ký ức? Rồi nó sẽ ảnh hưởng đến cô ở bên ngoài ra sao? Cô không có lựa chọn.

Cô chọn ký ức thứ nhất, mục nhập sớm nhất mà Janus xóa rồi tải nó.

Ga tàu biến mất, và cô thấy mình đứng trong phòng thí nghiệm khoa học, Janus đứng trước mặt cô, hào hứng nói và chỉ vào hình chiếu của một thế giới trên tường. Bức tường toàn cửa sổ bên tay trái cô mở ra một thành phố rộng lớn, lấp lánh trong đêm. Mạng lưới những lối đi hẹp kết nối các tòa nhà và thành phố tràn sức sống. Trong giây lát, Kate bị hấp hồn, nhưng cảm giác đó nhạt đi nhanh chóng. Thay vào đó, sự hiểu biết tăng lên. Theo bản năng, cô biết mình đang ở đâu: thế giới quê nhà mới của người Atlantis. Cô tự biết về bản thân mình. Công việc của cô. Mong muốn của riêng cô. Ký ức này hoàn toàn khác biệt. Trong những ký ức khác, Kate có thể kiểm soát suy nghĩ của mình, dù hành động là của nhà khoa học kia. Ở đây thì không.

Ở đây, cô được toàn quyền tiếp cận suy nghĩ của nhà khoa học Atlantis, chúng hòa vào và lấn át suy nghĩ của riêng cô. Kate biến mất, đơn thuần chỉ còn là một khán giả, quan sát, cảm nhận và hồi tưởng lại quá khứ của nhà khoa học Atlantis. Tên của người đó là Isis, và cuộc đời cô ấy bắt đầu diễn ra ngoài tầm kiểm soát của Kate. Suy nghĩ cuối cùng của Kate là tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra với cô nếu Isis chết trong ký ức, như khi Kate biết mình đã có mặt trên Trái đất cách đây mười ba nghìn năm.



Janus nhấp vào hình ảnh của các thế giới một lần nữa. "Tất cả những thế giới này đều có sự sống của người hominid⁷."

"Hoặc đã từng," Isis đáp trả.

"Đúng, những cuộc khảo sát này cũng lâu đời như chính cuộc di cư, nhưng giả sử không có những lần suy giảm dân số, hẳn các thế giới này vẫn có sự sống của con người. Trên thực tế, vài thế giới rất có thể đã phát triển thành những nền văn minh tiên tiến hoặc thậm chí tiến hóa theo những cách không tưởng. Hãy suy nghĩ về nó. Với tư cách một nhà di truyền học tiến hóa, đây là cơ hội của cả cuộc đời."

⁷ Hominid là nhóm linh trưởng gồm tất cả các loài vượn lớn hiện đại và tuyệt chủng. Nhóm này bao gồm người hiện đại về mặt giải phẫu.

Janus ngừng lời chờ phản ứng. "Tôi thà không có ai bên cạnh, Isis ạ."

Cô quay đi không nhìn anh, mặt hướng về phía cửa sổ trông ra thành phố. "Tôi đánh giá cao điều đó, Janus. Và đó là một cơ hội tuyệt vời, nhưng tôi thấy thật khó để du hành vào vũ trụ khi thế giới của chúng ta có trạng thái thế này."

"Tôi hiểu cảm xúc của cô liên quan đến tranh luận lao động."

"Tranh luận bình đẳng," Isis chỉnh lại.

"Hoàn toàn đúng," Janus vừa nói vừa gật đầu. "Tranh luận bình đẳng," anh nói, lặp lại câu thần chú của những người ủng hộ lao động, những từ mà anh và các trí thức chuyên nghiệp khác không bao giờ thốt ra khi ở một mình.

Thấy Isis không nói không rằng, anh tiếp tục. "Tranh luận bình đẳng sẽ diễn ra dù có hay không có chúng ta. Chúng ta có thể làm nên lịch sử, thúc đẩy chính nghĩa của người Atlantis. Chúng ta sẽ gọi nó là Dự án Gốc."

"Nó sẽ không bao giờ vượt qua được Hạn chế Serpentine."

"Điều đó có thể thay đổi."

"Anh nghe được tin gì à?"

"Chỉ là đồn thổi về việc nới lỏng các hạn chế để giải quyết cuộc bạo loạn của người lao động." Anh nhanh chóng đính chính. "Tranh luận bình đẳng."

"Thú vị đấy."

"Mọi thứ đã đầu vào đấy, Isis. Chúng ta đã trang bị thêm cho đội khảo sát."

"Anh không nghiêm túc đấy chứ?"

"Tôi hoàn toàn nghiêm túc. Tôi biết những con tàu đã cũ..."

"Và chúng chưa từng được sử dụng kể từ khi chúng lập bản đồ phòng tuyến khối cầu mới ngay sau cuộc di cư."

"Chúng sẽ hoạt động ổn cả. Chúng tôi đã kiểm tra chúng. Và còn có thể kịp đóng một số tàu mới."

Isis lắc đầu, vẫn không chắc chắn.

"Chúng ta có thể nói chuyện vào ngày mai không, sau bài phát biểu của cô trong diễn đàn?"

"Được chứ."



Thực lòng, Isis thấy đề xuất của Janus cực kỳ thú vị. Nó chính là cơ hội cả đời, nói thế cũng không sai. Nhưng quay lưng lại với cuộc tranh luận bình đẳng đang nổ ra trong thế giới của họ là hành động trái với lương tâm của cô.

Cô nghĩ về bài phát biểu của mình ngày mai - nghiên cứu cô sẽ trình bày với hy vọng sẽ xoay chuyển tình thế trong cuộc tranh luận lớn, thay đổi tiến trình xã hội của họ. Tiền cược rất cao, và cô đã có thể cảm thấy căng thẳng ngay khi ra khỏi tòa nhà lên lối đi trên cao. Cô thích di chuyển giữa các tòa nhà vào ban đêm. Những hành lang kính tạo cảm giác như đang bay trên thành phố, và đôi khi cô không dừng được mà vừa bước vừa nhìn ra khoảng không bên ngoài.

Xa xa, một cột khói bốc lên, và tích tắc sau, một tòa nhà sập xuống, rồi một tòa nữa. Những lối đi trên cao rơi xuống, và mạng lưới lối đi hẹp giữa các tòa nhà dường như khẽ lay động khi các vụ nổ cuộn về phía cô như làn sóng. Mặt đất lờ mờ hiện ra khoảng ba nghìn mét dưới chân cô.

Cô liếc nhìn giữa lối vào và lối ra. Cô đang ở gần phía cuối hơn, và cô lao tới đó, chân nện thình thịch xuống sàn. Tòa nhà phía trước rung chuyển, và lối đi chao đảo, sàn nứt vỡ, rồi gạch từ trên trần rơi xuống như mưa.

Cô giơ hai tay che đầu trong lúc băng qua lối đi trên cao. Thang của tòa nhà không hoạt động nên Isis chen chúc trong thang bộ, bị cuốn theo đám đông đang tuyệt vọng cố chạy thoát.

Tại tầng trệt, các đội quân có vũ trang và đeo mặt nạ kín mít dồn bọn họ vào một khu lưu trữ tối tăm, thỉnh thoảng hét lên yêu cầu họ di chuyển nhanh hơn và đẩy bất cứ ai chệch khỏi hàng.

Khi dòng người kết thúc, một trong những kẻ bắt họ bước lên trước và nói, "Các người không còn là những công dân nữa. Các người không còn là các thành viên của giới tinh hoa đã duy trì chủ nghĩa phong kiến trí thức áp bức chúng ta suốt hàng nghìn năm. Các người là những dụng cụ; công cụ của cách mạng. Mỗi người sẽ được cấp một con số. Các người giờ là con tin của phong trào bình đẳng."

CHƯƠNG 40

Suốt ba giờ qua, Ares đã đi một vòng bệnh viện, nói chuyện với các công dân đang được điều trị bỏng, gãy xương và bị thương do đạn. Cơ sở điều trị nhỏ bị quá tải. Các sảnh hỗn loạn, mọi người đang chạy nháo nhào tứ phía. Ares chính là tàu tín hiệu bình yên trong cơn bão. Chứng kiến cảnh tàn sát khiến gã thêm sẵn sàng cho những gì mình đã làm, khẳng định rằng gã đã đưa ra lựa chọn đúng đắn.

Một nhân viên dẫn gã ra khỏi bệnh viện chính vào một tòa nhà liền kề, trước là văn phòng nhưng giờ được dùng làm bệnh viện tâm thần tạm thời.

Các công dân ở mỗi phòng đều giống nhau trong mắt Ares: những kẻ mất trí.

"Họ đang mắc hội chứng hồi sinh," bác sĩ giải thích.

Ares chưa bao giờ nghe nói đến tình trạng này. Hưởng dẫn viên đọc được biểu cảm của gã.

"Ở thời của ngài hội chứng này chưa được chẩn đoán. Có lẽ còn chưa có ai từng chứng kiến. Về mặt tâm lý, bệnh nhân mất khả năng chống chọi với cuộc sống sau hồi sinh, hay nói cụ thể hơn, não họ không thể chấp nhận một số ký ức, trong trường hợp này là ký ức về cái chết thảm khốc của họ. Hội chứng trở nên phổ biến hơn khi lối sống thay đổi. Chúng tôi cho rằng nguyên nhân phần nào là do phạm vi cảm xúc của các công dân đang thay đổi. Hồi sinh liên tục cũng là một nhân tố rủi ro. Một vài bệnh nhân chết trong đợt tấn công khủng bố đầu tiên mà không có triệu chứng hay chỉ có hội chứng hồi sinh rất nhẹ. Vào khoảng thời gian này, họ đã được hồi sinh trong tình trạng gần như căng trương lực: Dù bằng cách nào, điều này có thể tự nó đã trở thành một đại dịch."

Ares gật đầu, tự hỏi, trong khoảng vài ngàn năm nữa, liệu có ai trong dân tộc của gã sống sót sau khi được hồi sinh không.

Tai nghe của Ares được kích hoạt, cấp phó của gã lên tiếng, "Thưa sếp, chúng ta có bước tiến mới. Những kẻ khủng bố đã bắt giữ con tin."

Ares mỉm cười. *Giờ thì ta có bước tiến rồi.*



Isis sợ hãi, nhưng không thái quá như những người xung quanh cô. Chuyện này sẽ khiến cả thế giới chống lại phe lao động, cô nghĩ. Đây sẽ thực sự là cái kết cho cuộc bạo động, sơi rơm cuối cùng buộc người dân phải hành động quyết liệt. Isis chỉ có thể hình dung hành động đó sẽ ra sao. Cô gạt những viễn cảnh ra khỏi tâm trí khi bước lên trước theo hàng.

"Số của cô là 29383," người đàn ông nói. "Số của cô là gì?"

"29383," Isis đáp.

Ở hàng bên kia, hai người đàn ông đang cãi nhau.

"Anh đã tự đào huyệt chôn chúng ta đây."

"Tôi đã cứu cả hai chúng ta, Lykos. Tôi đã làm chuyện mà anh không có gan làm."

Người đàn ông có tên Lykos nhìn thẳng vào mắt Isis. Anh ta khựng lại, như thể nhận ra cô.

Người đeo mặt nạ phát số cho người tiếp theo trong hàng rồi nói với Isis. "Tiến lên, 29383."

Isis lê bước tiến lên, nhập vào nhóm phía trước, nhưng Lykos đã chặn cô lại, kéo cô qua một bên nhập bọn với người đàn ông anh ta đang tranh cãi. "Đây chính là điều tôi đang nói tới," anh ta nói, chỉ vào cô. "Anh biết đây là ai không?"

"Dĩ nhiên. Một con tin. Số của cô là gì, con tin?"

Isis mở miệng toan nói, nhưng Lykos đã cắt ngang. "Đừng có trả lời. Cô ấy là bác sĩ Triteia Isis. Cô ấy là một nhà di truyền học tiến hóa..."

Đối thủ của Lykos giơ tay. "Xin thứ lỗi, tôi cũng không quen nhiều nhà di truyền học tiến hóa cho lắm..."

"Cô ấy đã tạo ra liệu pháp gene giúp dân tộc chúng ta có thể làm bất cứ thứ gì dám trí thức có thể."

Thủ lĩnh phiến quân ngừng lời, còn Lykos tiếp tục, "Cô ấy sẽ trình bày nghiên cứu của mình trước toàn thể diễn đàn vào ngày mai, hay nói cách khác cô ấy đã lên kế hoạch trước khi bị chúng ta bắt làm con tin. Cô ấy là người ủng hộ chính nghĩa của chúng ta." Lykos tập trung nhìn cô. "Và tôi hy vọng cô ấy sẽ vẫn là người ủng hộ, và chấp nhận lời xin lỗi của chúng tôi cho những cách thức man rợ của vài

thành viên thuộc chính nghĩa của chúng ta." Anh ta ngừng lời chờ phản ứng của cô.

"Tôi... có. Tôi ủng hộ."

"Giờ chúng tôi sẽ thả cô ra," Lykos nói. "Và hy vọng cô sẽ vẫn phát biểu vào ngày mai."

Isis gật đầu. "Tôi sẽ làm thế."

Lykos dẫn đường cho cô.

Người đàn ông còn lại gọi với theo họ, "Nếu họ lắng nghe, ấy là bởi những gì chúng tôi làm ở đây thôi."

Lykos dẫn cô đi qua các hành lang, không nói gì với những lính gác chỉ gật đầu và để cho anh ta qua. Khi chỉ còn lại hai người họ bên ngoài tòa nhà, đã qua chốt kiểm soát cuối cùng, anh ta mới nói, "Tôi rất xin lỗi vì chuyện xảy ra với cô. Chúng tôi đã mất kiểm soát tình hình. Xin hãy nói với họ thế, dù cô có phát biểu hay không. Cần phải làm gì đó. Những phương pháp này chỉ đại diện cho số ít người của chúng tôi. Chúng tôi sẵn sàng hy sinh bất cứ điều gì cần thiết."



Hội đồng lúc này đang vô cùng hoảng loạn, và điều đó khiến Ares hài lòng ghê gớm. Gã đã kiểm soát được họ ngay tại nơi gã muốn.

Nomos đang phát biểu, còn Ares ngồi ở đầu bàn, hầu như không lắng nghe.

"Quân cách mạng đang hủy hoại đội quân của ngài đấy."

"Họ không thể chiến đấu," một thành viên hội đồng lên tiếng.

"Hoàn toàn đúng," Ares đáp, đứng dậy.

"Giải pháp của ngài là gì, thưa Tướng quân," một phụ nữ hỏi.

"Ngày mai các vị sẽ được nghe trong diễn đàn."

Một thành viên hội đồng khác nện nắm đấm xuống bàn. "Tôi muốn nghe ngay bây giờ. Chúng ta không thể để đến ngày mai. Mọi lựa chọn, thưa quý vị. Chúng ta

có thể tạo ra một mầm bệnh chỉ nhắm vào phe lao động không? Cắt giảm tổn thất của ta và để các khối cầu gác oanh tạc những khu vực bị chiếm đóng?"

Căn phòng rộ lên những tiếng la hét. Ares lén ra khỏi cửa. Lạ lùng thay, đêm trước khi biết trận chiến này sẽ bắt đầu, gã đã ngủ rất ngon.

CHƯƠNG 41

Trong diễn đàn ngày hôm sau, Ares ngồi ở ghế dành cho chủ tọa, lặng lẽ theo dõi hết diễn giả này đến diễn giả khác bước lên sân khấu trung tâm và hét vào mặt ba nghìn người tham dự trong khán phòng và mười tỷ người trên thế giới đang theo dõi. Đây là thời khắc mọi chính trị gia luôn mơ ước: vấn đề sẽ định hình nhiều thế hệ tương lai. Một phiếu bầu duy nhất sẽ đảm bảo rằng họ được nhớ mãi, rằng danh tiếng và khuôn mặt đáng thương của họ sẽ được lưu vào sử sách, trở nên bất tử. Họ tranh giành ánh đèn sân khấu, thực tế là xô đẩy, cố gắng giành giật từng giây để được nổi tiếng. Nửa thời gian dành để tranh luận về chính thời gian - diễn giả hiện tại còn lại bao lâu, diễn giả lúc trước đã vượt quá bao lâu, và còn bao lâu sẽ được phân bổ cho kẻ lãng phí thời gian hiện tại. Cảnh tượng cho thấy không còn nghi ngờ gì về nguyên do thỏa hiệp bị phá vỡ.

Nhưng tính cấp bách của tình hình đã thu hút sự chú ý của tất cả các bên và, từ nhiều bên, các giải pháp quyết liệt.

Cuộc tranh luận diễn ra cả ngày, nhưng Ares vẫn im lặng. Gã muốn giải pháp của mình được trình bày cuối cùng. Nó sẽ là giải pháp quyết định.

Mở đầu phiên họp buổi tối, một nhà khoa học lên bục phát biểu. Cô được lên lịch trình lúc đầu ngày nhưng đã không xuất hiện. Hội đồng trông đợi cô nằm trong những cá nhân ủng hộ phe lao động đã rút lui sau tình trạng leo thang bạo lực ngày hôm trước, nhưng nhà khoa học, tức Isis, rõ ràng đã thay lòng. Vài đại diện đã nhường thời lượng cho cô, và cô sử dụng thời gian đó để mô tả một dự án nghiên cứu toàn cầu về giải trình tự bộ gene của từng công dân Atlantis. Isis trình bày chi tiết cách bản thân đã cô lập các gene hỗ trợ quá trình tiến hóa ra sao, khiến chủng Atlantis khác biệt với các bộ gene người hominid khác mà đội thám hiểm riêng của Ares thu thập được trong thời kỳ được gọi là kỷ nguyên thám hiểm, trước khi thế giới quê nhà đầu tiên của họ sụp đổ.

Isis nhấn mạnh rằng Gene Atlantis cơ bản này có thể được can thiệp để đem lại trạng thái bình đẳng nhận thức cho mọi công dân Atlantis. Đề xuất của cô chung quy là một liệu pháp gene đơn giản, và trước sự chán nản của Ares, các đại diện trong diễn đàn bắt đầu ủng hộ đề xuất đó.

Ares đứng dậy và tiến lại gần bục diễn giả trong lô của mình. Tất cả những giọng nói khác nhòa dần, đèn trên micrô của gã chuyển màu xanh. Cảm giác như thể ánh đèn đều mờ đi, và chỉ có gã cùng Isis đang đứng trên sân khấu. Sơ đồ ADN lấp kín màn hình lớn sau lưng cô, và Ares trở nên sắt đá khi nhìn nó, thuyết phục bản thân rằng gã đã đúng.

"Những gì cô đang mô tả sẽ là một trận đại hồng thủy," Ares nói. "Một dị biệt. Chúng ta chỉ biết một thế giới, một chủng loài từng theo đuổi nỗ lực tương tự. Tất cả những gì còn lại của bọn họ là đám Serpentine cố tìm cách vòng quanh vũ trụ và bóp nghẹt mọi sinh mạng đến chết."

"Chúng ta có thể kiểm soát điểm này. Chúng ta sẽ bàn đến một sửa đổi nhỏ," Isis nói.

"Rồi sao? Ngay cả nếu cô thành công, người thông minh còn có người thông minh hơn. Sẽ luôn có ai đó chạy nhanh hơn những người còn lại. Vài người hấp dẫn hơn so với những người hàng xóm. Cô sẽ không áp dụng bình đẳng gene với những ai? Ai sẽ quyết định chuyện này? Ai sẽ ra quyết định cuối cùng rằng chúng ta có bị khiếm khuyết về gene và cần phải sửa chữa hay không? Có lẽ mười nghìn năm nữa khi tỉnh dậy, chúng ta sẽ cần một bản cập nhật, nhưng ta muốn giữ nguyên con người mình. Quyền di truyền của chúng ta là gì?"

"Giải pháp của tôi là tự nguyện."

Khán phòng bùng nổ, và Ares mỉm cười. Gã đã dồn cô vào chân tường. Những người này muốn vấn đề được giải quyết một lần vĩnh viễn. Một giải pháp tự nguyện với vài người giống như trò đá lon xuống đường, trì hoãn điều không tránh khỏi.

"Giải pháp của chúng ta không phải tự nguyện," Ares nói.

Những tiếng la hét vang lên từ các lô và ban công khắp hội trường, người người đồng thanh hét lớn vào những micrô đã tắt, "Giải pháp của ông là gì?"

"Ta mang người của mình đến thế giới này. Cùng với các thủ lĩnh khác của cuộc di cư, ta đặt ra giấc mơ về một dân tộc trên một thế giới duy nhất, kéo dài vĩnh viễn. Những đạo luật chống Serpentine được lập ra để bảo vệ chúng ta khỏi chính mình, và chúng không thể bị bác bỏ. Không được phép."

Ares lờ đi những tiếng nói bập bõm. "Nhưng giấc mơ của chúng ta về một dân tộc trên một thế giới thống nhất không thể được thực hiện trong hòa bình. Và ta từ chối chứng kiến một cuộc giao tranh giữa người của chính chúng ta với nhau. Ta

sẽ không chống lại nó, và ta thấy rõ là không ai khác có thể. Câu chuyện của chúng ta sẽ là câu chuyện về hai thế giới. Chúng ta có phương tiện để giải quyết xung đột của ta ngay ngày mai, trao bình đẳng và cơ hội cho mọi công dân. Hạm đội tàu mà chúng ta có trong những năm sau cuộc di cư vẫn còn tồn tại. Chúng là các tàu khoa học, tàu vận tải và tàu khai thác. Như các vị biết, chúng ta vạch bản đồ mọi thế giới trong phòng tuyến khối cầu mới. Có rất nhiều thế giới có thể trở thành quê nhà của tầng lớp lao động. Bọn họ có thể lập thế giới riêng ở đó, trong chừng mực chịu tuân thủ Hạm chế Serpentine. Chúng ta không thể cho phép bọn họ trở thành mối hiểm họa cho chính họ hay chúng ta."

Những câu hỏi nhanh chóng được đặt ra và câu trả lời của Ares cũng vậy. Các tàu khai thác có thể được tận dụng cho việc địa khai hóa, biến đổi thế giới mới thành một nơi trú ẩn, thoát khỏi thiên tai và an toàn trước hiểm họa từ vũ trụ. Các tàu vận tải chuyên chở nhân viên và phụ tùng linh kiện cho dây chuyền sản xuất khối cầu sẽ đưa những người này đến quê nhà mới của họ. Cuộc tranh luận nhanh chóng xoay sang cách gọi tên các công dân Atlantis đang rời đi, với một đại biểu khẳng khẳng "những người lưu vong" là thuật ngữ chính xác bởi đây là trục xuất bắt buộc. Thuật ngữ "những người ly khai" được hưởng ứng nhưng xem ra quá gây hấn. Cuối cùng các nhà thực dân được phê chuẩn, mặc dù quy định vẫn nêu rõ một trong những điều kiện tiên quyết các nhà thực dân này phải tuân thủ sẽ là các Hạm chế Serpentine - không được rời thế giới của họ để khám phá hay khai thác thuộc địa mới.

Khi những câu hỏi chính đã được trả lời xong xuôi, và cuộc tranh luận đi vào tiểu tiết, như những quận nào sẽ được sơ tán trước và mỗi người được phép mang theo những gì, Ares lẳng lặng rời đi.

"Tôi sẽ nhường phiếu cho các vị," gã nói với Nomos.

Họ đã đánh thức gã vào giữa đêm khuya, điều khiến Ares cảm thấy mỉa mai cho người mà họ để ngủ suốt một giai đoạn mười-ngàn-năm, và đã gần như phá hủy hoàn toàn hành tinh của gã trong quãng thời gian đó.

"Số phiếu của chúng ta đang sát sạt," Nonos nói. "Ta cần một thỏa hiệp. Một số lượng lớn phiếu bầu muốn nới lỏng các hạn chế về thăm dò. Bọn họ yêu cầu sử dụng một số tàu khoa học để thám hiểm không gian sâu."

"Nhằm mục đích gì?"

"Họ gọi nó là Dự án Gốc. Nó là một nghiên cứu đơn giản về người hominid nguyên thủy."

Ares lật lại ý tưởng. Nó có thể phát sinh vấn đề. "Thôi được. Hai điều kiện. Một: có các tàu tín hiệu quân sự di chuyển theo quỹ đạo quay quanh một số thế giới. Họ không được lại gần chúng. Họ sẽ chết nếu làm thế. Hai: bọn họ chỉ có một con tàu. Chúng ta không thể mạo hiểm hàng trăm tàu diễu hành quanh Ngân hà."

Bọn họ lại đánh thức Ares lần nữa vài giờ sau đó. Cuộc di cư thứ hai, cuộc di cư được gọi là Đạo luật Bình đẳng Atlantis ấy, đã chính thức được phê chuẩn trong gang tấc.

CHƯƠNG 42

Ngày Lệnh Lưu vong được ký là ngày tồi tệ nhất trong ba mươi lăm năm cuộc đời Isis. Tâm trí cô đã không ngừng tranh luận làm thế nào để cô có thể thuyết phục hơn, trình bày dữ liệu khác đi và cô đáng lẽ đã có thể thắng Ares trong diễn đàn ra sao.

Xung quanh cô, thế giới đã thay đổi và không hề tốt đẹp lên. Sau cuộc bỏ phiếu, nỗi sợ lớn nhất vốn là sự trừng phạt từ người lao động đã không xảy ra, ít nhất là không chống lại giới trí thức. Chiến lược của Ares rất hợp lý. Các thủ lĩnh cách mạng lao động lập tức thả con tin và thực sự đã hướng sự tập trung vào nội bộ, quấy rầy bất cứ người lao động nào phản đối việc di dời cưỡng ép. Biện pháp của họ tàn bạo và các hãng thông tấn không ngừng đưa tin. Các thủ lĩnh chính trị thì ngó lơ. Một nhóm nhỏ trí thức tiếp tục biểu tình, nuôi hy vọng về một xã hội thống nhất. Những tiếng nói hầu hết đến từ thị dân không bị ảnh hưởng bởi các vụ bạo loạn hoặc khủng bố. Nạn nhân đã sống sót qua cuộc tàn sát thì lặng lẽ đếm từng ngày đến lúc lưu đày.

Một tuần sau bỏ phiếu, Lykos đến thăm Isis ở phòng thí nghiệm của cô, và ngạc nhiên thay, cảm ơn cô. Sau đó họ gặp nhau thường xuyên, và mỗi lần như vậy, cô đều mong chờ nhiều hơn một chút.

Cô luôn cung cấp một bản cập nhật từ phía mình. Những hạn chế đối với công nghệ tự động hóa đã được nới lỏng một chút, giúp giai đoạn chuyển đổi sau lưu vong của giới trí thức được dễ dàng hơn.

Qua từng chuyến thăm, có ít chuyện cần nói hơn, nhưng Isis vẫn trông ngóng các cuộc gặp. Cô lo sợ khi nghĩ đến ngày những con tàu sẽ đến chở những người lao động, rồi rời đi mãi mãi.

Trong một cuộc trò chuyện, khi Lykos đang miêu tả cách các thủ lĩnh lao động soạn điều lệ tiêu chuẩn của một người lao động, đột nhiên Isis nảy ra kế hoạch.

"Bọn họ đang sử dụng thu nhập, loại hình công việc, và thậm chí cả những gì cha mẹ chúng ta làm," Lykos nói.

"Có phải bọn họ đang cân nhắc về một định nghĩa gene?"

"Không."

"Họ đã xác định được thế giới di dời chưa?"

"Rồi. Tướng Ares và các nhóm đã khai thác nó. Nhưng tôi không biết nó ở đâu," Lykos đáp.

"Anh có tìm ra không?"

"Có thể."

Isis chia sẻ kế hoạch của mình, và khi cô nói xong, Lykos im lặng hồi lâu.

"Anh cứ suy nghĩ đi," Isis nói.

Ngày hôm sau, cô đến gặp Janus.

"Tôi đã cân nhắc kỹ. Tôi rất sẵn lòng tham gia Dự án Gốc."

Cô cảm thấy hơi tội lỗi vì lòng nhiệt tình mà cô chia sẻ với anh là bởi những động cơ khác nhau, nhưng chuyện đó sẽ giải quyết sau.



Ares nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ con tàu thăm dò xuống hành tinh xanh dương, xanh lá pha đỏ bên dưới. Những cỗ máy đồ sộ bò trên bề mặt, cuốn theo đất và ném những đám bụi đỏ vào bầu khí quyển. Những cỗ máy địa khai hóa đang chuyển dịch các ngọn núi, tạo ra một thiên đường cho những người Atlantis Lưu vong.

"Khảo sát địa chất đã hoàn thành, thưa Tướng Ares. Các mảng kiến tạo ở bắc bán cầu sẽ không gây trở ngại trong khoảng bốn nghìn năm nữa. Ta có nên để mặc chúng?"

"Không. Chúng không có khả năng ổn định trong bốn nghìn năm tới. Chuẩn bị chỗ nghỉ ngay lập tức." Cuộc vật lộn của một thảm họa toàn cầu có thể kích thích sự tiến hóa của họ. Điều đó sẽ rất nguy hiểm. Ares muốn họ có cuộc sống dễ dàng ở đây. Đó là điều cần thiết cho kế hoạch của gã.

Vào ngày di dời, Ares quan sát đội tàu vận tải từ đài quan sát mặt trăng. Những con tàu vươn đến tận ngôi sao trắng rực sáng ngoài xa, và cảnh tượng toàn bộ hạm

đội khiến gã nghệt thờ. Gã cảm thấy rợn tóc gáy. Một suy nghĩ thống trị tâm trí gã:
Ta đã thắng.



Dự án Gốc được khởi động một tuần sau khi hạm đội quay trở về từ nhiệm vụ vận chuyển những người Lưu vong cuối cùng. Lễ ra mắt thật hoành tráng. Các học giả và chính trị gia đã thổi phồng cuộc thám hiểm như sự mở đầu cho kỷ nguyên thám hiểm mới của người Atlantis - dưới chỉ đạo nghiêm ngặt của luật chống Serpentine. Nhóm các nhà khoa học sẽ nghiên cứu cuộc sống con người trên khắp Ngân hà của nó, trên các thế giới trong phòng tuyến khối cầu, cuối cùng làm sáng tỏ những bí mật của tiến hóa và chính Bí ẩn Gốc. Nhiều người tin rằng những đột phá có thể mang lại manh mối mới về cách Vòng Vây Serpentine xâm nhập vào Thế Nguyên và làm thế nào để đánh bại nó. Nhóm đã có cơ hội tiến hành nghiên cứu từng bị cấm, thậm chí chưa từng được nói đến suốt hàng nghìn năm. Janus đã đứng về một chuyện; dự án chính là nơi hoàn hảo để Isis tiếp tục nghiên cứu của cô. Nhưng đó không phải là động lực thực sự của cô.

Lần đầu tiên Isis tham quan con tàu khoa học đồ sộ này, cô đã bị choáng ngợp. Quy mô của con tàu cổ đại khiến người ta kinh ngạc. Nó chứa hàng trăm phòng thí nghiệm khoa học, và ở chính giữa là hai phòng vòm khổng lồ có khả năng thu thập toàn bộ những hệ sinh thái từ một thế giới. Con tàu đã được đóng trong những năm sau cuộc di cư và từng được sử dụng để tiến hành một cuộc khảo sát tổng thể về các ngôi sao và các hành tinh bên trong phòng tuyến khối cầu. Những tàu thăm dò và máy bay không người lái đã hoàn thành hầu hết công việc, song một nhóm nhà khoa học đã theo dõi con tàu này, nghiên cứu các thế giới có thể ảnh hưởng đến an toàn của người Atlantis. Họ đã sử dụng hai phòng vòm khổng lồ để mang về những tiêu bản thế giới hoàn chỉnh giúp các chuyên gia nghiên cứu về thế giới mới cho người Atlantis.

Hai phòng vòm khổng lồ từng được dùng để phục vụ khoa học trong quá khứ xa xôi giờ được sử dụng cho giải trí vào thời của Isis và Janus. Các công dân la hét trước cơ hội đến thăm các thế giới khác mà không cần rời đi. Mỗi khi Dự án Gốc ra mắt, một làn sóng đồn đoán mới lại nổi lên bàn tán về những gì họ sẽ mang về. Sự chú ý của công chúng giúp thu hút sự ủng hộ và tài trợ cho dự án, và Isis biết rằng

đó là một động lực lớn cho phòng vòm. Cô cảm thấy động lực còn lại chính là mong muốn của Ares và hội đồng được định kỳ kiểm tra các nhà khoa học. Mỗi lần họ về nhà, một nhóm chừng hai chục các chuyên gia thuộc đủ lĩnh vực như bệnh truyền nhiễm, công nghệ nano và tâm thần học đã thực hiện một loạt bài kiểm tra nghiêm ngặt với một nhà khoa học. Song họ chưa bao giờ mang về thứ gì độc hại. Và sự quan tâm đến hai phòng vòm giảm dần sau mỗi lần trở về. Cuối cùng, các thế giới bắt đầu trông giống nhau, Janus và cả đội bắt đầu tìm kiếm những mẫu vật kỳ lạ hơn trong mỗi chuyến đi, một nỗ lực tuyệt vọng hòng khơi lại sự quan tâm từ công chúng. Một trận chiến thất bại. Những đám đông xếp hàng dài để được thăm các phòng vòm thưa thớt dần mỗi lần họ trở lại.

Qua nhiều năm, dữ liệu cũng bắt đầu giống nhau, và sự khác biệt giữa các chủng người hominid đem lại ít hứng thú hơn ở mọi thế giới.

Sự thờ ơ của công chúng cuối cùng cũng lây nhiễm sang nhóm nhà khoa học.

Họ bắt đầu với năm mươi nhà khoa học, được chọn lựa gắt gao từ hàng nghìn ứng viên. Janus đã mời Isis tham gia để giúp anh chọn đội của họ, khi ấy cô cảm thấy thực sự may mắn - nhiều ứng viên có kinh nghiệm hơn cô và có nhiều quyền hơn khi tham gia cuộc thám hiểm. Nhưng động lực của cô mạnh mẽ hơn của họ... và hoàn toàn khác.

Đội ban đầu là năm mươi giảm xuống còn hai mươi, sau là mười, năm và cuối cùng là hai: Janus và Isis. Cô không thể đổ lỗi cho họ. Các nhà khoa học đã lớn lên trong một thế giới nhộn nhịp, trong một môi trường xã hội đông đúc. Sự cô lập tuyệt đối của việc khám phá không gian sâu, ngủ đông nhiều năm và lặp đi lặp lại thí nghiệm tương tự khiến các nhà khoa học mất hết năng lượng. Và những ai không cảm thấy nhàm chán với nghiên cứu đều khao khát được trở về quê nhà Atlantis, nơi đang diễn ra thời kỳ phục hưng trí tuệ mới. Một kỷ nguyên mới của một xã hội thống nhất duy nhất là một sự cám dỗ mà không ai ngoài Janus và Isis có thể cưỡng lại. Họ thấy mình đơn độc, và cả hai đều mừng vì điều đó, mặc dù vì những lý do khác nhau.

"Cảm giác như chúng ta là hai người cuối cùng trong vũ trụ," Janus cảm thán. Trên màn hình quan sát phía sau, thế giới 1623 xuất hiện, một khối cẩm thạch tím, đỏ pha trắng. Nó lớn dần khi con tàu đến gần.

"Đúng vậy," Isis đáp lại. "Cũng là cách thức hoàn hảo nhất để chúng ta tiến hành nghiên cứu."

Janus đã một mình thu thập các mẫu vật ở 1632, hầu như không nói năng gì với cô trong suốt cuộc khảo sát dài ba tuần của họ. Isis biết cô đã làm tổn thương anh, nhưng nói dối còn tệ hơn. Cô đang để dành lời nói dối đến khi nhất thiết phải làm vậy, và cô sẽ phải làm thế sớm thôi.

Trong khi bọn họ đi vào khoang ngủ đông, Janus cuối cùng cũng phá tan tảng băng im lặng. "Hẹn gặp lại ở thế giới kế tiếp, Isis."

Cô gạt đầu khi ống hồi sinh đóng lại, và màn sương bao lấy cô.

Thế giới kế tiếp, 1701, là thế giới cô đang chờ đợi. Nó chỉ ngay trong phạm vi.

Khi bước ra từ ống hồi sinh, Janus trở lại là con người cũ. Với họ, một vài giây đã tương đương với hai năm bên ngoài. Những Quả Chuông giãn-nở-thời-gian ở hai đầu con tàu, cùng với khoang ngủ đông, khiến việc xuyên thời gian và không gian dễ như trở bàn tay.

"Vài loài ngoại lai đã tiến hóa kể từ lần khảo sát đầu tiên," Janus nhận xét. "Hãy thử tàu *Alpha Lander*. Có thể là một cơ hội cho phòng vom."

"Tôi đồng ý," Isis đáp. Cô kích hoạt thiết bị đầu cuối của mình và cuộn qua, tìm cơ để tẩu thoát. "Các tàu thăm dò trước cũng tìm thấy những tín hiệu của sự sống hóa thạch trên một trong các mặt trăng của bảy hành tinh. Tôi muốn dùng tàu *Delta Lander* để đi tìm một số mẫu vật."

Janus miễn cưỡng đồng ý, đoạn nói, "Chúng ta hãy duy trì liên lạc vô tuyến định kỳ."

"Dĩ nhiên rồi."

Isis đã chọn tàu *Delta Lander* vì hai lý do: nó là tàu đổ bộ duy nhất có khả năng du hành siêu không gian trong phạm vi gần, và nó có một bè hồi sinh.

Ở rìa hệ mặt trời, cô thực hiện cú nhảy cô đã đợi hai mươi ba năm: tới thuộc địa Lưu vong.

Màn hình quan sát bên trong tàu *Delta Lander* cho thấy một nền văn minh đang ngập ngừng tiến những bước đầu tiên. Những khu định cư vẫn còn quá nhỏ để nhìn thấy từ quỹ đạo, nhưng dưới màn hình phóng đại, cô thấy những trang trại ở ngoại ô của các thị trấn nhỏ. Những người Lưu vong đã dần tạo dựng một địa đàng của riêng họ, một thế giới rất khác thế giới quê nhà.

Isis đã thực hiện liên lạc vô tuyến, sắp xếp điểm hẹn, và đáp xuống bề mặt. Cô đẩy bè hồi sinh ra ngay trước khi hạ xuống, đoạn đứng bên ngoài tàu đổ bộ và chờ đợi.

Địa điểm này là một địa hình đá chùng vài dặm bên ngoài một khu định cư nhỏ. Sau vài phút, Lykos ló ra từ một mép đá. Khuôn mặt trẻ con của anh chàng trông rần rở và phong trần hơn, nhưng vẫn tỏa ra sự quyến rũ mà Isis khó có thể cưỡng lại.

Không nghĩ ngợi hay nói một lời nào, cô thu hẹp khoảng cách giữa họ và ôm chầm lấy anh, suýt nữa xô anh ngã nhào.

"Này này," anh nói, đẩy cô ra để nhìn cho rõ. "Cô chưa già đi một ngày nào."

Isis gật đầu về phía công trình chữ nhật cách đó vài bộ. "Các phòng ngủ đông kỳ diệu lắm. Rồi anh sẽ thấy."

Lykos ngấm kỹ công trình với vẻ nghi ngờ. "Nó là gì vậy?"

"Một bè hồi sinh. Những tàu lớn hơn thường phóng chúng ra nếu gặp nguy hiểm. Nếu bỏ mạng, phi hành đoàn sẽ hồi sinh ở đó và có thể được cứu."

Lykos lắc đầu. "Nó làm tôi nhớ tới thế giới cũ. Cuộc sống ở đây đơn giản hơn một chút."

Isis cảm nhận được điều gì đó trong giọng anh. Ngập ngừng? Sợ hãi? "Anh đang nghĩ lại về kế hoạch của chúng ta sao?"

"Không... chỉ là... Chúng ta đang xây dựng thứ gì đó tốt đẹp ở đây. Khi ta nói chuyện... hồi đó tôi nghĩ việc lưu vong sẽ hủy hoại ta. Nhưng chúng ta đã cùng nhau đến đây. Có sự thống nhất và mục đích rõ ràng."

"Điều đó sẽ không thay đổi."

"Với tôi đã là hai mươi năm. Kể lại cho tôi nghe đi."

Isis lấy ra một hộp nhỏ. "Đây là một virus sao chép ngược. Anh chỉ cần phát tán nó ở bất cứ đâu. Lý tưởng nhất là một khu dân cư đông đúc."

Anh nhận lấy ống xi lanh ánh bạc, "Nghe như thứ gì đó từ cuộc nổi loạn."

"Sẽ không còn khủng bố hay bệnh tật. Virus này sẽ đoàn kết dân tộc chúng ta lại, Lykos ạ. Chúng ta có thể sống cùng nhau trên một thế giới thống nhất - bất kỳ ai trong chúng ta. Một thế giới. Một dân tộc."

"Bằng cách nào đây?" Anh nhướn lông mày. "Giải thích đơn giản nhé."

"Nghiên cứu của tôi đã cô lập các gene điều khiển đòn bẫy tiến hóa. Tôi gọi nó là Gene Atlantis. Nó thực chất là một bộ gene và kích hoạt gene là một phần cực kỳ quan trọng. Liệu pháp sẽ chỉnh sửa Gene Atlantis cho tất cả mọi người trên thế giới này."

"Chúng ta sẽ thay đổi sao?"

"Một cách từ từ. Tôi sẽ thu thập những dự đoán định kỳ và tiến hành điều chỉnh nếu có bất cứ trục trặc gì. Những thay đổi sẽ không nhận thấy được. Chỉ là một thay đổi rất nhỏ trong não, đặc biệt là những vùng xử lý thông tin, giao tiếp và giải quyết vấn đề. Một ngày nào đó đây có thể được xem như hành động đưa mọi người lại gần nhau hơn." Isis chờ đợi, nhưng Lykos không nói gì. "Anh tin tôi chứ?"

"Tuyệt đối," Lykos nói, không chút do dự.

"Vậy gặp lại anh sau vài phút nữa." Cô mỉm cười. "Mười nghìn năm, giờ địa phương."

Trong quỹ đạo, Isis không thể ngăn mình dõi theo Lykos du hành ngược trở về ngôi làng nhỏ với ống xi lanh ánh bạc. Ngay trước khi màn đêm buông xuống, che phủ vùng sỏi đá đang giấu chiếc bè hồi sinh, Lykos mạo hiểm không trở lại đó và bước vào bên trong.

Isis thở mạnh ra. Cô vô cùng bồn chồn. Cô đã mở một lối tắt và trở về thế giới 1701 nơi có con tàu chính.

Janus lập tức nhận ra năng lượng mới mẻ của cô và phản hồi ngay. "Chắc hẳn cô đã có một hành trình tốt đẹp."

"Đúng vậy."

"Tôi cũng vậy. Tôi đã tải xong phòng vòm D. Cô sẽ không tin nổi đâu." Anh đưa ra một loạt hình ảnh trên màn hình. "Chúng là các bò sát bay có lớp da quang hợp. Chúng thực sự trở nên vô hình vào ban đêm khi đi săn."

"Ấn tượng đấy."

Bọn họ nói chuyện về cuộc triển lãm tới đây ở thế giới quê nhà, các chuyên tham quan sẽ phải được bảo vệ ra sao, và sẽ khơi dậy hứng thú cho dự án như thế nào, thậm chí truyền cảm hứng cho một nhóm các nhà khoa học mới mạo hiểm cùng họ.

Cuối cùng, Janus nói, "Sẵn sàng cho thế giới 1723?"

Isis gật đầu, và bọn họ lại bước vào các ống thủy tinh, màn sương dâng lên và thời gian trôi đi.

CHƯƠNG 43

Âm thanh báo động là dấu hiệu đầu tiên cho Isis thấy rằng có gì đó không ổn. Ống thủy tinh mở ra và sương mù tan đi. Như thường lệ, cô ra khỏi ống trước Janus. Cô tập tễnh băng qua sàn kim loại giá lạnh tới bảng điều khiển và thao tác trên đám mây ánh sáng xanh lục vừa hiện lên, cố tìm hiểu xem có chuyện gì bất ổn.

"Có phải đường hầm siêu không gian đã sụp đổ không?" Janus hỏi. Anh dụi mắt và loạng choạng bước ra tham gia với Isis.

"Không. Ta đã tới thế giới 1723."

Một thông điệp qua loa phóng thanh vang vọng trong không gian nhỏ hẹp. "Thế giới này đang cách ly quân sự. Hãy sơ tán ngay lập tức."

Isis và Janus chạy tới đài chỉ huy. Màn hình hiển thị hành tinh bên dưới, trông không hề giống hình dạng của nó trong cuộc khảo sát của tàu thăm dò hàng nghìn năm trước. Nơi từng là một thế giới xanh tươi, nâu và trắng, giờ là vùng đất hoang. Các hố đen rải rác trên bề mặt. Những đại dương quá xanh, những đám mây lại quá vàng, đất chỉ có màu đỏ, nâu và rậm nhẹ.

Giọng nói của con tàu lại vang lên trong đài chỉ huy. "Tiến trình sơ tán được xác lập. Thực hiện ngay?"

"Vô hiệu," Isis trả lời. "Sigma, tắt thông báo từ phao quân sự và duy trì quỹ đạo địa đồng bộ."

"Thật liêu lĩnh," Janus nhận xét.

"Thế giới này đã bị tấn công."

"Không chắc."

"Ta phải điều tra chuyện này."

"Rất có thể là một hiện tượng tự nhiên," Janus nói. "Một loạt sao chổi hoặc một trường tiểu hành tinh."

"Không phải."

"Cô không..."

"Không phải." Isis phóng đại màn hình quan sát vào một trong các miệng hố do va đập. "Một loạt những con đường dẫn đến từng miệng hố. Có các thành phố ở đó. Đây là một vụ tấn công. Có thể bọn họ đã chia nhỏ một trường tiểu hành tinh và sử dụng những mảnh ấy để bắn phá động lượng." Màn hình quan sát lại thay đổi. Một thành phố đổ nát trong khung cảnh hoang mạc hiện ra, những tòa nhà chọc trời đổ nát. "Bọn họ để bụi phóng xạ môi trường chịu trách nhiệm với bất kỳ ai ở bên ngoài thành phố lớn. Có thể có câu trả lời ở đó." Giọng Isis vang lên dứt khoát.

Janus cúi xuống. "Hãy thử tàu *Beta Lander*. Sẽ cho cô khả năng linh động hơn nhiều mà không cần phòng vòm."



Isis đáp tàu *Beta Lander* xuống ngay bên ngoài thành phố, viện cứ rằng có thể có chất nổ còn sót lại hoặc bất kỳ mối nguy hiểm nào bên trong đồng đổ nát. Nếu tàu đổ bộ bị phá hủy, cô sẽ không còn chỗ để hồi sinh, và cuộc sống của cô sẽ vĩnh viễn kết thúc. Đáp xuống bên ngoài là ván cược an toàn duy nhất.

Cô mặc bộ đồ bảo hộ EVA vào và ra khỏi tàu đổ bộ, chọn một lối đi thẳng tới thành phố đổ nát.

Đọc đường, cô nghiên ngẫm về bí ẩn của thế giới 1723. Cuộc khảo sát đầu tiên đã cho thấy hai phụ loài của người hominid, cả hai có liên hệ mật thiết. Quá trình tiến hóa của họ phù hợp với các chủng người hominid trong vành đai vũ trụ của người Atlantis, và bọn họ được đánh giá là không có gì đáng chú ý.

Nhưng đã có chuyện gì đó xảy ra ở đây. Quá trình phát triển, tiến hóa đều đã được kích hoạt. Bọn họ đã có một bước nhảy vọt về phía trước, một nền văn minh tiên tiến đã trỗi dậy, để rồi bị oanh tạc, giội bom đến diệt chủng. Ý nghĩ đó khiến cô đau lòng. Thế giới này đáng lẽ đã là thế giới quê nhà mới mà người Atlantis mong đợi: một thế giới công bằng. Khám phá ra nó có thể khơi dậy lại sự quan tâm đối với thám hiểm vũ trụ. Nhưng rõ ràng ai đó đã biết đến thế giới này hoặc đã phát hiện ra nó sau biến cố sụp đổ: bọn họ đã đặt tàu tín hiệu quân sự Atlantis vào quỹ đạo.

Chỉ có hai khả năng. Thứ nhất là các kết quả khảo sát ban đầu không chính xác, rằng thế giới đã bị hủy diệt khi nó được thăm dò lần đầu. Thế vào đó chính là

nền văn minh của thế giới 1723 trôi dạt rồi lụi tàn trong khoảng thời gian đó, và tổ chức Atlantis nào đó đã tìm thấy nó rồi chọn cách che giấu sự thật.

Isis đi bộ được gần hai giờ thì giọng của Janus vang lên qua bộ đàm, nghe khản trương và đầy lo lắng. "Có tàu đang đến." Anh ta ngập ngừng. "Là một khối cầu."

Isis chờ đợi. Cô nhìn lên bầu trời, như thể đang chờ khối cầu kia phá vỡ làn mây.

"Nó vừa quét qua tàu của ta," Janus nói. "Nó đang tiếp tục di chuyển, Isis ạ, tôi nghĩ cô nên ra khỏi đó."

"Đã rõ." Isis bắt đầu quay về tàu đổ bộ.

"Khối cầu đang phóng cái gì đó. Vật thể đang đi vào bầu khí quyển. Đó là một cuộc oanh tạc động lượng..."

Tín hiệu bộ đàm chuyển sang trạng thái tĩnh, rồi tắt hẳn. Isis thấy vật thể đang cháy phá vỡ những đám mây trên đầu cô, một que cời lửa nóng rực rạch ngang trời. Isis toan bỏ chạy nhưng lại dừng lại. Vô ích. Cô đứng đó, chờ đợi, tự hỏi vì sao khối cầu nhắm bắn vào thế giới này hoặc cô.

Sức nóng tăng lên, và cô ngã xuống sàn, cuộn tròn như một quả bóng. Cơn đau ập xuống, và mồ hôi túa ra trong vài giây, rồi bốc hơi ngay trong cái nóng như thiêu của bộ đồ bảo hộ EVA. Mọi thứ kết thúc nhanh chóng, và trong tích tắc, cô mở choàng mắt, nhìn chằm chằm ra ngoài ống nhìn sinh của tàu *Beta Lander*.

Kate mở mắt. Cô cũng đang ở trong tàu *Beta Lander*, trên cùng thế giới ấy, hàng nghìn năm sau kỷ ức. Cô cũng nhìn chằm chằm ra bên ngoài ống thủy tinh, lần này là một bể chứa ánh sáng vàng trong khoang nghiên cứu.

Cô nằm trên sàn, gối đầu vào lòng Milo. Cái bể chứa nơi cô lơ lửng quan sát và trải nghiệm những ký ức của Isis đang mở nắp, một vũng máu trên sàn. Máu của cô. Cái chết của Isis ở thế giới bên ngoài hàng nghìn năm trước có cảm giác như thật, và đã gây ra thiệt hại, Kate biết điều đó nhờ bản năng. Cô gần như không nhúc nhích nổi.

Paul và Mary đứng nhìn xuống cô, và nỗi sợ hãi trên mặt họ đã xác nhận cho đánh giá của cô.

CHƯƠNG 44

Khi Kate mở mắt lần nữa, cô đang nằm ngửa trên chiếc bàn kim loại phẳng. Cô nhận ra nó. Nó cùng loại với chiếc bàn cô từng nằm trên đó khi tỉnh dậy trên tàu *Alpha Lander*, ngay sau ca phẫu thuật.

Paul nhìn xuống cô, vẻ mặt lo lắng. "Hú hồn, Kate. Beta nói tuổi thọ của cô giờ còn chưa đầy một ngày."

Kate ngồi dậy. "Tôi đã thấy những gì xảy ra ở đây." Cô nhận ra Mary và Milo cũng đang ở trong phòng. Cô nói với cả ba bọn họ, nhớ lại những gì đã nhìn thấy ở thế giới quê nhà của người Atlantis, xã hội của họ đã đứt đoạn ra sao.

"Tại sao khối cầu lại tấn công Isis trên thế giới này?" Mary hỏi.

"Tôi không biết," Kate đáp. "Tôi nghĩ ký ức tiếp theo sẽ tiết lộ chuyện đó." Cô nhận ra vẻ sợ hãi trên mặt họ. "Tôi phải hành động. Chúng ta đã xong chuyện này rồi." Cô quyết định đổi chủ đề. "Mật mã có tiến triển gì không?"

"Nếu cô muốn gọi thứ ấy như thế." Paul bước tới bảng điều khiển trên tường và kéo lên một hình ảnh trông như khung hình tĩnh của tivi, nhưng lại có màu. Kate kinh ngạc khi thấy Paul thao tác bảng điều khiển thành thạo đến thế. Cô tự hỏi mình đã ở trong bể chứa bao lâu. Dù bằng cách nào, cô cũng đánh giá cao trí thông minh của anh.

"Hình ảnh này là một bản chuyển đổi bốn mã cơ sở sang hệ màu CMYK. Chúng tôi đã thử RGB - đỏ, lục, lam - với một ký tự rỗng, nhưng thậm chí còn tệ hơn. Chúng tôi cũng đã loại bỏ một bảng hình và vài kịch bản khác."

"Trò đùa lặp đi lặp lại," Mary nói, "là nó có thể giống một trong những bức tranh mà ta cứ nhìn chăm chăm thật lâu và thấy nó biến đổi thành một hình ảnh nào đó."

"Nhưng chúng tôi đã nhìn nó một lúc rồi, có thay đổi gì đâu." Paul lên tiếng, hoàn thành suy nghĩ của cô. "Lý thuyết làm việc của chúng ta là nó là một trình tự bộ gene. Tôi đoán là một virus sao chép ngược."

"Tôi cá là anh đúng," Kate nói. "Có thể là một liệu pháp nào đó thay đổi điện não, thậm chí cho phép giao tiếp từ xa. Hoặc nó có thể hoạt động như một tàu tín hiệu lượng tử trong không gian con."

"Tạo ra một vương vù lượng tử," Mary nói.

"Đúng vậy," Kate đồng ý. "Chúng ta tiêm virus vào, và một tín hiệu trở về với bất cứ ai đã gửi nó."

"Cô có biết nó là gì không?" Paul hỏi.

"Không, nhưng..." Kate nghĩ về virus sao chép ngược nội sinh mà Isis đã tiêm cho những người Lưu vong, và về các khối cầu lăn chiến tranh Serpentine với những người Atlantis. "Tôi nghĩ tôi đã ở rất gần sự thật rồi. Nó có thể ở ký ức tiếp theo."

Trước khi bất cứ ai có thể phản đối, Kate đã bắt họ ra khỏi phòng thí nghiệm nghiên cứu thích nghi, đi dọc hành lang vào một phòng thí nghiệm y tế. Cô giải thích các hệ thống tổng hợp bộ gene và một lần nữa kinh ngạc về tốc độ tiếp thu của Paul.

Khi trình tự được tải, Beta bắt đầu đếm ngược giai đoạn thi công. Trong vòng chưa đầy ba giờ đồng hồ, họ sẽ có được virus sao chép ngược nội sinh qua tín hiệu, và Kate hy vọng cô sẽ biết toàn bộ sự thật của Thế giới Atlantis.

Cô quay về bể chứa, đội chiếc mũ bạc lên, và đào sâu những ký ức Janus đã cố gắng xóa bỏ.



Tàu Beta Lander rung lắc dữ dội vì dư chấn sau va chạm, nhưng Isis thở phào khi thấy nó còn nguyên vẹn. Khi các dư chấn giảm dần, cánh cửa khoang hồi sinh trượt mở và Janus chạy vào. *Anh ta chắc vừa lên tàu đổ bộ ngay sau vụ va chạm*, Isis nghĩ. Janus không thích mạo hiểm như vậy.

Cái ống bật mở, và Isis loạng choạng bước ra. Janus giơ tay đỡ cô, nhưng cô gạt tay anh đi. "Tôi ổn."

"Chúng ta cần phải đi."

Anh dẫn cô tới cổng, và họ bước lên con tàu chính. Janus nhanh chóng nhập điểm đến tiếp theo và mở một cửa sổ siêu không gian trước khi họ có thể đến phòng ngủ đông.

"Tại sao các khối cầu lại tấn công tôi?" Isis hỏi.

"Tôi không biết. Có thể thế giới đã bị Đội quân Serpentine xâm lược."

"Không thể," Isis nói. "Bọn chúng sẽ phải phá vỡ phòng tuyến khối cầu. Nếu vậy hẳn bọn chúng sẽ đến tận thế giới của ta từ lâu rồi. Những tàn tích vào năm 1723 đã cũ."

"Chúng ta cần tố cáo việc này."

"Quá mạo hiểm. Vả lại, chúng ta được lệnh không tiếp cận bất cứ thế giới nào bị cách ly bởi một tàu tín hiệu quân sự." Bởi Ares, Isis nghĩ. Cô nghiên ngẫm điều đó trong giây lát.

"Nếu các khối cầu gặp trực trặc thì sao?" Janus hỏi.

"Khó có khả năng. Tôi nghĩ, ai đó đã lập trình các khối cầu tiêu diệt cư dân của thế giới 1723."

"Đó là một lời buộc tội lớn."

"Đó là một nền văn minh lớn."

Cả hai không nói gì sau đó. Tâm trí Isis trôi dạt tới thế giới Lưu vong và tới Lykos, hẳn đang nằm trong phòng ngủ đông trên bè hồi sinh. Cô quyết định thay đổi kế hoạch, quay trở lại đó sớm hơn cô đã hứa, để phòng hờ. "Ta cứ từ từ nghĩ kỹ chuyện này. Vừa nghĩ vừa đi tiếp. Địch đến tiếp theo của ta là gì?"

"2319."

Isis kéo lên các chi tiết khảo sát, tập trung vào vị trí của 2319. Nó ở quá xa thế giới Lưu vong; cô không thể tới đó bằng tàu *Delta Lander*. Cô tìm kiếm cơ sở dữ liệu của các hành tinh sẽ hoạt động.

"1918 thì sao? Nó có ba chủng người hominid trong cuộc khảo sát đầu tiên. Làm một nghiên cứu so sánh về tiến hóa có vẻ thú vị."

Janus nghĩ một lúc. "Được, tôi đồng ý."

Khi thế giới 1918 lọt vào tầm quan sát, Isis biết cô đã đưa ra lựa chọn đúng đắn. Thế giới này là một hành tinh thứ ba trong hệ mặt trời của nó, có một mặt trăng đơn nhất, hoang vu, sỏi đá, và gần đây vừa trải qua một đợt biến đổi khí hậu toàn cầu nghiêm trọng. Một eo đất nhỏ đã nổi lên giữa hai trong số các tiểu lục địa ở bán cầu bắc và bán cầu nam, chia đại dương khổng lồ của hành tinh này thành hai vùng

nước nhỏ hơn, thay đổi các dòng hải lưu và môi trường sống của một số loài linh trưởng trên lục địa chính. Vài chủng người hominid đã mạo hiểm rời khỏi môi trường sống trong rừng của tổ tiên họ để xuống vùng đồng bằng. Những biến đổi môi trường sống và chế độ ăn uống gây ra những thay đổi vĩnh viễn đối với bộ gene của họ.

"Tôi đang đọc bốn quần thể người hominid hoàn toàn khác biệt về gene," Janus lên tiếng. "Phân chia theo số danh mục. Họ sẽ là các phân loài 8468, 8469, 8470 và 8471."

Họ dành thêm vài giờ tiến hành những khảo sát trước khi hạ cánh. Tàu tín hiệu che giấu thế giới ấy có công năng đầy đủ và đã vượt qua tất cả các kiểm tra hệ thống của nó. Theo đúng giao thức, họ bắt đầu chuẩn bị vùi sâu con tàu chỉ huy của mình dưới vùng tối của mặt trăng.

"Tôi muốn đưa tàu *Alpha Lander* xuống," Janus nói. "Nó tàn phá hơi quá mức, nhưng phòng vòm C đang trống, và tôi cho là có thể có cơ hội."

Isis đồng ý; cô chỉ cần tàu *Delta Lander* cho mục đích riêng.

Trên bề mặt, họ lấy các mẫu ADN và tiến hành một loạt thí nghiệm, so sánh dữ liệu với cuộc khảo sát đầu tiên.

Tiến bộ thật đáng kinh ngạc," Janus thốt lên. "Và cả sự đa dạng nữa."

"Thật vậy. Tôi thực hiện một nghiên cứu dài hạn." Cô cố không tỏ ra lo lắng trong khi đợi câu trả lời của Janus. "Tôi không nghĩ có bất cứ ai ở thế giới quê nhà lấy làm phiền. Đạo gần đây họ có vẻ không còn nhớ chúng ta."

"Tôi đồng ý. Một so sánh dài hạn hơn sẽ rất thú vị. Khoảng thời gian lấy mẫu được đề xuất?"

"Mười nghìn năm?"

Janus so sánh dữ liệu gần đây với cuộc khảo sát ban đầu. "Khoảng ấy chắc là ổn." Anh mỉm cười. "Tôi sẽ thông báo để hội đồng khoa học đừng mong đợi ở chúng ta quá sớm."

Hai nhà khoa học sửa soạn rồi lui về phòng ngủ đông riêng. Ngay trước khi bước vào phòng, Isis đặt lịch đếm ngược trong khoảng năm nghìn năm. Khi tỉnh dậy, cô sẽ quay trở lại con tàu chính, rồi dùng tàu *Delta Lander* kiểm tra thế giới Lưu vong để chắc chắn.

Nhưng trình tự tỉnh dậy sau năm nghìn năm đã không bao giờ tới.

Isis một lần nữa tỉnh dậy vì một tiếng báo động - một thông tin liên lạc khẩn cấp được mã hóa. Cô kiểm tra nhật ký ngủ đông. Chỉ mới 3482 năm. Cô và Janus chạy như bay tới khoang liên lạc của tàu *Alpha Lander*.

Tin nhắn đầu tiên là một chỉ dẫn khẩn rằng thế giới quê nhà của họ bị tấn công. Ngay lập tức, ký ức về khối cầu đã tấn công và giết chết cô ở thế giới 1723 lướt qua tâm trí Isis.

"Nhìn này," Janus vội nói. "Có một khối cầu chỉ huy ở đây, ra lệnh cho mọi khối cầu hiện đang không ở trong hàng ngũ phải khẩn cấp tập hợp về thế giới quê nhà."

Isis đi đi lại lại trong phòng.

"Chắc chắn là cuộc xâm lược của *Serpentine*," Janus thì thào.

"VẬY thì chúng ta không an toàn ở đây."

"Đúng vậy. Nhưng ta cũng không thể rời đi."

Sau đó họ bắt đầu ăn mà không nói gì nhiều. Những suy nghĩ của Isis lang thang từ thế giới của cô tới thế giới Lưu vong.

Chuông báo bộ đàm của họ lại reo, họ vội trở lại khoang liên lạc.

Một tin nhắn mới thậm chí còn ngắn gọn hơn. Thế giới của họ đã sụp đổ. Họ được lệnh chỉ cần ẩn nấp và chờ chỉ thị tiếp theo.

"Chúng ta bị bỏ lại rồi," Janus nói.

Thay vì buồn bã, Isis lại chỉ cảm nhận được sự mãn nguyện từ Janus.

CHƯƠNG 45

Dorian gần như đã phục hồi sức mạnh. Những giờ dài trong khoang hội nghị hồi tưởng lại quá khứ của Ares đang càng lúc càng gây ra nhiều tổn hại cho hắn. Hắn ngồi im, nhìn trân trân vào dây chuyền khối cầu kéo dài vào không gian vũ trụ tối tăm. Hắn sắp khám phá được toàn bộ sự thật đằng sau Ares, bao gồm cả những động cơ và nguyên nhân vì sao gã đến Trái đất, điều gã thực sự muốn từ loài người.

Dorian đã rất ấn tượng với cách Ares kiểm soát cuộc nổi loạn trên thế giới của chính gã. Tuy không kịch tính như trận lụt trên Trái đất của Ares và bệnh dịch hạch trước đó, nhưng dù gì, Ares đã chứng tỏ mình là một tên lính lợi hại. Dorian bước vào phòng họp và tải lên những ký ức cuối cùng của Ares.



Sau cuộc Lưu vong, cảm giác trống rỗng đã trở lại với Ares. Gã một lần nữa thấy mình trong một thế giới không có chỗ đứng nào cho gã. Một kẻ ngoài cuộc trong một thế giới do chính gã kiến tạo. Cảm giác trở trêu không mất đi, nhưng gã biết mình đã làm điều cần làm. Điều đó chính là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ sự tồn tại rời rạc của gã. Xung quanh gã, thế giới trí tuệ không tưởng mà gã hằng mong ước đã nhanh chóng định hình.

Trong khi thế giới xung quanh gã không ngừng thay đổi, Ares vẫn nguyên như cũ. Gã thực sự là một thánh tích, một con người vượt ra ngoài thời gian và tâm với.

Chẳng còn trận chiến nào cho gã chiến đấu, chẳng còn chiến dịch vĩ đại nào, cũng không còn lý do để tồn tại.

Gã một lần nữa đề nghị được chết, và một lần nữa bị khước từ. Gã một lần nữa đi quãng đường dài đến ngôi mộ chứa con tàu hồi sinh cổ đại, lễ kỷ niệm lần này còn linh đình hơn, đám đông chật kín, tiếng ồn đinh tai nhức óc, đèn camera lóa mắt.

Tiếp theo là hư vô. Chỉ còn đường cong của kính và những làn sương mù mịt bên trong ống hồi sinh, tiếng tích tắc yếu ớt của vòng quay thời gian.

Xung quanh gã, con tàu rung lắc. Một trận động đất ư? Ares tự hỏi. Không thể nào. Bất cứ bất thường địa chấn nào cũng sẽ không được phép tiến triển.

Ông hồi sinh của gã mở ra, và Ares chạy ra khỏi con tàu cổ đại. Bầu trời tối đen ngoại trừ những ánh chớp lóe sáng đằng xa và những con tàu lớn hình tam giác đang hạ cánh. Những vụ nổ bùng lên trong thành phố trước mặt. Những lối đi trên cao đứt gãy, các tòa nhà sụp đổ. Toàn bộ đô thị đang lụi tàn.

Hơi nóng tỏa ra mãnh liệt, thanh âm chói tai nuốt chửng gã, khiến gã mất phương hướng. Như thể thời gian ngừng lại, như thể gã đang chìm trong ác mộng. Thế giới Ares đã hy sinh quá nhiều để có được giờ đang sụp đổ, vỡ vụn trước mắt gã trong một làn sóng nhiệt, ánh sáng và tiếng âm vang như sấm. Tiếng gầm khiến gã bối rối và bất giác loạng choạng lùi về phía sau. Đây không phải tình huống gã có thể xử lý.

Trong thời khắc ấy, gã cảm thấy hoàn toàn bất lực, một mình chống lại một thế lực vô danh, một kẻ thù không cân sức nhất gã từng thấy.

Một con tàu đáp xuống ngay bên ngoài tàu lớn, và những người lính đeo mặt nạ ùa ra, bao vây gã.

Binh lính. Ở đây.

Ares cố tư duy. Nhưng không thể. Những khối cầu...

Một người lính bước lên phía trước và chiếu một hình ảnh ba chiều vào khoảng không gian giữa anh ta và Ares. Một trận đánh diễn ra ác liệt trong không gian xung quanh thế giới quê nhà Atlantis. Mười nghìn khối cầu kiên trì chiến đấu trong một chiến dịch thất bại, hết như chúng đã từng làm ở quê hương đầu tiên của người Atlantis. Với Ares, lịch sử đang lặp lại. Xác của các khối cầu đang dần dần tạo thành một bãi đổ nát trải dài đến mặt trời.

Ares không nhận ra những con tàu khác. Chúng không phải Serpentine; mà nhỏ hơn nhiều và thích hợp để chiến đấu với các khối cầu hơn, như thể chúng được chế tạo vì mục đích đó.

Người đàn ông bỏ mũ bảo hộ ra. Lykos.

Ares nhận ra thủ lĩnh phe nổi loạn. Ares từng đàm phán với anh ta trong suốt cuộc bạo loạn, và xem anh ta như người biết điều nhất trong một bè phái những kẻ man rợ, không biết lý lẽ.

"Ông phản bội chúng tôi," Lykos nói.

"Bọn ta không hề," Ares đáp trả. "Tại sao các người tấn công bọn ta."

"Các ông đánh trước, Ares. Ngăn các khối cầu lại đi. Đó là tất cả những gì bọn tôi muốn."

Ares lướt qua các khả năng, loại bỏ hết nước đi này đến nước đi khác, tìm mọi lối thoát. "Ta sẽ làm thế," gã nói, một kế hoạch định hình trong đầu gã. "Hệ thống kiểm soát các khối cầu được đặt bên trong tàu lớn. Ta sẽ vô hiệu các khối cầu, sau đó chúng ta có thể bàn đến chuyện sửa sai."

Lykos nhìn gã. "Tôi sẽ đi cùng ông - đảm bảo ông sẽ giữ lời."

Hai người đàn ông bước đi trong im lặng qua dinh thự đá chứa con tàu lớn. Trong lúc bọn họ đi qua căn phòng khổng lồ, Ares nhận ra thiếu sót trong kế hoạch của gã. Các ống chứa đầy những công dân triển vọng vừa bị giết. Con tàu hồi sinh đã được lên lịch trình để hồi sinh các công dân quan trọng trong trường hợp xảy ra một thảm họa cấp độ tuyệt chủng. Đó là điểm dự phòng cho nền văn minh Atlantis.

Thêm các ống được làm đầy. Một số ống mở nắp, các cơ thể trôi ra ngoài, rơi xuống sàn đầy vô hồn. Hội chứng hồi sinh, Ares nghĩ. Cú sang chấn về cái chết của chính họ thật quá sức chịu đựng, giống như nó đã xảy ra với một số người trong các cuộc bạo loạn của giới lao động. Bao nhiêu thời gian đã trôi qua? Hàng nghìn năm? Những người Atlantis đã trượt dài vào một sự tồn tại không tưởng đến nỗi trải nghiệm về một cái chết dữ dội là quá sức chịu đựng đối với tâm lý của bất cứ công dân Atlantis nào. Họ đã bị hủy hoại, tất cả bọn họ.

Các ống hồi sinh tiếp tục đầy và mở ra, cơ thể những người Atlantis bất động tiếp nối nhau trôi ra.

Gã phải dừng chuỗi hồi sinh, phải chấm dứt luyện ngục của họ. Họ chẳng bao giờ có thể tỉnh dậy. Nhưng gã có thể khiến họ được an toàn. Gã là một người lính. Ấy là công việc... bổn phận của gã.

Nhận thức này khiến trong lòng gã bùng lên nhiệt huyết, mục đích. Tập trung.

Ares lao lên, giết chết Lykos chỉ bằng một đòn. Gã chạy xuyên qua các hành lang tới đài chỉ huy tàu lớn, nơi lúc này gã đã vô hiệu chuỗi hồi sinh, đảm bảo rằng người của gã vẫn ở trạng thái ngủ đông nhưng không thoát ra khỏi các ống.

Gã truy cập chương trình điều khiển trọng điểm và ra lệnh cho các khối cầu tiến đánh những con tàu Lưu vong, hỗ trợ gã tẩu thoát.

CHƯƠNG 46

Suốt một lúc lâu, Ares đứng trên đài chỉ huy, ngắm nhìn những làn sóng xanh trắng của siêu vũ trụ hình thành rồi trôi mất trên màn hình quan sát. Di vật cổ xưa đã thể hiện một cách đáng ngưỡng mộ, nhảy ra khỏi giếng trọng lực của hành tinh và trong tích tắc tiếp theo, trượt vào siêu không gian, cách xa chiến trường của thế giới quê nhà Atlantis.

Ares đã tự hỏi liệu con tàu cổ đại này có còn hoạt động. Các nhà hảo tâm của họ đã chế tạo nó để tồn tại lâu dài, Ares cũng tự hỏi liệu hiện thân kia đã cung cấp con tàu cho gã có biết điều này sẽ xảy ra không, có bằng cách nào đó lên kế hoạch trước mọi chuyện không.

Ares đã không gặp lại hiện thân kể từ cuộc di cư, khi ông ta buộc tội những hành động của Ares, những hành động ông ta gọi là sự phản bội nghiêm trọng. Ares đã phớt lờ những lời này, cứ thế tiến lên với kế hoạch riêng để bảo đảm an toàn cho dân tộc mình. Và bây giờ kế hoạch đó đã phản tác dụng. Gã chịu một phần trách nhiệm cho việc thế giới của gã bị hủy diệt, và ý nghĩ đó ám ảnh gã.

Gã giậm chân trên những hành lang kim loại, chìm trong suy nghĩ. Ngắm lại cuộc nói chuyện với hiện thân kia, những câu từ cứ thế hiện ra.

Chúng ta cho phép xã hội phân đoạn. Đội quân Serpentine là tất cả những gì còn lại trong thời đại của các người.

Ares biết dân tộc của gã đã lặp lại sai lầm cũ. Xã hội Atlantis chia rẽ, nhưng Ares đã điều tiết lại: các luật chống Serpentine. Trong căn phòng chứa hàng nghìn ống hồi sinh kéo dài vào trong bóng tối, Ares ngừng bước cạnh ống chứa Lykos. Đôi mắt kẻ nổi loạn sắc lạnh. Ares sẽ sớm biết bí mật mà tâm trí anh ta giữ kín. Quá trình hồi sinh đã giam giữ ký ức của anh ta, và Ares có thể xem chúng.

Tại một phòng thí nghiệm nghiên cứu thích nghi, Ares bước vào vùng sáng vàng bên trong bể kính lớn, quan sát những ký ức của Lykos vụt qua.

Gã thấy Lykos lên một con tàu thuộc hạm đội Lưu vong và rời thế giới quê nhà Atlantis đến thế giới thuộc địa, nơi anh ta và người của mình bắt tay vào xây dựng một xã hội khiêm tốn nhưng vững mạnh với cốt lõi là canh nông và lao động hết mình. Nhiều năm trôi qua, các khu định cư phát triển, những thủ lĩnh được lựa chọn, và Lykos trở thành một ngọn đèn dẫn đường cho người dân.

Ares xem anh ta đi bộ lên đồi một ngày nọ. Một tàu đổ bộ, một trong những tàu khoa học Atlantis, nằm đó chờ đợi, và một nhà khoa học đứng trước con tàu, Ares nhận ra ngay: Isis.

Ares thấy cuộc nói chuyện của họ và Lykos nhận thùng chứa. Sau khi nó được triển khai, Lykos trượt vào trong cái ống trên bè hồi sinh và thời gian trôi đi, chỉ thỉnh thoảng bị ngắt quãng.

Những người Lưu vong đã lập một phe đảng những thủ lĩnh biết sự thực về tiến hóa tăng tốc, và họ sẽ báo cho Lykos theo định kỳ. Ở nơi từng là các khu định cư, các ngôi làng mọc lên, biến thành thị trấn, thành phố, và cuối cùng thành các đô thị rộng lớn không kém gì các đô thị ở quê nhà Atlantis.

Trước mắt Ares, cuộc diễu hành của nền văn minh giống như xem một bức ảnh tua nhanh thời gian thực quá trình một cây xanh lan ra rồi bung nở thành một bông hoa đa sắc phức tạp.

Trong ký ức tiếp theo, Lykos lao ra khỏi ống trong bè hồi sinh, qua những mỏm đá, tới sườn núi, nơi anh ta ngắm những đốm than hồng rực rỡ trên trời và đâm sầm xuống các thành phố. Tro và lửa thiêu rụi chân trời.

Mặc dù gần như không thể thừa nhận, Ares biết cuộc thám sát phần nào là lỗi của mình. Trong những năm sau Cuộc di cư, gã lập trình để các khối cầu tấn công bất cứ loài nào tiến hóa vượt ngưỡng, bất cứ loài nào không chứa Gene Atlantis thuần chủng. Iris không phải người đầu tiên cô lập được thứ khiến người Atlantis khác biệt về gene, các nhóm nhà khoa học trong những năm sau Cuộc di cư đã lấy mẫu từ vô số chủng người hominid, phân tách các gene kiểm soát quá trình tiến hóa Atlantis. Ares đã sử dụng đặc quyền tối cao để phân biệt bất cứ kẻ thù tiềm năng nào.

Hiện thân kia đã cảnh cáo Ares ngay khi kế hoạch hình thành trong đầu gã, lên án nó là sự phản bội, song Ares lại nghĩ nó đúng: đó chỉ là cách sinh tồn. Bất cứ nền văn minh tiên tiến nào cũng sẽ trở thành mối đe dọa với người Atlantis. Chúng có thể phá vỡ phòng tuyến khối cầu, hết như những người Atlantis đã làm khi mạo hiểm ra ngoài, hoặc tệ hơn, trực tiếp tấn công thế giới quê nhà của người Atlantis. Không thì chính họ có thể lặp lại sai lầm Serpentine, cho phép công nghệ qua mặt họ, kiểm soát nền văn minh của họ. Chỉ có chỗ cho chính xác một giống loài bậc cao trong phạm vi phòng tuyến mới, và Ares đã lập trình cho các khối cầu tiêu diệt bất

cứ loài nào không có Gene Atlantis - bất cứ nền văn minh tiên tiến nào không phải Atlantis.

Trong ký ức của Lykos, Ares theo dõi các khối cầu tiến hành chương trình và ném những đợt bom động lực lên thế giới Lưu vong, như họ từng làm với nhiều thế giới khác, xóa sổ các thành phố, và làm biến đổi khí hậu của hành tinh, điều chắc chắn sẽ xảy ra với bất cứ kẻ nào sống sót.

Nhưng ký ức của Lykos tiết lộ rằng những người Lưu vong đã chiến đấu ngoan cường để sinh tồn trên thế giới bị tàn phá của họ. Chúng loài mà Isis đã giúp tạo ra thật kiên cường và quả quyết. Bọn họ rút lui vào dưới lòng đất, xây dựng những thành phố ngầm với sự tinh vi không kém các đô thị từng sừng sững ở trên. Liệu pháp của Isis đã tạo ra một chủng loài với trí tuệ vượt bậc và điều gì đó nguy hiểm hơn nhiều: một nỗ lực không khoan nhượng để sinh tồn. Họ vượt qua hết thử thách này đến thử thách khác. Họ nhân bản công nghệ hồi sinh của Atlantis, và các thủ lĩnh của họ dùng nó để vượt qua các thời đại khi họ chuẩn bị đào thoát khỏi vùng đất hoang vu là thế giới của họ. Hàng nghìn con tàu lao vút từ bên dưới bề mặt, giao chiến với các khối cầu xuất hiện trong vũ trụ, cuối cùng giành chiến thắng trong cuộc xung đột và biến mất.

Các tàu gác truy tìm họ không ngừng nghỉ, cuộc chiến giữa những người Lưu vong và các khối cầu cứ thế thăng trầm qua vài nghìn năm. Hạm đội Lưu vong cuối cùng đã xoay chuyển tình thế để thực hiện một cuộc tấn công điên cuồng với thế giới quê nhà Atlantis, hy vọng buộc những kẻ ngược đãi họ trước đây vô hiệu các khối cầu từng tra tấn và thẩm sát họ suốt bao năm.

Ares chăm chú nhìn Lykos hạ cánh con tàu hình tam giác của anh ta ngay bên ngoài ngôi mộ cổ chứa tàu lớn, nơi anh ta và quân lính tìm thấy Ares và ký ức của hai người hòa làm một.

Ares bước ra khỏi bể chứa màu vàng. Gã chỉ chịu trách nhiệm một phần cho sự sụp đổ của thế giới mình. Phần còn lại là lỗi của Isis, và cô chính là chìa khóa giúp xoay chuyển tình thế.

Trong căn phòng chứa các ống hồi sinh, Ares đứng trước cánh cửa đôi. Thật trở trêu: những biện pháp hà khắc người Atlantis áp dụng để tự vệ lại trở thành kẻ thù dẫn họ đến diệt vong. Và trong cuộc hành quân đến một nền văn minh hòa bình, tiên tiến, họ đã trở nên bất lực đến độ không thể chống trả về tâm lý.

Ares tự hỏi làm thế nào gã có thể chữa cho người của mình, liệu có còn chữa được hay không. Nhưng gã có những vấn đề lớn hơn cần xử lý trước. Hạm đội Lưu vong rất tiềm năng và đang lớn mạnh. Thời gian thì ngắn ngủi. Và khi các tàu gác không còn nữa, Đội quân Serpentine sẽ tràn vào, quét sạch cả người Lưu vong lẫn người Atlantis.

Lựa chọn của gã bị hạn chế. Gã cần một vũ khí mới, một công nghệ sẽ giáng đòn quyết định.

Isis. Cô chính là chìa khóa.

CHƯƠNG 47

Kate nhìn chăm chăm ra ngoài bể chứa màu vàng, chuẩn bị tinh thần cho hành trình cuối cùng vào quá khứ của Isis. Ký ức tiếp theo sẽ tiết lộ cho cô biết sự thật về hiện diện của người Atlantis trên Trái đất, và cô hy vọng, sẽ là chìa khóa để ngăn chặn Ares.

Isis cảm thấy những năm sau lời kêu gọi căng thẳng từ quê nhà dường như kéo dài. Mỗi lần cô và Janus tỉnh dậy trong ống hồi sinh, lại không có tin gì mới đang chờ đợi. Đầu mỗi duy nhất cho thấy sự trôi đi của thời gian là những lý giải từ các phân loài của người hominid mà họ đến đây để nghiên cứu. Họ đã chứng kiến những nhóm đầu tiên tản ra khắp thế giới, trở dậy, thích nghi, lụi tàn, và phục hồi trở lại vô số lần. Nhật ký của họ ghi lại tiến độ và họ ổn định một lịch trình duy nhất họ biết: phân tích dữ liệu, thiết kế các thí nghiệm mới, và định kỳ mạo hiểm tiến hành chúng. Janus vẫn xa cách, thờ ơ, cảm xúc duy nhất của anh hướng về Isis. Ngay cả trong hoàn cảnh của họ, cô cũng không đáp lại. Nhưng cô đang thay đổi, kết nối nhiều hơn với các loài nổi bật trên hành tinh này. Rất có thể từ sự kiện kịch tính ở thế giới quê nhà Atlantis hoặc thời gian cô ở cùng Lykos, nhưng có điều gì đó đã vỡ òa trong cô, một biến cố cảm xúc nào đó không thể ngăn nổi. Và chẳng có chỗ nào giải tỏa. Cô tập trung vào khoa học, chờ thời cơ, hy vọng sẽ có tin mới.

Một nhóm người hominid mới đã tiến hóa trên lục địa trung tâm và họ đã phân định một số danh mục mới: phân loài 8472. Bọn họ tiến hóa rất nhanh, phát triển một cách ấn tượng trình độ chế tạo công cụ lao động và khả năng giao tiếp.

"Bọn họ chính là đối tượng đáng theo dõi," Janus nói.

"Tôi đồng ý."

Như những đối tượng khác, họ gắn mã cho các phân loài mới và kiểm tra mức độ dân số mỗi lần cô và Janus tỉnh dậy từ chu kỳ ngủ đông.

Tiếng báo động đánh thức họ, và Isis nhanh chóng nhìn ra nguồn cơn: một siêu núi lửa trên hòn đảo gần đường xích đạo của hành tinh đã ném tro vào bầu khí quyển, làm giảm nhiệt độ trên một số lục địa. Mùa đông khắc nghiệt đã tàn phá dân số của phân loài mới. Bọn họ đang ở bờ vực tuyết chúng.

Khi Isis mạo hiểm lấy mẫu từ hai người sống sót cuối cùng, cô đã có một quyết định định mệnh. Trong một hang động, nhìn chăm chăm hai kẻ sống sót, cô không

thể cứ thể nhìn họ chết. Cô có thể cứu họ. Tất cả những gì cô biết là: cuộc tấn công nhằm vào thế giới quê nhà của người Atlantis có thể là một phần của hàng loạt những vụ tấn công nhằm vào hàng trăm quần thể người trên các thế giới khắp phòng tuyến khối cầu. Cô không thể nhìn chủng loài này tuyệt chủng, nhất là khi nghiên cứu của cô có thể cứu họ.

Cô đem hai kẻ sống sót trở về tàu *Alpha Lander* và thực hiện một phiên bản sửa đổi của liệu pháp Gene Atlantis cô từng dùng để chữa trị cho những người Lưu vong.

Cô quay sang thì thấy Janus ở trong phòng thí nghiệm nghiên cứu.

"Cô đang làm gì đây?"

"Tôi... đang tiến hành một thí nghiệm."

"Loại gì?"

"Chỉ sửa một vài gene kiểm soát điện não. Tôi nghĩ mình có thể cho họ một cơ hội sống sót cao hơn. Theo nghiên cứu của tôi thì..."

"Không được."

"Chúng ta phải giúp họ," Isis phản đối. "Họ có thể là những người cuối cùng của giống loài chúng ta. Chúng ta không thể đứng nhìn họ tuyệt chủng."

Janus tiếp tục phản đối nhưng cuối cùng đành đồng ý, miễn là họ giám sát thí nghiệm này thật sát sao.

Vài chu kỳ ngủ đông trôi qua mà không có sự cố gì. Isis và Janus theo dõi dân số của các phân loài phục hồi và mạo hiểm ra khỏi lục địa trung tâm, tiến bộ rõ rệt về cả địa lý lẫn trí tuệ. Sự tiến bộ của họ thật ngoạn mục, và Isis cảm thấy tự hào. Janus lại ngày một lo lắng.

"Chuyện này có thể vượt tầm kiểm soát của ta," Janus nói.

"Không đâu."

"Chúng ta cần củng cố và kiểm soát bộ gene. Các biến đổi có thể xảy ra trong khoảng thời gian ngủ đông. Chúng ta có thể đánh thức một nền văn minh tiên tiến và thù địch."

Lần này Isis động lòng. Họ đặt một tàu tín hiệu bức xạ nhiệt trong thân của Alpha, đảm bảo bộ lạc đầu tiên sẽ giữ nó ở gần.

Vài chu kỳ sau, họ thức dậy vì một báo động khác: một con tàu đang tới.

"Là Tướng Ares," Janus nói. "Tàu lớn."

Ares vùi con tàu dưới mũi băng dày che phủ toàn bộ lục địa ở cực nam, còn Janus và Isis dịch chuyển tới con tàu của gã.

Ares đứng đợi bọn họ ở phòng cổng, cất lời ngay mà không cần rào trước, ánh mắt phần nộ của gã chĩa vào Isis. "Các người đã thăm sát dân tộc của chúng ta."

"Suốt thời gian qua chúng tôi ở đây," Janus đáp trả.

Ares kích hoạt một bảng điều khiển trên tường, và một hình ảnh ba chiều xuất hiện, tái hiện ký ức của Lykos. Ba người họ nhìn Isis đáp xuống thế giới Lưu vong và giải phóng liệu pháp gene. Nền văn minh Lưu vong phát triển nhanh chóng sau đó, cho đến khi gần như bị các khối cầu hủy diệt. Nhiều năm sau cuộc thăm sát, thế giới Lưu vong lại vươn dậy từ tro tàn, vào vũ trụ, nơi họ đánh bại các khối cầu đang nằm đợi. Những cảnh cuối cùng là về người Lưu vong tiến tới bao vây thế giới quê nhà Atlantis, giết chết vô số cư dân.

Isis cảm thấy chân tay bủn rủn. Nỗ lực đoàn tụ với giống nòi Atlantis của cô đã dẫn đến sự tuyệt diệt của nó, một cuộc chiến ngoài sức tưởng tượng.

Không lời nào được thốt ra. Cô cảm thấy mất hết sinh lực.

Giọng Janus gay gắt. "Cái này là giả."

"Không phải giả. Tôi có Lykos trong ống hồi sinh. Anh ta sẽ kiểm chứng được."

Isis đã cố gắng nhưng không thể che giấu phản ứng của mình. Cô lấy lại ý thức trong tích tắc, và tuyệt vọng muốn lao ra khỏi khoang liên lạc. Janus đọc được biểu cảm của cô, và lần đầu tiên Isis thấy rõ phản ứng của anh như vậy. Nỗi đau của anh cũng chí mạng như đoạn phim ba chiều.

"Những ký ức này hoàn toàn chính xác," Isis lặng lẽ nói.

"Nếu vậy," Janus nói, tập trung vào Ares, "có nghĩa là chính ông đã giải phóng cho các tàu khối cầu tấn công người của chúng ta. Chính ông đã gây ra sự sụp đổ này."

"Các tàu gác được chế tạo để bảo vệ chúng ta trước bất cứ mối đe dọa nào."

"Những người Lưu vong không phải mối đe dọa. Chỉ là một nền văn minh tiên tiến. Chúng ta từng thấy nền văn minh khác trên một thế giới khác. Cũng bị oanh tạc. Ông sẽ phủ nhận sao?"

"Ta không phủ nhận," Ares nói. "Ta đã bảo vệ chúng ta khỏi vô số mối đe dọa. Nếu không nhờ ta, chúng ta đã tuyệt chủng từ lâu. Liệu pháp của cô ta biến bọn họ thành mối đe dọa. Nếu cô ta không biến đổi bộ gene của họ, thì bọn họ đáng lẽ sẽ được yên ổn."

Isis đứng đó, chưa hết sửng sờ.

"Ông muốn gì ở chúng tôi?" Janus hỏi.

"Ta đã đọc các nhật ký nghiên cứu. Cô ta đã thực hiện một biến đổi gene tương tự trên một chủng người ở đây."

"Đúng vậy," Janus xác nhận. "Để ngăn chặn sự tuyệt chủng."

"Chà, thí nghiệm khoa học cuối cùng của các người gần như đã gây ra sự tuyệt chủng của chúng ta. Ta đang tham gia vào chuyến thám hiểm nhỏ của các người để đảm bảo lịch sử không lặp lại."

Isis cảm giác Ares và Janus đã tranh cãi đến hàng giờ đồng hồ. Cuối cùng, Janus nhượng bộ. Trước khi họ rời tàu lớn, Isis quay sang Ares. "Tôi muốn gặp Lykos."

"Ta nghĩ hai người nhìn nhau đủ rồi. Ngoài ra, chúng ta không cho phép thăm viếng tù nhân chiến tranh."

CHƯƠNG 48

Trong nhiều tuần sau khi Ares đến, cuộc sống của Isis và Janus gần như trở lại bình thường. Họ tiến hành các thí nghiệm như vẫn làm trước đây, ngoại trừ Ares liên tục có mặt, luôn nhìn qua vai họ, hiếm khi nói một lời. Và Janus cũng vậy. Nếu phải nói, anh chỉ nói về nhiệm vụ trước mắt, không chút hứng thú, không chút đam mê với công việc anh đã cống hiến cả đời. Điều đó, cùng với việc biết những gì cô đã gây ra cho dân tộc mình, đã đẩy Isis xuống một hố sâu tăm tối. Mỗi ngày trôi qua, những bức vách tàu đổ bộ và thế giới nhỏ bé mà họ không bao giờ có thể rời bỏ bủa vây lấy cô. Cô cảm thấy bị mắc kẹt, thực sự cô đơn.

Cô thường quay lại và bắt gặp ánh mắt lạnh lùng của Ares, nhưng gã không bao giờ tiếp cận cô hay nói bất cứ điều gì.

Một ngày nọ, trong lúc Janus đang ở ngoài thực địa, Ares gọi cô đến. Cô miễn cưỡng chuyển tới tàu hồi sinh. Tận sâu trong tâm trí cô, một hy vọng vẫn nhen nhóm: *Ông ta đã cân nhắc lại. Ông ta sẽ để mình gặp Lykos.* Cô tuân theo chỉ dẫn của con tàu tới báo cáo tại khoang ngủ đông phụ. Thật hợp lý khi giữ Lykos ở đó, tách biệt khỏi khoang ngủ đông chính. Hy vọng của cô lớn dần.

Cánh cửa đôi mở ra, Isis há hốc miệng. Một tá ống xếp thành hình bán nguyệt, mỗi ống chứa một người hominid khác nhau.

"Chỉ là muốn thu hút sự chú ý của cô thôi. Tôi biết cô có sở thích với bọn người man rợ."

Isis xoay một vòng. "Ông không có quyền giữ bọn họ."

"Bọn họ đang gặp nguy hiểm. Thực ra, nhờ cô, mà giờ họ là giống loài có nguy cơ tuyệt chủng lớn nhất trong vũ trụ này. Đội quân Serpentine sẽ đồng hóa họ một ngày nào đó. Trừ phi các khối cầu tìm ra thế giới này và xóa sổ chúng trước. Dĩ nhiên, giả sử những người Lưu vong không tìm thấy tất cả chúng ta..."

"Ông sai rồi..."

"Cô không ở đó, Isis. Lẽ ra cô phải chứng kiến hạm đội Lưu vong thăm sát thế giới của ta. Bọn chúng là lũ mọi rợ. Lũ mọi rợ với năng lực không tưởng không thể kiểm soát. Lũ quái vật mà liệu pháp của cô tạo ra. Những nạn nhân của các thí nghiệm của cô. Y hệt như phân loài 8472."

"Ông muốn gì ở tôi?"

"Tôi muốn cho cô một cơ hội, Isis ạ. Một cơ hội để chuộc lỗi."

Thấy Isis không nói gì, Ares tiếp tục. "Chúng ta có một cơ hội để sửa chữa mọi sai lầm, để đưa dân tộc ta trở lại bên nhau, và cứu những con người này."

"Bằng cách nào?"

"Chúng ta có thể dẫn dắt sự tiến hóa của họ. Ta có thể tạo ra thứ gì đó kết thúc cuộc chiến này."

Isis tuyệt vọng muốn kháng cự, muốn chạy ra khỏi căn phòng và không bao giờ quay lại, nhưng sức hấp dẫn của việc sửa chữa sai lầm mà cô đã phạm phải thật khó cưỡng. Cô quyết định sẽ nghe Ares nói. Thế cũng đâu hại gì. Cô khẽ đáp, "Tôi đang nghe đây."

"Tôi đã lấy một số mẫu gene, nhưng tôi không có kỹ năng xây dựng loài tôi cần. Cô thì có thể. Và tôi biết những thứ cô cần - thông tin về cách thức các khối cầu nhắm trúng ADN và virus Serentine, thông tin mà tôi giữ kín không cho người của mình biết kể từ Cuộc di cư."

Trên màn hình ở đầu kia căn phòng, một chuỗi ADN xuất hiện. "Đây là virus Serpentine đã được sử dụng trên hạm đội thám hiểm Atlantis trước cả Cuộc di cư. Nó là chìa khóa. Với thông tin của tôi, và kiến thức về kỹ thuật gene của cô, chúng ta có thể thay đổi tiến trình của vũ trụ." Ares bước lại gần cô. "Các loài chúng ta tạo ra sẽ khôi phục dân tộc chúng ta. Cô từ chối, cũng có nghĩa là cô đã thực sự giết tất cả chúng ta."

Ares có vẻ biết mọi nút nhấn cảm xúc của cô ở đâu, và gã điều khiển chúng như chơi nhạc cụ. Gã nắm giữ một thứ mà Isis sẵn sàng làm bất cứ điều gì để đạt được: sự chuộc tội. Một cơ hội để thống nhất dân tộc của họ và giúp cho những người Lưu vong được an toàn. Isis tự nhủ rằng để làm việc tốt, đôi khi ta cần cộng tác với những kẻ xấu. Nhưng đâu đó trong thâm tâm, cô tự hỏi liệu có phải mình đang cố hợp lý hóa hay không.

Trong những năm sau đó, Isis bí mật cộng tác với Ares, một lần nữa giấu công việc của mình với Janus, người mà Ares đoán chắc sẽ phản đối. Isis biết Ares cũng đang giấu giếm thông tin, chỉ cho cô biết vừa đủ để hoàn thành những thí nghiệm gã cần. Thần chú của gã luôn luôn là thông tin về Serpentine và khối cầu thì nhất-định-phải-biết, còn tiết lộ chi tiết cho Isis ảnh hưởng đến an toàn của vô số thế giới.

Isis biết mình chỉ là con tốt thí, nhưng cô cảm thấy mình không có lối thoát, không còn lựa chọn nào khác. Năm tháng trôi qua, cô vẫn không thể thú nhận mọi chuyện với Janus. Cô không thể phản bội anh lần nữa.

Hết chu kỳ này đến chu kỳ khác, cô lui về khoang ngủ đông của mình, hy vọng Ares sẽ giữ lời, rằng ở lần tỉnh dậy kế tiếp, Ares sẽ tuyên bố rằng phân loài 8472 đã sẵn sàng, rằng sự tái hợp của người Atlantis đã trong tầm tay.

Thay vào đó, cô tỉnh dậy sau tiếng báo động. Nhìn màn hình bên ngoài khoang ngủ đông sáng lên cảnh báo dân số, Isis mới hiểu hết tính nghiêm trọng từ sự phản bội của Ares. Khắp toàn cầu, các phân loài của con người đang chết dần - ba trong số phân loài cùng lúc, tất cả trừ 8472, vũ khí của gã.

Giả sử Janus có nhận ra sự thực, anh cũng không chịu nói ra. Anh làm những gì Isis đoán trước: lao vào cứu những loài mà anh có thể cứu, phân loài 8470, mà sau này được gọi là người Neanderthal. Tàu *Alpha Lander* đáp xuống ngay bờ biển một khu vực mà sau này sẽ được gọi là Gibraltar, và Janus cùng Isis mặc đồ bảo hộ, lên bờ rồi đưa người Neanderthal còn sống cuối cùng trở về.

Ngay khi họ về đến tàu, những vụ nổ rung chuyển tất cả, xé con tàu làm đôi, hất văng Janus và Isis đi. Họ đặt người Neanderthal trong một ống ngủ đông và tìm lối về đài chỉ huy.

"Ares đã phản bội chúng ta," cuối cùng Janus nói.

Isis vẫn không dám lên tiếng. Từng giây trôi qua, cô nghĩ Janus đã nhận ra toàn bộ chân tướng, nhưng anh lại không nói với cô lời nào. Anh chỉ tập trung vào bảng điều khiển. Anh khóa tàu đổ bộ, rồi kích hoạt các giao thức xâm nhập trên tàu vũ trụ của họ, đảm bảo Ares sẽ mắc kẹt nếu gã cố tình sử dụng con tàu. Một vụ nổ nữa rung chuyển tàu đổ bộ, quăng Isis vào vách tàu. Cô nhìn lên, nửa mê nửa tỉnh. Janus băng qua phòng, quỳ xuống bên cô, nhìn chăm chăm vào mặt cô. Qua lớp che mặt trong suốt của anh, cô có thể thấy chút cảm xúc mờ nhạt. Đau đớn. Tổn thương. Phản bội. Isis tuyệt vọng muốn thú tội, muốn nói với anh tất cả, muốn xin anh tha thứ. Nhưng anh không nói lời nào. Anh nhắc bóng cô lên, khung bộ đồ phòng hộ của anh dễ dàng đỡ được trọng lượng của cô. Anh chạy nhanh qua các hành lang tàu đổ bộ, lao qua cổng, xông vào tàu lớn. Ký ức cuối cùng của Isis là thấy

Ares bắn một phát đạn vào cô, tiếng nổ giết chết cô đúng lúc cô tuột khỏi vòng tay Janus.



Kate ướt sũng mồ hôi. Từng hơi thở đều có cảm giác như sắp chết đuối. Giờ cô đã nhìn thấy tất cả ký ức - những ký ức cô được sinh ra cùng với nó lẫn những ký ức Janus đã cố giấu không cho cô biết. Và cô biết phần còn lại. Ares đã bắn Janus vào ngày hôm đó trong tàu hồi sinh, nhưng gã không giết được anh. Janus đã quay trở lại qua cổng dẫn tới tàu *Alpha Lander* bị chôn vùi, đắm ngoài khơi bờ biển Gibraltar. Janus bị mắc kẹt trong một khu vực gần Maroc. Anh đã tuyệt vọng cố hồi sinh đồng đội của mình trong một khu khác của tàu *Alpha Lander*, nhưng không có tín hiệu về cái chết của cô, con tàu sẽ không phối hợp. Anh đã nỗ lực trong nhiều năm, thử vô số phương pháp với các phòng ngủ đông.

Khi cuối cùng đành bỏ cuộc, anh đã lập trình thiết bị giãn thời gian của con tàu phát tán bức xạ có thể đẩy lùi những thay đổi gene của Ares và Isis, hy vọng đưa nhân loại trở về bộ gene an toàn trước các khối cầu, những người Lưu vong, và Ares.

Rồi Janus chờ đợi. Con tàu đổ bộ bị chôn vùi suốt mười ba nghìn năm, cho đến khi một nhóm có tên Immari International bắt đầu khai quật khu vực bên dưới vịnh Gibraltar, hy vọng tìm thấy thành phố Atlantis huyền thoại của Plato. Họ thuê một thợ mỏ tên Patrick Pierce từng bị thương trong Thế chiến I. Khi đội của họ đến được thiết bị giãn thời gian, mà sau này họ gọi là Quả Chuông, nó phát tán một thứ dịch bệnh, Cúm Tây Ban Nha, giết chết hàng triệu người. Pierce đã đặt người vợ đang hấp hối vào một cái ống ông tìm thấy, và bào thai trong cơ thể cô chào đời vào năm 1978. Tên cô bé là Kate Warner, và suốt ba mươi lăm năm, cho đến trận bùng phát cuối cùng của Dịch bệnh Atlantis, cô gái ấy đã lưu trữ những ký ức của Isis. Những mảnh vỡ trong tiềm thức của Isis đã định hướng toàn bộ cuộc đời cô. Cô trở thành một nhà di truyền học tập trung vào mảng điện não, cống hiến cuộc đời cho việc tạo ra một liệu pháp xử lý những sai khác về nhận thức. Trong suốt cuộc đời mình, Kate đã luôn nỗ lực sửa chữa Gene Atlantis, nỗ lực hoàn tất sự nghiệp và tâm nguyện sửa chữa lỗi lầm của Isis. Giờ Kate cuối cùng đã có mọi kiến thức lẫn ký ức cô cần để làm điều đó.

Cô mở mắt.

Cô cảm thấy phần đáy lạnh giá của bể chứa dưới lưng cô và vòng tay của Milo quanh vai cô. Máu chảy từ mũi cô thành vũng bên dưới.

"Chị bị thương rồi, bác sĩ Kate."

"Không sao, giờ chị đã biết mình phải làm gì."

CHƯƠNG 49

Dorian cảm thấy cuộc đời mình đang trượt dài. Hắn nằm ngửa trong khoang hội nghị, nhìn chăm chăm lên trần. Trong tâm trí, hắn soát qua một lượt ký ức và những gì hắn biết, mong tìm ra manh mối về động thái tiếp theo của Ares.

Ares đã giết Isis vào ngày gã tấn công tàu *Alpha Lander*, nhưng gã không giết được Janus. Nhiều năm ròng, Janus đã cố hồi sinh Isis, và trong cơn tuyệt vọng, anh ta đã gửi toàn bộ dữ liệu hồi sinh ngoại trừ dữ liệu của chính mình tới các ống hồi sinh trong khu vực ngoài khơi bờ biển Gibraltar. Sau khi Quả Chuông gắn với tàu *Alpha Lander* tình cờ phát tán Cúm Tây Ban Nha, cha của Dorian, một thành viên đứng đầu Immari, đã đặt hắn vào một trong các ống kia, và hắn ở đó cho đến năm 1978. Dorian hoàn toàn thay đổi khi tỉnh dậy, không ý thức được rằng ký ức của Ares nằm chôn vùi trong tiềm thức của mình, dẫn dắt toàn bộ con người hắn. Mọi căm ghét của Ares, nỗi oán giận của gã về Isis, đều ở đó, sâu bên trong tâm trí Dorian. Suốt đời mình, Dorian đã sợ hãi một kẻ thù vô hình, một mối đe dọa lớn mà hắn tin loài người hoàn toàn không được chuẩn bị về gene để đối diện. Giờ thì hắn biết đó là sự thực. Đội quân Serpentine, những người Lưu vong, các khối cầu gác - tất thấy là những hiểm họa. Và Ares cũng vậy. Gã muốn lợi dụng nhân loại cho mục đích riêng; con người là chìa khóa cho kế hoạch của gã, cái kế hoạch mà Dorian còn chưa rõ là gì.

Sau cuộc tấn công của Ares vào con tàu ở Gibraltar, gã đã triển khai virus sao chép ngược nhờ sự giúp đỡ của Isis, sử dụng một siêu núi lửa ở Indonesia làm phương tiện phát tán. Rồi gã đã cập bến tàu của các nhà khoa học, nhưng những biện pháp đối phó của Janus đã khiến gã mắc kẹt ở đó. Ares đã sử dụng liên kết của mình tới con tàu lớn bị chôn vùi bên dưới Nam Cực để xuất hiện dưới dạng hiện thân của mình, liên lạc với Dorian khi hắn cuối cùng cũng bước vào giai đoạn hơn ba mươi năm sau khi hồi sinh trong ống và mười ba nghìn năm sau vụ tấn công của Ares vào nhóm khoa học. Dorian mang một chiếc cặp ra khỏi tàu hồi sinh lớn ở Nam Cực. Bức xạ của chiếc cặp đã hoàn tất quá trình biến đổi gene của nhân loại trong những ngày cuối cùng của Dịch bệnh Atlantis, và cánh cổng mà chiếc cặp tạo ra đã dẫn Dorian tới con tàu chỉ huy của các nhà khoa học, nơi hắn giải cứu Ares.

Trong những tuần sau đó, Ares đã phá hủy hành tinh này, gây ngập lụt, khiến các quốc gia lâm vào cảnh nội chiến. Dorian chắc chắn một chuyện: không có cách

nào để xây dựng quân đội. Ares đang làm suy yếu nhân loại. Nhưng tại sao? Là một mối nhử nào đó? Hay kế hoạch xa hơn? Thật vô nghĩa.

Dorian chật vật đứng lên và đảo ra khỏi phòng họp trắng lóa. Hắn dừng ở khu đất trống có những cửa kính cao trông ra dây chuyền sản xuất khổng lồ. Hình trụ sản xuất ra các khối cầu trải dài vào trong bóng tối hun hút của vũ trụ không thấy điểm dừng. Dây chuyền sản xuất ra hàng nghìn khối cầu mỗi phút này đã ngừng hoạt động, nhưng số lượng khối cầu lại có nhiều hơn bao giờ hết. Dorian bước lại gần cửa sổ. Những đốm sáng nhỏ xanh trắng nhấp nháy trên trời, như hàng nghìn con đom đóm trong đêm. Những lối tắt mở rồi lại đóng, mỗi hồ cung cấp một khối cầu, cả nghìn chiếc mỗi giây. Cả bầu trời tràn ngập những vật thể đen đúa. Chúng che khuất gần như mọi ngôi sao, những chùm sáng báo trước sự xuất hiện của chúng là mảng sáng duy nhất trong tầm mắt.

Chuyện gì đó đang xảy ra. Chúng đang tập hợp về đây, chờ đợi.

Dorian di chuyển tới khoang liên lạc và kết nối với cơ sở dữ liệu định vị các khối cầu. Tất cả các hệ thống đều nhận diện hắn là Tướng Ares, và không có thông tin nào cho hắn. Dorian nghiên cứu bản đồ. Phòng tuyến khối cầu bảo vệ vùng này khỏi hạm đội Serpentine đang sụp đổ. Những nhóm lớn khối cầu đang rời phòng tuyến, tập hợp về công xưởng. Trên rìa phòng tuyến cũ, nơi trước kia là tàu tín hiệu quân sự, tại chiến trường Serpentine, một hạm đội Serpentine cũng thiết lập một khu vực tập hợp chuẩn bị tham chiến. Những con tàu chỉ đơn giản là những dấu chấm trên màn hình, nhưng Dorian cảm thấy miệng mình khô rát. Máu mũi hắn chảy xuống, hắn lau đi. Hắn tự hỏi mình còn bao nhiêu thời gian. Và liệu hắn có còn làm được gì để cứu thế giới này.



Natalie tỉnh dậy vì tiếng cửa sập mạnh. Cô chui khỏi chăn và rón rén đến bên cửa sổ, sàn gỗ lạnh lẽo của cabin cọt kẹt dưới chân.

Ba trong bốn chiếc Humvee nổ máy, ánh đèn chiếu xuyên cửa sổ trong chốc lát khi chúng lùi xuống con đường đất rợp bóng thông dẫn ra cung đường vùng núi Bắc Carolina. Cô liếc nhìn lại giường. Matthew vẫn đang ngủ, vùi mình trong tấm chăn dày.

Cô tiến ra cửa, nhưng chân cô lạnh cóng. Cô đi giày, mặc một chiếc áo len dài tay, đánh bạo ra ngoài.

Thiếu tá Thomas ngồi bên lò sưởi, vừa nhâm nhi cà phê vừa nghe đài.

"Có chuyện gì vậy?"

"Lo ngại về nguồn cung thực phẩm," anh đáp. "Cà phê nhé?"

Cô gạt đầu và ngồi xuống chiếc ghế đối diện anh, hướng mặt về lò sưởi. "Chúng ta hết lương thực rồi sao?"

"Không. Vẫn chưa. Nhưng chính phủ thì hết." Anh chỉ vào chiếc đài, và Natalie lắng nghe một lát trong khi anh rót cho cô một ly cà phê.

Chương trình phát thanh này là một dịch vụ của chính phủ Mỹ. Tất cả các công dân khỏe mạnh được yêu cầu báo cáo cho trạm cứu hỏa gần nhất. Chính phủ và nguồn cung thực phẩm của chúng ta đang bị các lực lượng nổi loạn tấn công. Nếu quý vị từng được huấn luyện quân sự, chính phủ đặc biệt cần quý vị bảo vệ quê nhà của chúng ta. Lập tức báo ngay cho trạm cứu hỏa gần nhất để được hướng dẫn thêm. Quý vị sẽ được nuôi ăn, và sẽ giúp cứu nhiều mạng người...

Thomas vặn nhỏ tiếng chiếc đài cũ. "Những lời kêu gọi đã trở nên khẩn cấp hơn từ đêm qua. Chiến sự cũng căng thẳng hơn. Anh đoán là dân quân Immari đã thắng vài trận."

"Anh không đi sao?"

"Không. Sẽ có ai đó đến đây, chỉ còn là vấn đề thời gian thôi."

Natalie hít một hơi thật sâu, không nói nên lời.

"Thêm nữa, anh không muốn ở nơi nào khác ngoài nơi này."



Trên đài chỉ huy tàu hồi sinh, Ares nhìn những mảnh băng cuối cùng trượt khỏi con tàu cổ xưa, rơi trở lại Nam Cực khi con tàu bay lên.

Con tàu bay xuyên bầu khí quyển, và Ares khảo sát hành tinh gã vừa phá hủy. Những cơn bão lớn cuồn cuộn, những đường bờ biển chỉ còn là đầm lầy độc hại, những thành phố bị nhấn chìm.

Kẻ thù của gã sẽ không phản kháng nổi. Thời gian của gã trên thế giới nhỏ bé này đã không diễn ra đúng như kế hoạch, nhưng giờ gã đã về đúng lộ trình. Không gì có thể ngăn cản gã.

Con tàu cổ xưa đã làm quang bầu khí quyển, Ares bèn nhằm mục tiêu vào tàu tín hiệu đang lơ lửng. Gã bắn một phát duy nhất, phá hủy nó. Giờ thì thế giới nhỏ bé dễ tổn thương sẽ được phơi bày cho quân Serpentine nhìn thấy. Chúng sẽ đến đây sớm thôi, và cuộc chiến cuối cùng sẽ bắt đầu.

Ares nhập đích đến của mình vào con tàu và mở đường hầm siêu không gian. Trong tích tắc, gã đã đứng trên đài chỉ huy con tàu, dõi nhìn những đợt sóng xanh lam, trắng, lục lướt qua màn hình. Chúng giống như đồng hồ đếm ngược tới định mệnh của gã.

Cuối cùng, gã rảo bước ra khỏi đài chỉ huy, đi qua những hành lang kim loại tối tăm tới căn phòng gã đã ở phần lớn thời gian suốt vài tuần qua.

Lykos bị treo lủng lẳng trên tường. Máu khô đóng cục trên mặt và ngực anh ta. Anh ta không nhìn lên Ares.

"Ta muốn cảm ơn sự giúp đỡ của người," Ares cất lời.

Lykos trừng trừng nhìn thẳng phía trước, không phản ứng gì.

Ares kích hoạt màn hình trên tường và bật đoạn video gã tra tấn Lykos tạo ra một tín hiệu khẩn cấp giả gửi tới hạm đội Lưu vong.

Lykos ngẩng đầu vừa đủ để nhìn thấy đoạn băng.

"Thật vừa vặn," Ares nói. "Người và Isis đã hủy hoại cả hai nền văn minh của bọn ta một cách hết sức ngu xuẩn. Giờ người sẽ giúp ta sửa sai. Sẽ không lâu nữa đâu."

Ares di chuyển đến cửa, nhưng Lykos ngăn gã lại. "Ông đánh giá thấp chúng tôi rồi."

"Không. Ta từng đánh giá thấp các người một lần. Đó sẽ là lần cuối cùng. Đáng lẽ ta nên tiêu diệt luôn các người cùng với thế giới quê nhà của ta khi đồng loại của các người bắt đầu tàn sát các công dân của bọn ta. Đó là sai lầm của bọn ta: tạo hòa

bình, tái định cư cho các người. Bọn ta bỏ mặc các người, và các người trả ơn chúng ta bằng cách quay trở lại quê nhà của ta, tàn sát bọn ta."

"Chúng tôi không còn lựa chọn nào khác. Chúng tôi chỉ muốn ngăn chặn các khối cầu."

Ares đổi màn hình để hiển thị cửa sổ siêu vũ trụ, thứ biến mất tích tắc sau đó. Một công xưởng quy mô đồ sộ trong vũ trụ và một hạm đội khối cầu đã thay thế nó.

Lykos không thể giấu nổi kinh hoàng.

"Ta không đánh giá thấp người của các người. Ta đã xây dựng một đội quân khối cầu mới trong bốn mươi ngàn năm. Các khối cầu gác mới được điều chỉnh để chiến đấu với tàu của các người. Và ta đã lấy mọi thứ từ phòng tuyến. Từng khối cầu đang tồn tại sẽ sớm đáp lên hạm đội Lưu vong. Các người sẽ không thắng được đâu. Ta vừa truyền đi tín hiệu báo nguy của người."

Trên màn hình, những nhóm khối cầu lao vút đi.

"Việc này sẽ kết thúc nội trong vài giờ," Ares nói.

"Đội quân Serpentine..."

"Ta đã có kế hoạch cho chúng. Ta chỉ muốn người biết chuyện gì đang xảy ra. Ta cho người sống là để người có thể chứng kiến chuyện này. Ta sẽ cho người thấy đồng đồ nát khi mọi chuyện xong xuôi."

Ares bước ra ngoài, phớt lờ tiếng gào thét của Lykos. Giờ khắc gã lên kế hoạch đã điểm. Gã cứ tưởng mình sẽ có cảm giác choáng ngợp của chiến thắng, của mãn nguyện. Nhưng khi bước qua hành lang, gã chỉ thấy lạnh lẽo và tăm tối.

Trong khoang chứa các ống hồi sinh và người cuối cùng của dân tộc mình, gã dừng lại. Nhiều năm ròng, gã đổ lỗi cho Isis và Lykos, song gã đã giết Isis và trả thù Lykos. Chẳng bao lâu nữa gã sẽ hoàn tất đòn trừng phạt giáng lên toàn bộ dân tộc của Lykos. Nhưng gã vẫn thấy trống rỗng.

Thủ tục cập cảng hoàn tất, Ares ra khỏi tàu lớn và bắt đầu di chuyển xuyên qua công xưởng lắp ráp khối cầu cổ xưa. Tại đài quan sát, gã dừng lại, lập tức cảnh giác. Ai đó đã tới đây. Ai đó đã tới đây. Giấy bọc khẩu phần ăn của người Atlantis nằm rải rác khắp sàn. Những vệt máu đã khô.

Ares bước vào khúc quanh, lần đi theo vệt máu. Nó kết thúc ở khoang liên lạc. Gã mở cửa.

Dorian nằm trong góc, mắt khép hờ. Máu đóng cục trên mặt hắn hết như Lykos. Ares liếc nhìn phòng họp. Dorian đã truy cập vào những ký ức. Hắn đã xem hết chưa? Cũng không quan trọng. Hắn đã ngăn Kate Warner liên lạc với Đội quân Serpentine trước khi Ares kịp tẩu thoát. Hắn đã thực hiện vai trò của mình lần cuối. Giờ thì hắn thực sự vô dụng.

"Ông nói dối tôi," Dorian cất tiếng, giọng yếu ớt. "Phản bội tôi. Tất cả chúng tôi."

"Chao ôi, thế người định làm gì, Dorian?"

Dorian mở lòng bàn tay, một thiết bị kim loại lặn ra, dừng lại dưới gầm bàn, ngoài tầm nhìn của Ares. Gã bước lên trước, nhận ra đó là gì một giây trước khi nó phát nổ. Một quả lựu đạn.

CHƯƠNG 50

Điều cuối cùng David nhớ là con tàu với huy hiệu rắn lao đến chiến trường trong vũ trụ và nó kéo theo khoang thoát hiểm của anh khỏi tàu tin hiệu quân sự. Anh hẳn đã bất tỉnh sau đó. Hoặc chúng khiến anh bị ngạt hơi.

Anh tỉnh dậy trên một chiếc giường êm ái, trong căn phòng tràn ngập ánh sáng với những bức tường trắng xóa. Anh không chắc đó là phòng giam hay phòng bệnh, nhưng có cảm giác đâu đó giữa hai nơi ấy. Đặc trưng duy nhất của căn phòng là một cửa sổ venexi nhỏ nhìn ra không gian vũ trụ. Cảnh tượng khiến anh lạnh sống lưng. Từng vòng tàu nối tiếp nhau trải dài tới tận chân trời. Nó nhắc anh nhớ tới các vành đai của sao Thổ, còn những vòng vây này tạo bởi những con tàu nối nhau. Tàu Serpentine. Có bao nhiêu con tàu? Hàng triệu? Hàng tỷ? Anh đứng trong con tàu ở giữa trung tâm những vòng vây ấy, có thể nói là trong bụng của con quái thú.

Cửa trượt mở, và David kinh ngạc thấy ai đó trông như con người lướt vào, biểu cảm nhã nhặn. Mái tóc vàng óng của anh ta được cột đuôi ngựa. Đường nét trẻ trung, nên David đoán anh ta trạc bốn mươi.

"Anh dậy rồi," kẻ vừa vào lên tiếng.

"Phải," David do dự, không chắc nên bắt đầu từ đâu. Bọn họ giải cứu anh? Hay bắt cóc anh? Anh nên bắt đầu với một câu hỏi trung lập rồi tiếp tục từ đó. "Tôi đang ở đâu?"

"Bên trong Vòng Vây thứ nhất."

"Vòng Vây thứ nhất?"

"Chúng ta sẽ có cơ hội đến đó. Sự am hiểu của chúng tôi về phong tục giao tiếp của các anh còn hạn chế, mà anh có lẽ đang băn khoăn nên gọi tôi là gì."

"Vâng..."

"247." Người đàn ông chìa tay ra, và David miễn cưỡng bắt lấy. "Vâng, đúng là một cái tên kỳ quặc, nhưng chúng tôi không cần tên, vì vậy chúng tôi phải bịa ra cái tên gì đó để mỗi khi gặp ai đó như anh. Tôi là liên kết số 247 trong Vòng Vây đầu tiên; và giờ đó là tất cả những gì tôi có, ừm, về mặt tên tuổi."

"Phải rồi. Chà, tôi là David Vale."

247 lùi lại, giơ hai tay lên. "Tôi biết. Tôi biết mọi thông tin về anh. Và loài người các anh. Anh đã gây ra khá nhiều xáo trộn quanh đây."

David nheo mắt, không chắc phải nói gì.

"Anh biết đấy, chúng tôi tìm thấy anh ở một chiến trường cổ xưa, nơi chúng tôi từng vô tình tiếp xúc với giống loài mà các anh gọi là người Atlantis. Điều kỳ lạ là anh có một số ADN của họ, một số ADN của chúng tôi, và anh cũng có một số ADN mới, một số thành phần gene hết sức kỳ lạ, những chuỗi chúng tôi chưa thấy bao giờ," 247 mỉm cười. "Và chúng tôi cứ tưởng mình đã thấy tất cả."

David vẫn im lặng, nhưng trong lòng anh, những hồi chuông báo động đã vang lên. Có gì đó không ổn ở đây. Sinh vật này không như vẻ ngoài của nó. Quá trình được huấn luyện của David phát huy công hiệu. Anh biết đây là gì: một cuộc thẩm vấn.

247 nhướn mày. "Ôi, đừng nghĩ thế. Tôi không thẩm vấn anh - ôi, được rồi, để tôi giải thích. Cơ thể anh phát ra bức xạ tôi có thể đọc được, vì vậy tôi không đọc suy nghĩ của anh. Mà tâm trí anh đang phát sóng cho tôi nghe." Anh ta lại mỉm cười. "Tôi không thể tránh được."

"Anh muốn gì ở tôi?"

"Không gì cả. Tuyệt đối không gì cả. Chúng tôi thật ra muốn giúp anh."

"Giúp tôi làm gì?"

"Gia nhập Vòng Vây."

"Tôi không phải hội viên."

"Tôi biết," 247 vui vẻ nói. "Phải nói lại, là tôi biết mọi điều về anh. Tôi đã thấy ký ức của anh. Anh lại không biết gì về Vòng Vây. Chúng tôi đang mang đến cho anh cơ hội cứu hàng triệu, có thể là hàng tỷ công dân của anh." 247 ngừng lời. "Nhưng hãy đối diện với nó, anh chỉ thực sự quan tâm đến một người."

Bức tường đối diện chuyển thành một video, thẳng tầm nhìn của David. Nó chiếu một phòng ngủ có cửa kiểu Pháp mở ra một chái hiên trông ra biển. Gibraltar. Kate nằm trên giường, nhìn lên anh, đôi mắt cô dịu dàng, mời gọi, nhìn anh đắm đuối.

"Chúng tôi có thể cứu cô ấy," 247 nói.

David nghe chính mình hỏi làm thế nào, những từ ngữ gần như tự động thốt ra.

"Cơ thể cô ấy bị suy nhược, nhưng ở trong Vòng Vây thì không vấn đề. Vòng Vây tồn tại bên ngoài không gian và thời gian. Mọi liên kết là vĩnh cửu. Chúng tôi đã vượt qua giai đoạn sinh học nguyên thủy và cô ấy cũng có thể. Hai người có thể ở bên nhau mãi mãi, sống một cuộc đời không-hồi-kết. Và thậm chí còn hơn thế nữa. Chúng tôi đã tạo ra một Vòng Vây truy cập được vào một cấu trúc lượng tử mà chúng tôi gọi là Thế Nguyên. Chúng tôi tin rằng khi chúng tôi khai thác được mọi dạng sống trong vũ trụ, mọi liên kết với Thế Nguyên, chúng tôi sẽ có thể toàn quyền kiểm soát, khiến chúng tôi thực sự bất diệt, hoàn toàn nắm uy quyền. Chúng tôi là Vòng Vây bao quanh không gian và thời gian và không thể ngăn cản. Hãy tham gia với chúng tôi."

"Các anh cần tôi."

"Chúng tôi muốn sự hợp tác của anh. Chúng tôi muốn giúp anh."

Bức tường đối diện lại biến đổi, hiển thị chiến trường Serpentine nơi những mảnh vỡ cuối cùng của tàu tín hiệu đang đâm vào một mặt phẳng toàn mảnh vỡ. Các vòng tàu tiếp nối xoay quanh mặt trời, tạo ra các cổng xanh và trắng. Dòng tàu bắt tận di chuyển giữa chúng.

"Hạm đội tàu này đang hướng tới thế giới của anh. Nó là một trong nhiều thế giới ẩn giấu mà chúng tôi vẫn đang cố gắng tìm kiếm từ rất lâu rồi. Các tàu tương tự đang hướng tới mọi thế giới bên trong phòng tuyến khối cầu. Bản thân phòng tuyến ấy là một sản phẩm tạo tác từ nền văn minh của chúng tôi, thế giới đã tạo ra Vòng Vây đầu tiên. Thế giới của chúng tôi sụp đổ. Vài người bám chặt vào quá khứ, vào sự tồn tại nguyên thủy, có sinh có tử của họ, hết như anh bây giờ. Họ tạo ra các khối cầu để kéo dài thời gian cho các thế giới con người khác, nhưng các khối cầu giờ đã lỗi thời. Bọn họ đang rút lui. Họ đã rút lui trong một thời gian dài. Mỗi lần như vậy, họ lại tạo một phòng tuyến mới, nhỏ hơn cái cũ, và lần nào chúng tôi cũng vượt qua được."

"Hạm đội của các anh có ý định tấn công thế giới của tôi?"

"Chúng tôi thích dùng thuật ngữ 'giải phóng' hơn."

David sẫm soi người đàn ông, đồ vật hay bất cứ thứ gì anh không rõ. "Chuyện gì sẽ xảy ra với dân tộc của tôi?"

"Cái đó tùy thuộc vào anh. Anh không thể chống lại chúng tôi. Thế giới của anh đang hỗn loạn. Hãy nhìn nổi thống khổ, những gì dân tộc anh đã gây ra cho chính họ. Nổi đau đớn. Chúng tôi có thể chấm dứt tất cả những điều đó. Hãy nghĩ về cuộc đời anh."

Bức tường lại thay đổi. David thấy một đoạn phim về những cảnh trong cuộc sống của anh khi hình thành và tàn lụi, một chuỗi ký ức, phần lớn là buồn. Anh là một đứa trẻ, trong lễ tang của cha, đang chạy sang phòng ông và sự bình yên khi được cô lập trong khoảng thời gian tăm tối ấy. Một sinh viên đang chạy về hướng các tòa nhà trong ngày 11 tháng 9; chúng đổ sụp, chôn vùi anh. Sự hồi phục đầy đau đớn của anh. Gia nhập CIA. Suýt bị giết và bắt đầu lại, gia nhập Tháp Đồng hồ. Các trận chiến của anh với Dorian. Tiếp quản căn cứ Immari ở Ceuta. Lũ lụt toàn Trái đất. Và cuối cùng, cuộc rút lui về tàu đổ bộ và hành trình tới tàu tín hiệu.

"Anh luôn ở phe thua cuộc, David ạ. Anh luôn chiến đấu trong một trận chiến vô vọng theo trái tim mách bảo. Hãy dùng lý trí một lần thôi. Tham gia cùng chúng tôi. Kate cần anh."

"Và các anh cần tôi?"

"Chúng tôi thì không. Chúng tôi không cần bất cứ ai. Sẽ không thể tránh nổi Vòng Vây. Nhưng sự tham gia của anh sẽ giúp chúng tôi đồng hóa dân tộc của anh. Như tôi đã nói, chúng tôi chưa từng thấy bất cứ thứ gì giống anh. Giống loài của anh là hoàn toàn mới, nên chúng tôi tin anh có một mối liên hệ đặc biệt nào đó với Thế Nguyên. Chúng tôi nghĩ nó có thể thay đổi cách chúng tôi hành động quanh đây." 247 cười toe toét. "Hãy để tôi giải thích. Cơ thể anh cấu tạo bởi các nguyên tử có vương vùi lượng tử với các nguyên tử của từng người anh tiếp xúc. Tất cả những nguyên tử ấy cũng kết nối chặt chẽ với lực lượng tử chúng ta gọi là Thế Nguyên. Công nghệ của chúng tôi đã vượt quá tầm hiểu biết của các anh, nhưng nếu anh chấp nhận vai trò của mình như một mắt xích trong Vòng Vây, chúng tôi có thể truy cập liên kết của anh với Thế Nguyên, sau đó tiếp cận những người mà anh đã kết nối. Kate. Những người còn lại của dân tộc anh. Nó sẽ là hiệu ứng domino. Nếu lý thuyết của chúng tôi đúng, Vòng Vây sẽ lập tức lan rộng thông qua những vương vùi lượng tử của anh."

"Đó là những gì anh theo đuổi: mối liên hệ của tôi với thể vũ trụ này? Linh hồn tôi."

247 tỏ vẻ chán nản. "Thuật ngữ của anh thật thô lỗ..."

"Nhưng đó là sự thật."

"Đúng vậy."

"Vậy nếu tôi từ chối?"

"Chúng tôi luôn thử cách dễ trước, David. Chúng tôi đã làm chuyện này rất lâu rồi. Nếu anh từ chối, chúng tôi vẫn sẽ cố đồng hóa anh thôi. Nếu không được, chúng tôi sẽ giết anh. Khi tàu của chúng tôi tới thế giới của anh, chúng tôi sẽ giết tất cả những người khác. Chúng tôi giết bất cứ thứ gì không thể đồng hóa. Chỉ có chỗ cho một giống loài tiên tiến trong vũ trụ này, và Vòng Vây chính là giống loài đó. Hãy sáng suốt lên, David. Hãy nghĩ đến Kate. Những gì cô ấy muốn. Nếu anh gia nhập Vòng Vây, những con tàu đó sẽ tiếp nhận các liên kết khi chúng đến. Nếu không, nó sẽ là một cuộc thảm sát. Kate sẽ chết. Anh cũng thế."

"Vậy là tham gia hoặc bị giết?"

"Đó là cách vũ trụ này hoạt động, David. Dù anh chấp nhận hay không cũng vậy. Giờ thì sao đây?"

David liếc nhìn ra ngoài cửa sổ những vòng tàu như vô tận. Sẽ không thể thoát khỏi chỗ này. Với David, quyết định này là tấm gương phản chiếu những niềm tin đã định hướng toàn bộ cuộc đời anh. Anh tin mỗi người đều xứng đáng được tự do để trở nên khác biệt. Tự do, nói cách khác, chính là mục đích anh đã đấu tranh suốt cả đời. Một bên là tự do và cái chết, một bên là Kate và đồng hóa, và trên hết, là vận mệnh toàn thế giới. Nhưng David tin thế giới của anh đã chống cự quá gay gắt, khó lòng chấp nhận sự đồng hóa. Nhân loại không chiến đấu hết mình chỉ để trở thành một vài mắt xích trong một chuỗi dài bất tận. Quyết định quá dễ dàng. "Câu trả lời của tôi là không."

Những bức tường trắng của căn phòng biến thành màu đen. Chiếc giường thoải mái biến thành một chiếc bàn kim loại cứng. David bị trói chặt. Bề ngoài con người của 247 nhạc nhòa thành một làn da xám xịt với các máy móc nhỏ xíu chen chúc bên dưới bề mặt.

"Cứ vậy đi."

David cảm thấy một mũi kim đâm vào cổ mình.

CHƯƠNG 51

Mary đang đi đi lại lại trên sàn kim loại tối màu của phòng thí nghiệm y tế trên tàu *Beta Lander*, chìm trong suy nghĩ, thì màn hình trên tường nhấp nháy một thông báo bằng khối chữ cái màu đỏ.

"Đã sẵn sàng," cô lầm bầm. Cô nhận ra mình này giờ vẫn sợ hãi khoảnh khắc con tàu này hoàn thành việc tạo ra virus sao chép ngược từ tín hiệu cô nhận được vài ngày trước. Tại sao? Đây là thành tựu đỉnh cao trong sự nghiệp của cô. Nếu virus này là phương tiện liên lạc với một nền văn minh ngoài Trái đất, thì bước đột phá này sẽ công nhận toàn bộ sự nghiệp của cô, từng lựa chọn của cô.

Paul ngẩng đầu lên khỏi cánh tay. Anh vẫn chưa tỉnh ngủ. Mary cười toe toét với anh, thấy những gì anh không thể.

"Gì vậy?"

Cô liếm ngón cái và chà lên trán anh. "Anh làm mặt hần nếp này."

Paul ném bút lên bàn. "Ôi. Cảm ơn em." Anh tập trung vào màn hình. "Vậy là sẵn sàng rồi."

"Cái này hoạt động như thế nào?" Mary hỏi.

"Em vào kén y tế, và Beta sẽ thực hiện liệu pháp. Nó tương tự như cách khoang y tế khác vận hành với Kate. Nếu có gì không ổn, kén sẽ cố gắng cứu em."

"Anh không tiếp nhận liệu pháp?" Mary hỏi.

"Không. À, anh chưa có kế hoạch. Đó là khám phá của em. Anh đoán em sẽ muốn là người đầu tiên."

"Em đáng lẽ sẽ làm thế cách đây vài ngày. Lẽ ra em đã nắm được cơ hội. Liên hệ đầu tiên, thành tựu đỉnh cao trong những công trình của em. Em đã lao đầu vào công việc sau khi chúng ta... đừng ai nấy đi. Em bị ám ảnh công việc bởi đó là tất cả những gì còn lại. Em vẫn đang tìm kiếm thứ gì đó, và nó không liên quan gì đến người ngoài hành tinh hay tín hiệu trên kính viễn vọng vô tuyến."

"Anh hiểu ý em. Nhưng nếu Kate không tỉnh dậy từ cái bể chứa đó, thì đây là lựa chọn duy nhất của chúng ta để ra khỏi đây. Bằng không ta sẽ mắc kẹt."

"Em biết. Thế anh nghĩ sao? Paul, hãy cho em biết. Bản năng mách bảo anh điều gì về chuyện này?"

Paul nhìn đi chỗ khác. "Anh biết tín hiệu này có ý nghĩa gì với em, Mary, em đã hy sinh bao nhiêu năm cho sự nghiệp. Nếu em hỏi linh tính mách bảo anh điều gì, thì anh chỉ không tin một giống loài thân thiện lại phóng virus sao chép ngược vào vũ trụ. Anh biết chúng ta không còn lựa chọn khác, nhưng anh nghĩ ta nên đợi."

Mary mỉm cười. Cô đã mệt mỏi, sợ hãi và kỳ lạ thay, cũng thấy hạnh phúc, cảm giác mà suốt một quãng thời gian dài cô không thấy. "Em đồng ý. Và em cũng không muốn chờ đợi cùng ai khác."

Paul nhìn vào mắt cô. "Anh cũng vậy."

"Em tin chắc chúng ta có thể tìm được việc gì đó để làm trong khi chờ đợi."



Paul không biết anh và Mary đã ở trong phòng bao lâu, và anh cũng không quan tâm. Anh đã tìm ra cách khóa cửa và tắt đèn, và chuyện quan trọng chỉ có chừng ấy.

Mary đang ngủ bên cạnh anh, chần đấp nửa người. Anh nhìn chăm chăm lên trần, tâm trí thường ngày bận rộn của anh giờ trống rỗng, một cảm giác hoàn toàn mãn nguyện.

Tiếng gõ vào cánh cửa kim loại vang trong bóng tối, và Paul ngồi dậy. Mary tỉnh sau đó vài giây, họ nhanh chóng mặc quần áo và mở cửa, thấy Milo đứng đó.

"Bác sĩ Kate. Chị ấy tỉnh rồi. Chị ấy mệt lắm."

Trong phòng thí nghiệm nghiên cứu thích nghi. Kate lại nằm trên chiếc bàn cứng nhô ra khỏi kén y tế hình ô van. Màn hình trên bức vách liền kề cho thấy các chỉ số sinh tồn của cô.

Cô không còn nhiều thời gian. Paul xem qua nhật ký phẫu thuật một lượt. Milo đã đặt cô vào kén sau lần cuối cùng cô ở trong bể chứa. Con tàu đã làm tất cả những gì có thể, nhưng vô vọng. Cô còn nhiều nhất một giờ đồng hồ.

"Paul..." giọng cô yếu ớt.

Paul di chuyển đến bên cô.

"Virus sao chép ngược."

"Nó là gì?"

"Virus Serpentine."

Mary và Paul có chung một biểu cảm như nói, *Suýt nữa...*

Kate nhắm mắt lại, và màn hình đổi sang hiển thị nhật ký liên lạc. Cô đã gửi một tin nhắn tới một hành tinh, rõ ràng sử dụng liên kết thần kinh của cô với con tàu. Paul tự hỏi liệu cô đã biết được vị trí trong các mô phỏng ký ức hay chưa.

"Những người Lưu vong," Kate nói. "Họ là hy vọng duy nhất của chúng ta. Tôi có thể cứu họ."

Những người Lưu vong? Paul định hỏi xem cô đang nói về chuyện gì thì Kate đã nhanh chóng giải thích, giọng cô vẫn như thì thầm. Cô miêu tả sự đứt đoạn của nền văn minh Atlantis, cách nhà khoa học, Isis, đã biến đổi gene cho những người Lưu vong, khiến họ thành mục tiêu cho lập trình chống Serpentine của các khối cầu.

"Họ sẽ đến đây sớm thôi," Kate nói. "Tôi hy vọng vậy. Nếu tôi ra đi, anh hãy hoàn thành nốt công trình của tôi. Paul."

Paul liếc nhìn chuỗi ADN trên màn hình, cố nắm bắt. "Kate, tôi... không thể, tôi không hiểu một nửa chuyện này."

Con tàu rung lắc, và màn hình thay đổi để hiển thị cảnh bên ngoài. Hàng trăm khối cầu lơ lửng trên quỹ đạo. Chúng đang khai hỏa vào hành tinh. Vào Beta Lander.

CHƯƠNG 52

Paul cảm thấy tay Mary luồn vào trong tay mình. Trên màn hình quan sát trong phòng thí nghiệm nghiên cứu thích nghi của *Beta Lander*, họ quan sát những vật thể rơi bốc cháy trong bầu khí quyển khi chúng lao xuống phía họ.

Cảm giác bình tĩnh kỳ lạ trong phòng ngủ lại xuất hiện. Anh không thể làm gì, nhưng cũng thấy bình yên tuyệt đối, vì đã xử lý được điều gì đó không ổn bên trong anh.

Đợt bắn phá động năng đầu tiên đánh xuống cách tàu đổ bộ chừng một dặm. Sóng xung kích ngay sau đó quăng Paul, Mary và Milo cùng Kate vào vách ngăn phía xa. Trên màn hình hiển thị vụ phun trào bụi và mảnh vỡ, một số từ thành phố đổ nát, quăng lên không trung.

Qua đám mây, Paul thấy một hạm đội tàu mới vừa đến. Chúng có hình tam giác, và ngay khi vượt qua cánh cổng xanh và trắng, chúng tản ra và tấn công các khối cầu, hàng ngàn hình tam giác lao tới, xuyên qua các khối cầu, khai hỏa, phá tan những vật thể đen đúa, tống mảnh vỡ vào bầu khí quyển.

Dù qua lớp bụi mù mịt, trận đánh vẫn là thứ tuyệt vời nhất Paul từng chứng kiến. Anh gần như quên mất những đợt oanh tạc động lực đang giội xuống họ.

Từ hành lang bên ngoài, anh nghe có tiếng bước chân thành thịch.

Anh quay mặt ra cửa, dồn Mary lẫn Milo ra sau lưng. Kate cách đó vài bước chân, vẫn bất tỉnh.

Anh chuẩn bị sẵn sàng trong khi những kẻ xâm nhập xông qua ngưỡng cửa khoang liên lạc. Đám lính, trang bị đồ bảo hộ từ đầu đến chân. Mũ bảo hộ che kín mặt, nhưng chúng rõ ràng có hình dáng con người. Chúng lao về phía trước, tiêm thứ gì đó cho từng người. Paul cố vật lộn với chúng nhưng tay chân anh mềm nhũn. Bóng tối khép lại từ hai bên tầm nhìn của anh, rồi nuốt chửng anh.



Paul tỉnh dậy ở một nơi khác; một chiếc giường thoải mái trong một căn phòng sáng sủa. Anh vội quan sát một lượt: những bức tranh phong cảnh trên tường, cây

cảnh, một bình nước để trên chiếc bàn tròn, khu vực ngồi, một chiếc bàn làm việc mặt gỗ và chân kim loại. Giống phòng suite trong khách sạn. Anh ngồi dậy, bước ra khỏi giường sang khu ngồi. Một loạt cửa sổ cho thấy hạm đội tàu hình tam giác, hàng nghìn chiếc, đang xếp đội hình ngay ngắn.

Cánh cửa đôi rít lên khi trượt mở, và một người đàn ông sải bước vào, những bước chân ông ta êm ru trên lớp thảm mỏng. Ông ta cao hơn Paul, đường nét như chạm trổ, da mịn, mái tóc đen cắt sát, như kiểu tóc quân đội. Cửa đóng lại, người đàn ông gõ lên thứ gì đó trên cánh tay. Có phải ông ta vừa khóa cửa?

"Tôi là Perseus."

Paul kinh ngạc: người này nói tiếng Anh.

"Mũi tiêm của chúng tôi giúp các anh hiểu ngôn ngữ của chúng tôi."

"Tôi biết. Tôi là Paul Brenner. Cảm ơn các vị đã giải cứu chúng tôi."

"Xin được hoan nghênh. Chúng tôi đã nhận được tín hiệu của các anh."

"Tôi không gửi nó."

Thái độ của Perseus bèn thay đổi. "Anh không gửi?"

"Chà, tôi không gửi. Người phụ nữ đi cùng tôi, đang bệnh nặng, đã gửi."

Perseus gật đầu. "Chúng tôi đang nghiên cứu trường hợp của cô ấy. Có một số tranh luận về việc liệu tín hiệu có phải là một cái bẫy hay một tín hiệu báo nguy giả. Thế nên chúng tôi mới đến trễ như vậy."

"Tôi hiểu." Paul không rõ người này đang nói về chuyện gì. Cuối cùng anh cũng nhận ra mình đang nói chuyện với một người ngoài hành tinh trên một con tàu vũ trụ ngoài hành tinh. Cảm giác lo lắng lớn dần từng giây. Anh cố tỏ vẻ bình thường. "Người phụ nữ ấy là bác sĩ Kate Warner. Cô ấy có thể giúp các vị."

"Bằng cách nào?"

"Cô ấy là một nhà khoa học, và cô ấy đã thấy những ký ức của một nhà khoa học Atlantis, Isis. Cô ấy có thể giúp các vị an toàn khỏi các khối cầu."

Vẻ nghi ngờ hiện rõ trên mặt Perseus. "Không thể nào."

"Là thật. Cô ấy đã thiết kế thành công một liệu pháp gene sẽ khiến các khối cầu bỏ qua các vị. Liệu pháp này sẽ cứu các vị."

Perseus mỉm cười, nhưng nụ cười không có chút ấm áp nào. "Cách đây rất lâu từng có một nhà khoa học nói với những người Lưu vong tương tự thế. Và chúng tôi đã ổn hơn rất nhiều sau đó. Sự tính toán thời gian chuẩn xác rất đáng tò mò. Mới vài giờ trước, một hạm đội khối cầu mới tấn công tàu của chúng tôi. Giờ chúng tôi sống trong vũ trụ. Chúng tôi đã cố định cư ở hàng tá thế giới, nhưng các khối cầu luôn tìm thấy chúng tôi. Chúng tôi trở thành dân du mục, liên tục trốn chạy. Hạm đội mới hôm nay xuất hiện thật sự không ngừng nghỉ với số lượng như vô hạn. Chúng biết cách đánh bại chúng tôi. Cứ như thể chúng được tạo ra để chống lại chúng tôi, chứ không phải Đội quân Serpentine. Chúng đã đánh bại chúng tôi trong mọi trận chiến. Chúng tôi tin đợt tổng tiến công cuối cùng này sẽ tiêu diệt chúng tôi. Anh có thể hiểu tại sao tôi nghi ngờ rồi đây. Một nhà khoa học đề nghị một liệu pháp gene có thể cứu chúng tôi ư? Vào đúng ngày tàn của chúng tôi?"

Paul nuốt khan. "Tôi không thể chứng minh điều tôi vừa nói. Tôi không thể ngăn các vị giết tôi, nhưng những gì tôi nói là sự thực. Các vị có thể tin tưởng tôi, và tất cả chúng ta đều có cơ hội sống sót, hoặc các vị có thể bỏ đi, và tất cả chúng ta sẽ chết. Dù bằng cách nào, có một người phụ nữ khác trong nhóm của tôi. Cô ấy không nhiễm bệnh. Cô ấy và tôi... tôi muốn gặp cô ấy trước khi chết."

Perseus quan sát Paul trong giây lát. "Anh hoặc là một kẻ nói dối cừ khôi hoặc là một đặc vụ lợi hại. Hãy theo tôi."

Paul đi theo người kia qua các hành lang hoàn toàn đối lập với những con tàu Atlantis. Chúng được chiếu sáng đầy đủ và chứa đầy những người nhón nháo từ cửa này sang cửa khác. Vài người mang theo màn hình nhỏ để nghiên cứu, vài người khác nói chuyện vội vã. Với Paul, cảm giác này giống ở CDC trong một ngày dịch bệnh bùng phát. Một tình thế khủng hoảng.

"Đây là tàu đô đốc Hạm đội Hai. Chúng tôi đang điều phối phòng thủ hạm đội dân sự."

Perseus dẫn Paul đến nơi mà anh cho là một phòng khám hoặc một phòng thí nghiệm nghiên cứu. Qua một cửa sổ kính rộng, anh thấy Kate, đang nằm trên bàn, vài cánh tay robot đang vờn quanh hộp sọ của cô.

"Cô ấy mắc hội chứng hồi sinh," Perseus giải thích.

"Đúng vậy. Cô ấy đã mạo hiểm mạng sống để xem ký ức của nhà khoa học Atlantis kia. Chính vì thế, cô ấy mới phát hiện ra dân tộc của các vị và liệu pháp gene."

Paul bước lên phía trước và nhìn qua cửa sổ. "Các vị có thể cứu cô ấy không?"

"Chúng tôi không biết. Chúng tôi đã nghiên cứu hội chứng hồi sinh suốt mười nghìn năm, kể từ cuộc bao vây thế giới quê nhà của chúng tôi. Khi bị tấn công, chúng tôi đã cho rằng bất cứ ai chúng tôi giết đơn giản là sẽ sống lại sau trận đánh. Mục tiêu của chúng tôi là tìm thấy trạm điều khiển khối cầu, vô hiệu hóa chúng, rồi giúp xây dựng lại thế giới trước kia của chúng tôi với các công dân sống dậy từ các ống hồi sinh. Trong suốt cuộc xâm lăng, chúng tôi biết được rằng hội chứng hồi sinh xuất hiện ở một trăm phần trăm những người chúng tôi giết. Không ai trong họ có thể trở lại. Với sự truy sát của các khối cầu, chúng tôi không thể giải cứu ai ở thế giới quê nhà. Chúng tôi ra về tay trắng, nhưng chúng tôi đã nghiên cứu hội chứng hồi sinh từ đó. Chúng tôi hy vọng một ngày nào đó có thể gặp lại đồng bào của mình và chữa lành cho họ. Chúng tôi vẫn đang nghiên cứu một liệu pháp dựa trên dữ liệu tải về trong cuộc bao vây và các mô hình máy tính của chúng tôi. Chúng tôi cũng chưa biết liệu nó có hiệu quả hay không." Anh ta hất cằm về phía cửa sổ, và Kate trên bàn phẫu thuật đằng xa. "Cô ấy là alpha - đối tượng đầu tiên tiếp nhận liệu pháp thử nghiệm của chúng tôi."

"Vậy thì tất cả hy vọng của chúng ta đều đặt vào cô ấy."

CHƯƠNG 53

Khi mũi kim đâm vào cổ David, căn phòng trên con tàu Serpentine nhòe đi. Anh thấy mình ở dưới đáy một cái hồ bẩn thỉu. Đây là một ảo ảnh. Ý nghĩ gây ra một cơn mưa tầm tã, tràn vào hồ Trái đất, thấm đẫm nền đất khiến nền đất mềm nhũn, nuốt chửng chân anh, kéo anh xuống bùn. Nước đang tụ lại, tạo thành một vùng ao tù dâng cao từng giây.

David lội tới vách tường, gồng người nhấc chân lên khỏi lớp bùn đen nặng nề. *Chuyện này không có thật.*

Anh thọc cả bàn tay vào tường. Tường khô. Vừa đủ khô. Tay anh bám vào được, và anh trèo lên, tay nọ tiếp tay kia, hướng lên mặt đất. Anh leo suốt nhiều giờ liền, bao lâu anh không biết. Mặt trời yếu ớt ló qua những đám mây. Từ từ, nó trườn qua cái hồ cho đến khi khuất khỏi tầm mắt, bóng của những tia nắng là tàn tích duy nhất. David vẫn tiếp tục leo. Cái hồ hẳn phải sâu hàng trăm mét, nhưng anh rất quyết tâm, thấy mình tràn trề năng lượng.

Mưa mãi không ngừng, anh cũng không dừng lại. Hai bên thành hồ nơi anh thọc tay vào đang ngấm nước. Anh mất rất nhiều thời gian để tìm chỗ bám. Anh ném từng vốc bùn xuống hồ cho đến khi chạm được vào lớp đất cứng, rồi anh trèo lên. Nước vẫn đang trút xuống, nhưng anh trèo nhanh hơn. Hai tay hoạt động không ngừng, anh cứ thế đào đất rồi trèo lên. Anh gần như đã chạm tới mặt đất thì hai bên thành hồ bắt đầu sạt lở. Những khối bùn nhỏ giọt, lăn tròn và rơi lên người anh, rồi lớp bùn lở nuốt chửng anh, bao phủ cả người anh, kéo anh xuống nước. Cả người anh dính đầy bùn đen, anh vật lộn dưới nước, sức nặng tăng thêm kéo anh xuống hồ sâu. Anh vận lực cả hai cánh tay, gạt bùn khỏi người, cố thoát ra. Tứ chi anh bông rớt, rồi đến phổi. Anh sắp chết đuối.

Anh chiến đấu, tay chân khua khoáng. Cuối cùng anh cũng trồi lên khỏi mặt nước, đủ lâu để hít thở một hơi trước khi lại chìm xuống. Anh cảm thấy nếu mình cứ thế chìm xuống, nếu anh bỏ cuộc, cho phép mình nhụt chí, Vòng Vây sẽ kiểm soát được anh, linh hồn anh, và những người anh biết và yêu thương. Kate. Ý nghĩ đó cho anh một luồng năng lượng mới, và đầu anh lại nhô lên khỏi mặt nước lần nữa. Anh hít lấy không khí, hai cánh tay vùng vẫy dữ dội. Bùn trôi tuột đi, nhưng mưa vẫn rơi.

Anh đuổi thẳng tứ chi, và nổi lên mặt nước, mưa rơi xuống mặt anh.

Giờ thì anh đã hiểu. Anh không thể trốn thoát. Khuất phục là cách duy nhất để sống sót. Nhưng anh không đời nào làm thế. Bọn họ sẽ phải nhấn chìm anh.



Dorian mở mắt. Đường cong của kính và quang cảnh căn phòng như hang động trong tàu hồi sinh chào đón hắn.

Quá trình hồi sinh đã giúp hắn phục hồi thể chất, nhưng hắn vẫn còn yếu, Dorian cảm nhận rõ điều đó trong tận tâm can. *Mình còn bao nhiêu thời gian? Vài giờ ư?*

Ngay đối diện hắn, Ares trừng trừng nhìn từ một ống khác, đôi mắt lạnh lùng.

Hai ống hồi sinh của họ mở cùng một lúc, và họ bước ra ngoài, đứng đối diện nhau, không nao núng. Tiếng bước chân của họ vang vọng sâu vào hang, lướt qua hàng dặm dài những ống xếp chồng lên nhau cao lên đến trần. Khi âm thanh cuối cùng nhỏ dần, Ares cất tiếng, giọng gay gắt.

"Người đã làm một việc ngu xuẩn, Dorian."

"Giết ông sao? Thực ra tôi nghĩ đó là việc khôn ngoan nhất tôi từng làm suốt một thời gian dài."

"Người chưa suy nghĩ chuyện này thấu đáo đâu. Hãy nhìn xung quanh mà xem. Người không thể giết ta ở đây."

"Chắc chắn là có thể." Dorian lao về phía trước và tấn công Ares, giết chết gã chỉ bằng một đòn. Gã người Atlantis không ngờ tới điều đó, và Dorian chiến đấu như một con thú hoang không còn gì để mất. Cơ thể mềm nhũn của Ares ngã xuống sàn kim loại đen bóng, máu ứa ra.

Dorian lúi lúi và trở vào ống của mình. Ống sẽ thiết lập lại đồng hồ, chữa trị tất cả bệnh tật của hắn, trừ hội chứng hồi sinh, căn bệnh duy nhất mà ống hồi sinh cũng vô phương cứu chữa.

Hắn nhìn mây trắng lấp đầy ống bên kia lối đi. Thời gian trôi qua, bao lâu hắn không biết, nhưng khi mây tan, một Ares mới đứng dậy trong ống.

Ông mở ra, và Dorian lao về phía trước, giết Ares lần nữa.

Chu trình lặp lại mười hai lần, và mười hai thi thể, tất cả đều là Ares, nằm trước ông, Dorian chiến đấu như một kẻ không còn gì để mất, và theo bản năng, hẳn biết rõ từng cử động của Ares - nhờ vào ký ức sẽ sớm điều khiển cuộc đời Dorian.

Vào lần hồi sinh thứ mười ba, Ares bước ra, quỳ xuống và giơ hai tay lên.

Dorian dừng lại.

"Ta có thể chữa cho người, Dorian." Ares nhìn lên. Khi nhận ra Dorian đã ngừng lại, gã đứng dậy và nói tiếp. "Người đang mắc hội chứng hồi sinh - những ký ức mà tâm trí người không xử lý nổi." Gã chỉ vào căn phòng, vào hàng nghìn ông. "Bọn họ cũng vậy. Chữa cho họ là mục tiêu của ta. Là lý do vì sao ta hy sinh nhiều đến vậy. Người đã chứng kiến những hy sinh ấy, và những ký ức khiến người phát ốm. Ta sẽ chữa cho người, Dorian. Người như con trai ta, sự tồn tại gần gũi nhất ta có. Ta đã đợi hàng nghìn năm để ai đó chứng tỏ bản thân với ta như cách người đã làm. Người có thể giết ta, hoặc hai chúng ta có thể sống - cùng nhau."

Ở khoảng trống ngay bên ngoài đồng thi thể, một hình ảnh ba chiều hiện lên. Một trận chiến vũ trụ bùng nổ; hàng nghìn, có thể là hàng triệu khối cầu lao vào phòng tuyến, xé toạc những con tàu tam giác.

"Các khối cầu của chúng ta đang chiến đấu với những kẻ Lưu vong, Dorian ạ. Chúng sẽ thắng. Ta đã chuẩn bị cho cuộc chiến này từ rất lâu rồi. Khi những kẻ Lưu vong biến mất, chúng ta sẽ thừa kế cả vũ trụ này. Tất cả sẽ chấm dứt nội trong một ngày. Sự trả thù của ta. Sự trả thù của chúng ta. Chúng ta có thể chia sẻ nó."

Dorian bước tới hình ảnh ba chiều. Những khối cầu đã thắng. Chúng tiêu diệt hết hạm đội này đến hạm đội khác những con tàu Lưu vong hình tam giác, mỗi lần chuyển sang một hạm đội mới.

"Ông sẽ chữa cho tôi như thế nào?" Dorian hỏi, giọng dịu hẳn.

"Người vào lại ông đi. Ta cần thời gian tìm cách chữa. Nhưng ta sẽ chữa cho người."

"Thế còn Trái đất?"

"Đó là quá khứ, Dorian. Trái đất chỉ còn là một viên sỏi trong đại dương của chúng ta."

"Cho tôi xem. Cho tôi thấy thế giới của tôi."

"Nó không còn là thế giới của người nữa."

Dorian lao lên trước, và giết Ares một lần nữa.

Khi ra khỏi ống lần thứ mười bốn, Ares lập tức kích hoạt một hình ảnh ba chiều cho thấy Trái đất bị bao vây bởi các tàu Serpentine. Những con tàu tam giác đã chiến đấu với chúng, nhưng thua cuộc.

"Những người Lưu vong đang giao tranh với Đội quân Serpentine ư?" Dorian hỏi.

"Phải. Lũ ngốc. Chúng chiến đấu cho tất cả thế giới con người. Vòng Vây đã tràn qua, đúng như ta đoán khi rút lui phòng tuyến khối cầu. Đây là một phần kế hoạch của ta, Dorian."

"Chúng ta là một thứ vũ khí."

"Phải. Nhà khoa học mà người thấy, Isis ấy. Ta đã chia sẻ thông tin gene Serpentine với cô ta. Cô ta đã tạo ra một loại kháng virus. Đó thực sự là Gene Atlantis mà nhân loại nhận được. Đó là công nghệ sinh tồn tinh vi nhất mà vũ trụ này từng biết đến. Hãy nhìn xem nó đã làm gì thế giới của các người. Không có nền văn minh nào phát triển nhanh đến thế. Ta đã kết hợp thứ Isis tạo ra, thứ mà cô ta trao cho những người Lưu vong, với virus Serpentine. Đó chính là Gene Atlantis mà người biết. Đó chính là người. Khát khao đồng hóa của người, nỗ lực của người hòng tạo ra một xã hội thống nhất tiến tới một mục đích chung, tiếp cận với quyền năng vũ trụ. Đó là nhược điểm chí mạng của người và là sự cứu rỗi cho dân tộc của ta. Khi quân Serpentine tấn công, dân tộc của người sẽ hạ độc nó."

"Thế nghĩa là sao?"

"Chúng đồng hóa, Dorian ạ. Chúng đồng hóa vợ của ta, toàn bộ dân tộc của ta trước sự sụp đổ của thế giới và cuộc di cư. Ai đó sẽ kháng cự lại, và khi họ làm vậy, quân Serpentine sẽ lách thật sâu, cố truy cập liên kết của họ với Thế Nguyên. Chúng sẽ chào mời trái ngọt, thứ người đó khát khao có được. Sau đó, chúng sẽ nhấn chìm họ trong lửa, khiến họ sợ hãi. Ở mỗi thời điểm, chúng lại đưa ra một sự cứu rỗi giả dối, nếu một người cưỡng lại, chúng sẽ bắt đầu đồng hóa bắt buộc. ADN của họ sẽ chảy vào quân Serpentine, phá hủy theo chiều ngược lại. Chỉ giữ lại một."

"Đó là chuyện ông đang làm. Đội quân của ông."

"Phải. Ta đang tìm kiếm một linh hồn duy nhất có ý chí kháng cự. Nghịch cảnh sinh sức mạnh. Ta phá hủy thế giới của người với hy vọng tạo ra được một linh hồn duy nhất có ý chí sống sót sau sự đồng hóa Serpentine. Và ta muốn biến thế giới của người có vẻ thành con mồi dễ dàng cho Đội quân Serpentine; một thế giới đầy những linh hồn bên bờ vực của sự hủy hoại. Không phòng bị. Không thể kháng cự."

Dorian cảm thấy mất hết sinh khí. Mức độ nghiêm trọng của tình thế đang bao trùm lên hắn.

"Quay trở lại ống của người đi, Dorian. Đợi động thái tiếp theo của ta. Ta sẽ chữa trị cho người, cũng như từng người trong căn phòng này. Mọi thứ ta đã làm đều là vì người và họ. Ta sẽ bảo vệ người. Ta sẽ cứu người."

Dorian tuyệt vọng muốn rút lui về ống để đợi Ares, người cha hắn chưa bao giờ có, người hắn hằng mong mỏi, xuất hiện và giải cứu hắn, chữa trị cho hắn. Hắn lùi lại. Những thi thể nằm bên trái hắn thành một ụ che khuất các hàng ống.

"Cứ thể đi, Dorian. Ta sẽ quay lại tìm người."

Dorian lùi lại một bước.

Ares gật đầu.

Dorian dừng lại. "Ông từng nói dối tôi." Từng giây trôi qua, hắn cảm thấy nỗi sợ hãi bao trùm lên mình. Hoang tưởng. Những vết thương còn nguyên. Những hình ảnh vụt qua trước mắt hắn. Cha hắn, đánh đập hắn khi hắn còn là đứa trẻ non nớt, trừng phạt hắn, bỏ đi, trở về khi Dorian mặc Cúm Tây Ban Nha, rồi đặt hắn vào trong ống hồi sinh. Dorian thấy mình tỉnh dậy trong ống, hoàn toàn thay đổi. Lòng căm thù, khao khát, hành trình tìm kiếm tàu hồi sinh. Hắn đã tìm thấy cha mình ở đó, nhưng một lần nữa để ông tuột khỏi tầm tay, ông bị thiết bị của người Atlantis, tức Quả Chuông, giết chết. Ở mỗi ngã rẽ, Ares đều phản bội hắn.

Ares thấy sự lưỡng lự nơi hắn, vội nói. "Trước đây người còn chưa đủ hiểu biết. Người chưa biết tầm cỡ của những gì chúng ta phải đối mặt. Người sẽ không hiểu đâu."

Hận thù trong Dorian dâng trào. "Nỗi sợ lớn nhất của ông chính là ông sẽ vĩnh viễn ở trong nấm mồ này, không bao giờ có thể chết, bị đày xuống luyện ngục."

Ares nghiêng chặt hàm.

"Ông đã phản bội tôi quá nhiều lần."

Dorian lao lên trước và lại giết kẻ thù của mình một lần nữa.

Khi số xác chết lên đến một trăm, Dorian chờ đợi, lớp sương mù xám không bao giờ lấp đầy ống hồi sinh. Ares không bao giờ xuất hiện trở lại.

Dorian rảo bước xuôi hành lang tới đài chỉ huy. Các bảng điều khiển tiết lộ sự nghi ngờ của hắn: Ares đã vô hiệu hóa ống hồi sinh của chính mình. Trong vài giây trước cái chết lần thứ một trăm, Ares đã sử dụng liên kết thần kinh với con tàu để đảm bảo gã không bao giờ quay trở lại, không bao giờ phải đối diện với cái chết dưới tay Dorian nữa. Gã đã ra đi mãi mãi.

Dorian đã thắng. Suốt một lúc lâu, hắn cảm thấy kích động. Hắn đã đánh bại kẻ thù của mình. Hắn là kẻ mạnh hơn. Rồi quay lại với thực tế. Hắn có vài giờ ngắn ngủi. Qua những ô cửa sổ rộng của công xưởng khối cầu, hắn nhìn những khối cầu cuối cùng lao đi.

Hắn từng là con tốt thí; hắn đã diễn tròn vai của mình. Đã giết kẻ thù của mình, Ares. Giờ thì hắn trống rỗng. Chẳng còn ai đến tìm hắn; không còn ai thay đổi hắn nữa. Không ai yêu thương hắn. Và sâu trong thâm tâm, hắn biết điều đó là đúng. Hắn không xứng đáng với tình yêu, hắn không đạt được gì. Hắn đã sống một cuộc đời thảm hại, đầy hận thù, và kẻ thù cuối cùng của hắn đã ra đi, đó là tất cả những gì còn lại. Hận thù là chất độc, giống như vết rạn nứt, nó lan khắp cơ thể hắn, vô hình, chảy trong huyết mạch hắn, giết hắn từ trong ra ngoài. Chỉ có duy nhất một cách thoát khỏi nó.

Hắn bước trở vào tàu lớn. Trong căn phòng trữ các ống hồi sinh, hắn nhìn đồng thi thể chất cao hồi lâu. Ở đài chỉ huy, hắn tắt chế độ hồi sinh của bản thân, rồi lê bước tới chốt gió. Phòng khử khuẩn liên tiếp vang lên cảnh báo: không phát hiện thấy bộ đồ vũ trụ.

Hắn đã vô hiệu hóa nó.

Ba miếng tam giác của cánh cửa vặn mở hết như khi ở Nam Cực. Rồi, hắn nghĩ chúng đang chào đón hắn tới với định mệnh của mình. Hắn cũng có ý nghĩ ấy khi chân không vũ trụ hút hắn ra ngoài, và hắn trút hơi thở cuối cùng. Cơ thể hết sinh khí của hắn trôi lơ lửng qua bãi khối cầu trống không.

CHƯƠNG 54

David nổi trên mặt nước, bất động. Mặt trời mọc rồi lặn. Mưa rơi rồi ngớt, mực nước dâng rồi hạ. Mỗi lần, khi cảm thấy nền đất chạm vào lưng mình, anh lại đứng dậy, bước tới thành hồ và trèo lên, tay thoăn thoắt, cho đến khi mưa lại trút xuống và thành hồ lại biến thành bùn nhão, cuốn trôi anh xuống vũng bùn, rồi anh lại quyết liệt thoát ra, vật lộn đến từng hơi thở. Nhưng anh không hề bỏ cuộc. Cơ thể anh muốn bùng cháy vì đau đớn, cơ bắp, lá phổi, từng centimét trên cơ thể anh. Nhưng anh không nhụt chí.

Rồi mặt trời biến mất mãi mãi, tiếp theo là hư vô.

Khi mở mắt ra lần nữa, anh thấy mình nằm trên chiếc bàn kim loại anh từng nhìn thấy sau trò chơi đồ chữ của 247. Những dây dợ trời anh đã được cởi bỏ nên anh ngồi dậy. Qua cửa sổ, anh thấy các vòng tàu, nhưng chúng giờ đã khác. Trước kia chúng xoay tròn theo đội hình. Giờ thì các liên kết đã đứt. Một cụm tàu bay vô định, va vào nhau, không có kết nối nào giữa chúng.

David phải ở một mình trong căn phòng buồn tẻ đó.

Anh bước tới cánh cửa đang mở. Hành lang vắng tanh. Anh đi đi lại lại trong hành lang ảm đạm. Tất cả cửa đều mở, như thể một quy trình sơ tán nào đó đã được kích hoạt.

Ở cánh cửa thứ ba, anh thấy các thi thể chất đông trong góc. Chúng giống như 247: da xám xịt với đôi mắt bò sát, hình ô van, vô hồn. Nhưng những hạt bé xíu bò dưới da của 247 đã biến mất. Các thi thể hoàn toàn không còn sinh khí. *Chuyện gì đã xảy ra ở đây? Sao mình lại thoát được?*



Kate ngay lập tức biết mình đang không ở *Beta Lander*. Cánh tay robot lơ lửng trước mặt cô và phòng phẫu thuật được thấp sáng trông rất... không giống Atlantis. Giống con người hoặc Trái đất hơn. Điện đóm đầy đủ và sáng choang.

Cô ngồi dậy. Đằng sau cô, vài người đứng sau một vách kính. "Cô thấy thế nào?" một giọng nói trên loa vang lên.

"Còn sống." Nhưng cô cảm thấy còn hơn thế. Cô cảm thấy mình đã được chữa trị.

Các nhà khoa học Lưu vong dẫn cô tới một phòng họp nơi họ nói cho cô biết về quy trình họ đã thực hiện. Những tháng năm nghiên cứu về hội chứng hồi sinh của họ đã thu được kết quả ra sao, và cô hy vọng có thể đền đáp cho họ.

Kate cảm thấy một sức sống mới, một sự tự tin. Nhưng đằng sau đó là chút nỗi buồn. David. Cô gạt anh ra khỏi tâm trí. Cô có các ký ức của Isis; tất cả chúng. Chúng chính là chìa khóa. Khi các nhà khoa học Lưu vong và các đô đốc hạm đội tập họp trong phòng họp lớn này, Kate đứng trước một màn hình choán hết bức tường đằng xa và trình bày nghiên cứu - cả những gì cô làm ở thời của mình và những gì cô đã thấy ở thời của Isis. Cô mô tả một liệu pháp gene, một virus sao chép ngược sẽ khiến những người Lưu vong trở nên vô hình trước hạm đội khối cầu.

"Sau liệu pháp này, trông các vị sẽ giống những người Atlantis trước mắt chúng," Kate nói.

"Chúng tôi đã từng nghe về điều này," Perseus lên tiếng.

"Tôi biết. Tôi cũng đã thấy. Nhưng lần này thì khác. Giờ tôi biết cả hai khía cạnh. Tôi biết toàn bộ sự thực - các gene kiểm soát gene Atlantis và bức xạ nó phát tán. Các khối cầu tìm mục tiêu dựa trên bức xạ đó. Nếu không khớp với quy chuẩn Atlantis kỳ vọng, chúng sẽ tấn công. Isis không biết điều đó. Cô ấy sẽ không bao giờ thay đổi các vị nếu cô ấy biết. Cô ấy đã rất, rất hối hận về chuyện đã xảy ra."

Hội đồng để cô đi, và Kate đợi ở bên ngoài, đi đi lại lại đầy lo lắng. Sau vài phút, Paul, Mary và Milo đi vòng qua lối rẽ. Cái ôm của Milo khiến Kate muốn ngạt thở, nhưng cô không phàn nàn. Những cái gật đầu từ Paul và Mary cho cô biết họ nhẹ nhõm biết bao khi thấy cô khỏe lại. Và Kate cảm giác có điều gì đó khác ở hai người họ, điều gì đó khiến cô mừng cho họ và buồn cho chính mình.

"Tâm trạng gì đây?" Paul hỏi.

"Tôi không chắc," Kate nói. "Nhưng tôi biết một điều: quyết định của họ sẽ định hình vận mệnh của họ. Và của chúng ta."



Thiếu tá Thomas đưa cho Natalie một tách cà phê nữa.

"Anh đã chuyển sang decaf," anh nói. "Hy vọng em không phiền."

"Lựa chọn hợp lý."

Cả hai tập trung nghe đài. Chương trình phát sóng lặp lại đã thay đổi. Lời kêu gọi quân lính báo cáo cho các trạm cứu hỏa đã được thay bằng các báo cáo tình hình chiến sự khắp nước Mỹ. Các báo cáo đều là về chiến thắng của quân đội Mỹ, nhưng một số địa điểm không được đề cập đến, và Natalie e sợ điều tồi tệ nhất: rằng vài thành phố và bang đã thất thủ trước quân Immari.

Một báo cáo nữa được nêu ra: một người gọi đến khẩn định đã nhìn thấy các vật thể đen đúa trên trời qua kính viễn vọng.

Người dẫn chương trình cười nhạo nó như một nỗ lực tuyệt vọng hòng đánh lạc hướng công chúng khỏi những gì đang thật sự xảy ra.



Kate vẫn đang đi đi lại lại trong hành lang khi Perseus lộ đầu ra. "Chúng tôi sẵn sàng chờ cô rồi."

Cô bước vào và lại đứng ở đầu chiếc bàn họp bằng gỗ.

"Chúng tôi đã quyết định," Perseus nói, "thực hiện liệu pháp của cô cho một nhóm tàu của chúng tôi - một nhóm đang chiến đấu nắm chắc phần thua. Nó đã được xúc tiến rồi."

"Cảm ơn," Kate nói. Cô muốn ôm chầm lấy ông ta, nhưng còn chuyện cô cần hỏi trước. "Tôi có một yêu cầu."

Sự im lặng kỳ quặc chào đón cô.

"Rằng các vị hãy cứu thế giới của tôi."

"Chúng tôi đang cố gắng." Màn hình phía sau Perseus hiển thị Trái đất. Hàng trăm tàu Serpentine cỡ lớn đã chiến đấu với một hạm đội gồm nhiều tàu Lưu vong hình tam giác. "Dù chúng tôi đang thua."

"Tôi muốn tới đó," Kate nói. "Tôi biết chúng ta đang thua, nhưng tôi phải tới đó, biết đâu có thể giúp được gì."

Perseus gật đầu. "Một đội quân tiếp viện sẽ xuất phát trong vài phút nữa. Tôi sẽ đi cùng cô. Và tôi nghĩ nhóm nhà khoa học cũng sẽ muốn như vậy - trong trường hợp họ có thắc mắc về liệu pháp khối cầu."



Khi Trái đất xuất hiện trong tầm nhìn, Kate bước lại gần màn hình quan sát hơn. Paul, Mary và Milo đã chọn đi cùng cô nên tất cả họ đang đứng kề vai trong khoang liên lạc của tàu Lưu vong. Trong gần một giờ đồng hồ, tàu của họ vẫn đợi bên ngoài khu vực chiến đấu, theo dõi chiến cục đổi chiều vài lần. Các tàu Lưu vong được thiết kế để chiến đấu với các khối cầu.

Chúng không phải đối thủ của Đội quân Serpentine.

Cuối cùng, Kate lững thững trở lại khoang được chỉ định riêng cho cô.

Ngay cả khi những người Lưu vong có thể lật ngược tình thế và cứu Trái đất khỏi Đội quân Serpentine, dân tộc của cô cũng vẫn gặp rắc rối: hiểm họa khối cầu vẫn còn đó. Nhân loại sẽ phải gia nhập hạm đội Lưu vong, sống cuộc đời du mục.

Còn nếu Trái đất thất thủ và liệu pháp của Kate thành công trong việc vô hiệu hóa mối đe dọa của khối cầu, Kate, Milo và Paul sẽ vẫn đơn độc giữa những người Lưu vong. Cô nhận ra rằng bất kể thế nào, cô cũng sẽ lại cô đơn, không có David. Cô tự hỏi liệu có đáng không, song ngồi trên mép giường trong phòng tối, cô biết rằng nó rất đáng giá. Cô đã làm tất cả những gì có thể, những gì cô nghĩ là đúng. Và cô tự hào vì điều đó.

CHƯƠNG 55

Kate suýt nhìn đến thủng tấm thảm trong phòng riêng khi cửa bật mở.

"Có kết quả rồi," Perseus thông báo. "Các khối cầu đã ngưng giao chiến với tàu của chúng ta."

Kate thở mạnh ra. "Quả là tin tốt."

"Tin xấu là chúng ta đang thua. Và một hạm đội Serpentine khác đang trên đường đến đây. Bao giờ chúng đến nơi, ta sẽ phải rút lui."

"Các vị có thể cứu ai trên bề mặt không?"

"Không," Perseus đáp. "Tôi rất tiếc. Chúng tôi không đủ khả năng chiến đấu với các tàu Serpentine hay sơ tán ở quy mô hành tinh. Tàu của chúng tôi chỉ được thiết kế để chống lại các khối cầu." Ông đợi trong phòng chờ một lát, và Kate cảm thấy ông muốn nói nhiều hơn, nhưng đơn giản không có gì để nói và ông cũng chẳng thể làm gì.

Cuối cùng, Kate chọn một chỗ ngồi trên chiếc ghế bành và khẽ nói. "Cảm ơn ông. Tôi biết ông đã cố gắng."

Perseus dừng lại ở ngưỡng cửa nhưng rồi rời đi không nói một lời. Kate ngồi lại thêm một lúc, không chắc phải làm gì, hoặc có thể làm gì.

Cánh cửa đôi rít mở, Paul, Mary cùng Milo bước vào. Họ đã nghe thấy hết; Kate có thể đoán được từ biểu cảm gương mặt họ.

"Cô muốn làm gì?" Paul hỏi.

"Tôi không nghĩ ta có thể làm được gì nhiều," Kate đáp.

Cửa lại mở ra, và Perseus sải bước qua, vẻ phẫn khích lộ rõ trên gương mặt. "Các vị phải thấy chuyện này."



David cuối cùng cũng tìm thấy chỗ anh cho là trung tâm điều khiển của tàu Serpentine. Đó là một căn phòng hình tròn với hàng trăm màn hình cho thấy các

hạm đội Serpentine đang bay quanh hàng trăm thế giới. Những con tàu Serpentine tàn tạ trôi dạt, chúng đang bị tàu tam giác tiêu diệt.

Có thứ gì đó đã nhiễm vào từng liên kết trong vòng tàu, cắt đứt nó, như răn mất đầu. Đó là tin tốt. Tin xấu là anh đã mắc kẹt.



Kate đứng trên đài chỉ huy tàu Lưu vong, nhìn chăm chăm những con tàu Serpentine đang trôi dạt quanh Trái đất.

"Liệu điều này có liên quan đến liệu pháp của cô giúp loại bỏ mối đe dọa khỏi cầu?"

"Không. Tôi không nghĩ vậy." Thật sự thì Kate không biết. "Ờm thì, cũng có thể."

"Đây là liệu pháp nào?" Perseus hỏi.

"Tôi không biết." Kate vắt óc suy nghĩ. Có thứ gì đó đã giết Đội quân Serpentine từ trong ra ngoài. Ares. Vũ khí của gã. Nghiên cứu của Isis. Trong chớp mắt, Kate thông suốt tất cả. "Chính là chúng ta. Nhân loại. Chúng ta là vũ khí chống Serpentine tối thượng. ADN của chúng ta, Gene Atlantis, dịch bệnh, tất cả là thời khắc này. Khi Đội quân Serpentine đồng hóa chúng ta, ADN của chúng ta là thứ kháng virus. Nó giết chúng."

"Không thể nào," Perseus phản đối.

"Tại sao?"

"Chúng chưa bao giờ xuống được tới bề mặt hành tinh của cô để đồng hóa bất kỳ ai."

Điều đó thật vô nghĩa. Kate dám chắc cô đã đúng.

"Chúng ta sẽ không mạo hiểm. Chỉ huy đã ra lệnh cho chúng tôi phá hủy tất cả các tàu Serpentine."

"Tôi nghĩ thế là khôn ngoan," Kate lầm bầm, vẫn chìm trong suy nghĩ.

Cô tự hỏi sao trước kia Đội quân Serpentine có thể đồng hóa...

David. Khi tàu tín hiệu quân sự bị phá hủy ở chiến trường Serpentine, chúng hẳn đã thấy chuyện gì đang xảy ra ở đó. Nếu họ đã tìm được thi thể của anh...

"Tôi biết chuyện gì đã xảy ra," Kate nói. "Chúng đã cố đồng hóa ai đó trong nhóm của chúng tôi. Tên anh ấy là David Vale, và chúng ta cần tìm anh ấy."

"Thế cô muốn đề xuất gì?"

"Anh ấy ở trên một trong số tàu Serpentine. Chúng ta cần bắt đầu tìm kiếm ngay..."

Perseus giơ hai tay lên. "Cô mất trí rồi à? Chúng ta còn không biết ngoài kia có bao nhiêu tàu? Hàng triệu, có khi hàng tỷ. Và đây có thể chỉ là tạm thời hoặc một cái bẫy. Không có chuyện chúng ta mạo hiểm chỉ vì một sinh mạng."

"Ông sẽ mạo hiểm. Ông sẽ làm thế bởi vì tôi có thứ khác ông cần."

Perseus nhìn cô ngờ vực.

"Vị trí công xưởng khối cầu - trung tâm điều khiển của chúng. Và nếu tôi đúng, con tàu hồi sinh chứa tất cả những người Atlantis sống sót, cũng như một người của các vị, Lykos."

Perseus đứng trên đài chỉ huy, ngẫm nghĩ về lời của Kate. Cuối cùng, ông nói, "Tôi sẽ truyền đạt nội dung này lên hội đồng tối cao. Nhưng nếu họ đồng ý tìm, họ sẽ muốn nắm vị trí kia trước."

Kate gật đầu đồng ý. Ở thời điểm đó, cô nhận ra đỉnh cao đích thực trong kế hoạch của Janus. Anh đã rải ký ức khắp cả ba địa điểm có thể tiết lộ toàn bộ sự thực - chiến trường Serpentine, công xưởng khối cầu, và con tàu đổ bộ bị mắc kẹt ở thế giới đổ nát. Nó đúng là kế hoạch dự phòng tối thượng, chuẩn bị bất ngờ của anh chống lại Ares. Kate hy vọng nó sẽ thành công trong lần cuối cùng.



"Họ đã đồng ý," Perseus nói. "Với điều kiện. Họ sẽ quét các tàu Serpentine tìm dấu hiệu sống của con người trước khi phá hủy chúng. Nếu không có dấu hiệu sống, họ sẽ tự động khai hỏa. Nếu dò thấy dấu hiệu sống của con người, họ sẽ cử một robot đi kiểm tra. Bất cứ động thái đáng ngờ nào, đều sẽ khai hỏa. Nếu robot tìm thấy

người của cô, chúng ta sẽ đưa anh ta về theo một quy trình cách ly nghiêm ngặt kèm kiểm tra toàn diện."

Kate chạy ào tới và ôm chầm lấy ông.



Những giờ sau đó là khoảng thời gian dài nhất trong cuộc đời Kate.

Cô quan sát những con tàu Lưu vong hình tam giác điều động các tàu Serpentine hướng đến mặt trời. Những vật thể đen đúa nhỏ dần từng phút khi chúng lao vào ngôi sao đang cháy. Cô biết chuyện này đang xảy ra quanh hàng trăm, có thể là hàng nghìn thế giới. Cô chỉ hy vọng David không ở trên một trong những khối cầu ấy.

Paul, Mary và Milo tham gia cùng cô trong phòng, nhưng không ai nói lời nào. Cảm giác như ở phòng chờ trong bệnh viện. Ai nấy đều ở đây vì Kate, nhưng không có gì để nói.



Trong trung tâm điều khiển Serpentine, David quan sát các tàu tam giác phá hủy hạm đội Serpentine một cách có hệ thống. Trong số cả trăm màn hình, chỉ một số ít hiển thị các tàu Serpentine. Đó là một cuộc thăm sát. Trên màn hình trung tâm, chiếu những vòng tàu bên ngoài con tàu David chiếm giữ, một cánh cổng mở ra, và một hạm đội tàu tam giác kéo đến.

Chúng có vẻ không lãng phí chút thì giờ nào. Những cú khai hỏa ngay lập tức xé toạc các vòng tàu Serpentine. Làn sóng hủy diệt sẽ đến tàu của David trong giây lát.

Anh nhìn hạm đội tam giác tiến đến, chuẩn bị sẵn sàng. Đâu đó trong tâm trí, anh tự hỏi đây có phải một ảo ảnh. Một bài sát hạch. Con tàu tam giác dần dần dừng lại, và David nhận ra mình đang nín thở.



Kate đứng lên khi Perseus bước vào.

"Tôi nghĩ chúng tôi thấy gì đó," ông nói. "Một dấu hiệu sống, trên vòng trung tâm Serpentine."

"Có phải anh ấy..."

"Họ đang tiến hành một loạt kiểm tra, nhưng trông anh ta vẫn khỏe."



David ngồi trong khoang khử khuẩn, chờ đợi, tự tranh luận xem nên làm gì. Nếu lần giải cứu này lại là một ảo ảnh Serpentine khác, thì cái bẫy là gì? Sao anh có thể vượt qua nó như cách anh vượt qua cái hố? Anh phải phản kháng. Anh phải cứng rắn. Tất cả chỉ là ảo ảnh. Bất kể họ ném thứ gì vào mình, mình đều sẽ chống cự.

Cửa mở ra, và Kate đứng trong hành lang tường trắng, đèn điện sáng trưng. Mái tóc nâu của cô buông xõa xuống hai vai, khuôn mặt rạng rỡ, ánh mắt đầy sức sống. Cô khỏe mạnh, sôi nổi, vẫn là con người anh từng gặp, từng yêu. David đứng im, không tài nào nhúc nhích.

Cô chạy ào vào ôm chầm lấy anh. Anh cũng cảm thấy vòng tay Milo ôm lấy mình.

David quyết định nếu đây là một ảo ảnh Serpentine thì họ đã thắng. Với anh nó quá chân thực. Anh không thể chống lại cô.

Kate lùi lại và nhìn vào mắt anh. "Anh có ổn không?"

"Giờ thì anh ổn."



Tại công xưởng khối cầu, Kate và David dừng lại trước cửa sổ rộng trông ra đây chuyền lấp rấp. Các khối cầu đang quay trở lại hàng loạt. Kate tự hỏi có bao nhiêu khối cầu. Có lẽ hàng triệu.

"Ông định làm gì với chúng?" cô hỏi Perseus.

"Chúng tôi vẫn đang bàn bạc. Chúng tôi muốn dùng một số để phá hủy những con tàu Serpentine còn lại. Nó có thể giảm quy trình xuống nhiều năm. Sau đó chúng tôi sẽ loại bỏ chúng hoặc giữ lại phòng trường hợp có mối đe dọa phát sinh."

Perseus dẫn họ qua các hành lang công xưởng. Một vệt máu khô đánh dấu lối đi đến tàu lớn.

Các cánh cửa đi bên ngoài mở ra, và Kate nhớ lại lần đầu cô nhìn thấy chúng, hai dặm dưới Nam Cực.

Trong khoang khử khuẩn, cô ngừng bước. Cô đã xé bộ đồ của mình ở đây, đặt nó bên cạnh hai bộ nhỏ mà Adi và Surya từng mặc.

Bên trong con tàu, các đội đang rà soát từng góc ngách con tàu cổ.

"Họ tìm thấy Lykos chưa?" Kate hỏi.

"Rồi. Họ vẫn đang chữa trị những vết thương cho anh ấy," Perseus nói.

"Tôi có thể gặp anh ấy không?"

Perseus đồng ý, và dẫn họ đi dọc hành lang kim loại lờ mờ tối đến một phòng lớn nơi các kỹ thuật viên y tế đang lắp đặt thiết bị.

"Lykos," Perseus nói. "Đây là bác sĩ Kate Warner. Cô ấy đã tạo ra liệu pháp vô hiệu hóa khối cầu, cô ấy cũng giúp tìm thấy anh đấy."

"Chúng tôi nợ cô, bác sĩ Warner."

"Không đâu. Tôi muốn các anh biết rằng tôi chỉ đơn giản hoàn thành nốt công trình mà Isis đã bắt đầu. Cô ấy vô cùng hối tiếc vì những gì đã xảy ra. Giá mà biết sự thực, hẳn cô ấy đã hành động khác đi."

Lykos gật đầu. "Tôi nghĩ chúng ta đều như vậy. Quá khứ là quá khứ."

"Tôi đồng ý." Cô hướng mắt về phía thiết bị. "Các ông sẽ chữa trị cho những người Atlantis chứ?"

"Phải," Perseus nói. "Chúng tôi nghĩ phương pháp điều trị chúng tôi sử dụng để trị hội chứng hồi sinh của cô sẽ có tác dụng với họ. Chúng ta sẽ sớm biết thôi."

"Sau đó thì sao?"

"Chúng tôi thực sự đang nghĩ mình sẽ trở về thế giới quê nhà. Mọi thứ trên bề mặt của thế giới Lưu vong đã bị phá hủy, còn trở lại lòng đất có vẻ không hợp lý lắm. Chúng tôi nghĩ tất cả chúng ta có thể bắt đầu một khởi đầu mới."

Kate mỉm cười. Cô nghĩ một khởi đầu mới hẳn sẽ khiến Isis rất mãn nguyện.

"Còn một điều nữa, chúng tôi mong cô có thể giúp chúng tôi hiểu."

Perseus dẫn Kate và David đến căn phòng đồ sộ chứa hàng loạt các ống hồi sinh. Ngay bên ngoài cánh cửa đôi ở lối vào là một đồng thi thể. Tất cả đều là Ares.

"Chúng tôi vẫn đang đếm. Nguyên nhân cái chết phần lớn là chấn thương do tấn công vật lý, một số do siết cổ. Nhật ký hành trình của tàu nói gã đã tự tắt hệ thống hồi sinh của mình."

"Các vị có tìm thấy thêm thi thể không?" David hỏi.

"Một. Bên ngoài." Perseus giơ lên một màn hình nhỏ. Xác của Dorian Sloane lơ lửng trong không gian, dây chuyền lấp rập khối cầu ở hậu cảnh.

David liếc nhìn Kate.

Cô nghĩ về mối thù hận mà Dorian và Ares có chung, những chuyện họ đã cùng làm - ở cả thế giới Atlantis lẫn thế giới của cô. Cô nghĩ về Trái đất tạo ra một khởi đầu mới mẻ, và về những người Atlantis, đoàn tụ và xây dựng lại nền văn minh của họ.

"Cô nghĩ sao?" Perseus hỏi.

"Tôi nghĩ gieo nhân nào sẽ gặt quả nấy."

LỜI BẠT

Atlanta, Georgia

Paul ngắm Mary đi dọc ngôi nhà họ từng chung sống, vẻ mặt vừa ngạc nhiên vừa thích thú. "Anh không định gỡ ảnh xuống à?"

"Anh... ờm... không."

"Em nghĩ mình nên làm thế."

"Dĩ nhiên, anh có thể..."

"Mình sẽ treo ảnh mới lên."

"Ảnh mới sẽ rất tuyệt," Paul ủng hộ. Đó là ý tưởng thú vị nhất anh từng được nghe suốt một quãng thời gian dài.

Cửa trước mở ra, và cháu anh, Matthew lao vào, chạy thẳng đến chỗ Paul. Thằng bé ôm anh, anh cũng ôm chặt nó.

Natalie và Thiếu tá Thomas theo sau. Trông họ có vẻ mệt nhưng nụ cười vẫn rạng rỡ.

Paul giới thiệu.

"Mary và anh vừa mới bàn xem bọn anh nên làm gì ở đây."

"Bọn em cũng vậy," Natalie nói, liếc Thiếu tá Thomas. "Bọn em đang báo cáo với văn phòng cứu trợ ở trung tâm thành phố, xem chúng ta có thể giúp được gì."

Họ nói lời tạm biệt, rồi Mary và Paul bắt đầu thu gom các bức ảnh. Họ cẩn thận dỡ những ảnh cũ ra và đặt chúng xuống đáy ngăn kéo tủ. Họ giữ lại khung. Chúng là quà cưới.



Kate không biết liệu thính giác của cô kém đi hay cô đã quen với âm thanh liên tục của búa và các dụng cụ công suất lớn. Và tiếng huyền não đó - các dự án xây dựng liên miên của David - là âm thanh duy nhất trong bán kính vài dặm. Không có sự

nhộn nhịp của một đô thị, không có tiếng máy bay, không sân vận động gần kề. Ngôi nhà của cha mẹ anh nép mình trên một khu đất rộng với một khoảnh sân xinh đẹp, xung quanh là những hàng cây xanh nhất cô từng thấy.

Cô đã thắc mắc tại sao mình lại thích nó đến thế. Cô chưa bao giờ sống ở ngoại ô, nhưng thật ngạc nhiên, cô thấy cuộc sống thôn quê đó hợp với mình. Hoặc cũng có thể chỉ là vì có bầu bạn. Từ cửa sổ phòng bếp, cô có thể thấy Milo trong vai trò anh cả đang chơi với Adi và Surya. Cậu dự định sẽ chuyển ra ngoài sống trong vài tháng tới, David và Kate rất lo lắng khi nghĩ tới ngày đó. Nhưng cậu có những dự định lớn lao.

David bước vào. Anh đắm mồ hôi, tóc lấm tẩm những hạt bụi trắng, bút chì cài sau tai. Kate rất thích diện mạo đó.

"Hôm nay ta ở chế độ xây dựng hay hủy diệt đây nhỉ?"

David tự rót cho mình một ly nước rồi nói. "Là làm hỏng, không phải hủy diệt, nhưng đúng vậy, thiếu tá hủy diệt."

"Có khi em nên bắt đầu gọi anh như thế: Thiếu tá Hủy diệt. Hay anh thích là Đại tá Hủy diệt hơn?"

Anh uống cạn ly nước, đặt nó lên bàn đảo, rồi túm lấy cô.

"Ồ, anh nghĩ cả hai ta đều biết anh chỉ là một binh nhì quèn trong đội quân của người phụ nữ này."

Kate cố đẩy anh ra. "Thôi nào, anh mồ hôi mồ kê và bẩn quá."

"Đúng rồi, rất bẩn."

Điện thoại đổ chuông, David bèn buông một tay ra để nhắc máy. Kate vẫn đang vật lộn trong vòng ôm của anh bằng tay còn lại, nhưng anh thả cô ra sau cuộc gọi vài giây.

Anh nói nhanh, vừa đặt câu hỏi, vừa lắng nghe, càng lúc càng nghiêm túc.

Sau khi gác máy, anh nhìn Kate. "Họ đã tìm thấy nó."

Kate đã từng bắn khoăn tự hỏi liệu cuộc gọi ấy có bao giờ đến. Khi cô bắt David hứa ở Maroc, lúc đó cô đang hấp hối và cho rằng mình sẽ không sống đến ngày hôm nay. Giờ thì cô vô cùng sợ hãi, và cô biết vì sao: cô có hy vọng.



Trực thăng là là trên mặt nước. Phi công nói với David qua tai nghe. "Chúng ta đến rồi."

Kate liếc xuống nước, rồi nhìn David. Anh nhoài sang, hôn cô, đoạn kéo mặt nạ lặn lên rồi nhảy qua một bên.

Trong khoảnh khắc, anh nhấp nhô trên mặt nước, thu vào tầm mắt thành phố San Francisco bị nhấn chìm.

Màn hình trên cánh tay anh đánh dấu vị trí, và anh bắt đầu lặn xuống. Khi đến tòa nhà thấp tầng, anh bơi qua một cửa sổ kính vỡ, cẩn thận để không bị thương. Anh luồn lách qua các hành lang, di chuyển chậm, ánh sáng từ chiếc mũ bảo hộ soi đường. Tất cả các cửa đều mở - nơi này từng được sơ tán nhanh chóng. Các phòng thí nghiệm Immari là một bộ sưu tập các thiết bị và những thứ kỳ quặc David bắt giác không hiểu được. Nhưng anh khá quen với những thứ mà anh đang tìm kiếm. Tại một trong các phòng thí nghiệm trung tâm, anh đối mặt với bốn ống thủy tinh mà Patrick Pierce đã lấy ra từ tàu *Alpha Lander* dưới vịnh Gibraltar gần một trăm năm trước. Chúng vẫn là các ống từng chứa Kate, cha cô - Patrick Pierce, và hai người đàn ông sẽ là kẻ thù của họ: Dorian Sloane và Mallory Craig. Bốn người họ đã tỉnh dậy vào năm 1978, và các ống này vẫn trống kể từ đó, trừ một ngoại lệ: Dorian đã đặt đứa trẻ sơ sinh hắn lấy từ tay Kate vào một trong các ống. Hoặc Dorian đã nói với cô như vậy trong một phòng thẩm vấn ở Nam Cực vài tháng trước. Kate và David vẫn không chắc liệu Dorian đã đùa giỡn với Kate hay liệu đứa trẻ có thực sự ở trong một trong những ống đó, nhưng ở Maroc, David thề rằng anh sẽ tìm thấy con của Kate - ngay cả khi điều đó giết chết anh.

Anh bơi lại gần hơn, chiếu đèn vào ống đầu tiên, chờ đợi, hy vọng. Tia sáng chiếu thẳng qua. Trống không. Ống thứ hai - trống không. Ống thứ ba trống không. Ở ống thứ tư, tia sáng soi rõ đám mây xám trắng. David hít vào. Đám mây tách ra, để lộ một đứa trẻ. Cậu bé nom ngây thơ, hai mắt nhắm nghiền, tay chân duỗi thẳng. David thấy mình thở mạnh ra.

Trở về căn cứ quân sự Mỹ trên bờ biển mới của California, David có thể cảm thấy nỗi lo lắng của Kate.

"Họ nghĩ họ sẽ rút các ống trong vài tuần nữa," anh nói. "Chúng có nguồn năng lượng độc lập, nhưng ta phải thận trọng."

"Em vẫn đang nghĩ... xem ta nên làm gì."

"Anh cũng vậy. Anh nghĩ con trai chúng ta nên có anh chị em trạc tuổi nó," anh nhướng lông mày. "Anh hứa sẽ hoàn thiện xong ngôi nhà trước tam cá nguyệt thứ hai của em."

"Thỏa thuận vậy nhé."

ĐÔI LỜI CỦA TÁC GIẢ

Vậy là các bạn đã đọc xong cuốn sách cuối cùng của bộ ba! Trong vài tháng, tôi đã không chắc chắn mình có thể hoàn thành nó. Tôi đã trăn trở rất lâu về định hướng cho cuốn sách này. Tôi đã lên kế hoạch xây dựng cốt truyện về người Atlantis cách đây nhiều năm, và ý định của tôi luôn là kể câu chuyện đó trong cuốn sách cuối cùng, nhưng sau khi Dịch bệnh Atlantis được phát hành, tôi lại có phần lo lắng. Thế giới Atlantis khác với hai cuốn sách đầu tiên theo nhiều cách (hầu hết bối cảnh không diễn ra trên Trái đất, không nói nhiều về khoa học - lịch sử mà chủ yếu về viễn cảnh tương lai và những bí ẩn định hướng bước tiến của nhân loại).

Cuối cùng, tôi quyết định viết cuốn sách mà chính bản thân mình muốn đọc, cuốn sách mà tôi hy vọng sẽ được những độc giả đã yêu thích hai cuốn sách đầu tiên đón nhận. Tôi hy vọng các bạn thích nó, nhưng tôi cũng sẽ không quá ngạc nhiên nếu nó không hoàn toàn được như những gì các bạn mong muốn hay kỳ vọng. Tôi thích mạo hiểm. Trong trường hợp này, tôi muốn viết một cuốn sách sẽ hoàn toàn chinh phục được độc giả, dù chỉ là một nhóm nhỏ, hơn là nhận được sự thích thú từ số đông, nhưng chỉ đơn giản là thích chứ không hơn. Với tư cách người đọc, tôi thích tác giả sẽ quyết đoán hơn: chấp nhận một chút rủi ro, được ăn cả ngã về không. Cuộc sống quá ngắn ngủi cho những cú dứt điểm.

Tôi đã học được rất nhiều về viết lách và về cuộc sống trong năm vừa qua. Trở thành một nhà văn không phải dễ dàng. Nhưng bây giờ, tôi sẽ không ngại tiếp tục đối diện với mọi thử thách. Tôi hy vọng sẽ luôn nhận được sự đồng hành của các bạn.

LỜI CẢM ƠN

Cuốn tiểu thuyết này có sự đóng góp của rất nhiều người, và tôi nợ họ một lời cảm ơn sâu sắc. Tôi xin cảm ơn:

Anna. Nếu không có em, anh sẽ không bao giờ có thể mang cuốn sách này đến tay độc giả nhanh như vậy, cuộc sống của anh sẽ bớt thú vị đi rất nhiều. Anh yêu em và luôn biết ơn em mỗi ngày.

Cảm ơn Carole Duebbert, Sylvie Delézay và Lisa Weinberg, các biên tập viên của tôi, vì đã đọc kiểm, chỉnh sửa và cho tôi những đề xuất tuyệt vời. Xin cảm ơn các bạn một lần nữa vì đã nắm bắt được những điều mà bản thân tôi sẽ không bao giờ nhận ra và giúp tôi biết mình cần tiếp tục từ đâu.

Cảm ơn Juan Carlos Barquet vì minh họa tuyệt đẹp cho bìa sách. Rất vui được làm việc cùng anh trong bộ ba cuốn sách này, cảm ơn anh đã mang những thế giới viễn tưởng trong sách của tôi ra đời thực và mang mọi người đến với những tác phẩm của tôi.

Gửi đến nhóm độc giả beta tuyệt vời nhất mà bất kỳ tác giả nào từng có. Các bạn đã giúp cuốn tiểu thuyết này trở nên hấp dẫn hơn rất nhiều so với ban đầu, và tôi sẽ mãi mãi biết ơn vì điều này. Đó là các độc giả: Fran Mason, Cindy Prendergast, Linda Winton, Leanne McGiveron, Emily Chin, Skip Folden, Dave, Jane Marconi, NJ Fritz, Terry Daigle, Miora Hanson, Jeff Baker, Shawn Kerker, Michelle Duff, Kristen Miller, Duane Spellecacy, Virginia McClain, Vicky Gibbins, Brian Puzzo, Steven Nease, Jennifer, Kon Watts, Kelly Mahoney, Lee Ames, Robin Collins, Sunday Moylan, Nikita Puhalsky, Paul Jamieson, Teodora Retegan và Katie Regan.

Cảm ơn Mike Kohn, James Jenkins, Jared Wortham, Kathy Belford, Marco Villanueva, Michael Shekels, John Scanlon và Donina Fitzgerald vì bộ óc tò mò của các bạn.

Và lời cảm ơn cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, gửi tới các độc giả, dù ở đâu hay vào lúc nào, vì đã đọc những tác phẩm hư cấu đầu tay của tôi. Bộ ba này là công trình đầy khó khăn nhưng cũng không kém phần thú vị đối với tôi, và tôi thực sự hy vọng các bạn sẽ thích nó. Chúc các bạn sức khỏe và bình an.

MỤC LỤC

DẪN NHẬP.....	10
PHẦN I	
TRỜI DẬY VÀ SUY TÀN	14
PHẦN II	
TÀU TÍN HIỆU ATLANTIS.....	130
PHẦN III	
CÂU CHUYỆN HAI THẾ GIỚI	194
LỜI BẠT.....	295
ĐÔI LỜI CỦA TÁC GIẢ	299
LỜI CẢM ƠN	300